

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ  
TÒA THÁNH TÂY NINH

# LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

Năm Quý Ty - Giáp Ngọ - Ất Mùi  
(1953 - 1954 - 1955)  
QUYỀN SÁU

Phần 1: Năm Quý Ty (1953)

Hội Thánh Giữ Bản Quyền

LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP  
Do Ban Tốc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Sưu Khảo

---

**LỜI THUYẾT ĐẠO của Đức HỘ PHÁP**  
**Năm Quý Tỵ - Giáp Ngọ - Ất Mùi (1953 -1954 - 1955).**  
Tài liệu do Ban Túc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Sưu Khảo.

---

## **CĂN TỪ CỦA THÁNH THẤT NSW - AUSTRALIA**

Trong bản chánh do Ban Tốc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Sưu Khảo, toàn bộ **Thuyết Đạo Đức Hộ Pháp quyển 6** gồm có 3 phần theo thứ tự của 3 năm là: **Quý Tỵ (1953), Giáp Ngọ (1954) và Ất Mùi (1955)**.

Trong 2 năm đầu là: Quý Tỵ (1953) và Giáp Ngọ (1954) Ban Tốc Ký đều có Đề Tựa và Mục Lục cho mỗi bài, riêng năm cuối Quý Mùi (1955) thì không có.

Khi chọn đăng tài liệu này để phổ biến trên mạng lưới toàn cầu và phát hành CD-ROM dưới dạng E-Book, chúng tôi cũng chưa tiếp xúc được Ban Tốc Ký để thỉnh ý về việc chọn Đề Tựa cho năm cuối Quý Mùi (1955).

Trong khi chờ liên lạc với Ban Tốc Ký, Thánh Thất NSW mạo muội xin tạm đặt Đề Tựa mỗi bài và Mục Lục cho năm cuối Quý Mùi (1955) để tiện việc trình bày cũng như cho đọc giả dễ dàng tra cứu.

Ngoài ra có những phần khác biệt sau đây so với bản chánh như sau:

**1./** Sửa một số lỗi chánh tả thông thường (khi gặp phải) căn cứ vào quyển Việt Nam Tân Tự Điển của Thanh Nghị do nhà sách Khai Trí xuất bản tháng 12 năm 1967 & Việt Nam Tự Điển của Lê Văn Đức, Lê Ngọc Trụ do nhà sách Khai Trí xuất bản tháng 4 năm 1970.

**2./ Phụ ghi** vào cuối một số bài khi gặp một vài nghi vấn (có thể) được Ban Đạo Sử duyệt xét lại sau này.

**3./ Phụ ghi** ngày và tháng dương lịch (cho những bài không ghi rõ ngày & tháng) căn cứ theo **Lịch Việt Nam**. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996.

Trong việc đánh máy và sao chép lại, nếu có điều chi sơ sót, xin quý Đạo huynh vui lòng chỉ giáo, để trong những lần tái bản sau này được hoàn hảo hơn.

***Tháng Hai năm Giáp Thân (2004),  
Thánh Thất New South Wales thành thật kính cáo***

# LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

---

## **MỤC LỤC**

### **Quyển 6: Năm Quý Ty - Giáp Ngọ - Ất Mùi (1953-1954-1955)**

---

- Lời Trần Thuyết của Ban Tốc Ký.

#### **MỤC LỤC năm Quý Ty**

1. 01-01-Quý Ty  
Trong dịp chúc xuân tại Giáo Tông Đường.
2. 09-01-Quý Ty  
Lễ xuất quân.
3. 16-01-Quý Ty  
Đức Hộ Pháp phủ dụ Chiến sĩ Cao Đài.
4. 29-01-Quý Ty  
Thẻ Pháp của Đạo.
5. 30-02-Quý Ty  
Vía Đức Cao Thượng Phẩm - Đức Chí Tôn tạo nghiệp cho con cái của Ngài (1).
6. 01-03-Quý Ty  
Vía Đức Cao Thượng Phẩm.
7. 01-04-Quý Ty  
Vấn đề lập Tịnh Thất.
8. 15-04-Quý Ty  
Chơn Truyền Bí Yếu.
9. 08-04-Quý Ty  
Vía Đức Phật Tổ và Bà Nữ Đầu Sư.
10. 01-05-Quý Ty  
Nguyên do tánh đức và nguyên trí thức.
11. 02-05-Quý Ty  
Hưng Quốc Khánh Niệm.
12. 04-05-Quý Ty  
Đức Hộ Pháp nói về sinh nhật của Ngài.

13. 05-05-Quý Ty  
Đáp từ các Cơ quan chúc thọ.
14. 05-05-Quý Ty  
Đức Hộ Pháp phủ dụ khách phạm được ân xá.
15. 15-05-Quý Ty  
Đức Hộ Pháp giảng về Ngọc Xá Lợi.
16. 17-05-Quý Ty  
Lễ phát phần thưởng tại Đạo Đức Học Đường.
17. 18-05-Quý Ty  
Lễ phát phần thưởng tại trường Lê Văn Trung.
18. 18-05-Quý Ty  
Lễ dâng điện Xá Lợi Phật tại Đền Thánh.
19. 30-05-Quý Ty  
Tánh khiêm nhường.
20. 14-06-Quý Ty  
Năng lực tinh thần đối với hình thể.
21. 24-06-Quý Ty  
Lễ khai trường Huấn Luyện tại Giang Tân.
22. 29-06-Quý Ty  
Luận về Chơn Giả.
23. 14-07-Quý Ty  
Luật thương yêu.
24. 15-07-Quý Ty  
Khánh thành Văn phòng Ban Quản Trị chợ Long Hoa.
25. 16-07-Quý Ty  
Phủ dụ trong Lễ Khánh Thành Văn phòng Ban Quản Trị Long Hoa Thị.
26. 18-07-Quý Ty  
Bổ Chức Sắc Bộ Nhạc đi Hành Đạo.
27. 30-07-Quý Ty  
Thuyết về Đại Đoàn Kết.
28. 17-08-Quý Ty  
Vía Đức Lý Giáo Tông.

29. 14-09-Quý Ty  
Đức Hộ Pháp thuyết đạo sau khi ở Saigon về.
30. 14-10-Quý Ty  
Hạ Ngươn.
31. 29-10-Quý Ty  
Thánh Thể Đức Chí Tôn là gì?
32. 01-11-Quý Ty  
Trong cuộc Lễ Thăng quyền TTL/QĐCĐ cho Thiếu Tướng  
Nguyễn Thành Phương.

**Chú thích:**

- (1) Vì có 2 đề tựa Vía Đức Cao Thượng Phẩm, nên chúng tôi mạo muội thêm vào phần Đức Chí Tôn tạo nghiệp cho con cái của Ngài - để tiện cho đọc giả dễ phân biệt. TT/NSW kính cáo.

**Xem tiếp:**

- ▶ [Phần 2: Năm Giáp Ngọ \(1954\)](#)
- ▶ [Phần 3: Ất Mùi \(1955\)](#)



## Lời Trần Thuyết của Ban Tốc Ký.

Mỗi lần ly loạn là mỗi lần thư tịch bị làm môi cho binh lửa.

Nhìn vào lịch sử, những vụ "Phản Thư", những vụ chiếm đoạt thư tịch đã xảy ra như một hệ luận trước những biến cố. Tình trạng này đã kéo dài qua các thời đại ấy là biện pháp của những kẻ mạnh nhắm vào mục đích thực hiện chính sách ngu dân và đồng hóa triệt để.

Những kinh nghiệm đau thương ấy là nguyên nhân thúc đẩy chúng tôi cố gắng thực hiện công việc sưu tập những tài liệu này.

Chúng tôi nghĩ: Nếu tài liệu kinh sách chỉ được tập trung tàng trữ vào một chỗ tránh sao cho khỏi bị hủy diệt khi kẻ cường quyền cướp đến phá. Do đó chúng tôi quyết định quay ra làm nhiều bản để gửi đến và ký thác vào những tâm hồn trung kiên với Đạo, những người dám chết để bảo tồn những tiếng nói của Đấng thay Trời dạy Đạo.

Nếu một mai thời cuộc lại biến thiên, có thể các cuộc "Phản Thư" lại diễn thì thiết tưởng trong số tài liệu này vẫn còn có nhiều người nhiệt tâm gìn giữ được vẹn toàn.

Đây không phải là việc làm của cá nhân hay một đoàn thể nhưng là một sự đóng góp chung của những người vô danh, nguyện đem hết năng lực của mình để phụng sự cho lý tưởng bảo tồn truyền thống giáo lý của Đạo. Trong khi quyền tài liệu này đến tay quý vị thì cũng đã có người vì quá hăng say trong công việc thực hiện lý tưởng mà phải lao tâm kiệt sức hóa ra người thiên cổ.

Việc làm của chúng tôi không phải là một ý nghĩ nông nổi của một sớm một chiều, nhưng là một hoài bảo trong suốt thời gian ly loạn. Chúng tôi hằng cầu nguyện

Đức Chí Tôn và Phật Mẫu ban bố phước lành sớm gấp dịp may để thực hiện hoài bảo ấy.

Ngày nay chân trời đã rạng tỏ, ý nguyện đã đắc thành.

Chúng tôi xin hiến dâng trọn vẹn cho Hội Thánh tất cả những tài liệu mà chúng tôi đã ghi chép, góp nhặt sau bao nhiêu năm theo đuổi mục đích bảo tồn những lời vàng tiếng ngọc của Đức Hộ Pháp.

Từ đây bản quyền này sẽ tùy thuộc hoàn toàn của Hội Thánh. Kính xin Hội Thánh kiểm duyệt và ấn hành, để cho mọi người đều được nghe lời dạy dỗ đầy yêu ái của Đức Hộ Pháp, đã dành cho chúng ta trong thời gian Đức Ngài còn tại thế.

Tòa Thánh, ngày rằm tháng 6 năm Bính Ngọ (1966)

**Ban Túc Ký**

Mến tặng hương hồn Sĩ Tãi

**HUỲNH VĂN TÂN**

người đã có hoài bão thực hiện việc  
sưu tập những bài Thuyết Đạo của  
Đức Hộ Pháp, song chưa được thỏa  
nguyện mà đã ngã gục vì kiệt sức  
trước khi tập tài liệu này được hoàn  
tất.



## 01. Trong dịp chúc xuân tại Giáo Tông Đường.

*Lời đáp từ của ĐỨC HỘ PHÁP tại Giáo Tông Đường  
trong dịp lễ các Cơ quan chúc xuân Đức Ngài.  
(Ngày 1-1 Quý Ty)*

Bần Đạo lấy làm cảm kích được nghe mấy lời tâm huyết của toàn các cơ quan Chánh Trị Đạo đã chúc thọ cho Bần Đạo.

Hồi tưởng lại khi Bần Đạo để bước trở về cố quốc sau 5 năm bị đồ lưu nơi Hải Ngoại, thì cũng tưởng rồi cái vận mạng của nước Việt Nam, có lẽ chờ đến ngày về của Bần Đạo nó sẽ đặng hoàn tất, và đem sở năng hạnh phúc đặng thành tựu, thì cả tinh thần anh dũng của toàn quốc dân đứng dậy phá hủy xiềng xích lệ thuộc, điều ấy Bần Đạo đã nghe ra từ khi còn ở nơi Hải Đảo.

Ôi thôi! Trái lại khi Bần Đạo bước chân trở về thì đã ngó thấy cái chí quật cường và lòng phục quốc chẳng có năng lực nào khác hơn là năng lực của Quân Đội Cao Đài.

Thưa cùng các Cơ Quan Chính Trị Đạo, Hành Chánh, Hiệp Thiên Đài, Phước Thiện, Quân Đội, Bần Đạo xin cả toàn thể đứng yên lặng trong 5 phút đồng hồ để tưởng niệm đến các Thánh Tử Đạo, vì vận mạng của nước nhà, vì chánh thể của nền chơn giáo đã hy sinh đặng làm sứ mạng Thiêng Liêng của mình bằng xương máu. Bần Đạo xin cả thầy đều tịnh tâm cầu nguyện.

Các bạn Hiệp Thiên Đài, nhứt là Cao Tiếp Đạo những lời châu ngọc của Hiền Hữu nó đã ăn sâu trong tâm hồn của Bần Đạo thật vậy, nếu kiếp sanh này may duyên nó có thể nói rằng: Kiếp sanh tại thế này nó là con vật, mà con vật ấy có thể hữu dụng được cũng là hạnh phúc cho kiếp sanh của Bần Đạo đó vậy.

Trên nhờ ơn Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu thương tưởng, dưới nhờ toàn thể con cái của Ngài nam cũng vậy, nữ cũng vậy. Bàn Đạo nghĩ lại chẳng còn phần thưởng Thiêng Liêng nào hơn, cả bao nhiêu lời cầu chúc của toàn thể con cái Đức Chí Tôn đã trả công nghiệp cho Bàn Đạo với một giá rất mắc mà không hay đó vậy.

Các bạn Hiệp Thiên Đài, các người cầm cân công bình Thiêng Liêng của Đạo mà Đức Chí Tôn đã để tại nơi mặt thế này, hạnh phúc hay đau khổ của toàn thể Nhơn loại một ngày kia đều mơ vọng trên mặt cân của Chư Hiền Hữu. Bàn Đạo xin nhắc lại lời yếu thiết của Đức Chí Tôn đã hòa ước với chúng ta là: "Công bình" mà công bình ấy Bàn Đạo đã gởi nơi Hiệp Thiên Đài đó vậy.

Hành Chánh Bàn Đạo để lời cảm ơn từ khi Bàn Đạo để bước về cố quốc tới giờ thì năng lực của toàn Thánh Thể Đức Chí Tôn nam nữ lưỡng phái, nên giờ phút này Bàn Đạo đủ năng lực, đủ quyền hành đặng làm trách vụ Thiêng Liêng của mình một cách mạnh mẽ oai quyền, Bàn Đạo để lời cảm ơn và cầu chúc cho Đức Chí Tôn ban khiêu huệ quang cho toàn thể nam nữ thấu đáo cho đặng Thánh ý của Đức Chí Tôn thêm nữa đặng tạo thành cơ quan cứu khổ thiên hạ và tạo hạnh phúc cho đồng bào quốc dân Việt Nam tức nhiên là đồng bào của Thánh Thể buổi này vậy.

Hội Thánh Đường Nhơn giờ phút này trong giai đoạn ngắn ngủi đây Hội Thánh Đường Nhơn sẽ có một trách vụ yếu trọng, Bàn Đạo nói tiên tri cho biết đặng sửa soạn lấy mình định phạt trước.

Hội Thánh Phước Thiện. Ôi! Nếu Bàn Đạo dòm trước mắt thấy một điều đau khổ của chúng sanh chừng nào thì Bàn Đạo để hy vọng trong cơ quan ấy hơn hết.

Trải qua một thời gian định quốc đây rồi cái sự thống khổ của toàn Quốc Dân Việt Nam nó sẽ định

quyền lực lại nhứt là các chiến sĩ đã hy sinh vì nước họ đã bị bịnh hoạn tật nguyền, đau khổ, nghèo nàn, muốn cứu vãn tương lai ấy đặng đem mây may hạnh phúc lại cho họ, Bàn Đạo chỉ trông mong nơi Phước Thiện mà thôi đó nghe.

Các con chiến sĩ anh dũng Cao Đài, một lần nữa Thầy để lời cảm ơn các con.

Trong sáu, bảy năm Thầy đã diu dẫn các con đi trên đường hy sinh vô bờ bến, hồi tưởng lại nếu các con để tâm bình tĩnh lấy cả đạo đức tranh đấu vì non sông vì Đạo, thì Thầy chắc các con chiến thắng đó vậy, và Bàn Đạo dám nói rằng: Lời ấy không phải là lời quá đáng, các con đã đi đủ hai giai đoạn.

Giai đoạn đầu, các con đã tạo thành năng lực cách mạng đã đảo chánh quyền đem cả năng lực chiến đấu của nòi giống Việt Nam, lộn lại mới có một tấn tuồng mạnh mẽ như thể hiện trước mặt Bàn Đạo đã ngó thấy cái ngày đã đảo chánh quyền quật cường của nòi giống các con.

Ngày nay nó đã tới giai đoạn phục quốc thì cũng nhờ cuộc đảo chánh quá cường liệt ấy cho nên phục quốc của các con mới liên tiếp mãi, vì có nên đoàn anh của các con họ mơ vọng ngày định vận mạng của Tổ Quốc chỉ ở sớm tối đặng thành tựu mà thôi, nhưng tội nghiệp thay! Các đoàn anh mơ vọng ấy họ phải ân hận trong giờ chót của họ.

Vậy Thầy cho các con biết giai đoạn phục quốc đã qua, giai đoạn định quốc đã đến, tức nhiên giai đoạn lập chánh thể nước nhà các con. Nếu nền độc lập nước Việt Nam bền vững hay chẳng, Bàn Đạo không ngại ngừng không thẹn thường nói: Năng lực bảo vệ nền độc lập nước nhà các con được vinh hiển bền bỉ hay không là do nơi năng lực quốc tế mà thôi.

Hạnh phúc thay! Mới thâu hoạch lại nền độc lập đã mất hơn 80 năm mà hôm nay được hơn 40 nước liệt

cường nhìn nhận, dầu muốn, dầu không, không có quyền lực nào thâu nền độc lập ấy lại đặng, không có quyền lực nào dang tay phá hủy nó cho đặng, chánh thể lập quốc của các con sẽ tới trong giai đoạn ngắn ngủi đây.

Hôm nay Thầy nói rõ, chắc các con lấy làm lạ, sao đương lúc bình tịnh này mà xảy ra một đại cuộc làm đau đớn cả cơ thể các con, các con cứ yên tâm, Thầy giải nghĩa cho các con biết, giai đoạn tới trước rồi Thầy dìu dẫn các con để bước lần đến địa vị cho đúng, đó là phận sự các con phải làm bất quá cả cơ thể Thầy xô các con bước tới một bước mà thôi. Các con đừng tưởng phận sự phục quốc các con là vậy đâu, còn nữa. Thầy sẽ xô các con đi đến mức chánh thể nước nhà và lập phương pháp để bảo vệ nền độc lập của các con được bền vững chớ không có chi khác.

Khi thầy ở Hải Ngoại về, Thầy có giao một tờ hòa ước với kẻ cầm quyền nước Pháp, ở trong đó Thầy nhứt định phải trả từ mũi Cà Mau dĩ chí đến ải Nam Quan lại, tức nhiên Hoàng Đờ đất Việt Nam phải giao dưới quyền lãnh đạo của nhà Vua Bảo Đại là người kế tự cho các Đế Vương ta. Dòng nhà Nguyễn duy có người đó mới có đủ quyền lực ăn nói cùng với Quốc Tế. Vì cơ cho nên ngày về Thầy qua bên Hồng Kông Hương Cảng Thầy đã nói với Ngài, theo mặt luật Quốc Tế thì Hoàng Thượng vẫn còn Hoàng Đế, còn nói với toàn thể Quốc Dân Việt Nam khi Hoàng Thượng thoái vị có nói rằng: Hoàng Thượng để hạnh phúc Quốc Dân trên ngôi báu của Hoàng Thượng "Thiên Tử vô hí ngôn" đối với Quốc Dân Hoàng Thượng còn làm Quốc Trưởng. Tôi xin hứa với Hoàng Thượng cái giai đoạn này nó sẽ tới giai đoạn "Quân chủ lập hiến" mà thôi, chớ chưa hề nước của mình đi đến Dân Quốc được.

Đức Quốc Trưởng đã chịu và hứa như vậy, nên ngày nay Ngài đã thi hành mấy lời hứa với Bản Đạo thì ngày Lập Quốc Dân Quyền giờ phút tới đây Bản Đạo

giữ lời hứa với Ngài, Bàn Đạo sẽ sắp đặt Quân Chủ Lập Hiến ra thiết hiện.

Bàn Đạo nói quả quyết, các con trụ cả khối tin trung lộn lại đối với toàn thể nước nhà chủng tộc của các con, thì trên Đức Quốc Trượng không thay lời hứa, dưới Thầy không lỗi hẹn, thành thử Thầy xin lại cho dân tộc của các con độc lập thiết hiện đặng.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi. 01-01-Quý Tỵ* nhằm ngày (dl. 14-02-1953)

## 02. Lễ xuất quân.

*Lời diễn thuyết của ĐỨC HỘ PHÁP trong dịp Lễ Xuất Quân của Quân Đội Cao Đài ngày 9-1 Quý Tỵ*

Thưa cùng Chư Quý Quan, thưa cùng toàn thể các vị Sứ Thần nước ngoài, thưa cùng Ngài Thủ Tướng Chánh Phủ của chúng tôi, thưa cùng Quan Trung Tướng BONDIS và Quý Ngài có mặt nơi đây.

Hôm nay là ngày Lễ Xuất Quân của Quân Đội Cao Đài, Bản Đạo lấy làm cảm kích vô cùng.

Thưa Quý Ngài xin cho phép Bản Đạo để lời căn dặn cả chiến sĩ của Bản Đạo đôi điều trọng hệ hơn hết là về mặt Đạo. Bản Đạo đã nói cho các con Thượng Hạ Sĩ Quan Chiến Sĩ Quân Đội Cao Đài hiểu rõ.

Từ ngày Thầy bị đồ lưu nơi Hải Ngoại, khi trở về cố quốc, Thầy đã đem cho các con một phận sự mới mẻ yếu trọng tưởng cả thầy đều biết là phận sự cứu quốc, cái hy sinh vô tận của các con từ 10 năm nay Thầy không có phần thưởng nào cho xứng đáng, duy có hai cây Đạo Kỳ này mà Thầy để cả tâm hồn vào đó và Thầy đã ban cho các con, hể đến ngày kỷ niệm Lễ Xuất Quân thì Thầy đây là Ông Cha Thiêng Liêng của mấy con, vậy các con nên tưởng niệm các Thánh Tử Đạo, các chiến sĩ hy sinh vì Tổ Quốc, việc ấy Thầy không cần miêu tả các con cũng đã hiểu biết cái thâm tình ấy.

Hôm nay đến giai đoạn định quốc Thầy sẽ ban cho các con một phận sự yếu trọng mới mẻ, phận sự này khó khăn nguy hiểm hơn trước kia nhiều nữa.

Muốn cho cả tinh thần của Chiến Sĩ Cao Đài thống hợp lại làm một khối, tinh trung cứng rắn mạnh mẽ để cứu vãn tương lai của nước, tạo thành hạnh phúc cho chủng tộc của các con, nên Thầy làm một vị Giáo Chủ đây tức là một vị Giáo Sư để Giáo Đạo cho nời

giống Việt Nam mà thôi, nhưng vì huyết quản của Thầy đã xuất hiện trong nòi giống các con, nên phải làm cho xứng phận công dân ấy, thì Thầy làm phận sự Thiêng Liêng mới đáng giá của nó.

Thầy đã ban cho lá Quân Kỳ có bốn chữ "Tận Trung Báo Quốc" có lẽ miệng đời dị nghị cho rằng bốn chữ đó làm không đúng gì hết, chỉ có hình thể mà thôi.

Những tiếng dị nghị ấy Thầy nói cho các con nhớ, duy có Bà Mẹ của Nhạc Phi Bàn Cử đề bốn chữ "Tận Trung Báo Quốc" mà Nhạc Phi đã cứu nước Tống khỏi thất quốc.

Người của nước ta duy có hai tướng:

1. Võ Tánh
2. Ngô Tùng Châu.

Hai vị ấy đã hy sinh tánh mạng khôi phục Hoàng Đò cho Tổ Quốc. Thầy nói quả quyết rằng: Các con coi bốn chữ ấy nó sẽ thay đổi tinh thần nòi giống dân tộc, nó sẽ giúp các con đắc lực và oai hùng hơn nữa.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi. 09-01-Quý Ty nhằm ngày (dl. 22-02-1953).*

### 03. Đức Hộ Pháp phủ dụ Chiến sĩ Cao Đài.

*ĐỨC HỘ PHÁP* để lời cảm ơn Quan Khách và để lời phủ dụ Chiến Sĩ Cao Đài ngày 16-1 Quý Tỵ

Thưa cùng Chư Viên Quan, Chưc Sắc Đồi và Đạo.

Trước khi Bàn Đạo để lời, Bàn Đạo xin nghiêng mình cảm tạ cả thầy đồng bào đôi bên niệm tinh của Quán đội và của Đạo đến dự lễ đồng đảo và long trọng làm cho rõ ràng thêm về Đạo. Bàn Đạo xin cúi mình cảm ơn toàn thể.

Thưa cùng toàn thể đồng bào,

Bàn Đạo xin để lời cùng các Ngài, trước vận mạng đương nhiên của Tổ Quốc, nòi giống tới một giai đoạn rất nên yếu trọng, nếu không nói nó đã đến giai đoạn khó khăn đặng định vận mạng tương lai của nó. Nhứt là Bàn Đạo xin để lời riêng biệt cùng các nhà văn sĩ và các sứ giả. Trên (chín) 9 năm tranh đấu, hôm nay cái phận sự ấy, yếu trọng cho các Ngài hơn hết, bởi nó đến giai đoạn chúng ta phải tranh đấu về trí thức tinh thần, nếu không nói rõ ràng: Ta vẫn tiếp tục đương tranh đấu về tâm lý. Tưởng khi trên chín năm quật cường thâm hời độc lập cho Tổ quốc giang sơn, các Ngài đã có sẵn trong tay một sử liệu, có thể một ngày kia ngòi bút quý báu của các Ngài lưu lại cho hậu tấn một kiểu vở một khuôn mẫu y theo tinh thần cố hữu của Tổ phụ để lại.

Cái chí quật cường sau 80 (tám mươi) năm đô hộ khiến cho đồng bào chúng ta muốn giải thoát thâm hời độc lập và Hoàng Đờ của Tổ Phụ lại. Một giang sơn gấm vóc như thế nên buộc chúng ta phải hy sinh xương máu, từ cổ chí kim vẫn vậy. Luật thiên nhiên dưới thế này, chẳng có điều chi mà ta đã xin đặng, ta chỉ phải mua phải chuộc với một giá cho đồng giá trị với vật mà

ta muốn thu hoạch. Nhưng ôi thôi! Vật của toàn quốc dân đồng bào muốn thu hoạch ấy, vật đó nó quá giá tưởng tượng, cho nên phải trả với một giá rất mắc, là cái giá xương máu trên 9 (chín) năm tranh đấu.

Thưa cùng đồng bào các nhà văn sĩ các vị cầm bút đang dìu dắt cả tinh thần trí não của chủng tộc ta buổi hôm nay. Có lẽ khi trong lúc rỗi rảnh các Ngài có thể để một dấu hỏi? Cái đường lối của Đạo Cao Đài đã tự xưng là Quốc Đạo, hỏi lấy cả tánh chất của nó, nó đã hiển nhiên trở nên một nền Đại Đạo cho Quốc Tế, mà cái nạn nước của họ như thế này thì phương pháp giải quyết của họ như thế nào mà chớ? Có lẽ trong khi rảnh ấy các Ngài cũng để câu hỏi? Trường hợp đó thử nghĩ cả thầy những kẻ trí thức tinh thần phải đi đường lối nào? Phải dùng giải pháp nào? Nhứt là tình trạng của Bản Đạo sau 5 năm đồ lưu trở về nước. Năm 1946 cả cái tình trạng của nước nhà, các Ngài cũng hiểu thấu. Bản Đạo xin thú thật buổi nọ Bản Đạo đã bí lối, không ngõ thoát. Một đảng thì Việt Minh lợi dụng tinh thần ái quốc của toàn thể quốc dân đồng bào, chí hướng có một điều là lập trường cứu quốc. Nhờ cái năng lực mạnh mẽ và quyền năng ấy, họ đã nắm trọn cả số mạng của nòi giống và tổ quốc trong tay từ Nam chí Bắc. Nếu như cơ cấu tranh đấu của họ quả là một cơ cấu quốc gia chân chính, thì sự thu hoạch và thống nhứt hoàng đồ đã làm rồi, đã thành tựu rồi. Hại nỗi họ phải xu hướng theo hai chí hướng của hai khối, nhứt là họ vẫn thấy khối Cộng sản đương mạnh. Làm lạc của họ là nương nơi khối ấy mà họ định vận mạng tương lai nước nhà chủng tộc là cái làm nhứt hết. Nếu quả nhiên cái định hướng của họ thật đem lại thắng lợi cho nước nhà, cho chủng tộc thì Bản Đạo tưởng không nói rõ ra cả thầy đồng bào đều biết, cũng như kẻ tôi đòi đòi chủ mà thôi chớ không chi khác. Ngó ngọn cờ độc lập mà cũng lệ thuộc vẫn như xưa, thì làm thế nào mà tạo hành phúc cho tổ quốc nòi giống đặng. Hại nỗi, khi về nước, bên này giành giật cả quần chúng, thì bên kia cũng giành

giặt cả quần chúng, bên này Việt Minh bên kia Pháp, khối Quốc Gia ở giữa hai tình thế rất nguy hiểm là hai lần tên mũi đạn.

Thưa cùng cả thầy đồng bào, thử như thế đồng bào mới chỉ con đường nào cho Bàn Đạo đi mà chớ. Có một con đường duy nhất là con đường sẵn có của chúng ta mà Tổ Phụ ta đã để lại. Con đường đã có trên 4.000 năm lập quốc và 4.000 năm văn hiến là con đường duy nhất Bàn Đạo phải đi. Mà con đường ấy, ôi! Không biết bao nhiêu đau đớn. Đã hy sinh cái khối xương máu của Chiến Sĩ Cao Đài, làm thành, làm lũy đấng bảo vệ sống còn của nòi giống dưới ngọn cờ Bảo Sanh Nhơn Nghĩa Đại Đồng. Nếu toàn thể đồng bào hiểu cái thâm ý của nó sẽ ứa lụy cùng Bàn Đạo mà chớ.

Có một phen mà Bàn Đạo đã tuyên bố "Quân Đội Cao Đài xuất hiện ra đặng làm tấm bình phong chịu chết cho giống nòi khỏi chết, bảo vệ cho giống nòi còn sống, bảo thủ cái Nhơn Nghĩa của Tổ Phụ để lại". Có nhiều khi Bàn Đạo cũng lấy làm đau đớn lắm vậy, nhưng nghĩ đến cái sứ mạng Thiêng Liêng cao cả ấy, có chút an ủi mảy may trong tâm não.

Các con Chiến Sĩ Cao Đài, từ Thượng Hạ Sĩ Quan dĩ chí đến binh sĩ một phen nữa Thầy xô các con ra hy sinh cứu nòi giống và Tổ Quốc các con, tương lai vận mạng nhất định thế nào các con vẫn tiếp tục tranh đấu cho kỳ đặng thâm độc lập cho nòi giống và Tổ Quốc các con.

---

### Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âl. 16-01-Quý Tỵ nhằm ngày (dl. 01-03-1953)*.

## 04. Thể Pháp của Đạo.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo đêm 29 tháng 1 Quý Tỵ*

Mấy kỳ đàn rồi bị lập thế cho Quân Đội thành thử không thuyết Đạo được, có lẽ cả thầy hôm nay muốn nghe lắm, Bàn Đạo có bình mệt một chút nên tiếng nói có hơi ò ề, thuyết Đạo cả con cái Đức Chí Tôn nên để tai nghe.

Hôm nay tình trạng biến thiên các thanh niên của Đạo đã bị trào lưu loạn lạc lôi cuốn tâm đức của họ điên đảo Bàn Đạo có thể nói tinh thần của họ hoang mang mà chớ; nên bữa nay Bàn Đạo thuyết về Thể Pháp của Đạo nghĩa là: Khuôn luật của Đạo Cao Đài chúng ta đó vậy, Bàn Đạo đã thuyết minh về Thế Đạo của Đạo Cao Đài là Nho Tông chuyển thế, mà Nho Tông tức nhiên Đạo của Tổ Phụ của chúng ta từ ngàn xưa để lại.

Ấy vậy những yếu lý của Nho Tông mới có thể làm mực thước mà định chuẩn thẳng trong khuôn khổ cái sống đương nhiên của mình đặng, chúng ta đã ngó thấy Nho Tông của chúng ta là một nền Tôn Giáo xã hội, cái đặc điểm của nó là Đức Chí Tôn đến lập trường Nho Tông trị thế.

Ấy vậy tinh ba của Nho Tông là gì? Phải chăng cái chiến thuật của nó là "Tu thân tề gia trị quốc bình thiên hạ" tức nhiên cái tôn chỉ cao thượng của Đức Mạnh Tử là "Đại học chi Đạo, tại minh minh đức, tại tân dân, tại chỉ ư chí thiện".

Bây giờ xin cả toàn thể con cái của Đức Chí Tôn từ từ nghe Bàn Đạo thuyết chữ "Tu thân" trước: Từ Thượng Cổ tới giờ Đức Thánh Nhơn lấy hai chữ tu thân làm căn bản, hai chữ tu thân đã có từ lâu, nếu chúng ta xem lịch sử của Nho Tông thấy nó đã xuất hiện từ Đức

Huỳnh Đế có trên không biết mấy ngàn thế kỷ, trước Chúa Giáng Sanh.

Ấy vậy nó là tối cổ, cái phương pháp tu thân dầu thời đại nào cũng có, cái chí hướng của các Tôn Giáo là phải tu thân lấy mình dầu cá nhân, dầu xã hội hay toàn thể Nhơn loại cũng vậy, cái tâm đức của con người bao giờ cũng có hễ họ nghe thấy điều nào hay, điều nào thiện đặng họ biết nhìn một cách chơn thật, nhưng mà họ không có làm còn biết chê cái dở cái ác mà họ lại làm, hai cái đó nghịch cảnh với cái tâm, không có một vị Thánh nào ở thế gian này tìm nguyên lý nó cho đặng.

Bởi vậy cái tâm lý của con người họ hay xu ác mà xa thiện, vì cứ cho nên các vị Giáo Chủ lập nền Tôn Giáo dạy phải làm thế nào gọi là tu thân, dầu cá nhân hai toàn thể Nhơn loại cũng phải lấy hai chữ tu thân làm gốc, Bản Đạo đã nói, nó khởi đường lập tức là tại minh minh đức.

Hại thay, nơi thế gian họ đã hiểu như thế mà họ không kể đức, họ không lập đức, hỏi vậy thành Đạo làm sao được? Cái đức ấy thiên hạ chỉ ngó mịt mịt mờ mờ, nhưng họ đâu có biết rằng nó vô hình, vô ảnh mà quyền năng của nó không ai đảm đương được, đã tạo lập cái đức ấy phải trọn tâm, làm một mới có thể thiên hạ kính trọng, nhờ tâm đức ấy chúng ta mới có thể coi cả huyền vi của họ được, họ tạo đức ra là chỉ đặt cái sở hành đề hèn mà thôi, họ muốn thế cho nên họ chỉ kiếm cái người không biết lập đức mà họ làm màu cho ra vẻ người có đức, bởi không có đức thì không hề lập nên thân danh đặng.

Bây giờ chúng ta đã ngó thấy từ Thượng Cổ đến giờ dầu cho từ hàng lê thứ dĩ chí đến bực Đế Vương muốn lập vị mình cũng phải nương theo cái đức ấy, nếu chúng ta thấy họ còn dùng cái đức ở chỗ hèn hạ bao nhiêu thì không bao giờ giữ cái đức ấy còn tồn tại đặng, rồi đến cái ngày bỏ đức của họ, trở lại dùng bạo tàn như

Sở Bá Vương, như Tần Thủy Hoàng thì dầu cho cơ nghiệp họ có bền chắc bao nhiêu cũng phải xiêu đổ.

Còn kẻ không màng thân danh Bàn Đạo chỉ cái bằng có hiển nhiên như Hứa Do là một vị Hiền Tài mà thôi, chỉ có biết đức mà Vua Nghiêu đi tìm Ngài để rước về dựng truyền ngôi cho Ngài, nhưng Ngài chỉ coi công danh như phù hoa, như mây gió, nên Ngài có kể gì đâu. Cái giá trị của Vua Nghiêu đối với Hứa Do không có gì hết, mới có câu: "Tiêu liêu sào lâm bất quá nhưt chi, yên thử âm hà bất quá mẫn phúc". Nghĩa là con chim tiêu liêu làm ổ trên rừng chẳng qua một nhánh, con chuột uống nước sông chẳng qua đầy bụng, vì thần đã quen cái thú an nhàn của thần rồi, dầu bệ hạ có truyền ngôi cho thần đi nữa thần cũng không làm, thần chỉ biết lập đức mà thôi, dầu cho cả công danh phú quý ở mặt thế gian này đối với cái đức không có giá trị gì hết.

Bởi cái thuyết lập đức người ta đã ham làm mà làm không được, nên cái giá trị của Hứa Do đối với Đức Nhan Hồi cũng tương đương với nhau, khi Đức Nhan Hồi đái cơm bầu nước đi giáo đạo đến nước Tề. Tề vương biểu ở lại thì bực công khanh của Ngài không mất, nhưng Ngài trả lời rằng: Thần đã quen cái thú an nhàn của thần rồi. Thú an nhàn không có thể gì mà đem đổi cái giá trị công danh quyền tước dựng, nếu bệ hạ muốn đổi dựng nên biết cái giá trị lập đức nó trọng hệ là thể nào?

Hại thay! Ở giữa thế gian này không biết mấy vị Hiền Nhân chí sĩ đã hiểu được cái giá trị lập đức chưa đến, nên mới xa sự tôi mọi hạ tiện, làm hư danh thể của mình, nếu để cái giá trị ấy lại thì không đáng giá gì hết mà phải hạ mình làm chi? Hai ngôi vị ấy đối chọi với nhau như một trời một vực.

Ở nơi cửa Đạo Bàn Đạo đã đem con cái Đức Chí Tôn và thanh niên của Đạo dựng làm Thánh Thể tương lai của Ngài, nếu cả thầy đều biết nỗi khổ để làm

phương tu thân lập đức thì cái giá trị của thiên hạ làm dễ như ăn ớt chứ không có chi khó.

Vậy toàn thể con cái Đức Chí Tôn và Thánh Thể của Ngài, phải đem cái đức Thiêng Liêng ấy rải khắp cả thiên hạ thì chúng ta mới có thể cứu khổ được.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi. 29-01-Quý Tỵ* nhằm ngày (dl. 14-03-1953).

## **05. Vía Đức Cao Thượng Phẩm - Đức Chí Tôn tạo nghiệp cho con cái của Ngài. (\*1)**

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 30 tháng 2 năm Quý Ty*

### **VÍA ĐỨC CAO THƯỢNG PHẨM**

Từ hôm Bàn Đạo bình tới nay không có giảng Đạo đặng; vậy đêm nay dâng sớ cầu nguyện cho Đức Cao Thượng Phẩm đặng cao thăng Thiêng Liêng chi vị. Bàn Đạo mong chí thượng đặng của Ngài cũng như lúc sanh tiền đã đối với Bàn Đạo và toàn thể con cái Đức Chí Tôn.

Bàn Đạo đêm nay lấy cái đề trọng yếu mà giảng.

Hôm nay cái lễ trọng yếu này là cả sự nghiệp Thiêng Liêng Đức Chí Tôn đem đến tạo dựng nơi mặt thế này. Và hiện giờ có 3 sắc dân được hưởng hồng ân đặc biệt của Đức Chí Tôn đến tạo nghiệp cho họ.

Sắc dân thứ nhất là sắc dân Ấn Độ Brahmane (kêu là Bà La Môn) Đức Chí Tôn đến tạo Đạo cho họ và tạo đại nghiệp Thiêng Liêng cho sắc dân ấy trước nhất.

Sắc dân thứ nhì: Chính Ngài đến là Chúa Jésus Christ đặng tạo nghiệp cho sắc dân Do Thái mà ngày nay vẫn còn tồn tại.

Sắc dân thứ ba: Thời kỳ này sắc dân Việt Nam hưởng được đặc ân ấy là lần thứ ba, cái lý do Đức Chí Tôn đến cùng con cái của Ngài là vì trong thời kỳ Hạ Nguồn tam chuyển, đang bắt đầu Thượng Nguồn tứ chuyển, Ngài đến đặng Ngài thống hợp toàn thể con cái của Ngài lại làm một. Ngài đến đặng lập một nền Chơn Giáo, lựa chọn con cái của Ngài, tạo Thánh Thể của Ngài làm một cơ quan cứu khổ và tạo đại nghiệp cho con cái của Ngài là mấy em Thanh niên Nam, Nữ của

Đạo đó vậy. Nhứt là bên phái Nữ phái chịu thiệt thòi, phải chịu nghèo khổ hơn hết và có lúc lại bần hàn hơn nữa, mà đến nay dường như thời gian nó gọi lại trong tâm não của mấy em. Nhưng nghèo hèn rồi cũng có sung sướng là lúc này mấy em sắp hưởng một đại nghiệp mà Đức Chí Tôn đã dành sẵn cho mấy em. Cái đại nghiệp ấy là của mấy em, mấy em phải ráng gìn giữ, nếu muốn gìn giữ cái đại nghiệp ấy cho tồn tại thì mấy em phải thương yêu nhau, nâng đỡ cho nhau diu dắt nhau, chịu khổ với nhau thì mới là bền bỉ được.

Giờ phút này Qua đứng trên Tòa giảng này Qua nói: Cái tương lai của con cái Đức Chí Tôn nó sẽ giàu có không thể tả được, từ năm 1926 cho tới ngày nay mới có hai mươi mấy năm thôi, mấy em ngó thấy cái đại nghiệp vĩ đại như thế này là do nơi đâu không? Phải chăng là do nơi huyền diệu vô biên của Đức Chí Tôn đã ban cho mới tạo dựng được như thế này và Ngài trụ cả con cái của Ngài làm Thánh Thể mà lập nên đó thôi. Nhưng có một điều rất ngộ nghĩnh là đũa ngu sẽ được khôn ngoan, đũa giỏi lại giỏi hơn, có tài hoạt bát trọn tâm lo Đạo. Vì có cho nên Ngài mới đem cái đại nghiệp mà giao cho con cái của Ngài đặng đem cả năng lực Thiêng Liêng thắng sự khổ não đặng làm cơ quan cứu khổ, nên Đức Cao Thượng Phẩm và Đức Quyền Giáo Tông vì lẽ ấy mới hy sinh cho Đạo. Chính Bản Đạo đây cũng vậy nếu mấy em biết trọng dụng chơn lý nền Chơn Giáo của Đức Chí Tôn thì mấy em phải nuôi nấng cứu khổ, dung dưỡng các em của mấy em, thì ít nữa mấy em phải có đủ phương thế bảo vệ sanh mạng của nó mới được. Qua nói như vậy có lẽ mấy em cũng đủ hiểu, cái làm ăn, cái làm giàu, chưa hề tạo được cái đại nghiệp như thế này và không thể gì bảo trọng cả sanh mạng con cái của Ngài đặng. Nếu muốn bảo trọng các em của mấy em thì đừng dùng quyền hành sửa trị, phải dùng đạo đức răn họ, thì mới mong thực hiện một nền chơn giáo đại đồng, vì Đức Chí Tôn đến lập Hội Thánh là cốt yếu Ngài định vận mạng cho nước nhà đó vậy.

Qua nói thiệt, nếu không phải Thánh Thể của Đức Chí Tôn cậy mượn thì chưa hề ai làm được điều ấy. Bàn Đạo chỉ nói đến tương lai của mấy em mà thôi. Khi mấy em đã hưởng được quyền năng Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn rồi, thì Qua cậy mấy em hy sinh cái tự do của mấy em đăng làm cái đại nghiệp cho nó thật nên hình nên tướng, vì đại nghiệp này không biết bao nhiêu giọt mồ hôi của mấy em trong đó.

Khi Qua bị đồ lưu nơi Hải Ngoại đến lúc về cả cơ nghiệp làm trước kia đều bị tiêu phá hết, duy còn Tòa Thánh, Báo Ân Từ, Khách Đình cũ, Hộ Pháp Đường, Giáo Tông Đường còn sót lại, còn bao nhiêu đều tiêu hủy hết.

Từ năm 1946 -1947 vừa bắt đầu tạo dựng đại nghiệp ấy lại nên mấy em bắt tay làm lại, cả các con Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy biết bao nhiêu sự khổ não, biết bao nhiêu sự hy sinh mà tạo dựng có mấy năm thôi, nay đã nên hình tượng, cái của này là của mấy em nghèo khổ đã tận tâm tạo dựng, nếu mấy em cực khổ bao nhiêu thì cơ nghiệp Thiêng Liêng của mấy em càng ngày càng lớn, mấy em càng ngày càng giàu, cái giàu của mấy em không phải giàu như các nền Tôn Giáo nơi mặt địa cầu này. Cái giàu của mấy em cốt yếu bảo vệ sanh mạng khổ não cho mấy em của mấy em, không ai có quyền năng gì làm chủ đại nghiệp Thiêng Liêng này đăng, mấy em hiểu chưa?

Ngộ nghĩnh thay! Một nền Tôn Giáo lấy hai chữ Bác Ái Công Bình làm căn bản mà cái tương lai nó rục rở làm sao mấy em ôi! Còn quyền Thiêng Liêng của Đạo mấy em đã biết nó cũng như các nền Tôn Giáo khác, chớ có lạ gì đâu. Trái ngược lụng lại nếu Thánh Thể Chí Tôn cầm quyền mà còn ý lại thì thiên hạ trông vào họ tránh hết. Qua nói thiệt, nếu mấy em thật hành đúng theo chơn giáo của Chí Tôn thì không có quyền lực nào đàn áp nó đăng.

Nếu muốn thi ân bố đức, thì phải cần làm cho đáng giá Thánh Thể của Ngài, là công các con cái khổ não của Ngài đem vào chia cơm, chia muối, chia khổ não của họ, thì mới là xứng đáng Thánh Thể, mới xứng đáng là cơ quan cứu khổ của Ngài.

Mấy em khá nhớ mấy em là người phụng sự cho Đạo mà thôi, không phải như các nền Tôn Giáo khác là muốn làm Chúa thiên hạ, nếu muốn làm Chúa thiên hạ thì tốt hơn là làm tôi cho con cái Đức Chí Tôn là phải hơn.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ái. 30-02-Quý Tý nhằm ngày (dl. 13-04-1953).*

(\*1) Vì có 2 đề tựa Vía Đức Cao Thượng Phẩm, nên chúng tôi mạo muội thêm vào phần Đức Chí Tôn tạo nghiệp cho con cái của Ngài - để tiện cho đọc giả dễ phân biệt. TT/NSW kính cáo.

## 06. Vía Đức Cao Thượng Phẩm.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo trong ngày Vía ĐỨC CAO THƯỢNG PHẨM (1-3 Quý Tỵ)*

Thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong Hội Thánh Hiệp Thiên Đài, Cửu Trùng Đài, các Cơ Quan Chánh Trị Đạo, Phước Thiện và Quân Đội cùng toàn thể con cái Chí Tôn Nam, Nữ.

Hôm nay là một ngày kỷ niệm Vía của Đức Cao Thượng Phẩm mỗi năm Bàn Đạo đã nói, đã thuyết, đã tâm tình của Bàn Đạo đối với ngày này rồi, nếu lập lại một phen nữa cũng không ích. Vậy yếu điểm hôm nay Bàn Đạo lên đứng đây chỉ nhắc Đức Cao Thượng Phẩm một điều mà thôi, lúc Ngài mới qui liễu, Ngài cũng vậy mà Đức Quyền Giáo Tông cũng vậy. Hội Đạo mới phối thai thiên hạ khinh khi chế nhạo hết sức, nên Bàn Đạo nói rằng: Họ đã dùng cường quyền họ làm cho hai người ấy phải chịu thống khổ một cách không thể tả.

Đôi phen mỗi ngày Vía như vậy, nó kêu gọi một cảm tình của toàn thể con cái Đức Chí Tôn và Bàn Đạo, nhưng Bàn Đạo đè nén nó lại.

Đã hai mươi mấy năm Bàn Đạo còn nhớ cái ngày di Liên Đài của Đức Cao Thượng Phẩm ra Tháp, Bàn Đạo còn hứa với Ngài một điều rất trọng hệ; Bàn Đạo nói Bàn Đạo sẽ báo thù cho Ngài báo thù ắt tưởng lại cả thiên hạ cho rằng cái tình thế thường tình kia như gương, đao, mưu kế tàn ác cái gì cũng không làm được. Trái lại Bàn Đạo lấy cả tinh thần hai khối của hai Ngài, đặng Bàn Đạo tạo ra một khối thương yêu vô đối để làm chuẩn thẳng tâm lý cho quốc dân Việt Nam, và làm một khối năng lực tranh đấu, cái khối ấy đã thành ra bửu bối đặng Bàn Đạo trả thù, mà hôm nay đã giải đặng ách nô lệ cho dân tộc nữa. Những lúc đó môn đệ của Đức Chí Tôn tức nhiên các bạn của chúng ta có một thiếu số,

trong thiếu số ấy tánh tình họ hèn tiện, biểu sao thiên hạ không khi rẻ.

Nói về võ thì năng lực không có một miếng sắt trong tay, còn về văn thì chưa có cầm được cả vận mạng tương lai nòi giống của Tổ Quốc mưu sĩ chưa có ai đảm nhiệm và quyết định cái hưng vong của Tổ Quốc, biểu sao thiên hạ không chia rẻ.

Bản Đạo dám quả quyết và đại ngôn nói rằng: Bản Đạo sẽ trả thù vì hôm nay ngó thấy Bản Đạo không phải yếu ớt, bạc nhược, cô quả, hèn tiện như buổi nọ đâu.

Mỗi năm không có cái gì làm cho thiên hạ ngó thấy cái năng lực tinh thần, tức nhiên năng lực quốc hồn của nòi giống. Bản Đạo dám quả quyết rằng: những điều Bản Đạo làm không đặng, con cháu của Bản Đạo sẽ làm, Môn đệ của Bản Đạo sẽ làm, hôm nay hiện tượng ra quả quyết, lời đoán trước của Bản Đạo nó đã thiệt hiện, nó đã thành hình, còn gì vui sướng hơn, còn gì hạnh phúc hơn.

Nếu Đức Cao Thượng Phẩm giờ phút này Chơn Linh của Ngài còn ngự nơi đây. Bản Đạo sẽ nói chưa ngó thấy một lời nói nào của Bản Đạo đoán trước trật một điều gì.

Phải chăng lời tiên tri ấy rất nên hiệu quả, vì tinh thần của Bản Đạo đoán thế nào nó cũng thế ấy. Rồi một ngày kia về nơi cõi Thiêng Liêng vừa gặp mặt nhau thì sẽ có một trận cười của Ngài cùng Bản Đạo. Trận cười ấy chắc chắn ở thế gian này chưa có ai hưởng được.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày 01-03-Quý Tỵ nhằm ngày (dl. 14-04-1953).*

## 07. Vấn đề lập Tịnh Thất.

*Lời Giảng Đạo của ĐỨC HỘ PHÁP  
Đêm 1 tháng 4 năm Quý Ty*

Bản Đạo mới về hội đàm với Đức Cao Thượng Phẩm bàn luận cùng nhau về vấn đề Tịnh Thất, nhưng Ngài không nói rõ, đại ý nói: Chờ ngày Lễ Vía Đức Phật Mẫu tức nhiên Lễ Trung Thu tới đây Đức Phật Mẫu sẽ giáng đặng dạy bảo cái thắc mắc cho Bản Đạo về việc lập Tịnh Thất cho Phái Nữ mới xong là "Trí Huệ Cung" còn "Vạn Pháp Cung" là Tịnh Thất của Phái Nam chưa làm đặng, vì làm ở trên núi, mà trên núi buổi này không thể nào tạo đặng, theo ý Ngài đã định và Ngài nói: Hiện giờ đã có tạo xong "Trí Giác Cung" rồi có thể mượn "Trí Giác Cung" để cho Phái Nữ tới đó cho Đức Phật Mẫu đến đặng giảng dạy và luận về vấn đề Tịnh Thất.

Hôm nay Bản Đạo thuyết minh cái Bí Pháp, tức nhiên cái Bí Pháp Tịnh Luyện và khuôn luật tấn hóa Tạo Đoan của con cái Chí Tôn, đối với cơ huyền bí ấy Đức Chí Tôn đã đem đến cho chúng ta đặng cho chúng ta đoạt cơ tấn hóa. Nhưng luật tấn hoá ấy Bản Đạo đã có thuyết minh rồi, thì các con cái Chí Tôn có thể hiểu từ trong vạn vật cho đến phẩm vị loài người là các chơn linh phải tiến tới mãi tức nhiên luật tấn hóa ấy nó buộc các linh hồn là từ vật chất đi cho đến địa vị loài người.

Chúng ta đã ngó thấy cái luật ấy mặc dầu có trong tay vạn vật nhưng chúng ta có thể lấy cái thuyết Kim Thạch kia là từ đá sỏi có thể nó đi đến một viên ngọc vô giá, chúng ta ngó thấy cái phẩm vị của nó trong vật chất từ từ tấn hóa là trọng yếu dường nào.

Bây giờ nói đến Kim Thử vô giá kia nó sẽ đi đến bạch kim, cái giá trị đổi đặng cùng không là đều do nơi luật tấn hóa cả.

Giờ đây nói đến thảo mộc là cây, cỏ mà cỏ lan nó khác hơn cỏ chạ, như cây dầu khác hơn cây vên vên, mà cây vên vên không thể gì so sánh với cây tùng được.

Nói tới con người trong hạng Tiểu Nhơn chưa hề khi nào đương đầu kịp với bậc Trượng Phu được. Cái tinh thần của kẻ Tiểu Nhơn không bằng tinh thần của một vị siêu thoát. Nếu luận đến trong Tứ Hồn kia thì một vị Thần chưa có thể gì so với một vị Phật được. Chúng ta đã ngó thấy cái luật tấn hóa nó đứng trước cái khuôn khổ ấy là nó từ từ nhi tiến mà thôi, không có phương nào làm cho nó đứng lại một chỗ được.

Nói đến kiếp sanh của ta, ta chớ làm cái chết là một cái lớp, cái chết ấy là chúng ta bước lên con đường tiến triển đó vậy. Nếu một kiếp sống mà chưa trọn thì sẽ thấy và biết lý do cái chết của anh ta như thế nào? Cái sống ấy không khác nào một anh trò đứng giữa lớp kia để cho thiên hạ khảo duyệt, cũng như cái xác thân chúng ta hiện giờ đang bị khảo duyệt trong khuôn khổ, đến lúc chết mới biết chúng ta đậu hay rớt, có đậu hay rớt là trong buổi này.

Ấy vậy luật tấn hóa không có một linh hồn nào, không một chơn linh nào mà qua khỏi trong cơ quan huyền bí đó.

Bây giờ nói đến cơ huyền bí của Chí Tôn, Ngài đã đem đến trong buổi Khai Nguơn Chuyển Thế này, Ngài để hiệu là "Tam Kỳ Phổ Độ". Chúng ta biết Ngài đến đặng đại ân xá cho con cái của Ngài, Bần Đạo nói: Nếu như Ngài không có lãnh trọn quyền hành nơi Bạch Ngọc Kinh là Đức Chí Tôn tức nhiên Đại Từ Phụ, Ngài không nắm trọn quyền vô đối ấy thì cơ quan huyền bí chưa chắc Ngài trọn quyền ân xá cho con cái của Ngài được.

Vì có cho nên Kinh Phật có nói: "Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ" chúng ta mới ngộ Đạo mà gặp Đức

Chí Tôn đem hồng ân Thiêng Liêng của Ngài đại ân xá cho toàn con cái của Ngài. Chúng ta được hưởng hồng ân ấy chúng ta không thể nào luận cho cùng tội được. Cái huyền bí siêu thoát của Đức Chí Tôn là Ngài đến dựng lập Đạo độ tận con cái của Ngài với khối quyền năng vô đối, cái quyền năng vô biên của Ngài làm cho các con cái của Ngài không một người nào mà không có Đạo, Ngài làm cho con cái của Ngài nghe và thấy nếu con cái của Ngài nương theo phương pháp ấy thì chính Ngài phải làm sao? Vì đó Ngài mới nói mà thôi. Nếu con cái của Ngài biết cái bí ẩn đó đối với cơ quan huyền bí siêu thoát thể nào thì sẽ biết dựng chơn tánh của chúng ta, Bần Đạo dám chắc không có một chơn linh nào, hay một vị Phật nào làm dựng.

Nói về mặt luận tiến triển của các chơn linh, các đẳng chơn hồn khác, nó đoạt được kiếp siêu thoát lại khác, tức nhiên chúng ta muốn đoạt cơ siêu thoát dựng làm một vị Phật, nhưng không dễ gì ta đoạt được cơ siêu thoát huyền bí ấy, phải hiểu điều ấy cho lắm.

Bởi có cho nên Bần Đạo thuyết minh cái Bí Pháp tịnh luyện là cốt yếu làm phương pháp mở huệ khiếu cho chúng ta, thật ra Đức Phật Tổ chỉ đoạt được có một kiếp siêu thoát của Ngài mà thôi, mấy người đã đoạt được vị Phật đều là ở trong cái huyền bí tịnh luyện để làm cho chúng ta sống đời, sống lưng lại ba kiếp trước, rồi nhờ kiếp trước ta có thể biết Luật Nhơn Quả của ta, rồi nhờ kiếp này có thể đem tương lai cho ta đoạt Phật vị ba kiếp trước được. Đoạt Bí Pháp ấy chúng ta mới có thể biết ta là ai, ta biết đường lối chúng ta đi thế nào, ta có thể nói ta đoạt dựng cơ siêu thoát chớ không phải làm cơ siêu thoát dựng. Đoạt cơ siêu thoát là một bằng cơ mở khiếu thông minh cho chúng ta đó vậy.

Chúng ta đã ngó thấy biết bao nhiêu vị Đại Tiên còn lẫn lộn dưới hồng trần, biết bao nhiêu vị Phật còn mang thân phàm xác tục của họ trước khi đoạt dựng huyền bí vô biên trong chốn tịnh luyện của họ, rồi bây

giờ họ dùng khiêu thông minh ấy họ tìm nào nguyên tử lực, nào phép thăng thiên, rốt cuộc họ qua đời mà họ không đoạt được cơ siêu thoát của Chí Tôn đem đến cho họ, tội nghiệp thay! Nếu quả nhiên cái cơ huyền bí của cơ tịnh luyện đó tức nhiên bí pháp ấy giúp họ siêu thoát đặng thì tội nghiệp cho Đạo Lão Tử ra đời chỉ độ có hai ức nguyên nhân mà thôi, Đức Phật Tổ cũng giáng sanh vì lẽ ấy mà chỉ độ có sáu ức, còn chín mươi hai ức hiện nay họ còn ngồi yên tịnh tạo thêm những món độc ác giết người. Hỏi trước kia họ đã làm gì? Mà cho họ đoạt được cơ siêu thoát ấy? Nếu họ đoạt đặng thì tội nghiệp cho Đức Chí Tôn phải chịu khó nhọc nhẽ trong buổi Hạ Ngươn này, Ngài đến cũng vì con cái của Ngài, cũng vì quả kiếp của họ nên Ngài mới đến chỉ đường cho họ đoạt được cơ siêu thoát, chớ đừng tưởng nói tu cho chính là phải để râu ria xòm xàm mà đạo đức huyền bí thì không có, họ cứ muốn thành Tiên hóa Phật nhưng họ không biết cơ siêu thoát là gì? Để đến một ngày kia vào Tịnh Thất rồi Bàn Đạo sẽ cho họ ngó thấy cái sự thật của cơ siêu thoát.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ál. 01-04-Quý Ty nhằm ngày (dl. 13-05-1953)*.

## 08. Chơn Truyền Bí Yếu.

*Lời Giảng Đạo của ĐỨC HỘ PHÁP tại ĐỀN THÁNH  
đêm 15 tháng 4 năm Quý Ty*

Đêm nay Bàn Đạo giảng Đạo hơi lâu một chút, cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn có hơi mệt một chút, dầu có mỗi cũng đừng phiền vì lâu lâu mới có một lần giảng Đạo.

Bàn Đạo đêm nay giảng Đạo có Chơn truyền Bí yếu trong đó cả con cái Đức Chí Tôn nên để ý cho lắm, nghe và nhớ những ai đã để tâm tìm Đạo họ sẽ để một dấu hỏi (?) họ nói vì lẽ gì? Cái lý do gì mà Đức Chí Tôn đến lập Giáo?

Đêm nay Bàn Đạo giảng về cái đại nghiệp Thiêng Liêng của Đạo đối với con cái khổ não của Ngài, họ đã để dấu hỏi (?) Đức Chí Tôn đến đặng chi? Đặng làm gì? Khi mà các vị Giáo Chủ đã đến lập các nền Tôn Giáo rồi. Thử hỏi trong cái phương diện của Ngài đến với phương diện cũ kỹ của các vị Giáo Chủ thể nào? Để dấu hỏi chúng ta tìm hiểu.

Phải chăng Ngài đến đặng Ngài chia khổ não cùng con cái của Ngài. Phải chăng Ngài đến cùng chúng ta với sự từ bi bác ái của Ngài đặng Ngài cứu khổ cho toàn con cái của Ngài đó vậy. Phải chăng ngoài ra mục đích ấy thì chúng ta không thể lấy lý do gì mà giải nghĩa cho hết đượ.

Ngộ nghĩnh thay! Ngài đến lập Giáo mà Ngài không có giáng trần, Ngài không có xác thịt, trái lại Ngài chia khổ não cùng con cái của Ngài bằng một cái quyền năng Thiêng Liêng vô đối đó vậy. Ngài có đủ phương thể làm một cách ngộ nghĩnh là Ngài dùng quyền năng Thiêng Liêng kia Ngài đã tạo thành nền Tôn Giáo Cao Đài hôm nay chẳng phải là điều dễ.

Bản Đạo nói rằng: Ngài đến đặng Ngài tạo đại nghiệp cho chúng ta, thì chúng ta mới có phương thể quan sát tận tường được. Ngài đến đặng Ngài trụ cả lương sanh lại. Ngài lấy xác phàm của họ đặng làm Thánh Thể của Ngài là Hội Thánh, Thánh Thể của Ngài cốt yếu là thay thế hình ảnh hữu hình của Ngài, hình ảnh phàm tục của Ngài, với bằng cứ hiển nhiên trước mắt là Ngài dùng quyền năng cô đối để chia khổ cùng con cái của Ngài, sự thật là đó vậy, khéo léo hay chăng là trong các lương sanh của Ngài thống hợp lại làm Thánh Thể của Ngài, Ngài chỉ cho họ cái quyền trước hết là quyền làm Thầy để giáo hóa chúng sanh, nếu đáng phận làm Thầy ấy thì mới vào hàng phẩm làm Cha, làm Anh Cả con cái của Ngài.

Bằng cứ hiển nhiên là trong Thánh Thể của Ngài từ Giáo Hữu, Giáo Sư, Phối Sư, Đầu Sư, Chưởng Pháp rồi lên tới Giáo Tông mới được quyền kêu Anh Cả mà thôi.

Ngài lấy cái quyền anh cả đặng chi? Có phải quyền huynh thế ngôn chăng? Quả nhiên vậy. Tỷ thí như một ông Cha trong con cái của Ngài muốn cho có mực thước chuẩn thẳng để thay thế Ngài thì Ngài phải lựa chọn ai trước hết, có lẽ Ngài lựa người con trưởng nam, tức nhiên người Anh Cả có đủ quyền giáo hóa đoàn em đi cho có mực thước lẽ tự nhiên đó vậy. Làm cha ấy đặng chi? Phải chăng làm cha ấy đặng điều đình trong gia đình, nuôi nấng đoàn con của họ, bằng cứ hiển nhiên vẫn vậy.

Nếu ông cha đã chọn người con trưởng nam thay thế quyền cha để nuôi nấng, dạy dỗ, diu dắt đoàn em thì tức nhiên người ấy phải đủ đầy đức hạnh thì ông cha mới giao trọng trách ấy. Một điều trọng yếu hơn hết là làm sao cho cả con cái của Ngài không có chịu nghèo đói, khổ não, truân chuyên, thúc phược nô lệ của đời như trước kia thì mới đáng người Anh Cả đó vậy.

Đức Chí Tôn đến lập giáo Ngài có nói: Thầy đến đặng Thầy chia khổ não cùng con cái của Thầy. Ngài lập Hội Thánh là cốt yếu làm cho nên hình, nên tướng cho nó biến ra thành đại nghiệp Thiêng Liêng của Đạo.

Hôm nay chúng ta có thể nói rằng: Cái quyền năng đại nghiệp Thiêng Liêng của Đạo nó sẽ giàu có mà chớ, giàu của cái ấy để làm gì? Chúng ta thấy trước mắt các nền Tôn Giáo từ trước giàu có sang trọng của họ biết bao nhiêu mà họ đã chia khổ cùng con cái của Ngài chưa? Chưa có chia. Nếu có chẳng là quyền Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn tức nhiên là Ông Trời mà thôi.

Phải chăng cả nhơn sanh thống khổ chừng nào thì họ cứ ngược mặt lên kêu Trời, còn than thì chẳng biết than với ai, chỉ có than với Trời mà thôi. Biết bao nhiêu tâm hồn thống khổ đã kêu Ngài biết mấy lượt, kêu gào cảnh khổ não đường đời của cái sống khổ biết bao nhiêu.

Ta thử nghĩ, đoàn anh kia thấy đoàn em khổ não, chịu đói khát, chịu rách rưới, chịu truân chuyên, chịu lệ thuộc, chịu đủ thứ cái khổ trên đời về phần xác của họ, trong khi con cái của Ngài đã lâm vào cảnh khổ não ấy, thì đoàn anh lại không biết dìu đỡ, nuôi nâng con cái của Ngài, một mảy may gì hết. Trái lại nó lợi dụng cái khổ não con cái của Ngài đặng làm sang trọng, vinh hiển của nó. Khi Ông Cha nghe đoàn con khổ não kêu nài đường đó, thử hỏi tâm hồn của Ông Cha như thế nào? Nếu trong gia đình phận sự Ông Cha như thế đó, thì có lẽ Đức Chí Tôn cũng thế ấy và phải hơn nữa.

Bần Đạo đã giải nghĩa như thế và Bần Đạo nói quả quyết, cái đại nghiệp Thiêng Liêng của Đạo nếu không bảo vệ được kẻ ăn mày còn đang vắn vơ ngoài chợ, họ không được hưởng sự giàu có của Đạo, thì cả đại nghiệp này là dối và là đồ bỏ.

## LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

---

### **Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi. 15-04-Quý Tỵ* nhằm ngày *(dl. 27-05-1953)*.

## 09. Vía Đức Phật Tổ và Bà Nữ Đầu Sư.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo Lễ kỷ niệm Bà Nữ Đầu Sư  
LÂM HƯƠNG THANH, ngày 8 tháng 4 năm Quý Tỵ  
(1953)*

Mấy Em Nam, Nữ Lương Phái, Thừa cùng Chư  
Chức Sắc Nữ Phái Đại Diện các Cơ Quan Chánh Trị  
Đạo.

Hôm nay, ngày Vía của Bà Nữ Đầu Sư Lâm  
Hương Thanh, tức nhiên là Chị Cả của Nữ Phái đó vậy.

Bần Đạo hồi tưởng lại lúc ban sơ, mới Khai Đạo  
năm Bình Dân cho đến ngày hôm nay, tuy thời gian hai  
mươi mấy năm, xem lại nó ngắn ngủi chẳng khác nào  
giấc chiêm bao kia vậy. Một người Chị hồi đó đã chịu cả  
khó nhọc cùng toàn thể Thánh Thể Đức Chí Tôn tạo cho  
nên nghiệp Đạo, ngày giờ qui liễu của Chị, Chị chưa ngó  
thấy cái tướng diện cơ nghiệp của Đạo sẽ thành hình  
như thế nào. Bần Đạo tưởng, nếu giờ phút chót của Chị,  
Chị còn có một điều ân hận, khi xuất hồn ra khỏi xác, có  
thể Chị để dấu hỏi (?) chẳng biết tương lai của Đạo nó  
sẽ ra thế nào? Chẳng biết mấy em của tôi có đủ cương  
quyết, đủ nghị lực, đủ tài đức đặng tạo cho thành tượng  
hay chẳng? Đó là một điều Chị lo ngại hơn hết. Bần Đạo  
nhớ lại lời của Đức Chí Tôn đã có nói trước rằng: "Nếu  
Đạo không thành thì chính mình Thầy sẽ đến". Tôi  
tưởng chẳng phải một mình Chị mà thôi, mà cả mấy Anh  
đã qua đời, dĩ vãng rồi, giờ chót họ còn một điều ái ngại  
trọng hệ hơn hết là đây.

Thưa cùng mấy chị toàn thể Nữ Phái, mấy em  
Thánh Thể Đức Chí Tôn Nam Phái, chúng ta nên tưởng  
tượng điều này. Chúng ta sẽ biết chúng ta thật là hạnh  
phúc, hạnh phúc đặc biệt ấy Đức Chí Tôn đã ban cho ta,  
vì thấy chúng ta đã chịu cả sự nhọc nhằn khổ cực, khổ  
hạnh nhiều điều, nên ngày nay Ngài cho chúng ta được

thỏa mãn, chúng ta đã thấy cơ quan cứu khổ của Đạo đã thành tướng, nên chơn truyền của Đạo đã để khắp nơi mặt địa cầu này. Vui húng cho chúng ta hơn hết là trong Thánh Thể Chí Tôn chưa có một người nào bước ra khỏi nước Việt Nam đặng truyền giáo mà cả Vạn Quốc đều hưởng ứng, đều ngưỡng mộ. Nếu chúng ta đã tưởng tới điều đó chúng ta thấy rằng: Thánh Thể Đức Chí Tôn chưa hề làm được, duy có quyền năng vô đối của Đức Chí Tôn mới có thể làm được mà thôi.

Ấy vậy, nếu ta xét công nghiệp thì ta đặng lời, chớ không phải chịu lỗ, làm ít hưởng nhiều, chúng ta phải nhìn điều đó là sự thật.

Hại thay! Chỉ có một điều đáng buồn là cơ nghiệp của Chị giàu có vinh hiển, sung sướng hơn ai hết, cái nghiệp của Chị để lại theo tánh chất thường tình của chúng ta tưởng nó sẽ được vĩnh cửu. Đau đớn cho Bản Đạo hơn hết là hôm nay Bản Đạo thấy cái cơ nghiệp ấy đã tiêu tan không còn tồn tại, hể nghĩ tới điều đó thì Bản Đạo có một điều ân hận lớn hơn hết là buổi làm Đền Thánh trong cơn túng thiếu Bản Đạo đi đến Chị đặng hỏi mượn tiền, hỏi đó toàn cầu bị khẩn bách tiền tài. Trọng hệ hơn hết là nền móng đã làm đặng nhưng không có tiền để xây dựng lên, Bản Đạo phải chạy xuống nhà Chị đặng mượn tiền, gặp Chị trong buổi mắc nợ nần, lúa gạo mất giá, một gạ lúa có 2 cắc (\$0.20) lúa chất đầy kho dầu có bán cũng không bao nhiêu tiền, cái nghèo của Chị nghèo chượng hơn ai hết, nghèo lạ lùng không ai tưởng tượng được, Chị không tiền, chị mới đem ra cái rương sắt (5 tác tây) chứa đầy vàng với hột xoàn đem ra nói trong buổi khó khăn này không thể nào kiếm tiền đặng, vậy Em đem đồ này về Sài Gòn cầm không dưới tám chín chục ngàn đồng.

Bản Đạo chỉ mượn được rồi trả làm sao chớ, lấy đem về được nhưng đến khi trả lấy ai? Ngán quá chừng quá đỗi. Bản Đạo nói: Thôi Chị ôi! Đồ này đã lưu truyền 3 đời rồi, hôm nay Chị đưa Tôi đem về cầm, nếu không

chuyện được mới tính sao? Chị lại quả quyết nói: Qua không nghèo hoài đâu em, em nên nghe lời Qua đem về cầm đi, rồi Qua sẽ kiếm phương chuộc lại, Bàn Đạo nhứt định không mà thôi, rồi đi về với hai bàn tay trắng mà lập nên Đền Thánh.

Nếu buổi đó, lấy của ấy làm Đền Thánh, thì hôm nay giúp cho Chị một công đức biết bao nhiêu lớn, rồi trí rồi tính sợ trả nợ nên không làm được một công nghiệp vĩ đại.

Thưa cùng mấy chị, kiếp sống của chúng ta ở thế gian này đã đứng trong Thánh Thể của Ngài, mấy em dong ruổi trên con đường Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn đã sắp sẵn, mấy em đừng sợ nghèo, đừng sợ khổ, không phải vậy, nơi cửa Thiêng Liêng không phải giàu mà lập nghiệp được, còn nghèo mà không đâu, nhớ điều ấy chớ đừng quên. Biết bao nhiêu người mấy em thấy trước mắt, tưởng họ công nghiệp vĩ đại có phương thể hành Đạo một cách oai quyền, hành Đạo với phương pháp đặc lực tưởng họ hơn mấy em ở cõi Thiêng Liêng, không phải cân về mặt cân này, nhớ điều đó. Qua căn dặn một điều, hạng nhứt là Phái Nữ coi bước đường trước kia, quan sát lại hỏi Chị Cả thế nào, bây giờ thế nào? Mấy em coi cái hay, định cái dở, định phận sự Thiêng Liêng của mình mà hãnh diện. Rán coi bước đường trước kia làm sao, sau chúng ta làm vậy.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *á*. 08-04-Quý Ty nhằm ngày (dl. 27-05-1953).

## 10. Nguyên do tánh đức và nguyên trí thức.

*LỜI GIẢNG ĐẠO của ĐỨC HỘ PHÁP tại Đền Thánh  
đêm 1 tháng 5 năm Quý Tỵ*

Bản Đạo thấy dường như con cái Đức Chí Tôn càng ngày càng lu mờ, đêm nay đi cúng coi lơ thơ có bấy nhiêu đây thôi. Đáng lẽ hôm nay không giảng Đạo, nhưng dầu có một người Bản Đạo cũng vẫn thuyết.

Đêm nay Bản Đạo giảng về nguyên do của tánh đức và nguyên do của trí thức.

Tánh đức của con người bao giờ cũng có về thiên nhiên của nó, chúng ta không cần phải quan sát, chúng ta thấy hiển hiện nguyên căn tức nhiên nó do nơi tiền kiếp tâm hồn của ta xuất hiện. Trí thức nó thuộc về mạng, tức nhiên nó do một hiện tượng kiếp sanh của chúng ta. Chúng ta đoạt được địa vị tối cao là do nơi chúng ta chịu khổ tu hành. Khi trí của chúng ta nó biểu lộ thì chúng ta gọi rằng có thể tưởng mình đã đoạt Pháp đặng.

Từ Thượng Cổ các nhà triết học Á Đông đã quan sát tận tường cái hình trạng của trí thức tinh thần rồi. Các bậc Thánh Nhơn ngày xưa cũng thế, nên mỗi ngày hằng buổi họ tự hỏi mình cái tánh đức của tôi nó có phương thể điều hòa với trí thức tinh thần của tôi không? Nếu không thì làm thế nào cái trí thức nó điều hòa với tánh đức đặng. Nhưng tới ngày giờ nào chúng ta ngó thấy cái tánh đức nó phải lụng lại với trí thức của mình, thì chúng ta có thể nói chúng ta chưa đoạt vị đặng.

Từ Thượng Cổ chúng ta ngó thấy không biết bao nhiêu giả thuyết họ học họ biết, nhưng họ không biết nguyên căn là đâu, nên các bậc Hiền Nhân cho rằng:

Phải đoạt Thần mới đoạt vị đặng việc ấy không sai không chạy được.

Trước kia vì cái huyền bí của Đạo chưa định quyết được, nên các nhà triết học như Ông Tô Đông Pha có để trong sách ba hạng người.

Thượng Phẩm chi hơn bất giáo nhi thiện.

Trung Phẩm chi hơn giáo nhi hậu thiện.

Hạ Phẩm chi hơn giáo diệt bất thiện.

Nghĩa là bậc Thượng Phẩm chẳng dạy mà hay. Bậc Trung Phẩm dạy mà sau hay. Còn bậc Hạ Phẩm dầu dạy cũng không lành là tại sao? Là tại họ chưa biết. Cái nguyên căn của các bậc Thượng Phẩm họ đã tạo thành là do nơi căn tu của họ đoạt đến địa điểm. Trên có thể thông suốt cả Thiên cơ, dưới có thể đoạt được Địa lý, việc ấy chẳng phải trong một kiếp sanh mà đoạt được, nó phải nhiều kiếp sanh mới đoạt được.

Trước kia theo Đạo Giáo người ta có giả thuyết nói rằng: Con người trước khi đi đầu kiếp thì bị mù bà cho ăn cháo lú, tức nhiên cho ăn cháo ấy đặng ta quên hết tiền kiếp của ta, cái đó có thể có, và đó là theo về tín ngưỡng. Còn về mặt triết học chúng ta có thể nói: Nếu chúng ta tin có quả kiếp của chúng ta thì chúng ta biết kiếp trước là gì? Kiếp này là gì? Nếu kiếp trước thảm khổ thì giờ buổi này phải gánh một gánh đau thảm chông chất góm ghê, rồi trong kiếp sanh này chịu đau khổ không kham không nổi. Nếu kiếp trước chúng ta vinh diệu thì kiếp này chúng ta được an ủi sự vinh diệu ấy có thể tồn tại nơi mặt thế gian này được. Nếu rủi kiếp trước chúng phải bị thảm khổ, rồi kiếp này chúng ta chịu thảm khổ nữa, thì chẳng hề khi nào chịu nổi và nó không có tồn tại nơi mặt thế gian này nữa đâu.

Vì cứ cho nên quyền lực Thiêng Liêng buộc họ phải quên cái tánh đức cái trí thức kia đi, nên khi đầu kiếp làm một đứa bé thơ sanh, phải học, phải tìm, phải hiểu, tới chừng tìm hiểu được là nhờ cái ấy nó mở khiêu

ta, ta mới định cái nguyên căn của ta được, một bằng cứ hiển nhiên là một vị Phật Vương tức nhiên Đức Đạt Ma (Dalayama) Đấng ấy tái sinh được làm Vua mà trong triều chánh lúc trước có một vị Đạo Quang giữ gìn cả chơn truyền pháp luật và truyền kế nhau mãi mãi, khi Ngài đầu kiếp làm một đứa bé thơ sanh kia ở trong gia đình ông Đạo Quang đó, nhưng khi ấy vị quan kia biết vị Phật đầu kiếp là đứa con nít đó, nhưng Ngài cũng phải dạy dỗ và giáo huấn nó.

Ấy vậy cái căn của nó không đồng với mạng, cái mạng chẳng hề khi nào trái ngược lại được, bởi vì trong Truyện Kiều ông Nguyễn Du có đề chữ tài chữ mạng không có đồng nhau nên căn kia với cái tài nọ không có gì hết, bất quá đầu ấy là một đầu dư thừa thôi. Mạng kia có tài mà không có thiện căn thì không làm gì được, nếu không có thiện căn tức nhiên không có thiên mạng, mà nếu không thiện căn thì chẳng hề khi nào thắng được kiếp quả của mình được.

Ấy vậy thuyết đê mê nay là Bản Đạo chỉ cho toàn thể con cái Đức Chí Tôn biết rằng: Chúng ta tu là nhờ nguyên căn của tiền kiếp nên giờ phút này chúng ta mới gặp Đạo gặp Đức Chí Tôn đến với chúng ta. Tánh đức của chúng ta nó điều hòa với trí thức là do nơi sự tu của chúng ta đó.

Ông Tô Đông Pha đã nói: Ngày giờ nào mà tự mình biết là đi đến Thượng Phẩm chỉ nhơn, và tới chừng đó có thể nói kiếp tu của chúng ta có thể đoạt vị và đắc quả đặng.

Vậy toàn con cái Đức Chí Tôn rán cố gắng, một ngày kia vào Tịnh Thất chúng ta phải chuyên chú đặng đeo đuổi theo chữ mạng.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 01-05-Quý Tỵ nhằm ngày (dl. 11-06-1953).

---

## 11. Hưng Quốc Khánh Niệm.

*ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO tại Tổng Hành Dinh ngày 2-5 Quý Tỵ (1953) Lễ Hưng Quốc Khánh*

Hôm nay ngày Lễ Quốc Khánh, tức nhiên ngày Lễ Trưng Hưng của nước Việt Nam thống nhất Hoàng Triều của Đức Cao Hoàng Gia Long.

Theo lịch sử, thời kỳ Lễ Trưng Hưng từ 1502 tới 1789 đã biến sanh ra nạn nước Nam, Bắc phân tranh, Hoàng Đồ chia rẽ Đế vị nhà Vua Lê cầm vận mạng nước nhà, còn Hoàng Đồ chia phân ra từ Miền Trung, tức nhiên từ Miền Nam này từ Núi Hoành Sơn đổ vô thuộc Chúa Nguyễn, từ Hoành Sơn đổ ra thuộc về Chúa Trịnh. Nước đã ly loạn, trong Nam có đảng tranh vì Chúa Tây Sơn Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ đã dấy loạn, theo lịch sử thì cả toàn quốc không có một người nào là không hiểu, Bàn Đạo chẳng cần nhắc lại đây mà làm gì.

Đến năm 1778, Nguyễn Nhạc đã xưng Vương tức vị và định chiếm đoạt luôn Bắc Việt, tức nhiên tạo loạn cả toàn quốc. Trong thời kỳ ấy đất Tây Sơn có người đã làm cho nước nhà nổi danh đối với Trung Hoa, tức nhiên đối với nước Tàu, là Nguyễn Huệ, khi đăng lĩnh của Nguyễn Nhạc ra trận, Ngài phân binh đuổi quân Tàu ra khỏi Bắc tức nhiên ra khỏi Thăng Long Thành của mình, Nguyễn Nhạc tạm phong cho Nguyễn Huệ Bắc Bình Vương. Tuy vậy Tây Sơn lấy thuyết hồi Lê diệt Trịnh, gọi là phò Lê diệt Trịnh, song kỳ trung, Tây Sơn đã mong chiếm đoạt Hoàng Đồ, thì trong khi ấy từ Nam chí Bắc đều thuộc về Tây Sơn.

Vận nhà Nguyễn đã đến, nên sản xuất ra một vị anh hùng là Nguyễn Ánh, đã phiêu lưu vô ngần, khi ở Nam, khi ở Xiêm, khi về nước, Ngài không biết bao gian khổ, may thay, cái nạn Đế Vương hay là cái nạn nước, nó đã qua, thành thử Ngài xuất hiện nơi Nam Kỳ, tức

nhiên trong Nam chúng ta đây, nhờ vị anh hùng cứu quốc, trải biết bao nhiêu đau khổ, đã đem lại một giai đoạn lịch sử vinh diệu, không biết sao mà nói đặng, không thể tả. Ngài đã làm cho nước Việt Nam thống nhất từ Nam chí Bắc.

Còn trong công cuộc định quốc, Bàn Đạo nói có hai vị trung thần mà Hoàng Triều đã đặt họ là "Trung quân" tức là Võ Tánh và Ngô Tùng Châu, Tây Sơn đem cả lực lượng mình đặng lấy thành Bình Định, Võ Tánh với Cao Hoàng Gia Long chẳng cần gì phải giải vây cho thành Bình Định tức nhiên là Qui Nhơn, nên thừa cơ hội binh lực của Tây Sơn không có đề phòng mà đánh lấy luôn thành Phú Xuân, nhờ thế Gia Long tức nhiên Đức Cao Hoàng đã lấy Phú Xuân đặng hai người Ngô Tùng Châu và Võ Tánh tử tiết, thật sự ra Hoàng Đờ nước Việt Nam ta đặng thống nhất từ Mũi Cà Mau đến Ải Nam Quan ngày nay là nhờ lực lượng Cao Hoàng đã cầm vận mạng, và nhờ hai vị "tinh trung" Ngô Tùng Châu và Võ Tánh mà ta có thể hãnh diện nói rằng: Hai người ấy là người đồng bào trong Nam ta đó vậy.

Ngoài ra cái công nghiệp, Ngài chẳng phải khôi phục Hoàng Đờ mà thôi, Đức Cao Hoàng Gia Long tức nhiên là Nguyễn Ánh, đã đem lại hai Tỉnh của Lào thêm vào bản đồ Việt Nam, một là Sơn La hai là Lai Châu, nếu chúng ta coi lịch sử thì người trước nhất nước Pháp đã nói: Le Grand Législateur du Việt Nam, tặng một người đã cầm vận mạng nước Việt Nam về luật vĩ đại hơn hết. Cao trọng hơn hết là ngày (1802) Ngài đã chinh đốn từ nội bộ tới ngoại thuộc, Ngài lấy cả các Cựu Luật của Ngài, số của Ngài vĩ đại không thể tả đặng, chinh đốn duy tân, Ngài đã đem lại cho chúng ta một địa dư mới, Quan chức mới, Luật binh mới, Quân dụng mới, hình thức Chính trị mới, Bình dân mới, cả thầy đều được Ngài chinh đốn, nếu chúng ta không có bị bảo hộ, từ thử thì Bàn Đạo dám chắc rằng: Cái công nghiệp vĩ đại của Đức Gia Long Cao Hoàng đã trở thành đại công

cùng Tổ Quốc, chúng ta hôm nay đến đây là cốt yếu để cả tâm đức của mình, trong tinh thần của Ngài.

Bản Đạo mong ước con cái của Đức Chí Tôn cả thầy quân sĩ anh dũng Cao Đài, ngó cái chí hùng của Ngài làm mục đích đặng thi thố thực hiện, cho nước Việt Nam được độc lập.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ái. 02-05-Quý Ty nhằm ngày (dl. 12-06-1953)*.

## 12. Đức Hộ Pháp nói về sinh nhật của Ngài.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh đêm 4 tháng 5 năm Quý Ty*

Bản Đạo xin đề lời cảm ơn toàn thể, Thánh Thể Đức Chí Tôn, các nhà cầm quyền và các cơ quan Chánh trị Đạo, mấy em nam nữ lưỡng phái, mấy con Đồng Nhi nam, nữ.

Hôm nay cả thầy con cái Đức Chí Tôn đến tại Đền Thánh cầu thọ cho Bản Đạo, tưởng cái phúc hạnh Đức Chí Tôn đã ban cho Bản Đạo hưởng tại thế đã nhiều lắm, đã quý báu lắm rồi, Bản Đạo tưởng dầu cho một ngày kia về nơi cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống ơn nghĩa này cũng chẳng quên đặng nhau.

Bản Đạo xin thuật lại một chuyện. Ngày mai này lối 9 giờ gần tan chợ. Bà Mẹ của Bản Đạo nói: Không biết mấy giờ ngày mồng 5 tức nhiên là ngày sanh của Bản Đạo, và ngày mai đây Bản Đạo đã đúng 64 tuổi chẵn, không dư một ngày không thiếu một ngày.

64 năm qua, thật ra Bản Đạo tưởng tượng chẳng khác gì một giấc chiêm bao. Đã 64 năm Bản Đạo chẳng hề buổi nào hưởng đặng hạnh phúc vui vẻ, vì tánh đa sầu đa cảm nên chỉ biết nhiều sầu nhiều tư lự, hơn vui hứng, bởi quả số cho nên tâm thần phải chịu đau khổ.

Bản Đạo xin nói sơ lược Tiểu Sử của Bản Đạo, Bản Đạo sanh ra trong một gia đình đông con, Bản Đạo là con dòng thứ hai, gia đình hiệp lại với nhau để sống, Bản Đạo là con thứ tám, gốc gác Ông thân của Bản Đạo ở An Hòa (Trảng Bàng) tùng theo Khổng Giáo, gia đình nhà khá giả, nhưng Ông thân của Bản Đạo là con thứ sáu của Ông Nội Bản Đạo, Ông thân của Bản Đạo bị tai họa liên can một vụ ở Cần Đước nên Pháp kiếm bắt, vì cảnh tượng nghèo của gia đình buổi nọ, nên Ông thân

của Bàn Đạo phải buộc mình ra đầu quân cho Pháp để cứu vãn tình thế, vì cái lẽ đó Bàn Đạo tưởng lại người đã chịu một tấn tuồng khổ não về tinh thần lắm. Người muốn chết cho rồi, nhưng dùm lại đám con nên Ông tự an ủi đặng sống. Khi Ông đã lên tới chức Đệ của Quân Đệ Pháp, Ông đi chiêu an nên bị binh cụ bắt ông đem về đánh hơn 10 roi, trong 10 roi đau lắm Ông ân hận cho đến chết không quên được, sau ngày ra đầu thú thì mấy anh của Bàn Đạo đều theo cha làm sĩ quan hết, duy còn Bàn Đạo và người anh thứ bảy không biết một tiếng Pháp, mà bây giờ cũng vẫn còn đó.

Hồi còn thơ ấu, Bàn Đạo nói thiệt, đường liêm khiết cả một đời làm việc chưa biết hà lạm ăn của ai một đồng xu nhỏ, dầu cho nghèo cũng vậy.

Nhắc lại khi Bàn Đạo lúc còn thiếu sinh đi học tại Trường Tây Ninh, buổi đi về đang ngồi ăn cơm Bà Mẹ mới hỏi Ông thân của Bàn Đạo, Ông cho cả con cái theo bên võ, không cho đứa nào theo bên văn sao? Ông thân trả lời: Võ nó không biết kiếm thế hà lạm, bên văn nó hay hà lạm tôi không chịu, Bà già chỉ Bàn Đạo và nói, còn thằng nhỏ này yếu ớt bạc nhược, thôi cho nó theo văn đi, Ông thân của Bàn Đạo nói: Được nếu nó theo bên văn mà tham quan ô lại thì tôi vạ hòng nó. Vì lời nói đó mà cả một đời nghèo khổ thật, nhưng Bàn Đạo chưa biết hà lạm chưa dám ăn đồng xu nhỏ nào cho tới ngày phé quan về hành Đạo, lạ một điều, mấy anh mấy chị của Bàn Đạo nói lại, hồi nhỏ Bàn Đạo khó nuôi lắm, hễ mỗi khi nóng lạnh là chết, chết miết vậy thôi, tới 10 tuổi mà còn chết, chết sống không biết mấy lần, hễ mỗi khi nóng lạnh thì cả nhà phải thức ngồi một bên đó vậy mãi, chỉ vì sợ Bàn Đạo chết mà thôi.

Ông già, Bà già là người có Đạo, mà buộc mình phải vào Đạo đặng đem Bàn Đạo đi rửa tội theo Thiên Chúa Giáo, tình trạng lúc đó trong nhà sợ sệt biết bao nhiêu, cho tới năm 7 tuổi Bàn Đạo còn chết một lần nữa, chừng sống lại được rồi thân thể không còn gì hết, vì lúc

chết người ta gở đầu, gở cổ, cắn tay, cắn chơn không còn hết, chịu đau đớn biết mấy.

Cái chương ngại của Bàn Đạo chết hoài, chết sống đến đổi trong nhà cha mẹ anh em của Bàn Đạo toàn thể trong nhà phải vào Thiên Chúa Giáo, đặng cầu cho Bàn Đạo sống, vì cơ mới có Đạo Thiên Chúa.

Cái đa sầu đa cảm của Bàn Đạo hồi 17 tuổi nếu không may phải giết Bà Mẹ một cách gián tiếp. Bà Mẹ cứng quá đời nên khiến trặc trở không xuất dương du học được, chớ phải chi quyền Thiên Liêng quyết định thì Bàn Đạo đã lưu vong nơi hải ngoại rồi, dám chắc Bàn Đạo đi khỏi thì Bà Mẹ sẽ chết. Lúc đó nhờ Ông Lưu Khắc Ninh đốt hết giấy tờ, thành thử đi du học không được, tới khi ra làm quan với nhà nước chỉ ngồi đó đặng xem cái đau khổ của gia đình, cho đến ngày Ông già hồi lưu một gia đình Ông nghèo khổ không có đủ chỗ sống, mấy anh em phải tạm nhờ trong gia đình này Bàn Đạo nhận thấy sự thương đau ngoài trường thế kia đồng bào đang đau khổ lệ thuộc, vì cơ không có buổi nào an vui được.

Kể từ 17 tuổi dĩ chí buổi này, không buổi nào không tranh đấu, không buổi nào an nghỉ được chớ tới cái năm chót của Bàn Đạo bị đồ lưu hải ngoại, khi trở về được may duyên cho Bàn Đạo, hạnh phúc là còn xác thịt này được làm tội cho con cái Đức Chí Tôn, còn xác thịt này thì còn mong mỗi tạo hạnh phúc cho Đạo đặng, dầu bền vững hay không, Bàn Đạo cũng vẫn lui cui làm mãi, vì thấy trước mắt con cái Đức Chí Tôn đau khổ thì không buổi nào an vui được, không buổi nào ngồi nghỉ được. Ngó lụng lại đám hậu tấn sau kia họ dầu có biết lệ thuộc buổi nọ thế nào, đau khổ tâm hồn thế nào, xác thịt thế nào, Bàn Đạo muốn làm phương nào để giải thoát lệ thuộc đám hậu sinh đó cho đặng là hạnh phúc trong kiếp sống của Bàn Đạo đó vậy.

Giờ phút này tuy nó khó nhọc thật, nhưng Bản Đạo được hưởng đặc ân của Đức Chí Tôn ban cho, và đã làm tôi cho Ngài và làm tôi cho con cái của Ngài.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âl. 04-05-Quý Tỵ nhằm ngày (dl. 14-06-1953)*.

### 13. Đáp từ các Cơ quan chúc thọ.

*ĐỨC HỘ PHÁP* đáp từ sau khi các cơ quan Chánh Trị Đạo chúc thọ.

Thưa Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái, cùng Chư Vị cầm quyền các Cơ Quan Chánh Trị Đạo, mấy em nam, nữ, mấy con Thiếu Sinh nam, nữ.

Bản Đạo để lời cảm ơn mấy em một cách nồng nàn, và lời cảm ơn ấy nó chẳng phải ở ngoài môi, mà nó ở trong tâm não của Bản Đạo đem ra đó vậy.

Thưa cùng toàn thể Đạo, và các nhơn sĩ, chư vị đồng chí đã có lịch trình tranh đấu cho quốc dân cho Tổ Quốc. Bản Đạo thú thật, cái kiếp sanh hữu dụng này, nếu không có nhờ oai quyền và ân Thiêng Liêng đặc biệt của Đức Chí Tôn đã ban cho thì kiếp sống này cũng như các kiếp sống khác kia vậy. Có, không, không, có, luật tạo đon đã tạo ra các sanh vật ở thế gian này thế nào mạng sanh ta cũng thế ấy có chi đặc biệt. Nếu luận cho chánh lý mình có đầu óc, tay chơn, thì cả toàn thể ai kia cũng vậy, chẳng có hơn ai, cũng chẳng kém ai, chỉ là một phần tử trong vạn linh đó vậy mà thôi, nếu không có ân Thiêng Liêng dành để đặc biệt thì Bản Đạo bất quá cũng như một người đó vậy thôi, nó có khác chẳng là cái tình ái nồng nàn. Tình ái ấy làm cho Đức Chí Tôn biết đặng, hiểu đặng, mà Ngài tuyển chọn làm một phần tử trọng yếu của Ngài mà thôi.

Thưa cùng các bạn, chư Chức Sắc Thiên Phong Hiệp Thiên Đài, Tiếp Đạo khi nầy nói rằng: Chúng ta chỉ chủ hướng có tinh thần đạo đức mà thôi, thật quả vậy, nếu như lấy tâm phàm mà luận bao giờ thấy trước mắt một trường tranh đấu, quyền lợi công danh của thường tình thế sự là một điều thiên hạ đã ham chuộng mê luyến mà Bản Đạo tránh khỏi ra vòng ấy, danh không

ham, lợi không mê, là vì biết khối tinh thần vô đối của một nòi giống Việt Nam nay đã 4.000 năm lập nghiệp, nó có một tinh thần mạnh mẽ, uy quyền cao thượng thế nào, đã hiểu rằng: Nó có năng lực, cái năng lực ấy nó có thể đổi mãi, đổi biến dạng, vì có đức tin ấy. Bàn Đạo chỉ lấy nó làm môi giới, làm phương pháp dạng cứu vãn cái tình trạng nguy nan của nước, của chủng tộc Việt Nam. Bất quá cũng như một anh bán ngọc kia, mua dạng về bán lại mà thôi, chứ không có cái giá trị về tinh thần khác, chỉ đặc biệt biết ngọc, mua ngọc, lời về ngọc, không có chi khác hết. Nếu có định được tương lai hạnh phúc của nòi giống thì bất quá khác cái tinh thần anh dũng của quốc dân vô đối dạng họ định vận mạng lấy họ mà thôi, chứ Bàn Đạo không có công cán chi trong đó hết. Vì cơ cho nên Bàn Đạo chỉ quyết đánh về mặt tinh thần mà thôi, ngoài ra nữa Bàn Đạo không muốn ngó đến, có phải chăng mệnh của Đạo Cao Đài vì lẽ đó, ta cũng nên tưởng tượng suy nghĩ.

Thưa cùng chư Chức Sắc Cửu Trung Đài, các Ngài đã vận mạng linh của Đức Chí Tôn cả nam nữ lưỡng phái, thay hình ảnh cho Ngài, ở cùng con cái khổ não của Ngài, một thời giáo hóa, hai là an ủi, ba là nuôi nâng, cái trách vụ trọng yếu đó giờ phút nào Bàn Đạo cũng tưởng trong óc, nếu một ngày kia hình trạng Thiêng Liêng ấy nó kết liễu được, thiệt hiện được, cái danh dự dành để cho phạm sự tối cao trọng của quý Ngài, nó sẽ quý quá thế nào? Không, thưa không phải kiếp sanh này mà đủ, còn sau lưng các em ta sẽ nổi chí, ngày giờ nào có thể tượng trưng rằng Thánh Thể của Đức Chí Tôn chẳng hề chết thì cả Cửu Trùng Đài không thể diệt, sự quả nhiên nó vậy.

Các em Phước Thiện, Qua chỉ có một thân, một đầu, một óc, một hình ảnh cũng như mấy em thôi, nghĩ lụng lại khổ não của chúng sanh các em đã hiểu, Đức Chí Tôn đến Ngài có mục đích chia khổ và cứu khổ cho con cái của Ngài. Qua đã giao cho mấy em một sứ mạng đặc biệt là hai chữ "Phước Thiện" Qua cầu mong

cho có một điều chúng ta ngó thấy trước mắt một khổ não của Đời, mấy em giăng tay ra nâng đỡ an ủi, bình vực được, ấy là sở vọng của Qua để nơi mấy em. Mỗi phen Qua tưởng đến công nghiệp và phận sự Thiêng Liêng của mấy em nó, khó khăn nặng nề chừng nào thì Qua xúc động chừng nấy. Vì cơ cho nên Qua ở chung cùng mấy em hai mươi mấy năm trường thầy trò chung sống, chung khổ cùng nhau là cũng vì lẽ ấy.

Qua để lời cảm ơn mấy em.

Mấy con, các chiến sĩ anh dũng Cao Đài, mỗi lần mà Thầy thấy các con dưới mắt Thầy, thì nó có tinh thần làm cho Thầy an ủi được thế nào, Thầy thường nói với mấy con Thầy có Ông Cha, Ông Cha ấy giao cho Thầy hai món: Một là cái Thuyền Bát Nhả, hai là cái Xa Thơ của Tổ Quốc. Cái Thuyền Bát Nhả Thầy có thể cạy Thánh Thể Đức Chí Tôn diu đỡ được, còn cái Xa Thơ của Tổ Quốc đi trên đường nguy hiểm khó khăn nó tiến được bước nào là nhờ năng lực của mấy con đẩy tới bước nấy. Cái mục đích của Thầy các con đã giúp được hai phần, còn một phần nữa Thầy cạy các con đưa nó tới chút nữa. Thầy chỉ nói: Có một bọn người ngồi trên Xa Thơ ấy các con xúm nhau đẩy mà bọn ấy ngồi làm cho nặng thêm nữa, các con phải làm sao mời họ, thỉnh cầu họ, lạy lục họ xuống, đừng cho bớt nặng đẩy cho tiến tới.

Phục Quốc Hội định vận mạng tương lai chánh sách an dân một cái chánh thể tương lai ở trong đấy, có thể Thầy mong ước rằng: Cả đầu óc Phục Quốc Hội giúp cho nên hình tướng chương trình của chúng ta có thể kết thúc thật hiện được, thì cái tương lai của nước Việt Nam mới sẽ mỹ mãn đẹp đẽ. Bàn Đạo chưa gì đã mừng trước và đã khoái lạc trước. Cả toàn thể Phục Quốc Hội cho Bàn Đạo hưởng khoái lạc ấy, thiết hiện ra đừng để thất chí Bàn Đạo tội nghiệp, Bàn Đạo để hết tín nhiệm trong đấy, biết rằng một bước tiến tới là một bước thay đổi cho Tổ Quốc giang san phải cố gắng.

Trước khi dứt lời Bản Đạo để lời cảm ơn toàn thể Đồi và Đạo.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *đl. 05-05-Quý Tỵ* nhằm ngày (*đl. 15-06-1953*).

#### **14. Đức Hộ Pháp phủ dụ khách phạm được ân xá.**

*Nhân ngày sinh nhật mồng 5-5 Quý-Ty (15-6-53)  
ĐỨC HỘ PHÁP phủ dụ khách phạm được ân xá  
(trên 20 nạn nhân)*

Hôm nay là ngày được tự do của các anh em để về với gia đình, các anh em phải hiểu biết bổn phận công dân của mình đối với xứ sở. Về đến gia đình, các anh em nên lo làm ăn hằng ngày để nuôi lấy vợ con các anh em được ấm no. Các anh em không nên làm việc gì có di hại cho xứ sở, các anh em phải làm sao cho xứng đáng mình trong công cuộc xây dựng Tổ Quốc.

Người ở thế gian này không ai được trọn lành cả, việc làm bất hợp pháp của các anh em tức nhiên là cái bịnh, các anh em nên diệt bỏ, để làm việc hữu ích cho đại cuộc Quốc Gia ngày nay.

Các anh em nên nhớ lấy.

## 15. Đức Hộ Pháp giảng về Ngọc Xá Lợi.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh đêm 15-5  
Quý Tỵ*

Bần Đạo xin cho toàn thể con cái Đức Chí Tôn hay, ngài mai này là ngày chúng ta sẽ làm lễ rước Ngọc Xá Lợi của Đức Phật Thích Ca. Rất may duyên của Tòa Thánh là được cái báu ấy, vì vật báu đó từ trước đến giờ chỉ có trong hàng Phật Tử của nước Ấn Độ được hưởng mà thôi.

Sau khi Đức Thích Ca tịch diệt thì mấy vị Đại Đức theo Đạo của Ngài, họ mới đem cái thi hài của Ngài tức nhiên là cái cốt của Ngài mà hỏa táng xong còn sót lại chút ít xương Môn Đệ của Ngài lấy cái đó làm báu vật dâng thờ Đức Ngài tức nhiên là thờ Bổn Sư của họ.

Tòa Thánh đây cũng là nơi của Ngài ngự, lại hữu hạnh được vị Đại Đức trong hàng Phật Tử nước Ấn Độ đem dâng cho Tòa Thánh một cái Ngọc Xá Lợi.

Bần Đạo xin toàn thể con cái Đức Chí Tôn nam, nữ ngày mai này nghinh tiếp cho đông đảo, tưởng khi Đạo hạnh của chúng ta đổi lụng lại với Đức Phật Thích Ca sẽ làm cho đẹp lòng Đức Chí Tôn đó vậy.

Đêm nay Bần Đạo thuyết cái Luật Thương Yêu và Quyền Công Chánh của Đức Chí Tôn nó không định giới, định hướng nơi nào tất cả. Thật ra Đức Chí Tôn đến lập Thánh Thể của Ngài, tức nhiên lập Hội Thánh thay thế hình ảnh của Ngài nơi mặt thế gian, tức nhiên ở địa cầu 68 này, cốt yếu Ngài tỏ cho nhơn loại đều ngó thấy rằng: Ngài đến đặng Ngài chia khổ não với con cái của Ngài, Ngài lấy xác phàm của các phần tử tức nhiên các lương sanh nơi mặt thế gian này đặng Ngài tuyển chọn lập Hội Thánh, tức nhiên là Thánh Thể của Ngài và Ngài đem cái luật ấy giao cho Hội Thánh, mà luật ấy không có nhiều, chỉ có một mà thôi, cái luật của Ngài là

Luật Thương Yêu, tức nhiên là Luật Từ Bi, còn phép của Ngài cũng có một mà thôi, đó là Phép Công Chánh, Công Bình.

Ở trước Đền Thờ của chúng ta có "Tam Thánh" đã ký kết Hòa Ước cùng Đức Chí Tôn lãnh cái Luật Từ Bi, tức nhiên là Luật Thương Yêu đặng độ rồi con cái của Ngài trở về cựu vị, còn quyền Đức Chí Tôn chỉ lấy Quyền Công Chánh mà thôi.

Luật và Quyền ấy chúng ta thử để trí phàm tìm hiểu lấy trí não suy tính và suy ngợi coi Ông lấy hai món ấy giao cho ta và biểu ta thay thế cho Ông mà thiết hiện ra căn nguyên ấy là phải do nơi nào. Bản Đạo thường thuyết nơi giảng đài này, Bản Đạo nói: Chúng ta nên lấy cái nhỏ mà luận cái nhỏ ấy chúng ta mới có thể tìm cái lớn được, lấy cái tối thiểu mà tìm ra cái tối đại, nguyên căn đó vậy không có lạ gì hết.

Vả chẳng chúng ta sanh đứng làm người trên cõi tạm này có hai mối nợ:

1/ Mối nợ Thân sinh của ta, tức nhiên là Cha Mẹ của ta.

2/ Mối nợ TẠO HÓA, tức nhiên là Đức Chí Tôn.

Hai mối nợ ấy chúng ta có thể nói là hai Ông Trời, Ông Trời trên và Ông Trời dưới. Tánh đức của họ giống nhau như thế nào, chúng ta dư hiểu.

Có phải cha và mẹ chúng ta tức nhiên thân sinh ta khi sanh ta ra chỉ cầu có một điều là chúng ta phải biết thương yêu mà thôi. Vì sự thương yêu ấy mà cha mẹ ta gìn giữ sự sống còn của ta, nuôi dưỡng ta cho nên người, nên phận. Phải chăng Luật Thương Yêu ấy nó đứng đầu hết các Đạo làm cha mẹ hay chăng? Chúng ta chẳng cần hỏi và cũng đã hiểu rồi.

Bây giờ hỏi thử khi tạo một gia đình có con cái, có dâu cháu, cả Tông Đương họ hiệp lại tinh thần của họ và họ muốn gì chớ? Phải chăng họ cầu nguyện có

một điều là toàn cả gia tộc, toàn cả cháu chắt của họ biết thương yêu nhau mà thôi. Mong mỗi có bấy nhiêu đó, phải chăng luật đó là luật thiên nhiên của cha mẹ chúng ta mà Đấng Tạo Hóa đã định sẵn. Chúng ta không chối cãi và quả quyết như vậy.

Trong gia nghiêm của chúng ta bao giờ cũng gìn giữ cho con cái thuận hòa hay là chung sống với nhau trong lòng yêu ái. Chúng ta đã biết "Sanh con há để sanh lòng" một đứa một tánh đức, một đứa một tinh thần, một đứa một sở hàm, mỗi đứa nó đi mỗi đường, không có đứa nào giống nhau. Nếu như gia đình nào có anh em giống nhau, thì gia đình ấy hạnh phúc lắm.

Chúng ta ngó thấy con cái trong nhà bao giờ cũng có nặng nhẹ nhau, bất đồng tánh đức tình ý với nhau. Nếu muốn ở trong nhà con cái được thuận hòa, biết yêu ái với nhau, thì trong gia nghiêm phải giữ cho có mực thước, mà muốn cho có mực thước tức nhiên Đạo làm cha mẹ phải lấy quyền công chánh công bình của mình mà xử con, lý do đó chúng ta tức nhiên là Đấng sanh thành dưỡng dục ta, cái khuôn khổ ấy thế nào, thì Đấng Tạo Đaoan khuôn khổ cũng thế ấy mà thôi.

Luật thiên nhiên Đức Chí Tôn muốn gì? Phải chăng Ngài muốn cho cả nhơn loại biết nhìn nhau là cốt nhục, biết nhìn nhau là con cái của Ngài đã tạo đaoan ra. Nếu bây giờ toàn thể con cái Đức Chí Tôn biết rằng: Con người sanh trong mặt thể gian này, sanh trong cảnh khổ này biết thương yêu nhau, biết giúp đỡ nhau đặng chia cảnh khổ ấy, thì Đức Chí Tôn chẳng đến lập nền Tôn Giáo, nhưng Ngài đến buổi này đặng chi? Có phải Ngài đến đặng Ngài gieo hột giống Thương Yêu ấy, gieo cái tình thương trong tâm não con cái của Ngài hay chẳng? Chúng ta thấy hiển nhiên là thế đó. Cái Luật Thương Yêu đó đối với Thiên vị là Thánh Thể của Ngài nơi mặt thể gian này, vì chúng ta lãnh sứ mạng nơi Ngài tức nhiên một phần tử của Hội Thánh đó vậy.

Ngộ ngĩnh thay! Chúng ta từng một khuôn Luật Thương Yêu ấy, rồi chúng ta nắm một quyền hành trong tay, ấy là quyền hành công chánh. Phải vậy, trong hết thầy chúng ta không thể chối được. Trái lại nếu trong cửa Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn, trong lòng thương yêu vô tận ấy, quyền năng công bình vô đối ấy không phải là con cái của Ngài, cái lẽ tự nhiên đó vậy.

Bản Đạo đã nói cái Luật Thương Yêu ấy nó không định giới, định hướng đặng, và chúng ta có thể nói, trong một gia đình đương nhiên bây giờ, ta có con trai phải cưới dâu trong Tông Đường khác, ta có con gái phải gã cho Tông Đường khác, thì nó mới sống lụng lại trong gia đình của chúng ta, sự thương yêu nó không định giới định hướng là vậy. Huống chi là lòng thương yêu vô tận của Đức Chí Tôn.

Bản Đạo chỉ nhắc một điều trọng yếu cho con cái của Ngài nam, nữ cũng vậy, nghe và nhớ để ý cho lắm.

Con người tuổi thơ sanh không có gì, như những người có niên kỷ rồi, nào là ông, bà, cha, mẹ, cô, bác, thân tộc, họ đã qua đời, tức nhiên họ đã qui liễu. Chúng ta ngó thấy giọt nước mắt của chúng ta trong kiếp sanh đã đổ biết bao nhiêu là giọt nước mắt đau thảm. Lòng thương yêu cốt nhục ấy, nó đã làm cho ta hiểu cái giá trị của nó thế nào rồi. Coi chừng nghe, mình đau đớn, mình khổ não, mình thương nhớ, rồi mình cúng quảy lễ tế. Đạo làm con hiếu hạnh phải vậy. Nhưng phải coi chừng, họ tái sanh họ đứng ngay trước mặt mình với đứa con nít kia mà mình không biết không hay, mình lãnh đạm, ghét dơ. Đến khi về nơi cõi Thiêng Liêng mình nhìn thấy mặt họ, rồi mình tự hổ nhục vì cái hổ nhục đó làm cho ta phải tái kiếp luân hồi trở lại.

Dám chắc không có cái đau đớn, cái hổ nhục nào bằng khi trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống mà gặp cảnh tượng ấy.

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi. 15-05-Quý Tỵ* nhằm ngày *(dl. 25-06-1953)*.

## 16. Lễ phát phần thưởng tại Đạo Đức Học Đường.

*ĐỨC HỘ PHÁP phủ dụ Giáo Chức và học sinh trong cuộc Lễ Phát Phần Thưởng tại Trường Đạo Đức Học Đường ngày 17 tháng 5 Quý Tỵ (27-6-53)*

Thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam Nữ, Chư Quan Viên, các yếu nhân nam nữ đã đến dự lễ phát phần thưởng này làm cho thêm phần long trọng. Bản Đạo xin kiếu lỗi mấy Ngài, mấy Bà cho Bản Đạo để lời với con cái của Bản Đạo.

Các con Giáo Viên Đạo Đức Học Đường, sự khố hạnh, sự hy sinh của các con từ khi mở Đạo đến giờ đã ung đức tinh thần trí não của đoàn em mấy con hôm nay đã kết liễu. Cái nên của Đạo đường này, mỗi công trình vĩ đại của các con, Đạo sử đã ghi chép.

Hôm nay đến đây Thầy không để lời cảm ơn các con, bởi vì lời cảm ơn ấy nó ở đầu môi chót lưỡi không có giá trị gì. Thầy chỉ chúc có một điều là lòng yêu ái của Thầy tương hiệp với các con, vì nó là báu vật để cho Thầy đối với các con đó vậy.

Chúng ta sanh làm người đứng giữa vũ trụ này, đứng trong Hoàng Đờ Việt Nam, giờ phút này chẳng qua là một phần tử trong xã hội thôi. Bản Đạo thường nói, chúng ta cũng có một thân thể, một đầu óc. Thân thể ấy, đầu óc ấy cũng như thân thể đầu óc kia vậy, không hơn, không kém. Nếu chúng ta làm đặng điều gì đặc lực về tương lai, định vận mạng cho xã hội, định vận mạng cho nòi giống, cho Tổ Quốc là đều do chí cương quyết của ta hiệp chủng đồng tâm, nhứt trí, đa số tinh thần thống nhứt lại, thì cái hành tàng năng lực mới có thể hoạt bát đặng.

Các con cũng như Thầy, Thầy hồi nhớ lại khi mới mở Đạo, một thân côi quạnh bị cường quyền áp bức. Đạo lúc đó còn đương trong buổi phôi thai như trứng mỏng kia. Đòi lại bị lệ thuộc. Dân nghèo đồng bào khổ não, cảnh tượng chết trước mắt, chết lằn, chết mòn, làm cho tinh thần của Bàn Đạo thống khổ biết bao nhiêu. Nhưng Bàn Đạo vẫn cương quyết rằng, một thân làm không nổi, mà cái sở vọng của ta quyết đem ra cứu nước, cứu dân thì nó thì nó sẽ đoạt được cái sở vọng ấy. Nếu ngày giờ nào ta có thể nào tạo các thanh niên đoàn hậu tấn của chúng ta họ nhứt tâm nhứt đức, thì ta mới có thể cứu vãn tinh thể vận mạng nước nhà và chủng tộc đặng.

Vì có cho nên ta phải cố gắng, các con ngó thấy buổi sơ khai Đạo như thế nào? Nước nhà các con thế nào? Vì Thầy cũng có đầu óc như các con chớ có lạ chi đâu. Có lạ chẳng là nhờ huyền diệu Chí Tôn ban cho Thầy để thống hợp cả tinh thần các con lại làm một cho nên hình nên tướng, và Thầy giảng cho các con hiểu thêm rằng: Buổi nọ thiên hạ đã áp bức, chê dè, nhục mạ Bàn Đạo biết bao nhiêu, nhưng Bàn Đạo có thể an ủi đặng là Bàn Đạo tự nói rằng: Một thân ta có thể các người chà đạp đặng, chớ khối hậu thuẫn tương lai chưa hề ai chà đạp đặng.

Vì chí hướng cương quyết và can đảm ấy, nên hôm nay tinh thần Đạo Đức này vẫn tiến triển mãi và thống nhứt lụng lại làm một khí cụ vững chắc và mạnh mẽ hơn định vận mạng cho nước nhà đương nhiên bây giờ đó vậy.

Tinh thần các con cũng như tinh thần của Thầy, hết thầy đều đem chí hướng tương lai, nòi giống do đấm thanh niên của mấy con đào tạo thế nào, thì cái hình trạng của Thầy đào tạo các con thế ấy. Rồi đây nó sẽ từ từ tiến tới với vẻ đẹp của chúng ta, chúng ta hãy cố gắng làm cho hiện tượng ra đặng đào tạo cả tương lai

kia, thì chúng ta mới có thể định trước một tương lai tốt đẹp cho nòi giống nước nhà đó vậy.

Mấy con học sinh nam nữ, ở thế gian này có hai năng lực tinh thần là:

1- Chữ Tài

2- Chữ Tâm

Chữ Tài với chữ Tâm mà các nhà triết học chúng ta buổi trước đã trích điểm, họ đã để hình trạng nó như thế nào, họ tỏ ra cái hình trạng của nó vô hình. Nhưng các bậc tiền nhân nòi giống của chúng ta đã có trạng tỏ một cách có thể nói sáng suốt tỏ rõ không có gì gọi là mờ ám.

Chữ Tài, chữ Tâm kia, hai tinh thần đó giờ phút này nó tương đương với nhau, và nó tranh đấu đặng định hướng cho hơn loại, và định tương lai cho nòi giống hay chẳng? Có chớ, nhưng chúng ta cần phải coi lại tình trạng đương nhiên chúng ta thấy rõ rằng: Chữ Tài với chữ Tâm hai tinh thần đó giờ phút này nó đương tranh đấu với nhau, tranh đấu để định vận mạng cho hơn loại đó vậy.

Ở phương Âu dường như chữ Tài thắng hơn chữ Tâm, chữ Tài ấy nó đã xô hơn loại đi đến địa điểm nào? Thử hỏi hai trận đại chiến ở Âu Châu nó làm cho hơn loại giết lẫn nhau phải chẳng là một bài học hay ho về chữ Tài ấy hay chẳng? Còn chữ Tâm kia vẫn mịch mờ biến mất theo thời gian.

Phải chăng Đức Chí Tôn đến đặng làm cho rõ ràng chữ Tâm nơi Á Đông này hay chẳng? Có lẽ Bàn Đạo tin quyết như thế đó. Nếu hơn loại không tin tưởng chữ Tâm, lại chạy theo chữ Tài, thì sẽ đi đến chỗ tiêu diệt. Vì có cho nên chúng ta phải nhìn nhận rằng: Chữ Tài, chữ Tâm phải đi đôi với nhau. Nếu chữ Tài mà không có chữ Tâm thì không được. Còn chữ Tâm mà không có chữ Tài cũng không được.

Hai cái tinh thần tâm não ấy của nhơn loại nó phải đi đôi với nhau mới có thể bảo tồn vĩnh viễn mạng sống của nhơn loại trên mặt địa cầu này. Ghê gớm hơn hết là giờ phút này vận mạng tương lai của nhơn loại có thể tiêu diệt đặng trong khi nhơn loại hưởng được chẳng biết một phần thưởng hay một hình phạt về tương lai. Hai khối tinh thần ấy nó có một quyền lực vô biên vô đối, nó có thể cứu vãn sanh mạng nhơn loại nơi mặt địa cầu này là chữ Tâm, mà cũng có thể tiêu diệt cả toàn thể nhơn loại trên mặt địa cầu này là chữ Tài, là năng lực nguyên tử đó vậy.

Phải chăng cái năng lực ấy nó làm mô giới cho chữ Tài và chữ Tâm thí nghiệm với nhau hay chăng? Thầy mong ước cho các con ngó vào chữ Tâm làm chuẩn đích, chữ Tài nó là thừa vì chữ Tâm của nòi giống mấy con đã 4.000 năm lập nghiệp dưới lệ thuộc của các sắc dân mạnh mẽ, đa số dưới hoàng đồ nước Tàu đã bảo vệ tinh thần nòi giống cho tới ngày nay còn tồn tại vĩnh viễn. Tâm ấy nó chẳng đâu xa, chỉ tìm kiếm là có hiển nhiên, vì nó ở trong đầu óc của các con, trong năng lực của các con. Các con thâm đoạt cả tương lai của thiên hạ đem làm khí cụ đặng định hướng cho tương lai của mấy con mà thôi.

## 17. Lễ phát phần thưởng tại trường Lê Văn Trung.

*ĐỨC HỘ PHÁP phủ dụ Giáo Chức và Học sinh trong cuộc Lễ Phát Phần Thưởng trường LÊ VĂN TRUNG ngày 18 tháng 5 năm Quý Ty*

Thưa chư Chức Sắc Thiên Phong nam nữ, Chư Viên Quan nam nữ đã có lòng hạ cố đến dự lễ làm cho càng thêm long trọng cái lễ phát phần thưởng cho mấy em học sinh. Bản Đạo xin kiếu lỗi quý ngài Bản Đạo để lời cùng Quân Đội có công lập ngôi trường Lê Văn Trung này.

Các con trong Quân Đội, một lần nữa Thầy để lời cám ở các con và Thầy thú thật rằng: Thầy đã hưởng được cái vui hứng của các con đã làm được. Các con đã thắng được mặt trận ngoài tiền tuyến, mà về mặt tinh thần các con cũng toàn vẹn, cái sự làm của các con từ thử đến giờ bên võ bị của các nước có lẽ ít làm đó vậy. Thầy đã nói chí khí sự làm của các con hôm nay là một điều hi hữu bên võ chức, nó sẽ nêu lên toàn cầu mà chớ.

Thầy đã thường nói và Thầy đã tự nghĩ, nếu như Thầy không có giao nơi tay của các con một cái câu Bảo Sanh Nhơn Nghĩa đặng bảo vệ cho Tổ Quốc, binh vực đoàn em của các con được sống còn và đem vào cửa Đạo, vì cửa Đạo là một cửa Thiêng Liêng Hằng Sống, một cửa để cứu khổ, một cửa để giải mê cho thiên hạ, thử coi mặt luật ấy nó như thế nào, các con thử nghĩ, cái lẽ bất công của thế gian đương buổi hôm nay, họ đang dùng cái mạnh hiếp yếu, lấy cái khôn chê cái dại, họ đã nương nơi quyền lực nào? Phải chăng họ đã nương cái quyền lực của quân đội mà làm những điều đáng tiếc ấy. Thầy đã nói các con chưa hiểu thấu, vậy Thầy chỉ cho các con hiểu theo lối văn minh Âu Châu đã nói

"Bras séculier". Còn văn minh của Á Đông thì dùng thủ đoạn này. Quân đội của các nước phụng sự cho nơnon loại về chơn lý thì ít, còn về cái áp bức tâm tánh thì nhiều.

Chúng ta thử nghĩ trong xã hội của chúng ta, dầu một cái yến tiệc, hay là dầu một cái cơ thể hội hiệp nào mà rủi cho chúng ta có cử chỉ không đặng kín đáo nó không đúng mực thước giữa cả thầy. Nếu trong lúc đó có kẻ khó tánh họ đã trích điểm và họ cho rằng ta không đáng đứng giữa xã hội với họ.

Một lẽ nữa một kẻ sát nơnon kia nó chỉ giết có một người mà cái luật công chánh của xã hội đã buộc đem nó ra Tòa công lý, buộc nó phải thường mạng. Rồi hỏi lại những kẻ đã giết người nơi mặt trận hàng hà sa số mà được thăng phẩm vị và tôn trọng, đem vào xã hội họ đứng trên đầu thiên hạ, cả ngực của họ đầy những biểu hiệu danh dự. Hỏi vậy cái công chánh, công bình của xã hội đương nhiên ở chỗ nào? Như vậy thì chưa phải xã hội của nơnon loại.

Trái ngược lụng lại xã hội như thế nó là thù nghịch của nơnon loại mà chớ, vì lẽ ấy mà Thầy đã hãnh diện cho các con, Thầy được vui, được hãnh diện giao cho các con cầm giềng Bảo Sanh Nơnon Nghĩa đem nơnon loại chiến đấu, chiến đấu của các con về mặt tinh thần, chớ không phải về mặt danh, vì lợi và tàn sát một cách vô lý vô nhân đạo cả sanh mạng của loài người đó vậy.

Các con bên Giáo Chức, các con đã lãnh sứ mạng tạo tinh thần tương lai cho nòi giống của các con. Thầy rất hài lòng về việc đó, các con nên cố gắng thêm lên chút nữa.

Bản Đạo nhớ lại khi mới mở Đạo có một vị Giáo Chức đến dâng sớ vấn nạn Đức Chí Tôn, hỏi Đức Chí Tôn còn xưng là A, Ẫ, Ẫ. Đức Chí Tôn cho một bài thi để trả lời:

*Dạy trẻ con toan trước dạy mình,  
Cái công giáo hóa cũng đồng sinh,  
Đạo Đòi tuy biết Đòi rằng trọng,  
Một điểm quang minh một điểm linh.*

Đức Chí Tôn chỉ nói một điểm quang minh mà thôi. Vậy các con hãy dạy cho em các con một điểm quang minh đó. Các con cố gắng tạo điểm quang minh ấy cho cả thiếu sinh là đoàn em của mấy con, và nó sẽ thừa kế vận mạng của Đạo, của Tổ Quốc, của nòi giống, rồi các con sẽ thấy nó không tự kiêu, tự đắc, cái hành diện cao thượng đó, dầu cho một kẻ nào khó tánh bao nhiêu cũng phải cúi đầu tôn tặng đó vậy. Chính mình Bàn Đạo thấy trước cái hành tàng cao thượng của các con, Thầy cũng phải cúi đầu kính mến và tôn tặng. Thầy để lời cảm ơn các con đã cho Thầy hưởng được hạnh phúc ấy.

Các con học sinh nam nữ, các con ngó đoàn anh của các con, rồi các con sẽ định vận mạng tương lai của các con như thế nào? Các con đã thấy cái sống của Thầy các con trước mắt là sống eo hẹp, sống vất vả, sống đau khổ không buổi nào mà Thầy thấy cái sống của Thầy các con đặng mãi mãi hạnh phúc. Mấy con muốn trả ân ấy cho xứng đáng Thầy chỉ có một điều là mong cho các con khôn ngoan sáng suốt đặng khi ra trường lập nên thân danh làm cho rạng rỡ danh thể Thầy của các con. Một lời tâm huyết Bàn Đạo để trong tâm não của mấy con đặng làm định hướng cho mấy con đó vậy.

Giờ phút này trong đường Đạo của mấy con có hai điều trọng yếu về tinh thần là: Yêu ái và chơn thật. Nếu các con giữ được hai điều ấy. Thầy dám chắc dầu cho gặp khó khăn trở ngại bao nhiêu trên đường tiến bước, Bàn Đạo quả quyết nó sẽ cải hóa một cách dễ dàng và êm thấm.

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi. 18-05-Quý Tỵ* nhằm ngày *(dl. 28-06-1953)*.

## 18. Lễ dâng điện Xá Lợi Phật tại Đền Thánh.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo trong cuộc Lễ Dâng Điện "XÁ LỢI PHẬT" tại Đền Thánh đêm 18-5 năm Quý Tỵ*

Hôm nay chúng ta thiết Tiểu Đàn an vị Xá Lợi Phật của Đức Phật Thích Ca. Bàn Đạo đã để Xá Lợi Phật tại Nghinh Phong Đài ba ngày ba đêm cho con cái Đức Chí Tôn chiêm ngưỡng Đức Phật Thích Ca. Hôm nay đã đủ ba ngày Bàn Đạo hành lễ an vị cho Ngài. Chúng ta hân hạnh được Đức Chí Tôn ban cho đặc ân nơi Tòa Thánh, tức nhiên Đức Chí Tôn đem Đức Thích Ca về ở cùng chúng ta. Cái hạnh phúc ấy giá trị thế nào Bàn Đạo không cần phải minh tả.

Ngộ ngĩnh là những điều Đức Chí Tôn làm bao giờ cũng dành để cho chúng ta một sự ngạc nhiên, và Xá Lợi Đức Phật Thích Ca là gì? Bàn Đạo giải nghĩa cho toàn thể con cái Đức Chí Tôn hiểu: Khi Đức Phật Thích Ca qui vị, thì Ngài để di chúc cho cả Môn đệ của Ngài hỏa táng tức nhiên thiêu cái thi hài đó, thi hài của Ngài đã đốt nhưng chẳng hề khi nào tiêu hết, vẫn còn lại mấy miếng xương của Ngài dư thừa lại không cháy gọi là Xá Lợi.

Buổi sau này nước Anh, tức nhiên Anh Quốc hiệp lại với nước Ấn Độ mới đào lên gặp một cái hộp bọc pha ly, trên nóc có đề chữ rằng "Di hài Xá Lợi Đức Phật Thích Ca" lúc đó nước Anh mới lấy cả hộp Xá Lợi ấy. Sau này nước Ấn Độ được độc lập mới đòi nước Anh phải trả Xá Lợi Phật cho Ấn Độ. Nhưng Ấn Độ buổi đó cuộc cách mạng tranh chủ quyền độc lập vẫn còn ở trong Liên Hiệp Anh. Mãi đến sau này nước Ấn Độ mới hoàn toàn độc lập, nhưng trong nước tín ngưỡng về Phật Giáo tức nhiên Đức Phật Thích Ca đã giảm suy nhiều. Trong số 3.500 triệu dân, mà Tín đồ chỉ có 10 triệu thôi, thành thử vì cái lẽ loạn lạc của nước, chính

phủ nghĩ rằng: Để trong nước e Xá Lợi có thể bị mất, nên dành để có một mớ, chia cho Tích Lan một mớ, Đức Narada Théra đem hiến cho Tòa Thánh Ngọc Xá Lợi là người Tích Lan đó vậy.

Trước kia Tích Lan dâng Xá Lợi Phật ấy cho Nhật có đi ngang qua Đông Dương (Sài Gòn) cuộc tiếp rước ấy rất nên long trọng. Tín ngưỡng về Phật Giáo của sắc dân Việt Nam rất nồng nàn thế nào thì các vị Đại Đức đã nó thấy trước mắt.

May thay: Ông Bửu Chơn là người Việt Nam, nhưng Ngài là Môn Đệ của Đức Narada Théra, Phó Giáo Tông Phật Giáo Tích Lan. Ngài Bửu Chơn muốn xin Ngọc Xá Lợi ấy để trong nước Việt Nam, nên Đại Đức Narada Théra đem cho nước Việt Nam ba hột Ngọc Xá Lợi Phật, một cho Đại Thừa, một cho Tiểu Thừa, lại còn một hột để cho Tiểu Thừa Phật Giáo tại Kiên Biên, tức nhiên là Miền Quốc.

Trong cái tình trạng của các Môn Đệ của Đức Phật Thích Ca nơi nước Việt Nam Phái Tiểu Thừa có hạnh phúc thống nhất lụng lại. Còn Đại Thừa thì còn phân vân. Thành thử hột ngọc giao cho Tiểu Thừa đã thọ lãnh, còn Đại Thừa họ đương rắc rối không có định đoạt, họ tính để Ngọc Xá Lợi ấy lại đó, rồi họ chung hợp với nhau cất một cái Tháp đặc biệt để thờ. Thành thử Ngọc Xá Lợi dành để cho Đại Thừa giờ phút này Đức Narada Théra giao cho Đức Hoàng Thái Hậu Từ Cung, do ý Ngài muốn cho nơi nào tùy ý để quyền cho Đức Hoàng Thái Hậu Từ Cung định liệu.

Ba cây Bồ Đề cho Tiểu Thừa một cây, cho Tiểu Thừa Phật Giáo Miền Quốc một cây, còn một cây của Đại Thừa đem về Tòa Thánh. Hột Ngọc Xá Lợi đem về Tòa Thánh hôm nay là đặc biệt của Đại Đức Narada Théra, Phó Giáo Tông của Đạo Giáo Tích Lan, lấy của tư của Ngài hiến cho Tòa Thánh. Chúng ta thấy cả hành tàng cả sự khó khăn đem Ngọc Xá Lợi về Tòa Thánh đều do nơi công nghiệp vĩ đại của Ngài Bảo Sanh Quân

Hiệp Thiên Đài, tức nhiên Phó Thủ Tướng Việt Nam đương giờ này là Ông Bảo Sanh Quân Lê Văn Hoạch, ông đã chịu nhọc nhằn cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều ngó thấy. Ngài hạ mình xin cho đặng Ngọc Xá Lợi ấy thế nào? Nên hôm Ngài trở về Sài Gòn, Bàn Đạo nhân danh toàn thể con cái Đức Chí Tôn và Hội Thánh nam nữ lưỡng phái để lời cảm ơn ông Bảo Sanh Quân rồi, và Bàn Đạo sẽ cho các cơ quan Chánh Trị Đạo làm một tờ chúc thơ cảm tạ công nghiệp của Ngài.

Đức Phật Tổ tức nhiên Đức Phật Thích Ca Mâu Ni (Boudda Çakyâmouni) cả thầy con cái Đức Chí Tôn đã nghe Đức Narada Théra thuyết Đạo rồi. Ngài nói Đức Phật Thích Ca là người cũng như ta, có xác thân như ta, sống chết như ta, chớ không phải là người ở trong thần thoại. Nhưng cái cao siêu về tâm hồn của Ngài, về tiền căn Thiêng Liêng của Ngài đã lên tới Phật vị. Ngài tái kiếp làm người với mãnh thân phàm của Ngài cũng như ai kia vậy.

Cái quý trọng của Đức Phật Thích Ca họ đã nhìn nhận cái cao siêu về linh hồn của Ngài trước khi chưa đầu kiếp. Các Tôn Giáo bao giờ cũng vậy, họ muốn tôn tặng Giáo Chủ của họ lên một địa vị phi phàm, tức nhiên họ đặt ra nhiều lễ dường như ảnh hưởng của thần thoại. Tinh thần con người bao giờ cũng vậy, sợ chết, muốn sống, mà cái sống ấy muốn thế nào cho trường cửu với họ mới được.

Hại thay! Cảnh Hằng Sống không phải ở thế gian này với thi phàm xác tục của ta, mà cảnh Hằng Sống ấy nó ở nơi cõi Thiêng Liêng Vô Hình kia. Cảnh ở thế gian này là cảnh đau khổ, họ muốn cho các vị Giáo Chủ của họ phi phàm họ bày ra nhiều cái thuyết thần thoại, giờ phút này làm cho khoa học phải trợn trạo đánh đổ về cái lý lẽ ấy, đánh đổ rất khoa học không thể gì chối cãi được.

Nào là họ nói Đức Chúa Jésus do một người đồng trình tự nhiên đẻ ra, chính mình trong Đạo sử của

Đức Chúa Jêsus, cha của Ngài là Ông Thánh Joseph, mẹ của Ngài là Bà Marie, họ lại nói Đức Phật Thích Ca khi xuất thế ở trong nách của Bà Maya mà ra, Đức Lão Tử cũng thế, họ làm cho giờ phút này cả tín đồ các Tôn Giáo khó giải quyết, họ đem cái lý do thần thoại nêu ra làm một sự chơn thật.

Hại thay! Nếu mọi sự chơn thật nó có thể làm cho cả đức tin con người phải điên đảo. Chúng ta ngó thấy cơ thể tạo đũa có âm dương tương hóa mới sản xuất hình ảnh tức nhiên cả kiếp sanh và sanh mạng cả toàn thể vạn linh nơi mặt địa cầu này. Đừng có nói chi nhiều, nội điên lỵc, nếu không âm điện và dương điện thì chúng ta không có ngọn đèn sáng như thế này được.

Lại nói đến hơi thở của ta không có âm khí (Hydrogène) dương khí (Oxygène). Nếu chúng ta không có hơi thở đó chưa chắc gì chúng ta sống đặng, đừng nói chi nhiều cả cơ thể tạo đũa không có hàn nhiệt ôn lương, thì vạn linh nơi mặt địa cầu này chưa chắc họ sống còn và tồn tại được.

Hưởng chi cái luật Tạo đũa phải có cha mẹ, có âm dương của cha mẹ mới sản xuất cái nhơn hình của chúng ta. Thành thử Đức Phật Thích Ca cũng sanh như ai kia vậy. Nhưng Tiên căn của Ngài cao siêu hàng phẩm của Ngài tới Phật vị, cho nên sự sáng suốt khôn ngoan của Ngài phi phàm hơn hết nên cả nước Tích Lan (Ceylan) đều gọi Ngài là Mâu Ni tức nhiên một vị Hiền Triết vô đối của họ. Họ tôn tặng chức tước, tôn tặng Đức Thích Ca xứng đáng quá chừng, cũng như Đức Chúa Jêsus Christ nhờ thiên căn sáng suốt thành thử người ta gọi Ngài là "Le Saint des Saint" (một vị Thánh trên các Thánh) Đức Lão Tử, Đức Khổng Phu Tử cũng thế, các vị ấy đều do nơi tiên kiếp phi phàm mà thôi, chớ các vị ấy xác tục cũng như ta, người cũng như ta, sống chết cũng như ta, đầu óc trí não cũng như ta, sống trong cảnh khổ não cũng như ta.

Bản Đạo ước mong các con cái Đức Chí Tôn hiểu đặng các điều chơn thật ấy, đặng tu, cố gắng làm sao cho phi phạm, làm sao dòm tánh đức của Đức Chí Tôn thế nào? học đòi cho đặng huệ quang của Ngài ban cho thì trí não ta mới thông suốt như Ngài đặng.

Trước kia Đức Phật Thích Ca đã thành Phật đặng, thì chúng ta cũng thành Phật đặng, chính Ngài làm bằng chứng lẽ ấy. Bản Đạo mong mỗi cả con cái Đức Chí Tôn cố gắng học đòi như Ngài đặng thành Phật như Ngài vậy.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ál. 18-05-Quý Tỵ* nhằm ngày *(dl. 28-06-1953)*.

## 19. Tánh khiêm nhường.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh  
(đêm 30 tháng 5 năm Quý Ty)*

Mấy em Thanh niên nam nữ lưỡng phái.

Đêm nay Bàn Đạo giảng đặc biệt cho mấy em đó. Cái tương lai cơ nghiệp Đạo, tương lai của Thánh Thể Đức Chí Tôn đào tạo cho mấy em, mấy em sẽ nối chí cho chúng Qua, hay là mấy em lập thân danh vọng một ngày kia vào hàng Thánh Thể Đức Chí Tôn tại thế này. Qua còn giảng giải cho mấy em đi trong khuôn khổ của Đức Chí Tôn. Muốn cho mấy em phải đào luyện nên Qua nói phần tu tức nhiên trau dồi tánh đức của mấy em đặng xứng đáng cái phận sự trọng yếu của mấy em tương lai ngày sau kia.

Hôm nay Qua giảng về sự thật và cái hay của tánh đức hạ mình và khiêm nhường đối lụng lại phần lực của nó là: Tự cao, tự tôn, tự đại.

Chúng ta thử xét đoán tại mặt thế này, ta mang thi phàm xác thịt cũng như ai, ta xét đoán lại coi ta có hơn ai chẳng? Có đặng hơn cái chi mà ta tự cao, tự tôn, tự đại? Cũng ở trong lòng mẹ mà ra, ai cũng sanh trong một khuôn luật như ta. Thân hình cả thiên hạ nơi mặt địa cầu này hai ngàn bảy trăm triệu người, ta thử so sánh có thể hơn hai ngàn bảy trăm triệu người đó hay chẳng? Mà ta tự tôn, tự đại. Ta cũng như một hạt cát ở bãi sa mạc kia.

Lấy theo tình lý mà luận, đầu ta cũng một đầu, thân ta cũng một thân, ta không phải ba đầu sáu tay hơn ai mà ta tự tôn, tự đại, nếu lấy theo hình thể mà luận thì thân này thế nào, thì thân của bạn đồng sanh ta cũng như ta vậy. Ta không có lý do gì gọi ta hơn kẻ đó, hơn bạn đồng sanh ta mà ta tự tôn tự đại. Nếu như ta luận

về mặt tinh thần tại sao ta còn được Đại Từ Phụ ban cho ta khôn ngoan khéo léo, biết nên, hư, phải, quấy, lầy tinh thần đặng định hướng cái cái mạng sống của mình coi có mục đích chuẩn thẳng không? Ôi! Thoảng như bạn đồng sanh ta thiệt thà hơn ta thiếu kém về mặt trí thức tinh thần hơn ta, ta ngó thấy, nếu ta hơn bạn ta là nhờ căn tu của ta dày hơn họ chút thôi, còn căn tu của họ mỏng hơn ta một chút mà thôi, lầy theo lý luận về căn tu ấy, thì ta hơn họ, hơn mấy may mà thôi, hơn một chút xíu thôi, không phải đủ mà ta tự cao, tự tôn, tự đại. Trái ngược lại, nếu người bạn đồng sanh thiếu kém hơn ta, khiếm cảnh tu hơn ta, mạng căn quả kiếp nặng nề hơn ta, thì ta phải thương yêu họ, tội nghiệp dùm họ, chớ ta không có quyền nào thù ghét họ, coi họ là hèn hơn ta, ta cao trọng hơn họ là không có lý do vậy.

Bây giờ trái lại cái phản lực đó, chúng ta thử nghĩ coi, mình phải khiêm nhượng chơn thật hay xảo trá? Nếu kẻ nào tự cao, tự tôn, tự đại, mà giờ phút này không biết hạ mình đặng chiều chuộng người, thì đời nó không buổi nào thiên hạ thương được, dầu cho từ buổi nhỏ dĩ chí 100 tuổi già đến chết nó vẫn học mãi thôi, không buổi nào gọi tự đủ. Đời nó 100 tuổi vẫn tìm tòi học mãi học sách đời, học sách Thánh Hiền để lại học cả hay ho khéo léo của các vị Giáo Chủ đạo đức tinh thần để lại, mà nếu không biết khiêm nhượng thì không ai thêm dạy mà chúng còn ghét là khác, nếu kẻ nào như vậy thì chúng bỏ xó phải chịu cái phạt khổ não mà thôi không ai thêm dạy hết, bởi vì người ta ghét, không ai ngó ngang tới đâu có dạy dỗ gì mà nên được, dầu cho một kẻ thiếu niên kia mà biết khiêm nhượng phục sự một ông già. Tuổi mình đang thanh niên mà đặng ông già giáo hóa mình, khi tuổi mình còn non mà trí đặng già là nhờ biết khiêm nhượng. Còn như những kẻ không biết hạ mình hiu hiu tự đắc, tự cao, tự đại, thành ra cái giá trị của nó đối với thiên hạ vì kiêu một chút mà người ta bất mãn, vì nó tự cao, tự tôn, tự đại, xác xược đối trá không đáng giá gì hết, mà lại chọc cho thiên hạ ghét

góm thân danh mình thì dầu cho học bao nhiêu người ta cũng vẫn ghét vẫn góm thôi.

Bây giờ cái tính đức của sự khiêm nhượng, lấy theo hình thể mà luận, mình biết thân mình, mình vẫn kiếm thể học mãi. Mình vẫn hạ mình kiếm thể hiểu lấy mình và biết người, thì sự khiêm nhượng hạ mình có cái hay, dầu cho cái giá trị của mình không nên gì hết, nhờ sự khiêm nhượng mà người ta thương mình, nâng đỡ mình, diu dắt mình, đưa mình lên phẩm vị xứng đáng với mình, cũng nhờ sự khiêm nhượng ấy mà người ta tôn tặng. Cái đó nói thiệt là hơn, còn những kẻ tự cao, tự tôn, tự đại, nếu mình đi con đường nguy hiểm tới trước mắt chết cũng thầy kệ mình cũng không ai nói, là vì chúng ghét. Nhưng hại thay! Chúng còn bắt mình làm một sanh vật để họ thí nghiệm.

Bây giờ lấy tinh thần mà luận, sự khiêm nhượng buộc mình phải khiêm nhượng, chính mình chưa đủ gì hết.

Đức Khổng Phu Tử kia còn bị một đứa con nít là Hạng Thác dạy Ngài thay! Đến khi gặp Đức Lão Tử Ngài nói, cái thuyết hơn luân để tạo xã hội cho thế gian. Cái thuyết của Ngài, nếu ta nghĩ Đạo của Ngài thì rộng không biết bao nhiêu, mà Đạo của Ngài đối với Đức Lão Tử nó vẫn thơ sinh, thì chẳng hề khi nào làm thỏa mãn đặng cả hơn tâm, của thể thái hơn tình được. Cái thuyết lập xã hội thơ sinh của Ngài đối với Đạo của Đức Lão Tử thì nó già, còn của Đức Khổng Phu Tử còn thiếu niên, còn thơ ấu nên bị Ngài trích điểm.

Thử nghĩ một vị Thánh như Đức Khổng Phu Tử bị một đứa con nít dạy, rồi bị ông già chê mà Ngài cũng khiêm nhượng, nên chúng ta nhìn nhận Ngài là một vị Thánh sống hiển hiện tại thế.

Còn những kẻ tự cao, tự tôn, tự đại bắt quá làm hề cho một người thiếu trí coi chơi chớ cái giá trị không

đáng gì hết, rồi chuyện thiên hạ coi nó là giả không có giá trị chi đâu, mà tự cao, tự tôn, tự đại.

Bản Đạo nói: Những kẻ tự cao, tự tôn, tự đại là giả dối, người đó không còn cái giá trị gì đáng sống cùng thiên hạ xã hội nhơn quần, vì họ mất cả tinh thần cả hình thể đó vậy.

Ấy vậy mỗi kiếp sống của chúng ta đây, Bản Đạo thường giảng là cái kiếp duyên, chỉ sống đây là một kiếp thường mà thôi còn cái tánh đức tự cao, tự tôn, tự đại không khi nào thiên hạ thương được, nên kiếp sanh ấy xét ra sống chi vô ích không ăn thua gì hết.

Bản Đạo thường giảng, cái sự yêu thương là một của cái Thiêng Liêng, nếu cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn tạo nó đáng, thì dầu cho Cửu Phẩm Liên Hoa ở Cực Lạc Thế Giới vô cũng đáng.

Bản Đạo đã nói: Nếu chúng ta làm cho người chí thân ta, trong thân ta, máu thịt ta, thương ta được, giá trị nó là đồng.

Làm cho những kẻ không phải trong thân ta, người ngoại nhân kia, thương ta được giá trị nó là bạc.

Làm cho những kẻ thù địch ta, thương ta được giá trị nó là vàng.

Ba món báu ấy mà tạo đáng, thì cái kiếp sanh này dầu cho Cửu Phẩm Liên Hoa ở Cực Lạc Thế Giới vô cũng đáng.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ái*. 30-05-Quý Tỵ nhằm ngày (dl. 10-07-1953).

## 20. Năng lực tinh thần đối với hình thể.

*ĐỨC HỘ PHÁP Giảng Đạo tại Đền Thánh  
(đêm 14 tháng 6 Quý Ty)*

Đêm nay Bàn Đạo giảng về cái năng lực của tinh thần đối với hình thể, hay nói về năng lực của tâm hồn đối với xác thịt muốn nói rõ ra hơn nữa là quyền năng Thiêng Liêng đối với hành vi kiếp sống.

Bàn Đạo đọc một tờ báo, luận về Đông Đức đã đứng lên phản kháng cả hành tàng vô nhân đạo của khối Cộng Sản. Tội nghiệp thay! Một nước liệt cường như thế hôm nay đã bị bại trận, nước chia ra làm đôi, dân chịu thống khổ, bị hai quyền năng áp bức.

Một là Đông Minh dân chủ bên Tây Đức. Khối của Nga tức nhiên Cộng Sản bên Đông Đức, cho nên công thợ lúc ấy không còn quyền, nên phải đình công đặng bảo vệ quyền lợi của họ. Nhứt nhứt dầu phương thế trọng hay khinh đều ngó thấy có tay của Chánh Phủ định hết.

Về công thợ cũng thế! Về chủ nhân cũng thế! Chánh sách của Cộng Sản trước, binh vực về quyền lợi của công thợ tức nhiên lấy cái tài sản của chủ nhân đặng họ mua lòng công thợ. Mua lòng công thợ đặng chi? Đặng giục họ làm Cách Mạng cho thành công, khi đã thành công cho họ rồi, họ nắm chủ quyền trong tay thì họ từ từ đi đến địa điểm của họ. Day qua quyền lợi của chủ nhân họ phế hủy cả quyền lợi công thợ, làm cho dân thợ sống một cách chật vật, thiếu thốn, nghèo nàn. Nhất là một nước mới bị bại trận, nước nghèo dân khổ, thêm bị chủ quyền chuyên chế chịu không nổi, đến đổi dùng hai bàn tay trắng đối thủ với thiết giáp, súng đồng. Họ đã liều hy sinh tánh mạng của họ đả đảo quyền độc đoán của Cộng Sản. Vì thế cho nên Bàn Đạo nói: Dầu cho năng lực quyền hành hình thể mạnh bạo

thể nào cũng không thể gì đè nén làm cho tinh thần họ lệ thuộc được. Thật vậy, sự thật là vậy.

Chúng ta đã ngộ thấy, từ cổ chí kim có cái cường lực hình thể nào làm cho họ khủng khiếp, sợ hãi chẳng? Họ chỉ lấy cái thân hình mà làm cái mạnh bạo của họ. Hễ thuận mạng lệnh của họ thì sống, trái mạng lệnh thì họ giết chết. Cái năng lực hình thể có bao nhiêu quyền năng nương cái chết của thiên hạ là căn bản mà thôi, nên làm cho tinh thần họ càng lừng lầy coi cái chết là thường, thật vậy, cái chết không nghĩa lý gì hết. Trong khi có kẻ vì tình cảnh thống khổ về hình xác của họ mà tự tử, tức nhiên họ tự vận. Họ chết trong giá trị mảy may mà thôi, chớ không phải chắc chắn, đến khi thiên hạ coi cái chết ấy là rẻ, bởi tinh thần chủ quyền thi hài của người cốt yếu là con vật, nếu không có chủ quyền tinh thần thì phải bị hủy bỏ. Còn như muốn bảo vệ tồn tại thì tinh thần phải định chủ quyền của mình, khi tinh thần đã nhứt định nắm chủ quyền ấy trong tay rồi thì không còn lực lượng nào đè nén nó được.

Chúng ta đã ngộ thấy. Trước kia Công Giáo tức nhiên Đạo Thiên Chúa hay Đạo Gia Tô bị Judas đè nén một cái quyền mạnh mẽ biết bao nhiêu. Nó đã bắt Đạo, giết Đạo hồi Đạo mới phôi phai, tưởng rằng nền Tôn Giáo hôm nay có quyền làm bá chủ của tâm hồn thiên hạ. Cái chết vì Đạo nên cả Đền Thờ sang trọng của Thánh Giáo Gia Tô hôm nay chúng ta thấy trước mắt, nó đã xây dựng bằng xương máu của các Thánh Tử Đạo đó vậy.

Hồi Đạo Phật xuất thế. Đạo Bà La Môn ý nắm quyền Đạo trong tay bắt buộc làm cho thống khổ không thể gì tả được, vì dân NaVa, mà hôm nay Đạo Phật đã lan tràn khắp Ngũ Châu, thì cái mạnh của Đạo Phật sẽ còn tồn tại mãi mãi mà chớ!

Còn Đạo Cao Đài chúng ta đã ngộ thấy, nền Chơn Giáo của Đức Chí Tôn, hồi buổi phôi thai thế nào, họ đã dụng quyền lực mưu chước, quỷ quyết xảo trá,

cáo gian, cái tâm vô nhơn đạo họ đã đối với ta, tức nhiên họ muốn liệu phương thể nào tiêu diệt Đạo Cao Đài trong buổi mới phôi thai cho rồi.

Ngộ nghĩnh thay! Cũng thế, không có quyền lực nào đè nén lệ thuộc tinh thần của Đạo được, nên hôm nay Đạo Cao Đài vẫn còn tồn tại và Bàn Đạo quả quyết rằng: Nó sẽ tiến mãi tiến đến cực điểm danh dự đặng cứu khổ thiên hạ. Trái ngược lại, nếu thiên hạ còn thống khổ đau đớn chưa có cơ quan nào an ủi chia sẻ cho họ. Thực sự ra cái năng lực hình thể mạnh mẽ buộc thiên hạ cúi đầu trước mắt kia không chắc chắn, vì cái quyền năng tinh thần vẫn làm chủ của nó.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày á. 14-06-Quý Tỵ nhằm ngày (dl. 24-07-1953).*

## 21. Lễ khai trường Huấn Luyện tại Giang Tân.

*ĐỨC HỘ PHÁP PHỦ DỤ TRONG DỊP LỄ KHAI TRƯỜNG HUẤN LUYỆN TẠI GIANG TÂN ngày 24 tháng 6 Quý Tỵ (03-08-1953)*

Thầy để lời chào các con Thượng Hạ Sĩ Quan Quân Đội.

Thầy đã giao cả sở vọng giáo hóa của đoàn em các con định vận mạng tương lai của Quân Đội trong tay, dầu nên hay hư là do sự khéo léo giáo hóa của mấy con dạy đoàn em lập đức, lập công và định vận mạng tương lai Tổ Quốc của nòi giống.

Các con Sinh viên, Thầy hằng nói với các con rằng: Thầy đã chịu biết bao hoàn cảnh, mà từ thử đến giờ dám chắc các nhà đạo đức chưa có chịu khổ đau nào như Thầy. Thầy nói thật cùng các con cái tương lai của các con. Thầy trọn giao nơi tay các con định trong buổi đương nhiên bây giờ. Thầy đã nói cả cái gia nghiệp tương lai của Tổ Phụ các con để lại đã 4.000 năm. Thầy đem cho các con làm, không cho các con đi trên đường khác, là tại sao? Vì các con là trai, cái phận cung kiếm của các con lập công, Thầy không phương nào để cho các con đào tẩu trước một phận sự tối Thiêng Liêng, mà các con đã hy sinh xương máu để bảo vệ cho nòi giống các con. Thầy đã chịu nhiều khổ não về mặt Đạo. Thầy làm sao cho không còn quyền năng nào đè nén lệ thuộc các con được. Thầy đã tranh đấu khổ não, thì giờ phút này chính mình Thầy để cho các con thoát vòng nô lệ ấy. Các con biết điều ấy cho Thầy ngay vậy!

Từ ngày Thầy ở Hải Ngoại về, các con đã ngó thấy trước mắt những hành vi của Thầy, như lời của Đại Tá Tham Mưu Trưởng nói với các con khi nấy. Thật vậy. Nếu không có cái tinh thần phi thường không có cái trí não quyết định đặng điều nên lẽ hư. Trong cả hai điều

ấy, mà định mạng tương lai chắc chắn của Tổ Quốc các con, thì có lẽ các con thấy sự giáo hóa hy sinh Thầy không phải đứng cùng các con, sự thật đó vậy!

Thầy đã nhẫn nại đổi từ mức. Thầy đổi cũng vì định vận mạng tương lai Tổ Quốc của các con đó thôi. Chẳng phải nói cho các con biết đấng điều ấy, hay là một kẻ thù các con biết, mà Thầy muốn cho toàn thể nhơn loại nòi giống ở mặt địa cầu này điều biết hết nên Thầy thắng là thắng điều đó.

Bảy tám năm nay Thầy đã dìu dắt các con đi trên con đường chiến đấu, vô bờ bến, không mục đích. Trên đường chiến đấu các con đã phí biết bao công trình xương máu mà nó kết liễu ngày hôm nay là định vận mạng trong buổi này. Các con phải có năng lực định vận mạng tương lai của các con cho mỗi đứa tức nhiên các phần tử tự định vận mạng của mình, nên Thầy mới dạy Quân Đội mở Trường Huấn Luyện lại đặng đem cả tinh thần Đạo Đức dạy người, dỗ người, năn nỉ ỉ ôi phục lụy người, nhưng cũng không có đủ, phải nhờ phận kiếm cung của các con có đủ quyền năng định quyết. Thầy nói cái phận kiếm cung của các con phải làm sao cho rõ thiệt dưới bóng cờ "TÂN TRUNG BÁO QUỐC". Nó không phải dùng cái quyền sanh sát và cũng không phải dùng cái quyền bằng gươm đao mà định vận mạng hay buộc người phải tùng phục cái quyền hạn của mình, không đâu! Còn thiếu! Thiếu một cái hồn là: Cái năng lực tinh thần, nếu cái năng lực tinh thần yếu ớt dầu cho các con có một cái đại nghiệp kinh dinh đủ quyền năng giết người, các con cũng không thể nào phục người đặng.

Cổ ngữ có nói: "Giữa mặt trận ta có thể giết Tướng được, chứ cướp chí người không phải dễ".

Ấy vậy, các con muốn thắng thì trong tay các con, vì nó đã hy sinh xương máu rất nhiều rồi, nên cái quyền năng ấy các con phải xét đoán nghe sợ cho lắm mà định phận của mình.

## 22. Luận về Chơn Giả.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh  
(Đêm 29 tháng 6 Quý Tỵ)*

Đêm nay Bàn Đạo luận về hai chữ "Chơn" và "Giả".

Hễ gọi là Chơn thế nào cũng gọi là Chánh. Nhứt là về Đạo thuyết. Còn Giả gọi là Tà. Hai tiếng biện luận từ thữ đến giờ nhứt là phần đồng kẻ tu hành ra nơi miệng thường khoe mình tâm chơn. Bởi cái chơn ấy chúng ta phải mượn tiếng của người Pháp *Le Vrai est en rapport avec La Réalite* nó phù hợp với chí lý. *Le vrai est en rapport avec le bon Raisonnement*. Giả nghĩa là: Chơn, chơn ấy làm thế nào cho chí chơn, *Le vrai est en rapport*. Cái chơn ấy nó phải ăn hiệp với tánh chất của chơn lý.

Hai chữ Chơn, chữ Giả đã để cho mặt Đòi luận biện không biết bao nhiêu mực viết, họ muốn tầm chơn ở bên duy vật: *Matérialisme* tức nhiên là thuyết chí, lấy cái sống làm căn bản cái sống ấy nó hiện ở trong con vật của đương nhiên bấy giờ ở thế gian này, ta sống giờ này đây phải tìm phương pháp nào để bảo tồn được cái sống ấy, dầu cho nó vô nhân đạo tàn ác cả hành vi bất chánh thế nào miễn bảo vệ cái sống còn tồn tại của họ. Họ chỉ bảo vệ sao cho được hơn cái sống của kẻ khác, họ cho là chơn của họ. Phần nhiều cái lý thuyết ấy ở nơi miệng của kẻ giục tấn ở đường đời của họ hơn hết thầy.

Ở mặt thế gian nơi giữa thế kỷ này cái thuyết ấy nó đã làm cho thiên hạ mù mẫn mê theo. Cái chơn lý của họ gọi là lý thuyết độc đoán, thật vậy!

Sống giữa thế kỷ này một nền văn minh phát triển máy móc nếu sống mà không có trường hợp tranh đấu đặng bảo vệ sanh mạng, thì thấy cái sống của con người ta khó khăn không biết thế nào, vì lẽ khó khăn ấy,

trong trường hợp tranh đấu không có đủ năng lực, nên dường như con người bị đào thải ra khỏi xã hội như quần. Vì có cho nên họ tranh đấu để sống cho lấy được, có khi trong trường hợp đấu họ đắc thế gặp được chiến đấu đã đa số hơn họ. Họ làm chúa các sanh mạng trong tay họ để đoạt cái sở năng ấy rồi, thì họ gọi là chơn lý, gọi là hay hơn hết, là chơn thật chánh đáng hơn hết. Đó là luận theo cái thói tục của Đời. Còn luận theo Đạo các vị Giáo Chủ trước khi đoạt Pháp đăng, thì họ ngó thấy ngoài ra tâm hồn của họ với họ, ngoài ra họ với họ, không có cái nào chơn thật ở tại mặt thế gian này. Bởi có cho nên họ đi kiếm cái ngã tướng của họ, biết lấy họ mà thôi, cái thuyết ấy ở bên Châu Âu ông Pythagore và các nhà Triết Học bên Âu Châu đã tìm được chơn lý ấy, tiếng Pháp gọi là: Conscience, là chỉ người tìm biết lấy ý thức lương tâm người thôi. Họ thử nghĩ cái đường lối sanh sống với bạn đồng sanh của họ là một trường hợp giả dối không có cái gì thiệt trước mắt họ hết. Chính mình cái sống của họ cũng giả với họ, tức nhiên họ biết cái mảnh thân của họ dối gạt họ.

Muốn tìm cho biết cái chơn được thì họ phải tìm cái chơn trong tinh thần với tâm hồn của họ mà thôi, lấy tâm hồn họ đối với tinh thần, lấy ngã tướng chơn thật của họ chứ không phải với ai.

Vì có cho nên cái thuyết của Tiên gia "Lánh tục tầm Tiên" vì lẽ đó.

Ta thử để dấu hỏi (?) Một thuyết duy vật thế đó, còn một thuyết duy tâm thế đó, hỏi chứ cái nào thiệt?

May thay Bàn Đạo hồi ở tại Thủ Đức nhờ Đức Chí Tôn cho Đức Lý Giáo Tông đến giáo hóa thì hai đưa luận biện về lý thuyết ấy rất đáo đẽ. Đức Lý Giáo Tông mới lấy thuyết ấy nói rằng: Sự thật làm thế nào mình biết mình thật mới ra thật, chưa làm gì thật chưa biết mình là thật, mình muốn tìm được biết là chữ thật, thì đã ngó thấy cái sống của mình, nó biết mình không có cái gì thật hơn là phải chia cái sống để đồng sống.

Trong khi ta đã thọ một điểm tinh của cha, đã thọ một huyết bốn của mẹ đặng tượng hình của ta, thì ta đã thiếu nợ máu thịt thiếu nợ sống của ta rồi đó, nếu ta bỏ cái nợ đó, ta gọi là chơn thì phi lý.

Bây giờ ta sống ta nhờ có xã hội nhưn quần tức nhiên kẻ đồng sống cùng ta, giúp ta sống, họ chia từ hột cơm, manh quần tấm áo, ta sống ta chia sót với họ phương nào? Không thể cho ta hết, trong khi ta đã nhờ kẻ nào mà ta đã sống, ta bảo kẻ đó không khi nào là chơn thật.

Ấy vậy, theo cái thuyết của Đức Chí Tôn đã nói rằng: "Cái sự chơn thật của các con thì các con phải thùy từ miễn khổ. Giờ phút nào các con thấy trước mắt các con đầy những sự khổ não mà thiên hạ họ không có phương nào giải khổ cứu khổ ấy đặng, các con cũng không an ủi nâng đỡ cho họ bớt khổ, thì các con không khi nào đạt chánh giáo đặng".

Chúng ta đã ngó thấy, Đức Chúa Jésus đã chia từ miếng bánh mì, chia từ miếng cá cho kẻ nghèo.

Ta ngó thấy Đức Thích Ca đi hành khát đem về cấp Cô Độc Viện để nuôi kẻ nghèo đói.

Ta ngó thấy Đức Lão Tử, là một vị quan nhà Châu, mà Ngài còn bỏ quan đi theo dạy một học trò là ông Doãn Hỉ. Vì lẽ bất công của xã hội nhưn quần, bất công của cả cái sống ở thế gian, nên cái phương an ủi tâm hồn ta ngó thấy từ trước đến giờ không có vị Giáo Chủ nào không lấy căn bản thùy từ miễn khổ làm chơn thật.

Ấy vậy, nền chơn giáo nào mà không theo thuyết của Đức Chí Tôn và Đức Lý đã dạy, dầu cho cái thuyết họ cao siêu thế nào, nhưng họ chưa có thể chia khổ cùng nhưn loại, tức nhiên chúng ta để dấu hỏi (?) mơ hồ không phải là chánh giáo.

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi. 29-06-Quý Tỵ* nhằm ngày *(dl. 08-08-1953)*.

### 23. Luật thương yêu.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh  
(đêm 14 tháng 7 năm Quý Tỵ)*

Đêm Bần Đạo giảng Luật Thương Yêu, Quyền Công Chánh của Đức Chí Tôn đã đến ký Hòa Ước với chúng ta, để cả chơn truyền trong tâm hồn của ta.

Bần Đạo giảng về Luật Yêu Thương và Quyền Công Chánh đối với lẽ sống hiện tại của nhơn loại. Chúng ta đã ngó thấy, cả toàn thể nhơn loại nơi mặt địa cầu này, các dân tộc, các quốc gia liệt cường bị đảo lộn rối loạn, nhơn loại không được hưởng thái bình của Đức Chí Tôn hứa hẹn là do nơi khuôn Luật Thương Yêu và Quyền Công Chánh không có hiện tượng tại thế này.

"Nhơn tâm chi linh" Tâm con người ta bao giờ cũng vọng niệm thay đổi và theo luật định thiên nhiên của họ. Họ muốn dung hòa cả tâm lý nhơn loại, nhứt là hạng thượng lưu trí thức của nhơn loại đã đặt quá nhiều luật pháp, quá nhiều quyền hành, mà hễ càng đào tạo nhiều luật pháp và nhiều quyền hành chừng nào thì nhơn loại càng ly loạn chừng nấy, ở các nước giờ phút này cả nền chánh trị toàn thể nhơn loại bị đảo lộn. Họ muốn tìm cái giải pháp làm cho dung hòa tâm lý đặng đem cái hòa bình thiệt hiện

Hại thay! Họ đã tìm tàng không biết bao nhiêu phương pháp, họ định không biết bao nhiêu luật lệ mà không kết liễu gì hết. Bởi có các luật lệ ấy từng theo luật tương đối nó vẫn mâu thuẫn nhau mà thôi, mặt luật duy nhứt là mặt Luật Thương Yêu mà thiên hạ quên lửng thiên hạ đã bỏ nó.

Hại thay! Bỏ nó thì nhơn tâm không có căn bản không có chuẩn thẳng mực thước. Chúng ta thử nghĩ, trong một gia đình nếu không khuôn luật thương yêu ấy

không có, thì chồng không thuận vợ, vợ chẳng thuận chồng, con không thuận cha, cha chẳng thuận con, tôi không thuận chúa, chúa chẳng thuận tôi. Hỏi ta lấy cái tối thiểu luận ra cái tối đại kia, trong gia đình ta chỉ dụng cái gia nghiêm mà thôi, gia nghiêm là khuôn luật thương yêu trong gia đình. Nếu ai đi ngoài vòng luật ấy thì không đặng, gia nghiêm buộc họ phải tùng theo khuôn luật thương yêu ấy mà thôi.

Chúng ta thử hỏi? Một bằng có hiển nhiên con ta không phải lớn hơn ta, mà tới chừng khuôn luật thương yêu bắt buộc ta tùng theo khuôn khổ thiên nhiên của nó.

Ngộ nghĩnh thay! Con ta đủ quyền sai khiến ta, vì tình thương yêu lợi dụng ta được mà thôi. Chúng ta thử lấy cái tối thiểu ấy so sánh với cái tối đại cả hơn loại nếu mất luật thương yêu thì đem chịu sống của hơn loại đó đến nước tương tàn tương sát giết hại lẫn nhau, làm cho mặt địa cầu này phải chinh nghiêng, làm cho tâm lý hơn loại đảo điên.

Chúng ta đã ngó thấy chán chường, thiên hạ đã nói tìm hòa bình, mà trong hòa bình ấy luật thương yêu không có hiện diện không có kết liễu hình tướng được, thì họ chỉ mò trăng nơi đáy biển mà thôi.

Cái khuôn luật thương yêu nó làm mực thước cho chúng ta đặng định quyền công chánh trong một gia đình, nếu vợ không công chánh với chồng, chồng không công chánh với vợ, thì gia đình không thể gì hòa đặng. Vua không công chánh với tôi, tôi không công chánh với vua, không lấy tâm não làm mực thước thì trong nước không có hòa đặng. Hơn loại cả toàn thể không có công chánh đối đãi với nhau, thì hơn loại ly loạn mãi thôi, chẳng hề khi nào hưởng được cái hạnh phúc hòa bình.

Ấy vậy khuôn luật của Đức Chí Tôn để trong cửa Đạo, là khuôn Luật Thương Yêu và cái quyền hành Công Chánh.

Giờ phút nào hơn loại biết lợi dụng mặt luật và quyền năng ấy mới đem cái hạnh phúc hòa bình cho hơn loại tương lai tới đây. Bằng chẳng vậy, thì cái nạn tương tàn, tương sát vẫn tiếp tục mãi mà thôi.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âl. 14-07-Quý Ty* nhằm ngày (*dl. 23-08-1953*).

## 24. Khánh thành Văn phòng Ban Quản Trị chợ Long Hoa.

*KHÁNH THÀNH VĂN PHÒNG BAN QUẢN TRỊ CHỢ LONG HOA, ngày 15-7 Quý Ty*

Nếu nhơn loại biết trụ cả đức tin lại làm một khối thì không có chuyện gì mà nhơn loại không làm được. Bàn Đạo nhận thấy được cái sự nghiệp kinh doanh do tinh thần đoàn kết, cái đời sống an nhàn no ấm do công bình nhân ái của mấy em tức là Bàn Đạo đã được hưởng một phần hạnh phúc tại thế đó vậy.

Qua năm tới đây, Bàn Đạo rất trông cậy ở lòng nhiệt thành của toàn thể hãy giúp cho Ban Quản Trị và Hội Thánh hoàn thành Chợ Long Hoa thiết (vì hiện giờ chỉ là tạm thời). Khi thiết thọ rồi Bàn Đạo dám chắc rằng đời sống của mấy em sẽ tăng thêm không biết bao nhiêu tươi đẹp nữa và ngôi nhà chung của chúng ta là một Tông Đường để đào tạo đám thơ sinh tiếp tục làm Thánh Thể Đức Chí Tôn thừa chí đem hết năng lực, tâm tình đặng cứu khổ chúng sanh.

---

### **Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày âl. 15-07-Quý Ty nhằm ngày (dl. 24-08-1953).*

## **25. Phủ dụ trong Lễ Khánh Thành Văn phòng Ban Quản Trị Long Hoa Thị.**

*ĐỨC HỘ PHÁP* để lời phủ dụ trong cuộc Lễ Khánh Thành Văn phòng Ban Quản Trị Long Hoa Thị ngày 16 tháng 7 Quý Tỵ

Trước khi mở lời Bàn Đạo xin để lời cảm ơn các Chức Sắc Thiên Phong, các Sĩ Quan, các nhà cầm quyền của cơ quan Chánh Trị Đạo.

Bàn Đạo khi nầy tới giờ nghe mấy em tỏ cái tình cảm đối với Bàn Đạo. Về mặt công nghiệp con con phận sự Thiêng Liêng của Bàn Đạo phải làm. Nhứt là mấy em nam nữ lưỡng phái, các con cái yêu dấu của Đức Chí Tôn phải hiểu rõ sứ mạng Thiêng Liêng của Bàn Đạo là gì? Rồi mấy em mới đủ tinh thần nghị lực định quyết cái phận của Đạo đối với Đời.

Giữa thế kỷ 20 nầy cả tinh thần toàn thể Nhơn loại nơi mặt địa cầu nầy bị thuyết duy vật đã làm cho họ điên đảo cả tâm hồn, nếu Bàn Đạo không nói rằng: Nhơn loại trong buổi nầy bị thống khổ về tâm hồn thì không buổi nào đã có Đức Chí Tôn đến cũng vì lẽ Nhơn loại thống khổ ấy. Ngài đến lấy Quốc Đạo của toàn thể mấy em của Tổ Phụ mấy em để lại tức nhiên là Đạo Nho đó vậy.

Thật, Bàn Đạo không có ngờ một văn hiến một phong hóa cổ truyền quý hóa Tổ Phụ mấy em đã để lại cho mấy em, ngày hôm nay nó trở thành một cái báu vô giá cho Nhơn loại. Thật, Qua không có buổi nào tưởng đến, rồi về phần tâm hồn về phần trí thức tức nhiên phần hồn của Nhơn loại.

Bàn Đạo tưởng Đức Chí Tôn đã đến cho Nhơn loại một hườn thuốc phục sinh của họ do nơi kho vô tận Tổ Phụ của mấy em để lại tức nhiên Đức Chí Tôn đến

lấy Nho Tông đặng chuyển thế, ngoài ra nữa Đại Từ Phụ lại lập Hội Thánh.

Hôm nay Bàn Đạo đứng đây nói rõ Hội Thánh của Ngài là gì? Bàn Đạo đã nói rằng: Vì nhơn loại thống khổ nên Đức Chí Tôn đã đến đặng chia khổ cùng con cái của Ngài. Hội Thánh đến thay thế hình ảnh xác thân của Ngài, chung khổ cùng con cái của Ngài lẽ dĩ nhiên là vậy. Biểu sao Ngài không giao Hội Thánh của Ngài. Nhứt là từ ban sơ tới giờ. Bàn Đạo là người biết điều ấy hơn hết. Ngài giao cái cơ cứu khổ cho con cái của Ngài thay thế hình ảnh cho Ngài đặng chia khổ cùng con cái của Ngài.

Thầy đã nói: Dưới bóng cờ cứu khổ của Đức Chí Tôn tức nhiên cả Chức Sắc Thiên Phong cả Cơ Quan Chánh Trị Đạo, Bàn Đạo đã đào tạo sứ mạng trọng yếu hơn hết là làm thế nào cho mấy em hưởng đặng hạnh phúc giảm khổ, Qua nói thật, có chứng Ngài Trần Khai Pháp ngồi đây: Qua buổi nọ Đạo đương nghèo khổ hèn tiện bị mọi nỗi áp bức khó khăn, biết phận hèn hạ Bàn Đạo để cả tiếng nói ngay cùng Chánh Phủ Pháp rằng: Ngày giờ nào toàn thể con cái Đức Chí Tôn đạo còn nghèo khổ thì ngày giờ ấy Bàn Đạo không biết tội tình gì khác hơn là làm cho họ sống với mọi nỗi vinh quang hạnh phúc. Mấy em trong buổi nghèo khổ kia thấy bất giác nấn hình mà Bàn Đạo còn cố làm thay, huống chi hôm nay đã chung về ngôi trong lòng của Đức Chí Tôn, tức nhiên ngôi nơi Đền Thánh, chung vào trong lòng yêu ái của Ngài, phận sự của chúng Qua bảo vệ sự sống của mấy em cho đặng hạnh phúc là phận sự trọng yếu của cả Chức Sắc Thiên Phong Lương Đài đó vậy.

Hôm nay Qua đã đặng hạnh phúc, hân hạnh được cả toàn thể Thánh Thể của Đức Chí Tôn giao phó cái sứ mạng trọng đại của Hội Thánh. Qua tạm làm Anh Cả của con cái Đức Chí Tôn hôm nay, thì mấy em thử nghĩ, cái đó làm cho Qua đã lo lắng quá lẽ mà chớ! Qua chỉ sợ cho mấy em, đời của mấy em hèn.

Hôm nay sau chỉ có 2 năm Qua còn nhớ lại, khi Qua ra khỏi nhà Tịnh Trí Huệ Cung, về nơi đây Qua ban phép lành nơi Chợ Long Hoa là ngày mồng 2 tháng 5 năm Tân Mão khởi sự làm Chợ Long Hoa thì tháng 7 năm Tân Mão cho tới tháng 7 này thật ra chỉ có 2 năm mà thôi. Mấy em coi cái đức tin của con người, nếu mà nhờn loại trụ cả đức tin lại làm một khối thì không có gì mấy em làm không làm đặng, Qua vẫn biết cả cái sự nghiệp kinh dinh do tinh thần hoạt bát của mấy em, làm cho Qua được hưởng hạnh phúc trước mắt, cái đền ơn rất trọng hậu của mấy em đối với Qua đó vậy.

Thử nghĩ, mấy em ban thường cho Qua có hơn điều ấy chăng? Không, Qua chỉ ước một điều là mỗi nhà của mấy em đều đủ sống hạnh phúc nuôi sấp nhỏ, nuôi cho ăn học, làm thế nào cho cả gia đình của mấy em được vinh hiển, sang trọng, Qua sở vọng hơn hết là điều đó.

Chợ Ngã Năm mấy em đừng tưởng có phép tắc huyền bí, Qua chỉ thấy chợ Ngã Năm rất sung túc mà lại ảm thum chật chội, Qua chỉ biết rằng: Cái tinh thần của mấy em đi cao tiến triển mạnh, hơn nữa mấy em do vị tổ chức của mấy em mà thôi, đủ thấy chợ Ngã Năm thế nào? Đủ địa thế phương tiện hoạt động vĩ đại hơn nữa.

Vì có cho nên Qua mới lấy khu rừng 47 mẫu, từ thử chưa có chợ nào có đặng 47 mẫu, mấy em ngó thấy chừng vài năm nữa đây sẽ chật hết, Qua đã ngó thấy chen chúc với nhau rồi đó, Qua liệu phương làm sao mở mang rộng ra nữa cho mấy em. Nếu Qua nói một điều trọng yếu của Qua hơn hết, trong năm tới đây mấy em giúp Ban Quản Trị; cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn nơi Chợ Long Hoa, giúp thuế cho Hội Thánh làm thành tựu cái chợ thiệt, mấy em sẽ ngó thấy một cái hoạt động vĩ đại mà mấy em làm thành chợ Long Hoa thiệt, thiệt thọ rồi cái sự sống của mấy em, Qua dám bảo kê rằng: Nó sẽ tăng thêm không biết bao nhiêu nữa mà chớ, mà hể cái sống của mấy em mạnh mẽ chừng nào thì tương lai

của đoàn hậu tấn Qua giao phó sẽ được bảo đảm chừng nấy. Qua mơ ước sao, mọi nhà của Tông Đường mấy em trẻ thơ sinh sau kia là con cái của mấy em đào tạo nên, đặng một ngày kia nổi cho chúng Qua tiếp tục làm Thánh Thể của Đức Chí Tôn thừa chí đem hết năng lực tâm tình của nó, đặng cứu khổ thiên hạ, ấy là điều mơ ước của Qua. Điều Qua mong ước mấy em giúp nó đặng định lương lai cho Đạo.

Mấy em nhớ rằng: Cái vinh quang Tổ Phụ của mấy em đó vậy.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ál. 16-07-Quý Ty nhằm ngày (dl. 25-08-1953)*.

## 26. BỔ CHỨC SẮC BỘ NHẠC ĐI HÀNH ĐẠO.

*ĐỨC HỘ PHÁP* để lời phổ hóa trong cuộc Lễ Phát Thánh Linh cho Chức Sắc Bộ Nhạc đi hành đạo Nam, Trung, Bắc và Kim Biên Tông Đạo ngày 18 tháng 7 năm Quý Tỵ

Thưa cùng Chư Vị cầm quyền các Cơ quan Chánh Trị Đạo.

Hôm nay Bàn Đạo đến dự lễ này trọng yếu đặng mừng cho cả Chức Sắc Bộ Nhạc lãnh sứ mạng đặng chinh đốn cả Lễ Nhạc y theo chơn truyền của Đạo.

Các em, mấy đứa nhỏ, Thầy lấy làm vui mừng thấy cả tâm Đạo của mấy em biết chọn một con đường lập thân danh khéo léo. Qua thường nói với mấy em rằng: Nếu một nền Tôn Giáo mà không có Lễ không có Nhạc thì cả cái mỹ pháp của nó, dầu Thễ Pháp, Bí Pháp cũng vậy, chẳng hề khi nào đặng tốt đẹp hoàn mỹ, Qua có giảng cho mấy em biết, vì có nào Nhạc là Lễ, mấy em biết khuôn khổ của Nhạc, do tinh thần xuất hiện, Qua chỉ rõ một bằng chứng, dầu cho cả thầy mấy em trong Nhạc Sĩ cho tới chức lớn của Bộ Nhạc là Tiếp Lễ Nhạc Quân, mấy em cầm một cây đàn mà đàn thì không có đứa nào giống đứa nào hết, bởi cả tinh thần ra trong ngón đàn của mấy em, đó là cá nhân của mấy em đó vậy.

Ấy vậy, nhạc nó sản xuất trong tinh thần, mà tinh thần là gì? mà tinh thần mới thiệt là Đạo, tại sao Nhạc là Lễ? Lễ ngoài Đời mấy em đã ngó thấy một bằng cứ hiển nhiên, là khi mấy em đàn hòa cùng nhau, tuy vẫn ngón đàn của mấy em mỗi đứa đều khác nhau, hay dở đặc biệt mỗi đứa đều không giống nhau, nhưng mà cái nhịp trường canh mấy em phải theo nó mà thôi, nếu không tùng nó thì mấy em chẳng hề khi nào hòa nhạc cùng kẻ khác được.

Ấy vậy, trong khuôn khổ hòa với nhau, ấy là Lễ. Vì có cho nên Qua giảng tiếp cho mấy em hiểu, Lễ và Nhạc do âm thanh đó vậy.

Ngộ nghĩnh thay! Giờ phút này Qua cho mấy em biết, chỉ có dân tộc Việt Nam về văn hóa Nho Tông của chúng ta mới có đặt một cái Nhạc là đều do nơi âm thanh và điều Qua đương nói với mấy em, cái kinh dinh của các sắc dân trên mặt địa cầu này, cả các quốc dân xã hội đều nhận điều đó. Nước Trung Hoa hay các sắc dân chịu ảnh hưởng cái văn minh tối cổ của Nho Tông chúng ta mới có Nhạc, âm thanh ấy là Lễ. Bằng cứ hiển nhiên, chính Qua đọc một tờ nghị luận tại nơi Liên Hiệp Quốc, họ luận rằng: Nếu cả thầy các dân tộc nơi mặt địa cầu này mà đặt giữ gìn cho còn Lễ cũng như nước Tàu đã được Lễ tối cổ của họ, cả những điều nghịch hẳn cùng nhau, khởi hẳn cùng nhau giữa hội nghị của Liên Hiệp Quốc chẳng hề khi nào xảy ra, nếu có xảy ra là tại họ vô lễ cùng nhau mà chớ. Do nơi vô lễ ấy mà hơn loại chịu thống khổ hai phen đại chiến hoàn cầu, mấy em nghĩ, họ vô lễ cùng nhau cho đến nước họ đập bàn ghế ra khỏi Hội nghị của Quốc Tế là tại họ thiếu Lễ, mà Lễ là Nhạc. Qua lấy một bằng cứ rõ ràng, người Pháp đã nói: La musique adoucit les moeurs. Nhạc làm cho phong hóa luân lý tốt đẹp dịu dàng, mà không phải một mình nước Pháp mà thôi, mà cả các liệt quốc Âu Châu đều cũng nói.

Ấy vậy, giờ phút này Qua ký Thánh Lịnh cho mấy em đi các nơi, cốt yếu đặt mấy em đến cái ngôn ngữ điều hòa, lấy một ống tiêu mà Trương Lương đã làm cho tan vỡ một đạo binh hùng tráng của Hạng Võ, đánh tan nát cơ nghiệp của Sở, thấu đạt cơ nghiệp ấy đem lại cho nhà Hán, duy có ống tiêu Trương Lương mà thôi.

Giờ phút này, Qua giao cho mấy em một sứ mạng làm sao cho thiên hạ nghe ống tiêu Thiêng Liêng của mấy em đặt tinh thần nòi giống mấy em đứng dậy định tương lai vinh quang cho mình, với cái giọng ngọt

dịu của mấy em, làm cho thiên hạ thức tỉnh, diệt tiêu bớt hung hăng bạo ngược, trái lại đem đến một con đường hòa hoãn, cao quý, tốt đẹp, êm dịu đem lại cái đạo đức tinh thần chiến thắng để cứu vãn sanh mạng loài người. Bởi giờ phút này họ đang đi đến con đường diệt vong mà chớ.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi. 18-07-Quý Tỵ nhằm ngày (dl. 27-08-1953)*.

## 27. Thuyết về Đại Đoàn Kết.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh  
(đêm 30 tháng 7 năm Quý Ty)*

Thưa cùng chư Chức Sắc Thiên Phong và chư Đạo Hữu Nam Nữ Lương Phái.

Khi Bàn Đạo đến Sài Gòn đặng mở cuộc Hội nghị thì hay tin rằng: Trong các Tôn Giáo, nhứt là bên Công Giáo đã ra lệnh cho toàn Tín Đồ của họ đều làm lễ cầu nguyện, đặng cho các lực lượng Quốc Gia tinh thần cũng như thể chất, hiệp nhứt cùng nhau, để tổ chức cho thành vấn đề "Đại Đoàn Kết" của toàn thể Quốc dân Việt Nam, hầu làm hậu thuẫn cho Đức Quốc Trưởng Bảo Đại thương thuyết cùng Pháp đặng đem địa vị của mình đứng trong Liên Hiệp các Quốc Gia.

Còn vấn đề thiết hiện độc lập của chúng ta nó không còn là vấn đề nữa, dầu muốn, dầu không quyền độc lập chúng ta phải thu hoạch tự giành lại mà thôi.

Thật sự cái hại nhứt trong nước từ cổ trào tới bây giờ chỉ có nhiều mưu chước, trước kia nhà Vua cũng thế, mà sau này quyền lực của Pháp cũng thế. Họ dùng cái phương pháp chia rẽ phận sự, nhứt là sắc dân Việt Nam chủng tộc của chúng ta hay bị cái nền móng chia rẽ hơn hết, đừng nói chi ngoài xã hội hơn quần, nơi trong gia đình kia cũng có tinh thần chia rẽ nữa, rồi Bàn Đạo nghĩ chẳng khác gì một cây cổ thụ kia với niên cao trong bao nhiêu năm, mà bị cái tay huyền bí của thiên hạ áp bức thân thể nó để làm cây kiến họ chơi.

May thay! Đức Chí Tôn đem lại trường hợp ấy nó không thể còn tồn tại được nữa. Chính mình Bàn Đạo lãnh cái sứ mạng đem cây kiến của thiên hạ áp bức trồng xuống một miếng đất phì nhiêu, để thành hình cây

cổ thọ, đặng chi? Đặng cho toàn thể hơn loại hùn núp dưới cái bóng mát của nó.

Thật sự ra, kỳ Bàn Đạo đi đây vì lẽ đến mở cuộc Hội nghị "Đại Đoàn Kết" mà thôi, chớ chưa có Liên Hiệp Quốc Gia thống nhất đại đoàn kết được. Cái tay bí mật đủ quyền hành, đủ năng lực đã tìm những mưu mô bí mật để phá hoại. Nhưng Bàn Đạo cho con cái Chí Tôn hay rằng: Đã có thiên mạng nơi mình, Bàn Đạo quả quyết không có tà mưu nào làm trở ngại đường tiến triển và giải thoát Quốc Dân Việt Nam của Đức Chí Tôn đã phó thác cho Bàn Đạo. Không có cái quyền năng nào làm trở ngại đường tiến triển của nó đặng, và Bàn Đạo quả quyết thế nào cũng thắng mà thôi.

Cái phương pháp đầu tiên của Bàn Đạo là Bàn Đạo kêu gọi tất cả các Đảng phái Quốc Dân Pháp và Việt, đừng xáo mị mưu chước cùng nhau, phải lấy thuyết tâm chánh đặng cư xử với nhau thì mới có thể giải hòa và đem quyền lợi hạnh phúc cho hai sắc dân được. Nhất là dân Việt Nam đã đòi nền độc lập và thâu hồi cái đại nghiệp tinh thần của chúng ta đã 4.000 năm văn hiến, phong hóa chánh trị đường lối mà từ Thượng Cổ đến giờ các quốc dân của toàn thể hơn loại đã chịu biết bao ách nước, nạn dân, cũng lắm khi muốn thâu hoạch cho kỳ được nền độc lập ấy.

Hại thay! Có một điều rất mắc mớ là họ hy sinh không biết bao nhiêu xương máu, trước kia cũng thế mà nay cũng thế, giờ phút này chúng ta quyết hy sinh để đạt cho kỳ đặng hoàng đồ của Tổ Phụ ta đã truyền lại.

Hội nghị sơ khởi "Đại Đoàn Kết" Bàn Đạo đã định quyết theo đuổi hai năm nay mới thiết hiện đặng, dầu cho những trở lực nào mạnh mẽ bao nhiêu bất quá là làm cái vị trí mà thôi, chớ không khi nào ngăn cản được cái năng lực tranh đấu của chúng ta được.

Bàn Đạo mở cuộc Hội nghị "Đại Đoàn Kết" đặng tổ chức các Ủy Ban liên lạc đi từ Nam chí Bắc, đặng

thống hiệp các lực lượng Quốc Gia lại làm một và y theo lệnh của Đức Hoàng Đế Bảo Đại đã phó thác cho Bần Đạo, lại lập một Ủy Ban đặng đem ra ký hòa ước cùng Pháp chớ Chánh Phủ không còn quyền ký hòa ước nữa mà lại là để cho quyền của Dân định liệu.

Đức Quốc Trưởng muốn vậy đặng một ngày kia Quốc Dân Việt Nam không thể nói, ký hòa ước với Pháp do một mình Ngài hay Chánh Phủ của Ngài. Ấy là Ngài muốn thiệt hiện ba chữ "Dân Vi Quí" của Ngài, kể từ hôm nay đã gọi dân quyền, nên Bần Đạo sợ ngày sóc vọng ở nơi Thánh Địa con cái của Đức Chí Tôn trông ngóng. Bần Đạo lật đật về cúng sóc vọng đặng tỏ cái hành trình buổi hội cho con cái Đức Chí Tôn biết, rồi Bần Đạo còn phải trở xuống tiếp tục hội nữa, để đem cái mục đích tối yếu, tối trọng đặng lập thành Quốc Gia thống nhất và cả toàn thể Quốc Dân thống nhất, Bần Đạo sẽ tiếp tục đi Hội Nghị Quốc Dân toàn quốc.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996:

*Tháng 07 âm lịch năm Quý Tỵ (tháng thiếu) không có ngày 30. Ngày **âl. 29-07-Quý Tỵ** nhằm ngày (dl. 07-09-1953).*

## 28. Vía Đức Lý Giáo Tông.

*ĐỨC HỘ PHÁP* Thuyết Đạo đêm 17-8 Quý Tỵ tại Đền Thánh

**(Vía ĐỨC LÝ ĐẠI TIÊN)**

Đêm nay là ngày vía của Nhứt Trần Oai Nghiêm, kiêm Giáo Tông Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Đức Lý Giáo Tông chúng ta lấy làm hân hạnh nhờ ơn Đức Chí Tôn ban cho chúng ta một người Anh Cả Thiêng Liêng hiển linh quyền năng vô đối. Bàn Đạo nhớ lại hồi buổi ban sơ mới Khai Đạo, thật ra Bàn Đạo không có đức tin gì hết, không có đức tin đến nước Đại Từ Phụ tức cười. Ngài đến nhà Bàn Đạo năm Sứu dạy cả mấy Anh Lớn ngày nay là Chức Sắc của Đạo, đi đến mọi nhà, thật ra Đức Chí Tôn đến thăm, đến viếng mọi con cái của Ngài, Bàn Đạo không đức tin gì hết nghe nói Tiên giáng đi theo nghe Thi chơi, làm cho Đại Từ Phụ phải tức cười. Ngài cho Bài Thi ai nấy cũng tốt, duy có Bài Thi của Bàn Đạo rất dị hợm như vậy:

THI

*Ngạo ngán không phân lẽ thiệt không,  
Thấy thẳng áp út quá buồn lòng.  
Muốn giàu Thầy hứa đem cho của,  
Cái của cái công phải trả đồng.*

Đại Từ Phụ còn thêm hai chữ "Nghe con" cho đến bảy tháng lúc xuống ở Thủ Đức, năm thiên hạ bị bệnh chướng, khi không khởi phù mình rồi chết, nhứt là ở tại Thủ Đức, lắm bệnh hơn quá chừng. Đức Chí Tôn biểu xuống ở Thủ Đức cứu bệnh cho họ trong bảy tháng xuống ở Thánh Thất của Đạo, nhờ Đức Lý giảng dạy với ngòi bút, trọn bảy tháng trường mới biết Đạo. Có cái hay ho hơn hết là những điều gì Ngài dạy trong Cơ Bút là những sở hành trong kiếp sanh của Bàn Đạo.

Bản Đạo làm chứng một Đấng mà Đức Chí Tôn đã lựa làm Anh Cả của chúng ta linh hiển lạ lùng, không cần lập đi lập lại, đối với Chức Sắc tức nhiên cả Thánh Thể của Đức Chí Tôn Bản Đạo cốt yếu nói cho toàn con cái của Ngài nam, nữ lưỡng phái phải định tâm và kiên cố đức tin của mình, các việc Đức Chí Tôn tiên tri, Bản Đạo vừa nói từ từ, nói đủ hết, Bản Đạo thú thật nhờ cái linh hiển của Ngài, nhờ Ngài giáo hóa nên Bản Đạo hôm nay được khôi đức tin mạnh mẽ to tát. Nếu không có nhờ Anh Cả vô biên linh hiển ấy chắc là phận sự yếu trọng của Bản Đạo hôm nay chỉ mơ hồ, đức tin yếu ớt, thiếu đức tin, thiếu cương quyết, thiếu tâm Đạo vững chắc. Bản Đạo tưởng nếu ba điều ấy thiếu thì nền chơn giáo không được nên hình như thế này, cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều biết không có nền chơn giáo nào chỉ có hai mươi mấy năm mà đặng bành trướng, danh thể của nó cao trọng truyền bá một cách mau chóng, như nền Đạo Cao Đài của Đức Chí Tôn. Hôm nay Bản Đạo chứng chắc quả nhiên như vậy, cái năng lực của Đạo hôm nay được như thế này là nhờ Đức Lý Đại Tiên cầm quyền Thiêng Liêng vô đối, nhờ người Anh Cả của ta là Đức Lý Giáo Tông điều khiển quyền năng vô hình của Ngài. Bản Đạo hôm nay mới đặng cái quyền và năng lực bành trướng như thế này. Có một điều Bản Đạo dặn trước. Những kẻ tưởng Ngài vô hình coi chừng Ngài, những kẻ thiếu đức tin dám khi rẻ quyền lệnh của Đạo, oai quyền của Ngài coi chừng Ngài trừng trị, những kẻ nào phạm nhằm Thiên Điều Bản Đạo dám quả quyết khó tránh nơi tay của Ngài. Các con cái Đức Chí Tôn coi Ngài rất công bình. Ngài dạy: Phải lập Công, lập Đức, lập Ngôn tức nhiên là "Tam Lập" Ngài rất công bình, rất oai quyền, thiên vị chúng ta nhờ Ngài bảo vệ không thể gì sơ sót. Đức Chí Tôn coi Ngài cũng như một Tướng Soái, oai quyền của Ngài lớn lắm. ở nơi Ngọc Hư Cung quyền của Ngài yếu trọng vĩ đại to tát lắm. Cả con cái của Ngài cũng nên tin nơi Ngài, mong mỗi nơi Ngài để cả ước vọng và đức tin nơi Ngài. Bản Đạo xin khuyên một điều, lớn, nhỏ phải yên tâm giữ Đạo, đừng sơ sót,

nhút là đừng có ý công khi lệnh coi chừng Ngài, Ngài trừng trị một cách oai quyền, trước mắt Bần Đạo đã thấy, hai mươi mấy năm lập Đạo cùng Ngài, Bần Đạo quả quyết như vậy. Chúng ta hãy để trọn đức tin nơi Ngài một Đấng công chánh oai quyền, nhưng rất yêu ái. Chúng ta được Ngài bảo vệ cho thật là một sự an ủi vĩ đại trong kiếp sanh của chúng ta đó vậy.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi. 17-08-Quý Tỵ* nhằm ngày *(dl. 24-09-1953)*.

## 29. Đức Hộ Pháp thuyết đạo sau khi ở Saigon về.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh đêm 14 tháng 9 năm Quý Ty*

Đêm nay đi cúng đồng đũ, Bàn Đạo đoán biết rằng, tại sao đi cúng đồng, thật sự nếu được thường như vậy thì không có gì hạnh phúc cho cửa Đạo hơn.

Thì lẽ dĩ nhiên luật tự nhiên vẫn vậy hễ khi một ông cha vắng mặt có người anh thì mỗi hành vi của anh cả thầy đoàn em đều ngó đến chú ý từ chút từ điều. Đại gia đình Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn đã tạo dựng cho toàn thể con cái của Ngài cũng thế. Phải, cả con cái Đức Chí Tôn muốn nghe Bàn Đạo thuật lại trong 17 ngày đã Hội Nghị Toàn Quốc chắc chắn như vậy. Vì lẽ ấy nên đi cúng đồng là phải.

Thật có một điều làm cho Bàn Đạo từ thử đến giờ lấy làm lo lắng ái ngại hơn hết. Đã lãnh sứ mạng Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn giao phó đem cái khối thiên lương để nơi mặt thế này, chỉ mong một điều làm thế nào cho toàn thể con cái Đức Chí Tôn tức nhiên toàn thể hơn loại, đặng hòa nhã yêu ái với nhau, biết nhìn với nhau là bạn đồng sinh, nghĩa là anh em cốt nhục với nhau vậy. (\*1)

Chẳng phải khác nước da sắc tóc, khác chủng, khác nòi, mà hơn loại phải chia rẽ nhau, tương tàn, tương sát nhau cái thảm trạng trước mắt ai có lòng ái tuất thương sanh cũng phải đau đớn, hướng chi Bàn Đạo đã lãnh sứ mạng Thiêng Liêng nơi Đức Chí Tôn làm cho toàn thể con cái của Ngài cộng yêu hòa ái đem nền Chơn Giáo để phổ hóa chúng sanh đặng dìu dẫn họ đi đến cảnh Đại Đồng Thế Giới, chỉ còn nước Việt Nam và Pháp hai bạn yêu ái với nhau, đã chung sống với

nhau có trên 80 năm mà không đem lại một tình yêu ái nồng nân dung hòa với nhau một nước cộng hưởng hòa bình hạnh phúc.

Kỳ hội này Bàn Đạo chỉ có mục đích tìm phương dung hòa làm cho hai nòi giống hiểu biết với nhau đặng giải quyết một vấn đề rất nên đau khổ tâm hồn, là vì không hiểu với nhau mà đã sát phạt tương tranh cùng nhau.

Hại nỗi Đức Quốc Trưởng đã phú thác cho Bàn Đạo cái sứ mạng Hội Nghị Toàn Quốc ấy. Thật từ thử đến giờ không có kỳ nào lo lắng cho Bàn Đạo hơn 17 ngày nay.

Hại nỗi Quốc Dân Việt nam họ đã mất cả tinh thần không có tài nào dìu đường cho họ đi trên con đường nhơn nghĩa công bình đem cả hai vấn đề của Đức Quốc Trưởng đã định.

1-Là phải định thể nào cho nước Việt Nam được độc lập, về phương diện này thì lẽ tự nhiên.

2- Là phải định phương thể liên kết cùng Pháp.

Điều thứ nhứt vấn đề giải quyết, chính mình Pháp đã định, vì Pháp Quốc kêu gọi nước Việt Nam do tờ hiệu triệu ngày 3-7, nước Pháp đã định giao quyền độc lập hoàn toàn cho Việt Nam, điều ấy có nói đi nói lại cũng chán, Nước Pháp có giao kiến nghị cho Việt Nam được độc lập. Độc lập ấy để giải quyết. Bởi nước Pháp đã trả hoàn toàn độc lập cho Việt Nam. Một điều thắc mắc hơn hết là phương pháp liên kết cùng nước Pháp. Bàn Đạo chỉ sợ có bao nhiêu đó mà thôi. Bởi vì chính mình Bàn Đạo biết Liên Hiệp Pháp chưa hoàn toàn, thể nào tinh thần của toàn dân Việt Nam cũng có thể trích điểm nên Bàn Đạo lo ngại chỉ có đề xướng một điều để cho họ lấy độc lập trước, chừng nào độc lập xong, thành lập Quốc Hội rồi mới định phương bang giao với Pháp, tránh một điều mà Bàn Đạo đã biết trước một điều quá khích cũng như vừa xảy ra họ đã đề nghị nước Việt

Nam độc lập không trong Liên Hiệp Pháp, thành thử làm cho cả hai quốc gia náo động không biết lối phải đi đường nào, một đảng đã 80 năm chung sống là nước Pháp chỉ sợ có một điều Việt Nam chưa có thể lực bảo vệ độc lập của mình.

Còn nước Việt Nam lo có một điều, Việt Minh lại nghĩ rằng: Không thâu lại được hoàn toàn thì cứ khởi giặc mãi mà thôi. Chỉ có đoạt được hoàn toàn độc lập. Độc lập là Việt Nam đã đề xướng. Họ lấy độc lập làm thành lũy, làm binh khí đặng dấy loạn.

Cả toàn sắc dân Việt Nam muốn dành lại hoàn toàn độc lập ấy đặng cho cả Việt Minh hết lý do gì tiếp chiến nữa, hai chí hướng nó đều hữu lý cả, nhưng chỉ có một điều là không ai hiểu rõ tâm tình với nhau, nên chưa quyết định. Bản Đạo lấy làm đau đớn một việc giải quyết rất dễ dàng mà chưa có phương pháp nào làm cho cả hai được hiểu biết nhau, đặng đem lại hòa bình cho nước Việt Nam và Pháp. Bản Đạo chỉ có cầu nguyện cùng Đức Chí Tôn, nếu sứ mạng Thiêng Liêng giao phó cho Bản Đạo thiết hiện được giúp đỡ cho hai sắc dân hiểu biết nhau, đặng thương yêu nhau, tính toán giàn xếp việc nhà của mình, đừng để cho ngoại bang dòm ngó, lại nữa Bản Đạo chỉ mong một điều là nếu như Đạo Cao Đài có sứ mạng dung hòa cả toàn thiên hạ, về tín ngưỡng, về xã hội ít nữa quyền Thiêng Liêng giúp cho Bản Đạo thiết thi hơn nghĩa, thật hành phương pháp đem hòa bình hạnh phúc cho toàn nhơn loại. (\*2)

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày á. 14-09-Quý Ty nhằm ngày (dl. 21-10-1953).

(\*1) Nơi đoạn thứ 3: Thật có một điều làm cho Bản Đạo từ thử đến giờ lấy làm lo lắng ái ngại hơn hết. ... .. chỉ mong một điều làm thế nào cho toàn thể con cái Đức Chí Tôn tức nhiên toàn thể nhơn loại, đặng hòa nhã yêu ái với nhau, biết nhìn với nhau là bạn đồng sinh, ... ..

Nguyên bản chánh in là: Thật có một điều làm cho Bản Đạo từ thử đến giờ

lấy làm lo lắng ái ngại hơn hết. ... ..chỉ mong một điều làm thế nào cho toàn thể con cái Đức Chí Tôn tức nhiên toàn thể nhơn loại, **đang** hòa nhã yêu ái với nhau, biết nhìn với nhau là bạn đồng sinh,... ..

**(\*2) Nơi đoạn thứ 12:** Cả toàn sắc dân Việt Nam muốn dành lại hoàn toàn độc lập ấy đặng cho cả Việt Minh hết lý do gì tiếp chiến nữa,... .. nếu sứ mạng Thiêng Liêng giao phó cho Bản Đạo thiết hiện được giúp đỡ cho hai sắc dân hiểu biết nhau, **đặng** thương yêu nhau, tính toán giàn xếp việc nhà của mình,... ..

**Nguyên bản chánh in là:** Cả toàn sắc dân Việt Nam muốn dành lại hoàn toàn độc lập ấy đặng cho cả Việt Minh hết lý do gì tiếp chiến nữa,... .. nếu sứ mạng Thiêng Liêng giao phó cho Bản Đạo thiết hiện được giúp đỡ cho hai sắc dân hiểu biết nhau, **đang** thương yêu nhau, tính toán giàn xếp việc nhà của mình,... ..

Chúng tôi mạn phép trình bày như trên cho rõ nghĩa hơn. Kính cáo.

### 30. Hạ Ngươn.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh đêm 14  
tháng 10 năm Quý Ty*

Hôm nay cửa Đạo thêm một tuổi nữa. Thật ra, nếu không phải cái huyền linh vô đối của Đức Chí Tôn đến đặng chuyển Quốc Đạo thì trong một thời gian ngắn ngủi nền Đạo chưa rõ đến địa vị cao trọng và quý hóa như thế này.

Đạo Cao Đài tức Đạo Tổ Phụ của chúng ta chỉ mới có hai mươi mấy năm thôi, nếu chúng ta kể từ ngày chuyển thể của nó. Nhưng Thánh Thể Đức Chí Tôn và toàn thể con cái Nam, Nữ của Ngài nên nhớ rằng: Đạo Tổ Phụ mấy người đã 2.500 tuổi. Phải nhớ điều đó.

Đêm nay Bàn Đạo giữ lời hứa buổi hôm kia. Bàn Đạo nói rõ Thánh Ý của Đức Chí Tôn đến mức nào và Ngài muốn gì? Giờ phút này cả toàn con cái của Ngài chắc có lẽ thắc mắc vì vậy. Nội tình của Đạo gặp nhiều nỗi khó khăn, nếu chúng ta không nói rằng nó đã chịu một khó khăn về mọi phương diện.

Nhưng đối với Bàn Đạo, Bàn Đạo thấy mỗi phen Đạo chịu khổ nhục chịu khó khăn hay bị chê rẻ khinh khi thì Bàn Đạo lại vui mừng mới chướng chớ! Bởi mỗi phen như thế là mỗi phen Đức Chí Tôn muốn rửa rày nó, tô điểm nó đến một địa vị cao trọng thêm nữa chớ chẳng chi khác. Cả con cái Đức Chí Tôn đều tin nơi Bàn Đạo để con mắt quan sát coi có quả như vậy hay không?

Cái khó đảm đương-nhiên bây giờ làm cho thêm nhục cơ thể Đạo là sửa soạn tô điểm đặng một đài vinh diệu vô đối. Trong thời gian ngắn ngủi tới đây, nếu cả con cái Đức Chí Tôn có đức tin thì hiểu rõ điều ấy.

Trái ngược lại hễ mỗi phen đã gặp khổ hạnh khó khăn chi trong cửa Đạo thì nhớ lời của Bản Đạo vui đi! Mừng đi! Bởi chẳng hề khi nào trật điều đó. Để quan sát lại coi, rồi sẽ thấy cái vinh diệu của Đạo Cao Đài sẽ đến mức nào trong thời gian sau đây.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âl. 14-10-Quý Tỵ nhằm ngày (dl. 20-11-1953)*.

### 31. Thánh Thể Đức Chí Tôn là gì?

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 29 tháng 10 năm Quý Ty*

Đêm nay Bàn Đạo giảng: Thánh Thể Đức Chí Tôn là gì? Quyền siêu thoát của cả con cái của Ngài nơi đây.

Cái luật Thiên nhiên của Tạo Đao vẫn có một khuôn khổ mà thôi. Khuôn vàng thước ngọc Đức Chí Tôn đã để nơi mặt Càn Khôn Vũ Trụ vẫn một khuôn với nhau hết, nếu chúng ta có chủ tâm tìm hiểu, thì luật Thiên nhiên nó ở trong tối thiểu thể nào, thì tối đại của nó cũng thể ấy.

Chúng ta đã ngó thấy làm người sanh trường từ khi mới lọt lòng mẹ cho đến lớn khôn, chúng ta nhắc lại kể từ ngày sơ sanh dĩ chí tới 30 tuổi khi mới sanh chúng ta vẫn còn khờ khạo ngu dốt.

Trong xác thân chúng ta có ba món báu; Đức Chí Tôn để cho ta là: "Tinh, Khí, Thần".

Tinh là thi hài xác phàm của chúng ta, lấy hình vật thú của ta nó là Tinh.

Trí não khôn ngoan của ta nó là Khí.

Ngươn linh của chúng ta nó là Thần (gọi là Linh Hồn).

Ba món báu ấy nó không có điều hòa, thì con người của ta không nên gì hết! Nghĩa là con người ba báu không hiệp một cùng nhau, không đủ cả ba hiện tượng ra, thì không nên hình gì hết.

Nhờ vậy nên trong linh tánh khôn ngoan ta biết hiểu cả cái sống chết tinh thần đạo đức của chúng ta Thánh Thể Đức Chí Tôn cũng thế, máy em Nam, Nữ

Lưỡng Phái rán để ý nghe Qua giảng. Thánh Thể Đức Chí Tôn chẳng phải trong Hội Thánh mà thôi, mà cả toàn con cái của Ngài Nam, Nữ, nếu Qua không nói đến mấy em mới sơ sanh, nó cũng là đám Thánh Thể của Ngài, là buổi may duyên của chúng nó ngộ Đạo "Bá Thiên vạn kiếp nan tao ngộ". Bởi cái may duyên ấy do nơi mấy em đào tạo nó một phần tử buổi sơ sinh tức nhiên, kể từ hạng sơ sinh Đức Chí Tôn đã đến lựa từ khi mấy em đã có trí khôn ngoan cho nhập Thánh Thể của Ngài đứng vào hàng Chức Sắc Thiên Phong gọi là Chư Thánh, mấy em mới nên người "Tam thập nhi lập".

Cái phẩm vị Thiêng Liêng của mấy em nơi mặt thể, Phó Trị Sự, Thông Sự đối với Ngôi Giáo Tông, Hộ Pháp, trong khi tuổi của mấy em đã tri thiên mạng rồi, rất ngộ nghĩnh thay Đức Chí Tôn lấy công bình ấy đặng lập Thánh Thể của Ngài, Ngài để một kiểu vỡ, một khuôn luật Tạo đon hay là một gia đình kia không khác gì hết. Mấy em đã ngó thấy trong Đạo Đức Chí Tôn đã để hàng Tín Đồ đối với Đại Từ Phụ, Phó Trị Sự và Thông Sự đối với Phạm Giáo Tông và Hộ Pháp, Chánh Trị Sự đối với Phạm Đầu Sư, thì mấy em thử nghĩ coi khuôn khổ Thánh Thể của Ngài không có một cái gì sơ sót hết.

Tỉ như một hạt kia chúng ta gieo xuống, nó hạt xoài thì sanh xoài, mít thì sanh ra mít, khi mấy em gieo hạt mít xuống rồi mấy em quả quyết nó sẽ có cây mít, thì cây mít có ngay, khuôn luật vẫn có một mà thôi. Qua nghĩ cái độc tâm của người có những quỷ quyền tưởng đâu sẽ tiêu diệt Thánh Thể của Đức Chí Tôn. Qua nói thiệt, nếu dưới mặt thể gian này tiêu diệt cả Thánh Thể của Đức Chí Tôn được, thì không còn ai nữa. Từ Tín Đồ đến Hội Thánh chẳng hề khi nào tiêu diệt nó được, kể nào muốn tiêu diệt Đạo Cao Đài tốt hơn đừng sanh ra bởi chẳng hề khi nào muốn tiêu diệt Đạo đặng, khuôn luật vẫn vậy.

Hôm nay Qua giảng một điều thiết yếu cho mấy em nghe, quyền siêu thoát. Mấy em xét coi nơi mình

mấy em từ chân, tay trong xác thân cho tới cả tinh thần đầu óc mấy em nó đều có linh cảm cả.

Khốn nạn thay! Con người không biết thương nhau mà lại ghét lẫn nhau, mà hễ ghét lẫn nhau tức nhiên ghét Thánh Thể Đức Chí Tôn, nếu ghét Thánh Thể Đức Chí Tôn rồi, thì ngày Qua về cảnh Thiêng Liêng đứng trước Cực Lạc Thế Giới, mấy em chẳng hề khi nào chối tội đặng. Nếu mấy em thương nhau không được thì không được phép ghét nhau.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ái. 29-10-Quý Ty* nhằm ngày *(dl. 05-12-1953)*.

## **32. Trong cuộc Lễ Thăng quyền TTL/QĐCĐ cho Thiếu Tướng Nguyễn Thành Phương.**

*ĐỨC HỘ PHÁP Huấn Dụ trong cuộc Lễ Thăng Quyền T.T.L.Q.Đ.C.Đ. cho Thiếu Tướng Nguyễn Thành Phương ngày 1 tháng 11 Quý Tỵ (06-12-1953)*

Thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái. Cùng các Quan Khách, Các đại diện Chánh Phủ Pháp, Nam.

Bản Đạo để lời cảm ơn các Ngài đã có mặt hôm nay làm cho cuộc lễ thêm phần long trọng. Bản Đạo xin kiếu lổi các Ngài cho Bản Đạo tỏ nỗi tâm tình của Đạo đối với các Sĩ Quan và Chiến Sĩ Cao Đài.

Các con! Nền văn minh tối cổ của Tổ Phụ các con để lại là Đạo Nho, mà chính mình Thầy là người Đức Chí Tôn tuyển chọn lãnh trách nhiệm Thiêng Liêng bảo vệ nền văn minh ấy. Thầy nhớ lại khi Đức Khổng Phu Tử hỏi môn đệ của Ngài, nhứt là trong Thất Thập Nhị Hiền. Ngài tìm hiểu đức tánh của mỗi môn đệ, Ngài hỏi:

- Nếu như nước Tề đem binh đánh nước Triệu, hay là nước Yên đánh nước Tề. Các người phải nghĩ sao?

Các Môn Đệ đều nói: Như vậy phải hiệp lại làm một lực lượng, để đủ năng lực quyết chiến diệt Tề. Ngài nói: Cái kế đó chỉ để bảo vệ vận mạng nước mình mà thôi, chớ chưa phải đại đồng. Duy có một người môn đệ đứng đầu của Đức Khổng Phu Tử là Thầy Nhan Hối, tức là Nhan Uyên, Thầy nói: Nếu thoản như đệ tử đã gặp trường hợp như thế, thì chính mình các con sẽ chọn một lập trường bình đẳng, để khỏi đao binh đổ máu tàn sát lẫn nhau.

Khi Thầy ở hải ngoại về đối với Quân Đội Cao Đài, Thầy thú thật cùng các con. Thầy quyết định cho các con phải hy sinh làm con tế vật để đứng giữa vòng binh. Một bên là Cộng Sản, một bên là Quốc Gia để tránh cái nạn tương tàn, tương sát của họ.

Ấy vậy, trên ngọn cờ "Bảo Sanh Nhơn Nghĩa Đại Đồng" của các con, lại thêm 4 chữ "Tận Trung Báo Quốc" nó có nghĩa lý Thầy nhứt định hy sinh sanh mạng của các con để cứu toàn thể sanh mạng nòi giống các con.

Hôm nay con đường của các con đã đi xa nó sẽ kết liễu nhờ nước bạn của chúng ta là nước Pháp hiểu nỗi khổ não khó khăn để giúp sức cho chúng ta có phương thế liên hiệp cả các Đảng Phái trong nước, rồi chúng ta mới có phương thế hiệp tác cùng Pháp dựng tạo dựng một nền hòa bình trong khuôn khổ tự do bình đẳng. Với ý Thầy đã định từ trước sự kết liễu nay được thành tựu các con cố gắng tới một đoạn đường nữa ở trước mắt kia, nếu nhờ ơn Thiêng Liêng Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu định kết liễu sớm ngày nào thì sự hy sinh của các con càng nhẹ chùng nấy.

Các con ôi! Cái hy sinh ấy nó đã hao tổn sanh mạng và xương máu các con rất nhiều, thật ra giọt huyết lệ Thầy đã chảy nhiều lắm rồi. Thầy muốn thế nào mau chấm dứt nạn chiến tranh để đem lại hạnh phúc hòa bình cho Tổ Quốc và chủng tộc các con và Thầy giao vận mạng tương lai ấy với cái năng lực của các con trước kia thế nào ngày giờ này cũng thế ấy.

Nhứt là Tân Tổng Tư Lệnh Thiếu Tướng Nguyễn Thành Phương, Phó Tổng Tư Lệnh Đại Tá Lê Văn Tấn, Tham Mưu Trưởng Trung Tá Lê Quang Thế, Thầy giao cái hạnh phúc tương lai của Tổ Quốc nòi giống mình nơi tay các con. Thành tựu hay chẳng đều do nơi sự khôn ngoan đạo đức tâm tình ái chủng ái quân vô đối của các con do đó mà thành tựu được.

Thầy trông cậy nơi các con.

**Xem tiếp:**

- ▶ [Phần 2: Năm Giáp Ngọ \(1954\)](#)
- ▶ [Phần 3: Ất Mùi \(1955\)](#)

---

**LỜI THUYẾT ĐẠO của ĐỨC HỘ PHÁP**  
**Năm Quý Ty - Giáp Ngọ - Ất Mùi (1953 -1954 - 1955).**  
Tài liệu do Ban Tốc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Sưu Khảo.

---



ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ  
TÒA THÁNH TÂY NINH

# LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

Năm Quý Ty - Giáp Ngọ - Ất Mùi  
(1953 - 1954 - 1955)  
QUYỀN SÁU

Phần 2: Năm Giáp Ngọ (1954)

Hội Thánh Giữ Bản Quyền

LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP  
Do Ban Tốc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Sưu Khảo

---

**LỜI THUYẾT ĐẠO của Đức HỘ PHÁP**  
**Năm Quý Tỵ - Giáp Ngọ - Ất Mùi (1953 - 1954 - 1955).**  
Tài liệu do Ban Túc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Sưu Khảo.

---

## **CĂN TỪ CỦA THÁNH THẮT NSW - AUSTRALIA**

Trong bản chánh do Ban Tốc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Sưu Khảo, toàn bộ **Thuyết Đạo Đức Hộ Pháp quyển 6** gồm có 3 phần theo thứ tự của 3 năm là: **Quý Tỵ (1953), Giáp Ngọ (1954) và Ất Mùi (1955)**.

Trong 2 năm đầu là: Quý Tỵ (1953) và Giáp Ngọ (1954) Ban Tốc Ký đều có Đề Tựa và Mục Lục cho mỗi bài, riêng năm cuối Quý Mùi (1955) thì không có.

Khi chọn đăng tài liệu này để phổ biến trên mạng lưới toàn cầu và phát hành CD-ROM dưới dạng E-Book, chúng tôi cũng chưa tiếp xúc được Ban Tốc Ký để thỉnh ý về việc chọn Đề Tựa cho năm cuối Quý Mùi (1955).

Trong khi chờ liên lạc với Ban Tốc Ký, Thánh Thất NSW mạo muội xin tạm đặt Đề Tựa mỗi bài và Mục Lục cho năm cuối Quý Mùi (1955) để tiện việc trình bày cũng như cho đọc giả dễ dàng tra cứu.

Ngoài ra có những phần khác biệt sau đây so với bản chánh như sau:

**1./** Sửa một số lỗi chánh tả thông thường (khi gặp phải) căn cứ vào quyển Việt Nam Tân Tự Điển của Thanh Nghị do nhà sách Khai Trí xuất bản tháng 12 năm 1967 & Việt Nam Tự Điển của Lê Văn Đức, Lê Ngọc Trụ do nhà sách Khai Trí xuất bản tháng 4 năm 1970.

**2./ Phụ ghi** vào cuối một số bài khi gặp một vài nghi vấn (có thể) được Ban Đạo Sử duyệt xét lại sau này.

**3./ Phụ ghi** ngày và tháng dương lịch (cho những bài không ghi rõ ngày & tháng) căn cứ theo **Lịch Việt Nam**. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996.

Trong việc đánh máy và sao chép lại, nếu có điều chi sơ sót, xin quý Đạo huynh vui lòng chỉ giáo, để trong những lần tái bản sau này được hoàn hảo hơn.

*Tháng Hai năm Giáp Thân (2004),*  
**Thánh Thất New South Wales thành thật kính cáo**

# LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

---

## **MỤC LỤC**

### **Quyển 6: Năm Quý Ty - Giáp Ngọ - Ất Mùi (1953-1954-1955)**

---

- Lời Trần Thuyết của Ban Tốc Ký.

#### **MỤC LỤC năm Giáp Ngọ**

1. 01-01-Giáp Ngọ  
Đức Hộ Pháp huấn dụ QĐCĐ trong dịp đầu xuân.
2. 09-01-Giáp Ngọ  
Lễ xuất quân.
3. 14-01-Giáp Ngọ  
Lễ Thượng Ngươn.
4. 28-01-Giáp Ngọ  
Đức Hộ Pháp thuyết Đạo trong cuộc Lễ Di Liên Đài của Ngài Khai Pháp Chơn Quân.
5. 10-02-Giáp Ngọ  
Đức Hộ Pháp hành Lễ Độ Thăng Đạo Nhơn Phạm Công Đăng.
6. 01-03-Giáp Ngọ  
Cái thiệt và cái giả của quyền lợi. (1)
7. 01-03-Giáp Ngọ  
Vía Đức Cao Thượng Phẩm.
8. 14-03-Giáp Ngọ  
Tâm hồn của dân tộc Việt Nam trong giờ buổi này.
9. 15-03-Giáp Ngọ  
Lễ kỷ niệm của Thành Thái.
- 10.15-04-Giáp Ngọ  
Đức Hộ Pháp sang Âu Châu.
- 11.16-04-Giáp Ngọ  
Đức Hộ Pháp phủ dụ các cơ quan tiền đưa Đức Ngài sang Pháp.
- 12.24-06-Giáp Ngọ  
Đức Hộ Pháp đi Pháp về.

- 13.01-07-Giáp Ngọ  
Đức Hộ Pháp thuyết Đạo sau 2 tháng đi Âu Châu.
- 14.15-07-Giáp Ngọ  
Sứ mạng Thiêng Liêng truyền giáo.
- 15.20-07-Giáp Ngọ  
Đức Hộ Pháp phủ dụ toàn Đạo trước khi sang Trung Hoa.
- 16.12-10-1954  
Lời tuyên bố trong dịp rước di hài Cụ Cường Để tại phi trường Tân Sơn Nhất.
- 17.20-09-Giáp Ngọ  
Đức Hộ Pháp tuyên bố trong dịp rước di hài Cụ Cường Để.
- 18.13-10-Giáp Ngọ  
Vía Đức Quyền Giáo Tông.
- 19.13-10-Giáp Ngọ  
Vía Đức Quyền Giáo Tông - Lịch sử thành lập Đạo Cao Đài. (2)
- 20.14-11-Giáp Ngọ  
Phương pháp lập thân danh.
- 21.15-11-Giáp Ngọ  
Lễ Ban Quyền Nữ Đoàn Trưởng Phụ Tá Quân Đội Cao Đài.
- 22.29-11-Giáp Ngọ  
Lễ Khánh Thành Tân Dân Thị "Qui Thiện".
- 23.01-12-Giáp Ngọ  
Lễ Chúa Giáng Sinh.
- 24.15-12-Giáp Ngọ  
So sánh nghiệp Đạo và nghiệp Đời.

### **Ghi chú:**

- (1) Trong bản chánh của Mục Lục không có đề tựa cho bài này.
- (2) Trong bản chánh có 2 bài chung một đề tựa duy nhất là Vía Đức Quyền Giáo Tông, chúng tôi xin mạo muội thêm vào phần "Lịch sử thành lập Đạo Cao Đài" cho đọc giả dễ phân biệt..

**Xem tiếp:**

- ▶ [Phần 1: Năm Quý Tỵ \(1953\)](#)
- ▶ [Phần 3: Ất Mùi \(1955\)](#)



## Lời Trần Thuyết của Ban Tốc Ký.

Mỗi lần ly loạn là mỗi lần thư tịch bị làm môi cho binh lửa.

Nhìn vào lịch sử, những vụ "Phản Thư", những vụ chiếm đoạt thư tịch đã xảy ra như một hệ luận trước những biến cố. Tình trạng này đã kéo dài qua các thời đại ấy là biện pháp của những kẻ mạnh nhắm vào mục đích thực hiện chính sách ngu dân và đồng hóa triệt để.

Những kinh nghiệm đau thương ấy là nguyên nhân thúc đẩy chúng tôi cố gắng thực hiện công việc sưu tập những tài liệu này.

Chúng tôi nghĩ: Nếu tài liệu kinh sách chỉ được tập trung tàng trữ vào một chỗ tránh sao cho khỏi bị hủy diệt khi kẻ cường quyền cướp đến phá. Do đó chúng tôi quyết định quay ra làm nhiều bản để gửi đến và ký thác vào những tâm hồn trung kiên với Đạo, những người dám chết để bảo tồn những tiếng nói của Đấng thay Trời dạy Đạo.

Nếu một mai thời cuộc lại biến thiên, có thể các cuộc "Phản Thư" lại diễn thì thiết tưởng trong số tài liệu này vẫn còn có nhiều người nhiệt tâm gìn giữ được vẹn toàn.

Đây không phải là việc làm của cá nhân hay một đoàn thể nhưng là một sự đóng góp chung của những người vô danh, nguyện đem hết năng lực của mình để phụng sự cho lý tưởng bảo tồn truyền thống giáo lý của Đạo. Trong khi quyền tài liệu này đến tay quý vị thì cũng đã có người vì quá hăng say trong công việc thực hiện lý tưởng mà phải lao tâm kiệt sức hóa ra người thiên cổ.

Việc làm của chúng tôi không phải là một ý nghĩ nông nổi của một sớm một chiều, nhưng là một hoài bảo trong suốt thời gian ly loạn. Chúng tôi hằng cầu nguyện

Đức Chí Tôn và Phật Mẫu ban bố phước lành sớm gấp dịp may để thực hiện hoài bảo ấy.

Ngày nay chân trời đã rạng tỏ, ý nguyện đã đắc thành.

Chúng tôi xin hiến dâng trọn vẹn cho Hội Thánh tất cả những tài liệu mà chúng tôi đã ghi chép, góp nhặt sau bao nhiêu năm theo đuổi mục đích bảo tồn những lời vàng tiếng ngọc của Đức Hộ Pháp.

Từ đây bản quyền này sẽ tùy thuộc hoàn toàn của Hội Thánh. Kính xin Hội Thánh kiểm duyệt và ấn hành, để cho mọi người đều được nghe lời dạy dỗ đầy yêu ái của Đức Hộ Pháp, đã dành cho chúng ta trong thời gian Đức Ngài còn tại thế.

Tòa Thánh, ngày rằm tháng 6 năm Bính Ngọ (1966)

**Ban Túc Ký**

Mến tặng hương hồn Sĩ Tãi

**HUỲNH VĂN TẢN**

người đã có hoài bão thực hiện việc  
sưu tập những bài Thuyết Đạo của  
Đức Hộ Pháp, song chưa được thỏa  
nguyện mà đã ngã gục vì kiệt sức  
trước khi tập tài liệu này được hoàn  
tất.



## **01. Đức Hộ Pháp huấn dụ Quân Đội Cao Đài trong dịp đầu xuân.**

*ĐỨC HỘ PHÁP KIỂM THƯỢNG TÔN QUẢN THỂ  
HUẤN DỤ CÁC CẤP CHỈ HUY và CHIẾN BINH CAO  
ĐÀI TRONG DỊP ĐẦU XUÂN GIÁP NGỌ (1954)*

Các con,

Thầy thường nói với các con: Lập một nước thì dễ mà trị một nước thì khó. Về mặt tinh thần, lập một nền Đạo lại khó mà trị một nền Đạo lại khó nữa. Vì phải hàng phục nhơn tâm thành hay bại là do nơi đó.

Quân Đội của các con thành lập đặng cũng do toàn thể trụ cả năng lực trên nền tảng nghĩa nhơn, đạo đức, ngọn cờ cứu khổ của các con xuất hiện nơi nào thì nhơn sanh nơi ấy đều phải đặng các con bảo vệ, cứu hiểm phò nguy mà làm cho rạng danh anh tuấn của non sông chủng tộc. Thầy lại giao luôn cho các con ngọn Đạo Kỳ là cốt ý muốn cho các con bền trụ khối tin trung đặng giữ vững cơ đồ Tổ Phụ các con, đã dày công xây dựng trên 4.000 năm và hiện nay bao nhiêu dòng máu anh phong của nòi giống Lạc Hồng đã rưới chan đất Việt.

Phận sự của các con vì đó mà khó khăn. Trách nhiệm của các con vì đó mà cao cả. Sự khó khăn cao cả ấy nếu các con nhứt quyết thành công thì tên tuổi các con mới ghi tạc nơi Đài Vân mà lưu lại những trang sử uy hùng cho hậu thế.

Thầy không nói, các con cũng dư hiểu rằng từ xưa các bậc thương đời, hể lo cho quần chúng thì quần chúng thương yêu, bằng ghét bỏ nhơn sanh thì nhơn sanh ghét lại. Vậy quyền lợi nào hạp với nghĩa nhơn thì các con dùng làm quyền lợi chung, còn trái với nhơn tâm thì các con nên từ bỏ.

Để kết thúc lời Huấn dụ này, Thầy chỉ nói vắn tắt với các con: Chí ôn nhu của các con là khí cụ tinh anh, còn lòng đạo đức của các con mới thật là lũy đồn kiên cố vậy.

Đầu xuân Giáp Ngọ Thầy ban ơn lành cho toàn cả các con và mong các con đoạt thành nguyện vọng đăng giải nguy cho Tổ Quốc và mở con đường vinh hiển cho chủng tộc của các con buổi sau này.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *â*. 01-01-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 03-02-1954).

## 02. Lễ Xuất Quân.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh, ngày 9-1 năm Giáp Ngọ (1954)*

Hôm nay là ngày kỷ niệm Đệ Thất Chu Niên Lễ Xuất Quân Quân Đội Cao Đài, Bàn Đạo xin để lời cảm ơn toàn cả các quan khách Đồi và các Chức Sắc Đạo có mặt hiện diện làm cho cuộc lễ thêm phần long trọng, Bàn Đạo để lời cảm ơn và xin toàn thể cho phép Bàn Đạo để lời phủ dụ các chiến sĩ tại đây.

Thượng, Hạ Sĩ Quan Chiến Sĩ của Đạo, chính Đức Chí Tôn đã dạy Bàn Đạo làm cho nền Đạo chóng sản xuất cho các con đều nhờ nó.

Ngày Thầy bị lưu đày về nước, giữa Quốc Gia và chủng tộc các con đã chịu ở trong một cảnh trạng nguy hiểm, một đảng Cộng Sản Quốc Tế họ nhứt định lấy cường lực của họ đoạt chủ quyền Tổ Quốc chủng tộc của các con, một đảng phản động lực là khối Quốc Gia họ không chịu để cho Cộng Sản lệ thuộc.

Hại thay! Trong trường chiến đấu ấy cả các lực lượng Quốc Gia của các con nằm ở giữa, tức nhiên chịu trong cảnh tượng của hai đường tên mũi đạn, sự thống khổ của toàn quốc dân nếu muốn tỏ rõ ra cho hết, ít nữa phải viết một quyển sách, chớ không phải diễn nơi diễn đàn cho rõ hết đặng.

Các con ơi! Khi Thầy bị lưu đày trở về Thầy đã cầu lạy các con phải hy sinh xương máu để cứu nước, cứu dân, đặng vầy hiệp các quốc gia, xuất hiện cho kỳ được một nền công lý thật sự.

Bấy lâu Thầy hiểu cái công nghiệp vĩ đại của các con và tinh thần anh dũng của các con mà thành hình được cuộc tranh đấu đương đầu hôm nay, tuy còn phân vân nhưng Thầy dám quả quyết rằng: Sự hy sinh của

các con có khuôn luật thiên nhiên của tiền định, luôn luôn cái công lý phải thắng cường quyền, thì cái hạnh phúc tương lai do các con đem cho nòi giống và Tổ Quốc các con, mà Thầy quả quyết rằng: Các con làm nên đặng và các con sẽ toàn thắng.

Thầy mong mỗi chí hy sinh của các con, Thầy ước sao tinh thần anh dũng của các con phải làm sự mạng Thiêng Liêng mới có thể cứu vãn tinh thể đặng.

Các con đã qua một giai đoạn khắt khe nguy hiểm cuối cùng rồi, chỉ còn đem cái thắng lợi vinh quang cho toàn quốc và chủng tộc của các con.

Thầy chỉ biết rằng: Sau lưng của các con có các nước bạn nhứt là dân tộc Pháp đã cùng nhau chung sống trót 80 năm, biết cái lẽ nên hư thắng bại, biết cả tinh thần ái quốc nồng nàn của chủng tộc các con thế nào, nước Pháp sẽ thật tâm giúp đỡ các con làm phận sự Thiêng Liêng cho toàn vẹn và mỹ mãn đặng.

Trước khi dứt lời Bản Đạo cảm ơn quý quan khách và toàn thể chiến binh và Thầy mơ ước năm này là năm vinh quang của các con sẽ đắc thắng.

---

### **Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: *Ngày á. 09-01-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 11-02-1954).*

### 03. Lễ Thượng Ngươn.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 14-1 năm Giáp Ngọ*

Đêm nay ngày Rằm tháng Giêng. Theo luật pháp của Đạo Giáo, nhất là triết lý của nhà Phật, trước khi lập thành mỗi Đạo, mỗi năm phân ra tam ngươn là: Thượng ngươn, Trung ngươn, Hạ ngươn. Mỗi ngươn niên, theo ta hiểu biết cái đại nghiệp của Càn Khôn Vũ Trụ với triết lý nhà Phật, thì cả tinh thần lẫn vật chất của vạn linh đều thay đổi mới. Theo triết lý ấy, ngày nay là ngày các chơn hồn đặng quyền Chí Tôn ân xá, nếu không nói rằng hưởng được một đặc ân tiến hóa hơn nữa.

May duyên cho nòi giống Lạc Hồng: Chúng ta nhờ Đạo Giáo của Tổ Phụ lưu truyền, một chơn lý mà người ta lấy làm ngạc nhiên thấy cả nòi giống dân Việt tinh cờ nắm trong tay được một cách đột ngột cũng nhờ ơn Thiêng Liêng của Chí Tôn (tức nhiên Đại Từ Phụ) đem đến sự thật mà Tổ Phụ ta dành để. Triết lý lập giáo cao siêu của ta, không ngờ có sẵn, về tín ngưỡng hay về xã hội cũng thế, tinh thần Đạo Giáo của Tổ Phụ ta rất đơn giản, nhưng mà rất chơn thật. Bần Đạo đã có dịp giảng giải cho con cái Đức Chí Tôn nghe, cả nòi giống của chúng ta không có điều chi thắc mắc gọi là cao kỳ, chỉ tin sự thật để định cái tâm hồn của mình. Nay nhờ khoa học, nhờ chơn lý của trí não tâm hồn của nhơn loại, đương nhiên đã tiến triển đến một trình độ rất cao, đã hiểu thấu các chơn lý ấy, mà thật vậy, Tổ Phụ ta chỉ thờ Trời và thờ Ông Bà, rất hiểu hạnh đối với Cửu Huyền Thất Tổ.

Cái Đạo Giáo tinh thần ấy, sẽ được đem ra làm căn bản cho tâm hồn của nhơn loại trong buổi tương lai kia. Hiện giờ, cả chúng sanh đang tìm hiểu, vấn đề đầu hỏi mãi, hỏi có Âm Phủ hay không? Tội nghiệp thay!

Tiếng Âm Phủ nó làm cho họ chỉ đeo đuổi tìm tàng mãi mãi mà họ chưa thoả mãn đặng, vì họ chưa đoạt đặng sự chơn thật của tâm hồn, nên muốn kiếm hiểu.

Bản Đạo thường hay nói cái khuôn luật Tạo Đoan thiên nhiên kia vẫn có một, dầu cho nó hữu tướng hay huyền vi, chỉ có một tình trạng với nhau mà thôi, vì lẽ thiên hạ đã để câu Âm Phủ Dương Gian mà từ trước tới giờ làm cho kẻ tìm Đạo rất thắc mắc không thấu đáo được ý nghĩa của hai lẽ ấy.

Đức Chí Tôn đến, Ngài dạy một cách rất đơn giản, Ngài nói:

"Cái cảnh các con đương sống hôm nay, mảnh xác thịt cơ thể các con thấy trước mắt đó là cảnh hữu hình, còn cảnh một ngày kia các con bỏ thi hài này trở về cảnh Thiêng Liêng thì Đức Chí Tôn cho nó một cái tên là cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống".

Ngộ nghĩnh thay! Là nhơn loại đương buổi này, sống đây gọi là sống, không dè nó là cảnh chết. Thấy cảnh chết kia là vô hình tưởng nó là không có, ai ngờ nó là cảnh tồn tại mãi mãi, không khi nào tiêu diệt, cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống của Đức Chí Tôn lập sẵn mà Ngài gọi nơi ấy, Ngài đã đào tạo dành để cho mỗi đứa con của Ngài một cái gia nghiệp Thiêng Liêng, Ngài đã nói: Cái gia nghiệp ấy mỗi đứa con của Ngài đã có sẵn, kỳ dư những đứa con nào chê bỏ thì chính mình Ngài mới có quyền cho kẻ khác.

Bản Đạo giải nghĩa cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống ở mặt thể gian này chúng ta đã thấy cả khuôn khổ của xã hội sẵn có, lành có, dữ có, hư có, nên có, đủ mọi lẽ, đương nhiên giờ phút này xã hội đã biến thiên, kẻ dữ bị trừng trị, phạt răn đặng chừa lỗi. Tức nhiên kẻ nên có địa vị quan viên, kẻ giỏi trí não cao kỳ, diu đỡ chúng sanh tạo ra các cơ thể của xã hội nhơn quần giúp sống cho nhơn loại. Mỗi hành vi đều có định luật của nó, cảnh hữu hình thể nào thì cảnh Thiêng Liêng kia cũng thế.

Khi luận đi tới điều ấy, Bản Đạo nhớ lại thuyết Cộng Sản ở mặt thế này họ muốn tiêu diệt cấp bậc tức nhiên là muốn phá hủy cả định luật thiên nhiên, chúng ta thử để một vài dấu hỏi: Ngày giờ nào chúng ta đem một người thường dân lên cầm quyền được thì chúng ta mới có thể đá đảo cả đảng cấp được. Chừng nào chúng ta đem chú chần bò lên ngôi làm quan tòa chừng đó chúng ta mới có thể đá đảo các đảng cấp được, chừng nào chúng ta bắt đũa con nít làm ông già, chừng đó chúng ta mới có thể đá đảo cả đảng cấp được. Bởi cả đảng cấp nơi mặt thế gian này đều có định luật, mà định luật thiên nhiên ấy không có quyền năng nào sửa đươg được.

Cảnh thế gian chúng ta thấy có quan, có dân, có kẻ tôi đòi, có người làm chủ, cả đảng cấp trước mắt thế nào, cả cảnh Thiêng Liêng kia cũng thế mà thôi.

Chúng ta đang sống đây cốt yếu đến đặng tạo nghiệp mình, nếu chúng ta dở thì tạo nghiệp dở, hay thì tạo nghiệp hay, nên thì tạo nghiệp nên, hư thì tạo nghiệp hư. Còn cái cửa Địa Ngục trước kia đã gọi là khảo tội trừng răn, thiên hạ họ đã tả một cái cảnh rất quá đáng, làm cho thiên hạ ghê tởm có sự thật. Cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống cái hình nó khác ở thế gian này, cái hình của nó là hình về tâm hồn về trí não. Nơi thế gian này những kẻ đã làm hung ác tội tình, nét mặt họ thấy ghê tởm, hình dung con vật gì, hiện tượng ra con vật đó như hùm, beo, cạp, sấu, các con vật dữ người ta trông vào thấy đủ cả phương diện hung ác .

Ngày kia chúng ta bỏ xác này rồi, nguơn linh (tức nhiên xưa kia gọi là cái vía hay là phách), hiển hiện tâm đức của chúng ta con gì thì nguyên tướng ra con nấy, cũng như nhiều kẻ để tâm hồn của họ vào con vật nào giống như họ thì hiện tướng giống in khuôn.

Ấy vậy, tổng luận Bản Đạo nói: Cảnh hữu vi kia thế nào thì cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống cũng thế ấy, ta có Tổ Phụ Ông Bà chung ở cùng ta, họ đọi ta qui liễu

bỏ xác phàm về cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống, họ còn sống, họ đợi ta về.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi. 14-01-Giáp Ngọ* nhằm ngày *(dl. 16-02-1954)*.

#### **04. Đức Hộ Pháp thuyết Đạo trong cuộc Lễ Di Liên Đài của Ngài Khai Pháp Chơn Quân.**

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo trong cuộc Lễ Di Liên Đài của Ngài Khai Pháp Chơn Quân (Ngày 28 tháng Giêng năm Giáp Ngọ)*

Bần Đạo tưởng ngày giờ này toàn con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ đang chung chịu cùng Bần Đạo một cái tang, tuy vẫn; không nói cả thầy đều muốn nghe Bần Đạo nói: Muốn nghe Bần Đạo nói đặng chi? Đặng hiểu rõ tâm tình của người bạn tri âm, tri kỷ đồng chung khổ cùng Đức Khai Pháp Chơn Quân thế nào?

Thật vậy, ở đời những sự vinh sang phú quý bất quá họ cũng hưởng hạnh phúc thế tình của họ qua một thời gian ngắn ngủi, cả thầy những hạnh phúc bóng dáng ấy đều tiêu tan như giọt sương đầu cỏ, cái tâm tình chia sẻ khổ não sanh tử với nhau, tình ấy nó mới bền vững và cứng rắn. Đứng nơi đây Bần Đạo chỉ sợ có một điều là giọt huyết lệ của Bần Đạo nó sẽ làm cho Bần Đạo, không ngăn được đặng đem cả tâm tình của Bần Đạo trải qua trước mắt toàn thể con cái Đức Chí Tôn để dành làm khuôn vàng thước ngọc, cho cả Thánh Thể Đức Chí Tôn nhưt là những lời nói của Bần Đạo. Hôm nay Bần Đạo mong mỗi một điều Thanh Niên Nam, Nữ lưỡng phái của Đạo, tương lai các con còn dài xin để ý đặng ghi nhớ cho lắm.

Đức Khai Pháp Chơn Quân cả toàn Thánh Thể và con cái Đức Chí Tôn đều hiểu là ai? Trong 12 vị Chơn Quân của 12 con giáp là cơ huyền bí tạo Càn Khôn Vũ Trụ thế nào có lẽ cả tinh thần của toàn thể con cái Đức Chí Tôn hiểu thấu.

Bần Đạo lại thêm một điều trọng hệ hơn hết, người không phải xa lạ nhưn loại nơi mặt Địa Cầu 68

này, người đã cùng làm bạn với nhơn loại và chịu khổ cùng nhơn loại, Ngài là một bậc yếu nhân đã giúp Đức Chí Tôn tạo dựng một nền Văn Minh hiện tại. Bản Đạo nói quả quyết rằng: Ngài là một vị yếu nhân đã cầm quyền về tinh thần của nền văn minh. Ngài tái kiếp sứ mạng của Ngài là không chi khác hơn làm thế nào cho nền văn minh ấy chung hiệp các nền văn minh tối cổ trên mặt địa cầu này, làm cho thiên hạ thống nhất về tâm hồn, thống nhất về đạo đức.

Đức Khai Pháp Chơn Quân hiện nay đi đến cái cảnh đại đồng của nhơn loại Ngài đến cốt yếu để làm chứng điều ấy và đến đặng để cái tinh thần của Ngài thiết hiện cho tròn vẹn cái sứ mạng Thiêng Liêng. Còn về phần hình chất Ngài cũng sanh trường như ai.

Từ nầy giờ các cơ quan đã tả cho cả con cái Đức Chí Tôn đều hiểu Bản Đạo không cần lập lại, cái mảnh xác thịt này như con kỳ vật, tốt cũng thế, xấu cũng thế, sang cũng thế, hèn cũng thế, không có giá trị chi đối với nền văn minh tối cao tối trọng chẳng có chi khác đối với Ngài Khai Pháp Chơn Quân cả.

Phải, những công nghiệp vĩ đại của Ngài, Bản Đạo mơ ước một điều ngày kia toàn thể con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ và đời đời noi theo cái chí hướng gương mẫu ấy, đặng làm cho Thánh Thể Đức Chí Tôn càng ngày càng mạnh càng huyền năng, hễ Thánh Thể của Ngài càng mạnh càng huyền năng chừng nào thì Đức Chí Tôn mới có thể phục sự cho con cái của Ngài nơi cảnh khổ này.

Bản Đạo nhấn mạnh một điều này, Đạo Cao Đài vốn là một nền Tôn Giáo để cứu khổ cho nhơn loại, Đạo Cao Đài cốt yếu không phải làm chủ thiên hạ, mà cốt yếu làm tôi đời tạo hạnh phúc cho thiên hạ, tạo cái hạnh phúc chơn thật, hôm nay Ngài Khai Pháp hưởng đặng nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống mà Ngài đã hiểu thấu chơn lý ấy là thật sự, nên Bản Đạo cùng Ngài, Đức Cao Thượng Phẩm và Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung

Nhứt đã có công lao chung chịu khổ hạnh cùng nhau nhứt tâm, nhứt đức quyết gồng gánh một nền Tôn Giáo của Đức Chí Tôn và bảo vệ nâng đỡ thiện hiện hình tướng cho cơ quan giải khổ. Hôm nay một chơn lý bí yếu hơn hết là: Chúng ta chỉ mơ ước một điều là làm thế nào cho cả sự bất công của Nhơn quần xã hội giờ phút này phải thay đổi hết. Nói cho cùng, nếu chúng ta không phương thế sửa cải cả sự bất công ấy được thì chúng ta còn một điều hèn hơn, tiện hơn chúng ta lấy mảnh thân đạo đức vô biên của chúng ta dâng làm phương an ủi cho Nhơn loại bớt thống khổ, bớt đau đớn, để nêu lên một tâm đức yêu đời dâng làm gương mẫu tương lai cho con cái Đức Chí Tôn đó vậy.

Chúng ta chỉ sợ một điều, cả con cái Đức Chí Tôn rán ghi nhớ là buổi chung qui của chúng ta, hễ chúng ta thất Đạo tức nhiên chúng ta không đáng làm con cái của Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu không đáng làm bạn Thiên Liêng của Thần, Thánh, Tiên, Phật, chúng ta sợ chết, thiên hạ gọi chết là mất, Bần Đạo thuyết minh cái cảnh chết là cảnh sống, cái cảnh sống là cảnh chết, họ có biết giá trị nơi cõi Thiên Liêng Hằng Sống thế nào đâu? Họ chỉ biết tìm mãi cái hạnh phúc trong cảnh khổ hải này họ gọi là cảnh sống, mà thật quả nó là cảnh chết, hễ giờ phút nào chúng ta đã thất phạm, thất Đạo, chúng ta sợ buổi chung qui của chúng ta lìa cõi trần này. Ngày nào chúng ta biết trọn trung cùng Hội Thánh, trọn hiếu cùng Đức Chí Tôn và Phật Mẫu, trọn tín với các Đấng Thiên Liêng thì cái hạnh phúc của chúng ta khi lìa trần là cái vinh diệu chúng ta đó vậy.

Thật sự hôm nay Đức Khai Pháp Chơn Quân đã hưởng được hạnh phúc mà Bần Đạo đã tả ra khi nãy đó, cái hạnh phúc chơn thật của Ngài hôm nay Ngài hưởng được, trái lụng lại chúng ta buồn thảm chia ly về phần xác, mà Bần Đạo lấy làm hân hạnh phúc hậu vui hứng thấy Ngài đã đoạt Đạo, Đức Khai Pháp Chơn Quân đã đoạt Đạo tại thế đó vậy.

## LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

---

Bản Đạo làm chứng cho toàn thể con cái Đức Chí Tôn điều ấy.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ái*. 28-01-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 02-03-1954).

## **05. Đức Hộ Pháp hành Lễ Độ Thăng Đạo Nhơn Phạm Công Đăng.**

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo sau khi Hành Lễ Độ Thăng Ngài Đạo Nhơn PHẠM CÔNG ĐĂNG tại Đền Thánh ngày 10 tháng 2 Giáp Ngọ (1954)*

Phạm Công Đăng là một vị Môn Đệ trong Phạm Môn hồi ban sơ.

Bản Đạo còn nhớ lại, khi Bản Đạo đến Kiêm Biên mở Hội Thánh Ngoại Giáo, khi trở về Đức Cao Thượng Phẩm ở nhà dạy đặng một đoàn Môn Đệ. Trong số ấy có Ông thân của Phạm Công Đăng, buổi nọ Ông Đăng chỉ theo cha hành Đạo, có một điều là gia đình của người rất hạnh phúc hơn hết, cả toàn con cái Tông Đường đều mộ Đạo.

Sanh nơi thế kỷ 20 này dưới quyền Pháp thuộc gia tộc của Phạm Công Đăng chỉ thủ cựu, cả phong hóa cổ tục của Tổ Phụ để lại, tức nhiên là gìn giữ Đạo Nho, nhứt là Ông thân của Phạm Công Đăng.

Khi Bản Đạo về cả cha con phé Đời hành Đạo, dầu rằng buổi nọ gia đình ở tại Thanh Phước nhưng cả con cái Nam, Nữ toàn thể đều theo Đạo. Phạm Công Đăng tiếp tục đến khi nền Đạo chính nghiêng trong bị quyền Đạo khảo đảo, ngoài bị Pháp buổi nọ áp bức làm cho mấy Anh lớn cầm quyền của Đạo chia rẽ nghịch lẫn nhau với thiên hạ giục cho nghịch, giục cho loạn.

Đức Cao Thượng Phẩm về Thảo Xá Hiền Cung, chỉ còn Đức Quyền Giáo Tông, tình trạng nguy ngập không thể tưởng tượng, chúng tuyệt lương, chúng bất buộc bất cứ ai trong Đền Thánh buổi nọ đi ra hành Đạo đều bị chúng bắt và đem giam cầm. Pháp định diệt Đạo hồi buổi sơ sanh mới phôi thai. Họ bất buộc cho đến đổi không có cơm ăn đủ, có sao đặng, miệng ăn đồng, việc

làm không có gì hết, ba bốn phen đi xin tiền về để tạo Đền Thánh, ba bốn phen đều ăn hết, làm cho thiên hạ thối chí ngã lòng, trong cũng thế, ngoài cũng thế.

Bên ngoài chúng mượn tay sai của Pháp buổi nọ bắt buộc, giam cầm, bị nhục một cách không thể tưởng tượng.

Bên trong chia phe phân phái, một đoàn theo Đức Quyền Giáo Tông, một đoàn theo Ông Trương, một đoàn theo Đức Cao Thượng Phẩm (ba bốn phe).

Họ nghịch nhau cho đến nước, Thầy trò Phạm Môn không có gì hết, để lại bao nhiêu người Môn Đệ thiên hạ lại gọi rằng Tả Đạo Bàn Môn, lập phe lập phái đi đầu cáo Pháp. Pháp bắt Phạm Môn đem ra tòa xử nào phạt vạ nào tù tội, làm cho Đạo buổi nọ phải chết cho đến những kẻ chứa Đức Cao Thượng Phẩm cũng không đặng và những người trọn hiến thân hy sinh vì Đạo cũng bị thiên hạ xô đuổi.

Buổi nọ Phạm Môn cũng bị đuổi ra khỏi Đền Thánh Thầy trò dất nhau mua miếng đất tạo nên Phạm Nghiệp làm cho Đạo sống trở lại.

May thay! "Hoàng Thiên bất phụ hảo tâm nhơn" nhất là Đức Chí Tôn ở bên mình nên những mâu thuẫn phá hoại không thành tựu gì hết.

Trong số 72 Môn Đệ của Bàn Đạo, thật sự hành Đạo chỉ có 26 đứa mà nghiệp Đạo hôm nay được thành tướng đường này. Nếu không có Phạm Môn thì Đền Thánh không thành tựu, nếu không có Phạm Môn thì nền Đạo Cao Đài đã chết rồi.

Trong công nghiệp gầy dựng, cứu cống Đạo, Phạm Công Đàng đã có chung chịu trong đó.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật

---

## Quyển VI - phần 2: Năm Giáp Ngọ (1954)

---

dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âl*. 10-02-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 14-03-1954).

## 06. Cái thiệt và cái giả của quyền lợi. (\*1)

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo, đêm 1 tháng 3 Giáp Ngọ*

Ngày mai này là ngày Lễ của Đức Cao Thượng Phẩm, Bản Đạo xin toàn thể con cái Đức Chí Tôn lưỡng phái có mặt đông đảo dự lễ đặng làm cho Chơn Linh của Người được vui mừng.

Đêm nay Bản Đạo giảng cái thiệt và cái giả của quyền lợi giữa thế kỷ 20 này mà cả toàn thể Nhơn loại đã bị khuẩn bách về tinh thần. Thật sự, từ Thượng Cổ đến giờ, không có buổi nào Nhơn loại không bị thống khổ tinh thần như hôm nay vậy.

Giờ phút này nơi mặt địa cầu số Nhơn loại đã tăng lên quá độ, chẳng còn như buổi Thượng Cổ kia. Nếu ta lấy dân số từ thế kỷ thứ 3 cho đến ngày nay thì ta ngó thấy nó sắp đôi bằng hai buổi nọ, vì cơ sự sanh sống của Nhơn loại trở nên khó khăn, trường hợp tranh sống của họ càng thêm náo nhiệt. Ta thử nghĩ một Quốc Gia đã sanh ra trong đời, con người muốn lập thân danh của mình là một điều rất khó.

Chúng ta đã ngó thấy hạng lê thứ vẫn nhiều, mà hạng thượng lưu trí thức vẫn ít, luật thiên nhiên vẫn vậy. Vì cơ cho nên trường tranh đấu đặng bảo vệ quyền lợi của họ trở nên khó khăn và nguy hiểm.

Thật, con người bao giờ cũng chạy theo quyền lợi, dầu cho một Quốc Gia hay Quốc Tế toàn thể trên mặt địa cầu này cũng vậy. Chỉ tranh quyền lợi mà Nhơn loại đã tương tàn tương sát với nhau, chúng ta lấy theo tâm lý của loài người mà luận thì chưa có buổi nào mà trình độ tâm hồn của Nhơn loại đã nghiêng đổ thái quá như buổi hôm nay. Thật tâm hồn Nhơn loại đã bị sa sút xuống một mức quá thấp hèn.

Vì cơ cho nên toàn cả tinh thần không còn Thánh Đức như buổi trước nữa, Tiên Nho đã có nói: "Cổ như hình tợ thú, tâm hữu đại Thánh Đức; Kim như biểu tợ nhưn, thú tâm an khả trắc". Người cổ nhưn hình dạng xấu xa gần giống như con thú, mà tâm của họ là đại Thánh Đức và Thánh Đức của họ còn nguyên vẹn.

Ngày hôm nay nhưn loại đẹp để đáng phẩm con người, nhưng thú tâm không thể đoán xét được. Nhứt là quyền lợi, thiên hạ đã theo dõi và mê mẩn, nếu nói cái háms vọng của họ nơi cửa quyền thì thấy rằng: Trong xã hội muốn đứng đầu thiên hạ cho có tên tuổi của mình có quyền hành đặng điều khiển độc đoán là một cái khó làm hơn hết khó thiệt hiện được.

Vì cơ cho nên họ không từ chối không có một phương pháp nào hèn hạ mà họ không làm, thử nghĩ chúng ta đoán xét từ cổ chí kim những quyền mà lập với phương pháp tàn ác vô nhân đạo thì ta quan sát coi có bền vững tồn tại hay chẳng? Con người đem quyền mà thua chuộc với xương máu của người. Cả cái quyền hành đó nó trở lại làm một ác khí, thử hỏi những kẻ thọ hưởng nó có bền vững hay chẳng? Chúng ta đã ngó thấy nào là đài Tần nào đảnh Hớn mà từ trước tới giờ trên mặt địa cầu này đã tạo dựng trên xương máu của nhân sanh, hết họ này đến họ khác làm chúa, làm vua thiên hạ thay đổi mãi không có một ngôi báu nào còn tồn tại là do chỗ nào? Là do ngôi báu ấy đã mua chuộc bằng xương máu của dân, cho nên chẳng hề khi nào những kẻ thọ hưởng nó được trường cửu đặng.

Chúng ta thử quan sát trước mắt ngó thấy những mưu mẹo những phương pháp, những trí độ, họ tìm tòi, họ làm cách nào đặng lập quyền cho họ. Rốt cuộc lại, chúng ta thấy cái hưởng của họ, nếu họ hưởng, trong cái hưởng ấy nó dành để cho họ một sự nguy hiểm chẳng khác nào trong ấy dành để cho họ một chén thuốc độc đặng tự diệt lấy họ.

Quyền; Chúng ta thấy quyền thế nào? Giờ chúng ta kể lại sự tích của Tàu; Như Hạng Võ khi vô Bao Trung đã có lời cam kết, kẻ nào đã vô Bao Trung trước thì được làm Chúa.

Hớn Bái Công và Sở Bá Vương hai người lãnh sứ mạng đặng vô diệt Tần phục Hớn, Sở Bá Vương ý mạnh tới đâu đánh đó, thành thử vô Bao Trung sau Hớn Bái Công. Còn Hớn Bái Công chỉ lấy nhơn nghĩa mà làm thành thử thành lũy, quan ải, đều mở rộng cửa cho người vào. Đã vậy Sở Bá Vương không giữ lời hứa và kiếm lời bào chữa đày Hớn Bái Công vô Bao Trung. Rốt cuộc lại cả sự nghiệp của Hớn lấy nhơn nghĩa hưởng được 800 năm. Còn Sở Bá Vương chỉ một đời người mà chưa hết thì đây là cái giả của Sở Bá Vương, còn cái thiệt của Hớn Bái Công là 800 năm đó vậy.

Chúng ta thử nghĩ các giả quyền đương giờ phút này mới vừa qua trận đại chiến thứ nhì như Hitler, Mussolini, Thiên Hoàng của Nhật muốn làm bá chủ với cả phương pháp cường quyền của họ, vì quân lực của họ có đủ cường lực muốn cho cả hoàn cầu phục lụy tôn làm bá chủ. Rốt chuyện cái ngôi báu đã làm cho ba sắc dân ấy điên đảo thống khổ biết bao nhiêu, bao nhiêu Đế Vị cường liệt hôm nay chúng ta đã ngó thấy đều là giả hết. Bởi họ không có lưu lại cho đời một mảy may gì. Còn cái thiệt là người mà chúng ta lên án là mê tín dị đoan; đem đóng đinh trên cây Thánh Giá là Đức Chúa Jésus Christ, quyền của Ngài 2.000 năm vẫn còn tồn tại mãi thôi mà trái lại càng ngày nó càng cường liệt.

Người thứ nhì nữa; là Ông Già mang Bình Bát đi xin nơi này ăn, đi xin nơi kia ăn, đi mót từ manh giẻ rách của thiên hạ đặng chằm khiếu làm áo mặc cho kẻ lạnh, mà 2.500 năm cái quyền Ông ấy vẫn còn tồn tại. Cái quyền giả thế nào? Cái quyền thiệt thế nào? Thật không thể đoán trước được.

Tội nghiệp thay! Những quyền mà tạo nên bền vững, kẻ đào tạo nó khó khăn lắm, làm cho đến mức đó

thật là nguy hiểm mà khi đoạt đặng rồi thì không thể nào tiêu diệt đặng. Luận lại "Phú hữu tứ hải" của các ngôi Vua Chúa dùng xương máu thiên hạ lập Đế vị, cả của cả trong nước đều là của mình. Rốt chuyện lại chúng ta coi giòng họ làm Vua Chúa trên mặt địa cầu này giờ phút này các Tông Đường đó. Nếu Bàn Đạo làm chứng quả quyết các Tông Đường ấy còn tàn mạt, còn hèn tiện, còn ăn mỳ, ăn xin hơn các Tông Đường khác nữa mà chớ! Không lưu lại sự giàu sang bền vững cho con cháu của họ.

Có một người ta chỉ sợ, đời không ai biết không ai ngó tới, nếu không nói ra họ gồm ghiết, là Đức Khổng Phu Tử, Đạo của Ngài giờ phút này cái nền văn minh Nho Giáo cũng không tiêu tàn, giờ phút nào quốc dân Trung Hoa không tiêu diệt thì Đạo của Đức Khổng Phu Tử vẫn còn tồn tại mãi thôi.

Hại thay mà may thay!! ... cho nhơn loại, là sắc dân của Trung Hoa tới 450 triệu hay là 500 triệu muốn tiêu diệt không dễ gì, mà hễ sắc dân ấy vẫn còn tồn tại thì Đạo của Đức Khổng Phu Tử cũng vẫn còn mãi mãi.

Còn cái ngôi của các Đế Vương đào tạo trên mặt địa cầu đều tiêu hủy, còn Đạo của Đức Khổng Phu Tử nó in sâu trong đầu óc trí não của nền văn minh nhà Nho cho tới tận thế nó cũng vẫn còn. Mỗi một sắc dân chịu ảnh hưởng nền văn minh ấy như : Triều Tiên, Nhật Bản, Việt Nam. Ngày nào sắc dân Trung Hoa chưa tiêu diệt, thì Đạo của Đức Khổng Phu Tử chưa tiêu diệt. Cái Đạo kia là thiệt còn cái Đời kia là giả.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ái. 01-03-Giáp Ngọ* nhằm ngày (*dl. 03-04-1954*).

(\*1) Trong bản chánh của Mục Lục không có đề tựa cho bài này.

## 07. Vía Đức Cao Thượng Phẩm.

*ĐỨC HỘ PHÁP Nhắc Tiểu Sử ngày Vía Đức Cao Thượng Phẩm, ngày 1 tháng 3 năm Giáp Ngọ*

Mỗi một năm ngày Vía của Đức Cao Thượng Phẩm Bàn Đạo lấy làm vui thấy cả con cái của Đức Chí Tôn Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy, trọn tâm yêu ái, nhứt là cái mừng của Bàn Đạo hơn hết là ngày Vía của Ngài cả con cái Đức Chí Tôn còn gìn giữ sự thương yêu ấy như buổi sanh tiền vậy.

Sự thật từ cổ chí kim Bàn Đạo tưởng không có một nền Tôn Giáo nào mà được hưởng một đặc ân Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn như nền Đạo Cao Đài. Bàn Đạo nhắc lại những sứ mạng Thiêng Liêng của Ngài, hầu chia đau sót khổ, những đặc sứ sai đến thế này đặng thay thế hình ảnh của Ngài, hầu chia đau sót khổ cùng con cái khổ nào của Ngài thế nào? Chúng ta có thể nói: Các Đấng Thiêng Liêng đã làm bạn với các sắc dân, nhứt là Huỳnh Tộc của chúng ta, tưởng cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều biết danh giá của Bát Tiên là thế nào?

Ngộ nghĩnh thay Đức Chí Tôn làm thế nào mà chư vị Đại Tiên ấy ra đảm nhiệm sứ mạng Thiêng Liêng, đến đặng tạo dựng cái nền Tôn Giáo của Ngài nhứt là Hồn Chung Ly tức nhiên Nguơn Linh của Cao Thượng Phẩm đó vậy.

Nên giờ phút này nhớ đến có mây may ân hận cơ huyền diệu của Ngài cầm trong tay tạo Đạo, thành thử hôm nay không có cây Cơ thứ nhì nữa, nói thật ra cây Cơ Phong Thánh, Cơ Lập Pháp, Cơ truyền Giáo, đã đem theo Ngài nên ngày giờ thoản có Cơ Phong Thánh thì Ngài cậy mượn Cao Tiếp Đạo nâng Loan có Ngài trợ lực, còn cây Cơ Phong Thánh hiển nhiên giờ phút này

không còn tồn tại, cái tiếc của Bàn Đạo hay chăng là điều đó.

Các Chiến Sĩ Cao Đài nếu trong sự ân hận sự tiếc ấy thật quả các con đã tiếc cây Cơ ấy chớ phải chi nó còn tồn tại thì nó giữ cho các con chiến sĩ nhiều lắm rồi.

Người thiếu đức tin như Bàn Đạo nhờ cây Cơ linh hiển ấy đem đức tin lại cho Bàn Đạo và Bàn Đạo có thể nói nhờ cây Cơ đó độ rồi Bàn Đạo cho đến hàng phẩm cao trọng này. Các con chiến sĩ ôi! Chớ chi Đức Cao Thượng Phẩm còn thì rất may mắn cho các con lắm vậy, các con đọc mấy câu thi của Ngài nhứt là câu thúc và câu kết nếu các con chú ý cho lắm thì hiểu cái nghĩa lý thâm thúy của nó là đường nào? Lấy đó mà làm gương cho các con đó vậy.

*"Bốn mươi hai tuổi sanh chưa phi,"*

*"Để mắt xanh coi nước khải hoàn."*

Khao khát có bao nhiêu đó mà thôi. Giờ phút nào các con thượng cây cờ Nhân Nghĩa lên, các con phục quốc đặng, Thầy có thể nói: Trước khi các con ca bài khải hoàn, các con đọc hai câu thi đó; ấy là các con đền ơn cao trọng cho Đức Cao Thượng Phẩm đó vậy.

Thật, Đức Cao Thượng Phẩm hồi qui Tiên, chỉ tiếc có bấy nhiêu mà thôi.

*"Bốn mươi hai tuổi sanh chưa phi,"*

*"Để mắt xanh coi nước khải hoàn."*

Ngài khao khát giải ách lệ thuộc cho giống nòi của các con đó vậy. Đâu các con cố gắng coi đặng cho giờ phút này Thầy còn sanh tiền đây, đặng thấy thiệt hiện công nghiệp của các con, làm cho Thầy ngó thấy chán chường "Để mắt xanh coi nước khải hoàn".

Các con làm ơn cho Thầy ngó thấy hiển nhiên khải hoàn giải ách nô lệ cho nòi giống Tổ Quốc các con.

## LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

---

Thầy trông các con làm tròn sứ mạng và Đức Cao  
Thượng Phẩm cũng mơ ước có bao nhiêu đó mà thôi.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ái*. 01-03-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 03-04-1954).

## **08. Tâm hồn của dân tộc Việt Nam trong giờ buổi này.**

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo (đêm 14-3 Giáp Ngọ)*

Đêm nay Bàn Đạo thuyết về tâm hồn của dân tộc Việt Nam trong giờ buổi này, cả thầy con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ cũng như Bàn Đạo. Chúng ta đã thọ hưởng đặc ân Tổ Phụ lưu truyền một nền văn minh tối cổ là Nho Đạo.

Cả phong hóa văn hiến đều thuộc về Khổng Giáo, từ khi lập quốc thì dân do căn bản tối cổ của nền văn minh Khổng Giáo mà đào tạo nên hình tượng của quốc thể chúng ta. Có lẽ hồi Tổ Phụ Ông Bà lập quốc tưởng cho cái nền văn hiến cổ truyền ấy nó phải còn tồn tại mãi mãi. Do nơi đó mà đào tạo cả tâm hồn của nòi giống, chắc các Đấng ấy chưa biết sự thay đổi trong giờ phút này mà các con cái của họ; máu mủ của họ đã chịu ảnh hưởng; nếu nói phong hóa cổ truyền của Tổ Phụ chúng ta để lại, thì con người của chúng ta về tâm hồn vẫn chơn chất hiền lương đạo đức nếu nói cái tâm hồn chơn thật của họ thì vẫn là hình tượng Đạo Giáo tạo cho họ đó vậy.

Sau 80 năm dưới quyền đô hộ của Pháp, Pháp đã đem cho ta một nền văn hiến mới nữa là: Văn hiến của Đạo Thiên Chúa mà ta gọi là: Gia Tô Giáo từ trước.

Ấy vậy ta thử lấy trí xét đoán coi cái nền văn minh của ta, văn minh tối cổ ấy đương nhiên cùng với một nền văn minh tối tân kia, thử hỏi tâm lý Nho Tông đào tạo phong hóa của ta như thế nào? Phong hóa của Thiên Chúa Giáo đào tạo nền văn minh giờ phút này chúng ta chịu ảnh hưởng gì?

Một đàng thì chỉ lấy Đạo Tam Cang Ngũ Thường làm căn bản, chỉ biết lấy tinh thần tâm lý làm mực thước mà đào tạo tâm hồn của mình.

Còn một đàng thì lấy khoa học, lấy quan sát thiết tưởng của sự sống làm căn bản, chúng ta ngó thấy hiển nhiên trước mắt rằng: Hai cái hình ảnh ấy chẳng khác nào như hai người đàn bà một người thì chơn chất thật thà chỉ lấy tâm lý làm căn bản cử xử thể tình lấy tâm làm mực thước, một hành vi chi chẳng hề khi nào dám đi qua cửa tiếng gọi tâm hồn.

Một đàng lấy cả phong thể trang nghiêm hình ảnh đẹp đẽ sang giàu, hết thấy cả bóng dáng mỹ thuật ở trong mình đào tạo ra thì chúng ta ngó thấy một đàng lấy Sắc làm căn bản, một đàng lấy Tâm làm căn bản. Bản Đạo dám chắc; thử chúng ta để dấu hỏi (?) nếu như có một người mỹ nhân như thế và một người thô nhơn như thế. Ta để câu hỏi có một vị tình lang đang chọn lựa như vậy. Bản Đạo dám chắc sự chọn lựa ấy không cần nói cả thầy các con cái Đức Chí Tôn đã để trong cái trí và trong mình rồi. "Hữu nhan sắc hữu ác đức" lời cổ nhơn đã để lại quả không sai đó vậy.

Bây giờ chúng ta nghĩ lụng lại, nếu như một người lịch sự kia chúng ta để trong óc não của họ, dạy dỗ họ cho có tâm hồn nhân đức đạo nghĩa biết giữ khuôn khổ của một người đàn bà thì đáng giá là người của thiên hạ đó là vì họ lấy Tam Tòng Tứ Đức làm căn bản.

Người lịch sự ấy làm y theo lời mình đã dạy thì quý hóa thế nào, tôi tưởng cả thầy trên mặt địa cầu này, nếu người đàn ông nào để ý lập đời thì mơ mộng có một điều là: Được người vợ nhân từ đạo nghĩa mà lại đẹp thì còn hạnh phúc nào hơn nữa.

Nếu có tay nào đào tạo được như thế thì dám chắc cả thiên hạ khen tay đó lắm vậy.

Ấy vậy tâm hồn của thiên hạ như thế đó, ta thử hỏi có thể nào đào tạo hơn loại, đẹp đẽ như sự mơ ước của chúng ta đó hay chẳng? Bần Đạo trả lời Đạo Cao Đài sẽ đào tạo họ.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âl. 14-03-Giáp Ngọ* nhằm ngày *(dl. 16-04-1954)*.

## 09. Lễ kỷ niệm của Thành Thái.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo (Ngày 15 tháng 3 Giáp Ngọ  
- Lễ kỷ niệm của Thành Thái)*

Thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ, Chư viên quan quới chức, Cả con cái Đức Chí Tôn Lương Pháp. Ba bài Ai Diệu của Hội Thánh, Quân Đội và Phục Quốc Hội đã toả một đời thống khổ của Cựu Hoàng Thành Thái đã rõ rệt. Bản Đạo không thể nói được nữa, bởi vì đã đầy đủ quá rồi, Bản Đạo nói ra đây để làm chứng về tinh thần của một dân tộc đã bị nạn lệ thuộc 80 năm; thật ra thì Ngài, Đức Hàm Nghi, Đức Duy Tân, ở trong hoàng tộc đều kể vị nhau ngồi trên ngai vàng không muốn thừa hưởng của tổ tiên để lại, mà lại vì dân vì nước vì chủng tộc hy sinh cả ngai vàng của mình làm cách mạng, Bản Đạo xét lụng lại cái dĩ vãng trong 80 năm lệ thuộc thì Bản Đạo lấy làm vui hứng và khoái lạc, nếu không nói là kiêu hãnh mà ngó thấy, một dân tộc từ dân lên trên nữa là chúa, vua chúa nhứt định không chịu án nô lệ, chẳng có buổi nào mà quốc dân Việt Nam không kiếm phương xô ngã cái án lệ thuộc ấy, biết bao nhiêu đoàn anh của chúng ta trong giai đoạn 80 năm chịu đau khổ đủ điều, mà trong đoàn anh ấy Đức Cựu Hoàng Thành Thái là chúa. Ngộ nghĩnh một điều là lo cái năng lực cường quyền áp bức thế nào thì cái tinh thần cứng rắn kia chẳng hề khi nào khuất phục, nếu buổi nọ Pháp chịu đặt Ngài hạ mình một chút thì chắc Ngài còn ở trên ngai vàng, trái lại Ngài đương đầu cùng cường quyền ấy.

Nổi chí của Ngài là Đức Duy Tân, con ruột của Ngài, thật đúng như lời tục Việt Nam ta nói, cha nào con nấy, thật đáng làm chúa của nòi giống Việt Nam lắm, vì cứ cho nên dầu cho đương nhiên giờ phút này, nếu Pháp không trả độc lập thì dân tộc Việt Nam cũng đồng

tâm tranh đoạt cho được độc lập của nước nhà, họ tranh đấu bằng mọi phương pháp để thâu hoạch cho đặng nền độc lập ấy.

Cốt yếu chỉ biết một điều là Quốc Dân Việt Nam không chịu lệ thuộc, họ chỉ đợi có một việc mà thôi, là họ đợi trọn vẹn độc lập không chịu mãi mãi một điều nào lệ thuộc nữa. Vì cố cho nên cả toàn dân đồng tranh đấu quật cường; Bàn Đạo còn nhớ trong cảnh lưu đày nơi hải ngoại một thân ở nơi xứ lạ quê người, cả nề nếp của Tổ Đường, cả nề nếp phong hóa của nền văn hiến, hai vị Đế Vương chẳng hề khi nào bỏ, chẳng hề khi nào quên. Bàn Đạo còn nhớ, khi Bàn Đạo bị lưu đày đi trên chiếc tàu Combattant đi đến Đảo Ile de la Réunion cả thầy trên tàu người ta đều được thả đi lại, còn Bàn Đạo bữa đó bị nhốt dưới tàu, Ngài hay tin Ngài gửi nhắn lời thăm Bàn Đạo, một cảm tình năm 1944 ở trong tù vừa ra thì tiếp được bức thơ của Đức Duy Tân gửi thăm, nhờ đó mà các thơ từ qua lại cùng Đức Thành Thái và Đức Duy Tân, Bàn Đạo nói thật cả cái mơ vọng của hai Ngài là định vận mạng nước nhà chủng tộc mà thôi.

Vì cố mà Bàn Đạo đã lưu một tình cảm với Đức Duy Tân lắm lắm...

Hại thay! Trời chẳng chịu người cả một chương trình cả một biện pháp đã thương lượng cùng nhau thì cái chết của Ngài làm cho tan rã tiêu hủy hết.

Cuộc tranh đấu của Cao Đài hôm nay chẳng khác nào như áo vá quàng, thật khi Ngài về được nước nhà chính mình Đức Thượng Hoàng Thành Thái và tôi có gặp mặt nhau một phen ở Saigon tôi còn nhớ một cái chí khí già rồi mà vẫn còn mãi mãi, khi đàm đạo với nhau, luận về tương lai của Tổ Quốc nói giống, khi hai tôi lia nhau, rồi Ngài đưa ra ngoài cửa đi nửa đường ra cửa Đức Thượng Hoàng dạy lại nói với tôi một cách quả quyết cứng cỏi rằng: Ngài đừng tưởng tôi già mà Ngài bỏ, Ngài cho tôi con ngựa cây gươm tôi chiến Ngài coi,

dấu cho một vị anh hùng hay anh quân cũng thế, tuổi đã già mà chí khí vẫn còn mãi chẳng hề khi nào thay đổi, có một điều ân hận hơn hết là tại sao đã gọi nước Việt Nam độc lập mà khi Đức Thượng Hoàng Thành Thái trở về, thiên hạ không cho Ngài trở về cũng cho đến nước chính mình Bản Đạo phải làm tờ xin cho Ngài về đặng tạm cầm quyền hành trở lại nhưng nghĩ cũng chưa có một quyền hành gì và cho đến khi Ngài chết mới đem về được.

Bản Đạo nghịch nhất thử hỏi độc lập chúng ta giờ phút này phải bán vẽ hay chăng? Nội bằng có ấy làm chứng quả quyết cái lịch trình tranh đấu của nước Việt Nam vẫn còn tiếp tục không bao giờ chấm dứt được.

### LỜI ĐÁP TỪ CỦA HOÀNG TỬ VĨNH CẦU

Thưa Hội Thánh, Thưa các Ngài Chức Sắc Tòa Thánh, Thưa Thiếu Tướng cùng Ban Chấp Hành Trung Ương Phục Quốc Hội. Tôi hân hạnh được mời dự cuộc Lễ Truy Diệu Phụ Thân chúng tôi và sự tế lễ rất nên trang hoàng. Tôi chẳng biết lấy chi để đáp đền ơn trọng. Vậy tôi xin thay mặt cho cả gia đình chúng tôi tri ân nồng hậu cùng các Ngài.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi. 15-03-Giáp Ngọ* nhằm ngày *(dl. 17-04-1954)*.

## 10. Đức Hộ Pháp sang Âu Châu.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 15 tháng 4 năm Giáp Ngọ (dl 17-05-1954)*

Ngày thứ ba tới đây, tức nhiên là ngày mốt, Bàn Đạo sẽ đi đến Sài Thành đặng sang Âu Châu, vì có lời thỉnh mời của Đức Quốc Trưởng Bảo Đại, lại nữa Bàn Đạo có phận sự Cố Vấn của Ngài, đương buổi này Ngài phải lo một điều rất trọng hệ là Ngài làm thế nào thấu hoạch cho nền Độc Lập hoàn toàn thống nhất hoàng đồ, và phải hội nghị cùng Vạn Quốc tại Genève (tức nhiên Hội Nghị Genève) vì cơ cho nên Ngài mời Bàn Đạo đi qua Âu Châu. Tuy vẫn nói rằng qua Âu Châu mặc dầu, kỳ thật Ngài nói Ngài mời vị Cố Vấn tối cao của Ngài đến hiệp cùng Ngài đặng liệu phương về hạnh phúc cho Tổ Quốc cho giống nòi của Việt Nam đó vậy. Lại nữa đã trót năm nay Chánh Phủ Pháp cũng muốn mời Bàn Đạo đến nước Pháp, nhưng vì thời cuộc trong nước nên Bàn Đạo không thể đi được. Hôm nay hơn dịp Đức Quốc Trưởng mời và nước Pháp cũng mời Bàn Đạo đến viếng một lượt. Trong buổi này Bàn Đạo đến Âu Châu sẽ có nhiều phận sự trọng yếu để đem ra thi thố. Nhứt là ngọn cờ cứu khổ của Đức Chí Tôn đem đến Âu Châu để cho Đức Chí Tôn có đủ năng lực uy quyền đặng cứu vãn tình thế rắc rối loạn ly. Thật ra nếu nói hơn loại bị một sự khảo đảo nặng nề, bị khủng bố tinh thần vì thời cuộc ấy họ đương lo sợ, e cho trận giặc đại chiến thứ ba không thể tránh khỏi. Họ tìm phương đặng giải quyết, tức nhiên làm một thứ nào bảo vệ hòa bình cho hơn loại.

Các con trên kia Thánh Thể của Ngài tức nhiên cả Thánh Thể của Đức Chí Tôn giờ phút này đã lo sợ cho đồng bào của nước Việt nam thật ra các phận sự của Đức Chí Tôn đã giao phó từ khi Ngài đến mở Đạo

tới giờ, cái Thánh Thể của Ngài tức nhiên nòi giống của nước Việt Nam ta đó vậy.

Ngài đã chỉ bảo cái nền Chơn Giáo cốt yếu là một nền Tôn Giáo của toàn thể nhân loại; nhưt là Ngài giao cho chúng ta một cái sứ mạng đặc biệt là làm thế nào đặng giải ách lệ thuộc cho nòi giống và bảo thủ hoàng đồ Tổ Phụ ở nước Việt Nam. Và toàn cả con cái Đức Chí Tôn đã ngó thấy sứ mạng đó nó rất khó khăn phải hy sinh thế nào đặng thực hiện được nền độc lập thật sự.

Vì cơ cho nên Ngài đã giao cái sứ mạng nặng nề cho chúng ta, Ngài mượn sắc dân Việt Nam là một sắc dân nhỏ nhoi hèn mạt đang ở trong vòng lệ thuộc đặng làm Thánh Thể của Ngài, Ngài có ý để hiển nhiên trước mắt cho toàn nhơn loại ngó thấy Ngài không muốn cho Thánh Thể của Ngài ở trong vòng lệ thuộc nữa, không lẽ Ông Trời mà chịu làm lệ thuộc cho thiên hạ, nên Ngài mới giao cái sứ mạng cho ta, lại nữa Thánh Thể của Ngài đã trọn trong sắc dân Việt và giòng máu Việt cái phận sự Thiêng Liêng quý trọng ấy là Ngài giao cho dân Việt và dòng máu Việt. Cái phận sự Thiêng Liêng quý trọng ấy là Ngài giao cho dân Việt thống nhưt hoàng đồ từ Nam chí Bắc để bảo thủ giang sơn thống nhưt mấy may lại, theo ý tưởng của Bàn Đạo như thế ấy vậy, trong Thánh Thể Đức Chí Tôn tức nhiên con cái của Ngài đã chịu biết bao nhiêu khổ hạnh truân chuyên nguy hiểm, biết bao nhiêu Thánh Tử Đạo họ làm tiên phong đặng bảo vệ sanh mạng tài sản cho chúng ta, đương đầu với sự tàn ác giết chóc của loạn ly, vậy mà cả tướng soái của Đạo cả chiến binh của Đạo, họ vẫn hằng hái hy sinh vì nghĩa vụ ấy.

Vì cơ cho nên, họ đã vì phận sự Thiêng Liêng ấy mà bỏ mình, nên Đức Chí Tôn dành để cho họ địa vị Thánh Tử Đạo, là vì lẽ đó thật cái hy sinh cao thượng ấy chúng ta thử nghĩ lại coi từ cổ chí kim chưa hề có ai làm đặng, giờ phút này Bàn Đạo phải tiếp tục làm phận sự

Cổ Vấn tối cao trong nước Việt Nam cho Hoàng Thượng Bảo Đại. Vì lẽ trước kia phân hai dân Việt và Pháp ký hứa trả nền Độc Lập cho nước Việt Nam. Hôm nay Bản Đạo muốn đem qua nước Pháp cầu xin phải ký Hiệp Ước, tức nhiên nước Pháp phải giao trả nền độc lập hoàn toàn cho nước Việt Nam, Bản Đạo sẽ còn làm phận sự của mình nữa, là làm cho hoàng đồ thống nhất.

Mới đây Bản Đạo vừa nghe hai đảng phái Quốc Gia và Cộng Sản muốn chia hoàng đồ làm hai, lấy vĩ tuyến 16 làm ranh giới. Theo Thánh Ý của Đức Chí Tôn đã định. ...(chữ in đã bị bôi hoặc bỏ bớt)... nên Bản Đạo mới có viết một bức thư không niêm gởi cho Nguyễn Ái Quốc, tức nhiên là Hồ Chí Minh, cho biết giống nòi Việt Nam không thể chia đôi và toàn thể quốc dân không chịu nhĩ chứa như: Nguyễn, Trịnh thuở trước.

Từ Hoàng Sơn đồ vô là chúa Nguyễn, từ Hoàng Sơn đồ ra là chúa Trịnh, hai khối ấy làm cho biết bao nhiều sanh mạng của nòi giống phải hy sinh vô cớ. Ngày nay Thánh Thể của Đức Chí Tôn không chịu chia đôi như trước nữa, chỉ lấy cái số mạng làm của sang giàu mà thôi, thì mặc cho ai vì quyền vì lợi họ tranh nhau thầy kệ họ, dầu cho Quốc Gia hay Cộng Sản cũng vậy, không còn nghĩa lý gì nữa. Bản Đạo sẽ diu dắt cả Thánh Thể Đức Chí Tôn đến địa vị Trung Lập.

Giờ phút này chúng ta ngó thấy trong một gia đình kia. Một người anh em chơn chất thật thà ta không nên quá thật thà rồi cha đại, Bản Đạo đã dạy về lẽ đó rồi: Vì thấy một người anh thật thà chơn chất bị một đứa em mình xảo quyệt gian dối nó đã ăn qua mặt và hiếp bức nên chúng ta bình đó thôi, ngoài ra ta không vì danh vọng, quyền lợi, mà trái lại ta coi Tổ Quốc là trọng.

Ngày nay Thánh Thể Đức Chí Tôn đến giai đoạn làm một vị Giáo Sư hòa giải đặng đem cái hạnh phúc lụng lại cho nòi giống Việt Nam trước đã, rồi đây ta sẽ chịu khó đặng làm khuôn vàng thước ngọc để nơi mặt địa cầu này đem tương lai hạnh phúc cho chủng tộc thì

cơ khổ của Đức Chí Tôn dầu có ân (âu?)(\*1) cũng là thường.

---

**Phụ ghi:**

**(\*1) Nơi đoạn thứ 9:** Ngày nay Thánh Thể Đức Chí Tôn đến giai đoạn làm một vị Giáo Sư hòa giải đặng đem cái hạnh phúc lụng lại cho nòi giống Việt Nam trước đã, rồi đây ta sẽ chịu khó đặng làm khuôn vàng thước ngọc để nơi mặt địa cầu này đem tương lai hạnh phúc cho chủng tộc thì cơ khổ của Đức Chí Tôn dầu có ân (âu?)(\*1) cũng là thường.

**Nguyên bản chánh in là:** Ngày nay Thánh Thể Đức Chí Tôn đến giai đoạn làm một vị Giáo Sư hòa giải đặng đem cái hạnh phúc lụng lại cho nòi giống Việt Nam trước đã, rồi đây ta sẽ chịu khó đặng làm khuôn vàng thước ngọc để nơi mặt địa cầu này đem tương lai hạnh phúc cho chủng tộc thì cơ khổ của Đức Chí Tôn dầu có ân cũng là thường.

**Chúng tôi xin đề nghị cho rõ nghĩa hơn:** Ngày nay Thánh Thể Đức Chí Tôn đến giai đoạn làm một vị Giáo Sư hòa giải đặng đem cái hạnh phúc lụng lại cho nòi giống Việt Nam trước đã, rồi đây ta sẽ chịu khó đặng làm khuôn vàng thước ngọc để nơi mặt địa cầu này đem tương lai hạnh phúc cho chủng tộc thì cơ khổ của **Thánh Thể** Đức Chí Tôn dầu có **âu** cũng là thường.

## **11. Đức Hộ Pháp phủ dụ các Cơ quan tiền đưa Đức Ngài sang Pháp.**

*ĐỨC HỘ PHÁP Phủ dụ trong dịp các Cơ Quan tiền đưa Đức Ngài sang Pháp, ngày 16 tháng 4 năm Giáp Ngọ*

Thưa Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lưỡng Phái, mấy Em Nam, Nữ con cái Đức Chí Tôn và các Thanh Niên các con Quân Đội.

Hôm nay Thầy lãnh sứ mạng Thiêng Liêng đem ngọn cờ cứu khổ đến Âu Châu; mong rằng cánh hạc huyền linh của Đức Chí Tôn sẽ đem tình yêu ái vô biên của Ngài đặng an ủi tâm hồn các chủng tộc nơi Âu Châu. May ra nhờ lòng yêu ái vô biên, quyền năng vô tận của Đức Chí Tôn tức nhiên Đại Từ Phụ sẽ làm cho một trường hỗn loạn trở nên thái bình và hạnh phúc cho cả nhơn loại trên mặt địa cầu này. Bản Đạo chỉ mong có một điều là tinh thần mấy triệu con cái Chí Tôn cũng như một tinh thần của Bản Đạo.

Buổi Bản Đạo vắng mặt cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn cầu nguyện cùng Ngài ban phước lành cho toàn thể nhơn loại là một điều trọng yếu hơn hết, và tha thứ cả tội tình của họ đã gây nên, rồi đem chơn truyền lập Đạo Giáo cho họ, để họ giải cả oan nghiệt đã tạo nên từ trước.

Thật ra chúng ta ngó thấy hai trận đại chiến vừa qua, đã gây nên cũng bởi nơi Âu Châu hết. Trong trường sát khí thấy hiển hiện ra trước mắt; chẳng phải nơi Á Đông này, mà thật ra bên Âu Châu khởi đầu mà chớ ! Giờ phút này nhơn loại đang mơ ước hòa bình, nhơn loại đang khao khát hạnh phúc lắm vậy.

Hại thay! Những kẻ làm đầu nhơn loại, thay vì họ biết phạm sự Thiêng Liêng tối yếu, tối trọng ấy đặng làm cho nhơn loại hết khổ, dứt bạo tàn, lấy cả tâm ái

của Đức Chí Tôn làm căn bản hiệp chủng. Làm thế nào cho nhơn loại biết mình là con người duy có một mà thôi.

Một về Nòi Giống.

Một về Xã Hội.

Một về Đạo Đức tinh thần.

Hôm nay Đức Chí Tôn đem nền Chơn Giáo của Ngài rải khắp trên mặt địa cầu, và nó đã thiết hiện ra như thế. Chính Ngài làm đặng Ngài bảo vệ hạnh phúc, bảo tồn mạng sống của nhơn loại cho bền chắc. Còn một điều trọng yếu là Bàn Đạo Âu Du thì toàn thể Thánh Thể, cả con cái Đức Chí Tôn, các con Quân Đội, phải lấy tâm hòa ái đối đãi với nhau, cũng như có Bàn Đạo trước mặt vậy.

Một điều trọng yếu hơn nữa là cả thầy cầu nguyện thế nào cho ngọn cờ từ bi bao phủ trên mặt địa cầu này. Nếu mơ ước không có diệt vong mà thiết hiện ra đượ. Bàn Đạo dám chắc không có điều chi vui cho Đại Từ Phụ hơn điều đó.

Bàn Đạo xin để lời từ giã và mong ước khi ra đi thế nào, đến khi về thấy cả con cái Chí Tôn cũng như thế ấy.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi. 16-04-Giáp Ngọ* nhằm ngày *(dl. 18-05-1954)*.

## 12. Đức Hộ Pháp đi Pháp về.

*ĐỨC HỘ PHÁP Phủ dụ trong dịp Lễ tiếp rước Đức Ngài  
Âu du hồi Cổ quốc, ngày 24-6 Giáp Ngọ*

Thưa Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ  
Lưỡng Phái, các con cái yêu dấu của Đức Chí Tôn, các  
Binh Sĩ, hàng Sĩ Quan Đạo và Đồi.

Bần Đạo lấy làm cảm kích đã hưởng được một  
cái hạnh phúc của toàn thể con cái Đức Chí Tôn ban  
cho trong cuộc tiếp rước một cách long trọng nồng nàn  
đủ đầy tình ái.

May thay! Trên hai tháng đến xứ Pháp, nhờ ân  
Thiên Liêng của Đức Chí Tôn ban bố quyền năng vô  
đối của Ngài mà Bần Đạo đãặng thỏa mãn, và có  
phương kế làm cho đôi bạn đã sống chung cùng nhau  
trên tám chục năm trường, vì lầm hiểu nhau mà không  
đem lại hòa bình của hai nước đặng.

Bần Đạo nhờ được thiên hạ hiểu biết, nhứt là  
Quốc Dân Pháp đã rõ tâm tình của Bần Đạo thế nào, và  
đã hiểu lời yêu cầu của hai nước cho chóng đặng hòa  
bình, đem nền tự do hạnh phúc cho hai dân tộc đã  
chung sống cùng nhau trên tám chục năm dư. Y như lời  
Bần Đạo khi Hội Nghị Toàn Quốc, Bần Đạo có nói một  
câu Pháp ngữ như vầy: "Que la France nous aide. Afin  
que nous puissions réaleser notre indépendance  
national et édéfier le Temple de l'Union Française".

Nhờ câu ấy mà toàn thể quốc dân đặng hiểu  
ràng: Cả toàn thể quốc dân có cái nguyện vọng nồng  
nàn, là làm thế nào cho toàn cả quốc dân thiện hiện  
đặng nền độc lập, vì lẽ tranh thủ nền độc lập ấy mà nòi  
giống Việt Nam chia đôi xẻ bầy.

Bần Đạo nói: Nếu không hoàn toàn thu đặng  
nền độc lập, thì chúng ta có thể đem tiếng chuông cảnh

tình của Đạo làm cho Quốc Dân Việt Nam thống nhất, và làm cho cả nguyện vọng của toàn quốc được thỏa mãn độc lập tự do hạnh phúc.

Bần Đạo nhờ ân Thiêng Liêng giúp đỡ làm đặng điều ấy.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi. 24-06-Giáp Ngọ* nhằm ngày *(dl. 23-07-1954)*.

### 13. Đức Hộ Pháp thuyết Đạo sau 2 tháng đi Âu Châu.

*ĐỨC HỘ PHÁP Giảng Đạo, đêm mùng 1-7 Giáp Ngọ*

Đêm nay cả con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ đi cúng đông dũ. Bàn Đạo biết cái đông là vì có nào. Nói mà nghe trong hai tháng vắng mặt Bàn Đạo cả thầy đều trông về đặng nghe.

Nhờ ơn Đức Chí Tôn ban đặc ân Thiêng Liêng mà Bàn Đạo và Hồ Bảo Đạo trong hai tháng trường đã xuất dương, nếu không nói rằng: Đi hành Đạo nơi Âu Châu mà không có quyền năng Thiêng Liêng ban cho thì cái thân già này chưa chắc mạnh khoẻ trở về đây.

Như con Vụ, vui vẫn trong hai tháng trường hỏi tại sao không đau. Một điều nên để ý, từ trước Đức Chí Tôn có nói và hứa quả quyết rằng: "Nơi nào con đến là có Thầy" một lời hứa ấy hiển nhiên, nên Bàn Đạo có hơi ý mình một chút rồi cũng qua khỏi.

Đức Chí Tôn đến dạy Bàn Đạo lúc nọ, đức tin của Bàn Đạo chưa có gì hết. Không biết Ông tạo nên Chơn Giáo như thế nào, Ông biểu đem dâng cả thi hài, trí não, hồn phách cho Ông lập Đạo. Bàn Đạo không tin, không nói, không trả lời một cách nào quá đáng. Bàn Đạo trả lời: Thừa Thầy, cảm tưởng của con biết con, và con biết Đạo Thầy biểu con làm phận sự bắt chước làm Phật Thích Ca, Đức Lão Tử, Đức Khổng Phu Tử, hay là Đức Chúa Jésus Christ thì con không làm đặng, con chỉ biết con là Tắc đây thôi, Ông trả lời: Tắc, thoảng như Thầy lấy tánh đức của con để lập giáo con mới nghĩ sao? Bàn Đạo hết đường trả lời.

Từ thử đến giờ Bàn Đạo ý mình hễ đi đến đâu, hay đứng trên giảng đài nào thuyết đạo, Bàn Đạo cứ nói càng không hiểu mình nói trúng hay nói trật, ai ngờ nói

trúng, có một điều ngộ nghĩnh mà Bàn Đạo đến Miên Triều, Miên Hoàng tuyên bố cho cả Quốc Dân Miên hay: Đấng này đi đến đây đem hòa bình lại cho nước nhà Miên, nòi giống Miên đó.

Rồi qua Âu Châu vừa bước chân lên đất Pháp họ cũng nói điều ấy. Đem hòa bình cho thiên hạ đem hòa bình làm sao không biết! Điều đó Bàn Đạo chỉ tin nơi Đức Chí Tôn làm sao hay vậy. Có hòa bình thiệt mà nước Việt Nam đoạt đặng hòa bình. Nhưng ôi! Quả kiếp của Việt Nam đã đầy đặng quá. Bàn Đạo cầu xin Đức Chí Tôn hai điều: xin đặng hòa bình, nhưng nạn đổ máu của nòi giống không sao tránh khỏi!

Cả con cái Đức Chí Tôn! Cái đau thảm của Bàn Đạo hơn hết là nạn máu đổ của nòi giống ta, Bàn Đạo vì yêu ái Tổ Quốc, vì thương mến giống nòi đã hy sinh nửa kiếp người phê Đời hành Đạo chịu khổ hạnh mọi điều, chỉ mong có một điều là làm thế nào là giải ách lệ thuộc cho nòi giống, tạo dựng độc lập cho nước nhà, Bàn Đạo mơ vọng có bao nhiêu đó nên liều hy sinh một đời mình, Bàn Đạo chỉ cầu bao nhiêu đó mà thôi.

Ngoài ra nữa Đức Chí Tôn biểu Bàn Đạo làm nô lệ tôi đòi cho hơn loại với một giá nào Bàn Đạo cũng chịu, nhưng mong cầu cho tiêu tan quả kiếp của nòi giống mà không đặng.

Trước mắt toàn thể con cái Đức Chí Tôn Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy cái tấn tuồng chia đôi Hoàng Đờ của Tổ Quốc nó đã tái diễn. Nhớ lại tiểu sử của nước Việt Nam hồi đời nhị Chúa, cái loạn ly trong nước chẳng khác nào Tây Sơn buổi nọ. Cái quả kiếp hiển nhiên là chia đôi thiên hạ mà cả con cái Đức Chí Tôn đã ngó thấy trước mắt, vì có trả vay ấy chúng ta mới có thể tạo dựng nước nhà đặng.

Khi đến Ba Lê (Paris) Bàn Đạo cùng phái đoàn vào Đền Thời Notre Dame quả quyết cầu nguyện cho Hội Nghị Genève thất bại, nếu Hội Nghị Genève kết liễu

sẽ chia đôi Hoàng Đồ của chúng ta. Nhưng cả thầy chúng tôi hết tâm cầu nguyện mà không hiệu nghiệm, là vì quả kiếp vẫn vậy phải trả vay mà chúng ta trả bằng một cái giá rất đau đớn, khổ não tâm hồn chúng ta trước cảnh chia đôi Hoàng Đồ Tổ Quốc của chúng ta.

Bản Đạo để dấu hỏi (?) có phải chẳng; duy có một phái đoàn năm ba người cầu nguyện tại chỗ đó không đắc thành, lời cầu nguyện không cảm ứng. Vậy Bản Đạo cậy nhờ cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn thành tâm cầu nguyện đặng nạn chia đôi Hoàng Đồ của chúng ta thống nhất lại. Vì Bản Đạo ngó thấy trước mắt cái vụ thống nhất Hoàng Đồ của chúng tộc vẫn dễ, nhưng chỉ khắc khe có một điều họ coi đặng phái họ, cá nhân họ, đoàn thể họ, họ trọng danh dự quyền lợi của họ hơn là vận mạng Tổ Quốc.

Hoàng Đồ chúng ta bị chia xẻ, nòi giống mình đau khổ. Nước nhà ta bị trên tám mươi năm lệ thuộc, giờ đây thấy trước mắt mà họ còn đương mê muội đang hám vọng.

Một lần nữa Bản Đạo cậy mượn con cái Đức Chí Tôn nhất là Thánh Thể của Ngài cầu nguyện để phá tan cái hám vọng của họ, đặng thống nhất tinh thần lại làm một.

Bản Đạo chỉ mong điều ấy.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày á. 01-07-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 30-07-1954).

## 14. Sứ mạng Thiêng Liêng truyền giáo.

*ĐỨC HỘ PHÁP* *Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 15-7*  
*Giáp Ngọ*

Đêm nay Bàn Đạo giảng cho cả Chư Chức Sắc và Thanh Niên có sứ mạng Thiêng Liêng truyền giáo nên để ý. Bàn Đạo đã thường giảng hơn loại trong thế kỷ 20 này đang bị thử thách về tinh thần, trí não mà từ tạo Thiên lập Địa tới giờ chưa có, nhưt là giờ phút này cứu nhị ức nguyên nhân họ đã bị thử thách một cách rất đau đớn khổ não.

Đã lãnh sứ mạng Thiêng Liêng Đức Chí Tôn giao phó, những thân phàm chúng ta phải hoạt bát với khối tinh thần vô đối để giải thoát hơn loại khỏi cảnh tương tàn. Nhưng rất tiếc cho các vị lãnh sứ mạng đã không giúp ích cho hơn loại mà lại còn tìm tòi những điều làm cho thiên hạ phải khổ sở, nhưt là tạo các võ khí giết người.

Thời đại nguyên tử này làm cho họ ăn năn hối ngộ, bị thử thách đau đớn hơn hết là hạng thượng lưu trí thức, những hạng ấy Chí Tôn đã cho họ một cái địa vị cao trọng của các nền chơn giáo, họ đoạt tới Bí Pháp huyền vi Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn, rồi họ lại tự xưng mình là Địa Tiên, nên họ sản xuất những triết lý tôn giáo vô thần, xô đẩy họ cho đời là hạng vô tri vô giác.

Hại thay! Không biết họ có thuận tùng hoàn cảnh chịu làm con vật để giúp đời hay chăng? Chắc không thể họ làm đặng. Vì có cho nên tội nghiệp thay hạng thượng lưu trí thức trong Cửu nhị ức nguyên nhân đang bị đọa đày nơi bể trần cõi tục, vì hạng ấy lại có lắm kẻ cố tâm hại Đạo, nên phải chịu luật vay trả. Bàn Đạo trông lại giờ phút này bao nhiêu người bị đói khát, cũng như kẻ bệnh hoạn kia chờ thuốc. Họ trọng Đạo một

cách không thể tưởng tượng được. Vì sự thử thách gian xảo của đời không biết bao nhiêu kể.

Tội nghiệp thay! Nhưng Đáng hữu hạnh ngộ Đạo mà chưa được hưởng hồng ân của Đức Chí Tôn, chỉ được gần gũi các Đấng ấy mà thôi. Trông xa Đền Thánh là những Đấng được Đức Chí Tôn ban hồng ân vì họ đã từng chịu đau khổ tâm hồn không thể tả được, nên họ mới hưởng được địa vị ấy.

Mấy em Nam, Nữ ; đây rồi mấy em sẽ lãnh sứ mạng Thiêng Liêng đem giọt nước Cam Lồ rưới vào tâm hồn đau khổ của nhơn loại. Họ đang trông chờ ở mấy em. Bàn Đạo đã hứa chắc rằng giờ phút này họ đang trông đợi mấy em, nếu mấy em cố gắng trong sứ mạng thì họ yêu ái, kính trọng mấy em một cách nồng nàn chơn thật. Bàn Đạo đã làm chứng hiển nhiên trước, vì Bàn Đạo cùng Hồ Bảo Đạo đã nhận thấy điều ấy.

May thay! Giờ phút này Đức Chí Tôn để mỗi phần thưởng cho con cái của Ngài, cho kiếp sống của mấy em. Vì có cho nên mấy em được đứng vào hàng Thánh Thể, Bàn Đạo chỉ mong một điều cũng như Đức Chí Tôn đã nói: Mấy em hưởng hạnh phúc, mấy em cũng nên trông ngó lại chín mươi hai ức nguyên nhân, dầu xa, dầu gần, dầu trong thân nhân hay ngoại tộc, mấy em nên tìm tòi những điều hay giúp họ trong đường Đạo, để họ thoát khỏi cảnh khổ đọa đày này. Dầu trong hành vi hay kiếp sống mấy em cũng không bao giờ hiểu đặng Nguyên Nhân hay Hóa Nhân. Mấy em có biết đâu những hạng nghèo hèn kia là những chơn linh trong Cửu nhị nguyên nhân đầu kiếp. Nếu rủi họ đầu kiếp ở chung cùng mấy em với số phận cùng khổ, mấy em thấy họ hèn mạt đần độn rồi mấy em khi rề họ, tức nhiên mấy em sẽ đắc tội với họ.

Ấy vậy Bàn Đạo để lời căn dặn con cái Nam, Nữ của Đức Chí Tôn nhứt là trong hàng Thánh Thể, rán gìn giữ cho lăm để một ngày kia về nơi cõi Thiêng Liêng

Hằng Sống gặp họ rồi sẽ ân hận mà không dám nhìn mặt họ mà chớ.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *đl. 15-07-Giáp Ngọ* nhằm ngày *(đl. 13-08-1954)*.

## 15. Đức Hộ Pháp phủ dụ toàn Đạo trước khi sang Trung Hoa.

*ĐỨC HỘ PHÁP Phủ dụ trước khi*

*Đức Ngài sang Trung Hoa Ngày 20-7 năm Giáp Ngọ*

Thưa cùng Chư Vị cầm quyền các cơ quan Chánh Trị Đạo, con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ; Thượng Hạ Sĩ Quan Quân Đội Cao Đài.

Hôm nay Bần Đạo lãnh một sứ mạng mới do ý muốn của Đức Chí Tôn Bần Đạo vừa được Chánh Phủ Trung Hoa mời đến Đài Loan, chủ định của họ mời Bần Đạo chỉ vì Đạo mà thôi. Cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn đã hiểu rõ nền triết lý văn minh tối cổ của Tổ Phụ Việt Nam để lại, nó cũng là một nền văn minh tối cổ của Trung Hoa Dân Quốc. Biết đâu cả con cái Đức Chí Tôn giờ phút này được gần gũi Ngài, làm đường đi cho Ngài mà được hưởng tự do hạnh phúc Thiêng Liêng vô tận. Hôm nay Ngài muốn chia xẻ hạnh phúc ấy cho một nòi giống một chủng tộc, một màu da, một sắc tóc với nhau. Bần Đạo chẳng cần nhắc lại cả thầy quốc dân Việt Nam cũng đã biết rằng: Nòi giống của mình vẫn là một nòi giống của Tàu. Nước Việt Nam của chúng ta đã bị Trung Hoa thâu phục hết rồi. Tổ quán của chúng ta chỉ còn có Đông Kinh, tức nhiên là Bắc Việt. Hôm nay sợ e về tay Trung Hoa mà chớ.

Ấy vậy ta còn danh Việt mà mất Tổ quán. Dân Việt ta bị đau khổ về mặt đời tử thác của Đức Chí Tôn đặng trả kiếp tiền khiên của Tổ Phụ ta đã tạo thành.

Hôm nay Thầy được danh dự của Đại Từ Phụ ban cho cầm cây cờ cứu khổ để giải khổ cho nhơn loại, mình đã đau khổ mà đặng lãnh sứ mạng Thiêng Liêng để an ủi đau khổ của thiên hạ. Điều ấy làm cho chúng ta suy gẫm lung lăm đó vậy.

Thật ra có hai cái đau khổ, cái đau khổ về xác thịt nó còn dễ chịu, khổ về tâm hồn nó thái quá, mà Đức Chí Tôn lại cho tâm hồn là trọng, không coi thể xác là trọng. Bởi vì quyền năng vô đối của Ngài muốn vậy.

Hại thay! Ngài không đến với các chủng tộc nhưng Ngài đã đến với chúng ta. Vì Ngài muốn đem sắc dân hèn mạt thất quốc làm Thánh Thể của Ngài tức nhiên là Hội Thánh đặng đem rải khắp nơi hột giống thương yêu vô đối của Ngài, tức nhiên Đại Từ Bi, Đại Bác Ái đó vậy.

Hôm nay Bàn Đạo cầm cờ và ôm khối ấy đặng bủa khắp trong nước Trung Hoa tức nhiên là một chủng tộc của chúng ta.

Ở nhà Bàn Đạo cậy cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn, các cơ quan Chánh Trị Đạo, cầu nguyện dùm cho Bàn Đạo làm sứ mạng cho thành công và đắc lực.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ái*. 20-07-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 18-08-1954).

## **16. Lời tuyên bố trong dịp rước di hài Cụ Cường Đê tại phi trường T. S. N.**

*ĐỨC HỘ PHÁP Tuyên bố tại phi trường Tân Sơn Nhứt  
ngày 12-10-1954*

Thưa cùng đồng bào Việt Nam,

Đây là di hài của Đức Kỳ Ngoại Hầu Cường Đê, quý danh là Nguyễn Phúc Vân, Ngài là đích tôn của Đức Đông Cung Cảnh tức là Tông Chi Hoàng Tộc. Cả toàn thể Quốc Dân đều biết dĩ vãng của Ngài.

Ngài đã hy sinh một đời sống lưu vong nơi đất khách, cốt theo đuổi một mục đích, là làm thế nào phục hồi vận mạng Tổ Quốc, độc lập thiết hiện.

Ngài cũng như Bàn Đạo, tâm hồn của Ngài phù hợp với tâm hồn của Bàn Đạo là chẳng lúc nào Ngài phân biệt màu sắc chánh trị, cùng đảng phái, đoàn thể, Tôn Giáo.

Một kiếp sống của Ngài, chỉ có một mục đích là làm thế nào phục sự vận mạng Tổ Quốc và đồng bào Việt Nam.

Đau đớn thay! Trên bốn chục năm lưu vong nơi đất khách. Ngài theo đuổi một mơ vọng mà Ngài không đạt được. Công chưa thành, danh chưa toại, Ngài đã thành người thiên cổ nơi đất khách quê người.

Hôm nay, di hài của Ngài đã được đem về nước: Do đó khối anh linh của Ngài cũng cùng về hiệp với khối Quốc hồn của bốn ngàn năm lập quốc.

Thê thảm thay! Trước nửa giờ lâm chung, Ngài còn rán ngời dậy nhắc cùng tất cả Thanh Niên Việt Nam hãy cương quyết phục cường cứu quốc, rồi Ngài nằm thêm thiếp.

Trước khi trút hơi thở cuối cùng Ngài còn răn kêu: "Việt Nam Muôn Năm".

Bản Đạo nghe thuật lại điều ấy, Bản Đạo cảm kích vô ngần. Những bạn đã lưu vong cùng Ngài đã khóc hết nước mắt. Khổ tâm hồn ái quốc ấy hôm nay ước mong nó sẽ là một ngọn lửa thiêng nung sôi tâm hồn của toàn thể Quốc Dân Việt Nam, bỏ thành kiến, bỏ đảng phái hiệp sức cùng nhau để cứu vãn tinh thể nước nhà đang lúc nguy vong tan tác.

Trước khi dứt lời, Bản Đạo xin toàn thể đồng bào nói điệu theo dư âm khốn khổ của Ngài đã kêu cả toàn thể đồng bào của chúng ta. Bản Đạo hô như Ngài đã kêu gào thống thiết trước hơi thở cuối cùng của Ngài.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *dl. 12-10-1954* nhằm ngày (*âl. 16-09-Giáp Ngọ*).

## **17. Đức Hộ Pháp tuyên bố trong dịp rước di hài Cự Cường Đễ.**

*ĐỨC HỘ PHÁP Tuyên bố trong dịp rước Di Hài của Cự Cường Đễ tại Tòa Thánh, ngày 20 tháng 9 Giáp Ngọ*

Thưa Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái, Thánh Thể Đức Chí Tôn, Hội Thánh Nam, Nữ, các Cơ Quan Chánh Trị Đạo.

Tiếp theo lời tuyên bố của Bàn Đạo khi về đến Sài Thành đã nói về đời sống của Đức Kỳ Ngoại Hầu Cường Đễ Bàn Đạo chẳng cần nhắc đi nhắc lại thì cả toàn thể quốc dân Việt Nam cả toàn Đạo cũng biết rõ sự hy sinh vô đối của Ngài kiếp sống của Ngài chỉ có một mục đích quật cường giải ách lệ thuộc thân hồi độc lập và phục quốc cho đồng bào. Khi mới đến Tân Sơn Nhất Bàn Đạo đã tỏ lời kêu gọi theo yếu thuyết của Đức Kỳ Ngoại Hầu lúc lâm chung. Cả một đời sống hy sinh của Ngài mong tạo hạnh phúc cho Tổ Quốc cho giống nòi mà phải chịu chẳng biết bao nhiêu gian truân khổ não, cũng chỉ vì lòng ái quốc vô đối của Ngài.

Cả Thanh Niên Việt Nam nên ghi nhớ những lời nhắn gởi của Ngài, trước nửa giờ chết, Ngài còn rón ngời dậy nhắn cho toàn Thanh Niên Việt Nam phải cương quyết quật cường cứu quốc, mặc dầu còn một hơi thở cuối cùng, nhưng Ngài còn rón hô "Việt Nam Muôn Năm" rồi mới tắt thở.

Bàn Đạo không thấy mà đã nghe Đồng Bào Việt Kiều ở Đông Kinh thuật điều ấy làm cho Bàn Đạo khóc, và chính mình Bàn Đạo chỉ biết khóc mà thôi.

Nói theo lời kêu gọi thống thiết của Ngài Bàn Đạo về đến đây cũng xin cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ Lương Phái lập lại lời thống thiết trước

giờ chết của Ngài. Bản Đạo hô cả thầy đều hô theo:  
"VIỆT NAM MUỐN NẮM".

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ái. 20-09-Giáp Ngọ* nhằm ngày *(dl. 16-10-1954)*.

## 18. Vía Đức Quyền Giáo Tông.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Tháp Đức Quyền Giáo Tông ngày 13 tháng 10 năm Giáp Ngọ (1954)*

Thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ; Thánh Thể của Đức Chí Tôn, các cơ quan Hành Chánh Đạo, các em Nam, Nữ, mấy con Nam, Nữ.

Hôm nay là ngày Vía Đức Quyền Giáo Tông Thượng Trung Nhựt, mỗi năm ngày kỷ niệm của Ngài Bản Đạo đã thuyết nêu không có điều chi lạ, cả con cái Đức Chí Tôn có đặng mới mẽ điều chi chẳng?

Trường hợp đã hiển nhiên trong thế sự, giờ phút này là giờ phút quyết định, vận mạng tương lai của Tổ Quốc Việt Nam và vận mạng tương lai của chủng tộc nòi giống, tình trạng thay đổi một điều mới mẽ chúng ta nên để ý suy gẫm, ngộ nghinh thay, là chỉ có ba mươi năm xuất hiện mà Đạo Cao Đài, có một năng lực đào tạo thay đổi thế sự nước Việt Nam một cách đáng kể, nhứt là ảnh hưởng đương nhiên nó đã làm cho cả tâm lý của nơn loại, vạn quốc đều phải để mắt đến nó, hỏi cái quyền hành tối cao tối trọng ấy, chúng ta ngó thấy có phải chúng ta làm nên đặng chẳng? Không: Không phải, nếu kẻ thiếu đức tin, hay các nhà triết học thấy cả cái mạng vận đương nhiên của nó rồi quan sát, cả tình thế dĩ vãng của nó thì người ta sẽ nói Đạo Cao Đài có một năng lực, họ tưởng đâu cái năng lực theo thể thường của thiên hạ, lấy cái mạnh, cái oai quyền, lấy năng lực tranh đấu, theo thường tình của nó là thành đặng, không Bản Đạo làm chứng rằng, không phải vậy, quả quyết không phải như vậy, bởi vì chúng ta nên quan sát cả tình thế nước nhà, cái tình thế đương nhiên của nòi giống ta, không phải năng lực chúng ta gây nên uy tín cao trọng của nó đương nhiên được, quyền năng ấy là quyền năng vô hình trong tay của Đấng Tối Cao tối

trọng, quyền năng vô biên kia của Đức Chí Tôn của Đại Từ Phụ đó vậy.

Bản Đạo đã quan sát và suy gẫm khi đã đem thân ra quốc tế, làm con hạc Đạo, đem cái tiếng thanh tao của tâm lý đạo đức tinh thần an ủi cả tâm hồn khổ não đương nhiên của họ Bản Đạo biết rằng, không phải quyền năng của mình mà quyền năng vô đối của Đức Chí Tôn đó vậy.

Trước khi Đạo chưa ra khỏi nước, mà quyền của Đạo toàn cả thiên hạ đều biết cái chơn tướng của Đạo, thiên hạ đã tầm thấy trước, ấy vậy Bản Đạo nói cái giọt Cam Lồ cứu khổ của Chí Tôn, không phải rãi nội trong nước Việt Nam này mà thôi, mà cả toàn con cái Ngài và toàn nhơn loại chúng ta suy đoán như thế rồi chúng ta ngó lụng lại cái dĩ vãng của Đức Quyền Giáo Tông hồi mở Đạo, Đạo mới phôi thai, như trẻ sơ sanh kia vậy, mặc tình cho thiên hạ muốn để sống thì sống, muốn giết chết thì giết, họ đã mưu toan diệt tiêu nó bởi vậy ngày sản xuất nó ra với một huyền linh phi thường, thiên hạ kinh khủng sợ sệt, trước họ gần họ muốn cho nó trở nên một tu sĩ, mà tiếng tục người ta nói, Cụ Thầy Chùa kia mà thôi, và người ta mơ vọng cho nó trở nên như thế, người ta đã áp bức nó, người ta đã sỉ nhục, cái sỉ nhục ấy, người có thể làm chứng chắc chắn là Đức Quyền Giáo Tông và Đức Cao Thượng Phẩm.

Ngộ nghĩnh thay! Cả cái sự sỉ nhục buổi nọ, hôm nay nó đã biến thành một vinh quang vô đối, Bản Đạo tưởng, nếu cả tâm hồn chúng ta đem cái giá trị của hai Đấng mà so sánh, không ai tạo dựng nó, nếu không phải quyền năng Thiêng Liêng vô hình, quyền năng vô đối của Đức Chí Tôn mà làm nó đặng, trước người ta sỉ nhục tới một vị ngồi trên Ngai Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn, người ta vẫn mặt sát chà đạp, hôm nay con cái của Người, đám em út của Người đó có thể có một quyền năng sửa đời cải thế đặng, tạo Đời một cách mới mẻ vậy, cái năng lực chúng tôi tạo dựng riêng biệt không

bất chước ai không xin ai, chính mình chúng tôi tạo thành đó vậy.

Xét lụng lại cái dĩ vãng, ngó cái đương nhiên bây giờ của chúng ta, nếu cả thầy con cái của Đức Chí Tôn thấy thế nó làm chứng quả quyết cho người Anh Cả buổi ban sơ chịu khổ nhục đường nào hôm nay chúng ta hưởng được cái vinh quang phú quý, vinh hiển giờ này, đối với người buổi đó vậy, thật ra Đức Chí Tôn rất công bình và rất mạnh mẽ đó vậy.

Đêm hôm Bần Đạo có làm một bài thi để gheo Đức Quyền Giáo Tông:

THI

*Nguyện vọng như anh đã thỏa rồi,  
Cố tâm kế chí có thành tôi.  
Bầu linh gậy sắt Ông an thế,  
Chày Giáng Xứ Ma tứ giúp đời.  
Vững tiếng xa thơ già gắng đẩy,  
Xuôi chèo Bát Nhã trẻ đua bơi.  
Khuôn hồng trước thấy trời quang đảng,  
Kế nghiệp mai sau vẫn có người.*

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ál. 13-10-Giáp Ngọ* nhằm ngày (dl. 08-11-1954).

## 19. Vía Đức Quyền Giáo Tông - Lịch sử thành lập Đạo Cao Đài. (\*)

*ĐỨC HỘ PHÁP* Thuyết đạo tại bao lơn Đền Thánh, nhân dịp Lễ Vía Đức Quyền Giáo Tông ngày 13 tháng 10 năm Giáp Ngọ (DL. 1954)

Năm nay Đạo đã được 30 năm, có lẽ là năm kỷ niệm xứng đáng nhứt.

Có nhiều người viết Đạo Sử và đã nói cho người ngoại quốc hiểu Đạo, trong ấy có nhiều điều không đúng sự thật, nhứt là trong các bài Cơ. Đạo ban sơ thế nào? Nhiều người đã nói đến, đã giảng lịch sử Đạo, nhưng không đúng sự thật chút nào hết. Sự thật như thế này:

Trong năm Ất Sửu, các Thầy, các Ông, từ hàng Thông Phán, Phủ, Huyện, muốn tìm một sự thật mà thiên hạ đã làm đảo lộn trong giới trí thức đương thời là: **"Con người có thể thông công cùng các Đấng Thiêng Liêng Vô Hình được"**. Nhứt là thuyết này đã làm cho cả Âu Châu sôi nổi, nhiều sách vở đã tung ra cả hoàn cầu do các Hội Thần Linh Học và Thông Thiên Học đã khảo cứu một cách rõ rệt: "Loài người có thể sống với cảnh Thiêng Liêng kia như chúng ta đang sống đây vậy". Cái triết lý ấy làm cho nhiều người, nhứt là hạng người học thức muốn tìm tàng thần thánh.

Nơi hạng học thức ấy có một cổ tâm hơn hết là Đức Cao Thượng Phẩm. Ban sơ chưa biết gì, chỉ làm theo phương pháp bên Âu Châu hay bên Pháp là Xây Bàn. Cái duyên ngộ Đạo của chúng tôi lúc đó chưa có quyền năng Thiêng Liêng xúi biểu hay xô đẩy. Chúng tôi muốn tìm hiểu huyền vi bí mật thiêng liêng của Đức Chí Tôn đã tạo ra Càn Khôn Vũ Trụ. Thật ra sách vở để lại cũng nhiều nhưng thật ra lý thuyết ấy làm cho chúng tôi

chưa quyết định về tín ngưỡng cách nào mà đức tin đã có thật vậy.

Chúng tôi Xây Bàn, có các Đấng Thiêng Liêng, nhứt là các Đấng Chơn Hồn cao trọng đến làm bạn với chúng tôi, nhứt là Cung Diêu Trì. Các vị Tiên Nữ đã đến với chúng tôi là: Thất Nương, Bát Nương, Lục Nương, rồi lần lần các vị Nữ Tiên, Nữ Phật nơi Cung Diêu Trì đến làm bạn với chúng tôi, sự làm bạn với tình tôn kính đó, chúng tôi chưa gặp ở thế gian này. Có hạnh phúc, được hưởng, chỉ có tình Bạn Đạo thì mới được như thế. Buổi đó làm cho chúng tôi thương yêu một cách lạ lùng, thương yêu dường như họ đã đến với chúng tôi, cùng xác thịt, đồng sanh, đã tới sống với chúng tôi.

Buổi ấy, đức tin chúng tôi khởi dường ra, nhờ người đầu tiên là Thất Nương Diêu Trì Cung. Sau khi Đức Chí Tôn Ngài đến với danh hiệu lạ lùng là AẢẢ, vì khi Ngài đến Ngài gõ có 3 cái, chúng tôi tính theo cách Xây Bàn. Hễ gõ một cái là A, gõ hai cái thì Ầ, gõ ba cái thì Ồ. Đấng AẢẢ này chỉ dạy Đạo và vấn nạn mà thôi. Khi xưng tên là AẢẢ, chúng tôi hỏi nữa thì Đức Chí Tôn không nói gì hết. Đức Cao Thượng Phẩm buổi nọ có nói: "À chịu tên Ông là AẢẢ rồi, vậy chớ Ông bao nhiêu tuổi?" Ông viết mãi, không biết bao nhiêu mà nói, trăm rồi ngàn, ngàn rồi muôn mà còn viết nữa. Đức Cao Thượng Phẩm nói: Sao ông cả triệu tuổi vậy?

Chúng tôi thật không biết Ông AẢẢ là Đức Chí Tôn chút nào hết, bây giờ hiểu lại Ngài xưng là Tam, mà Tam là Càn Khôn Vũ Trụ định thể, ba chấm nói rõ là số 3, số thiêng liêng tạo vạn vật vậy.

Tới chùng Đức Chí Tôn xuống Cơ Bút, dạy Đức Cao Thượng Phẩm cầu Diêu Trì Kim Mẫu đến cùng chúng tôi, chính mình Đức Chí Tôn dạy chúng tôi làm lễ rước ngộ nghĩnh lắm. Trong buổi Hội Yến Diêu Trì, Đức Chí Tôn nói Hội Yến Diêu Trì. Chúng tôi tưởng tượng một ngày kia, khi tu đắc Đạo, về cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống, tức nhiên về cảnh Tiên, mới có hạnh phúc,

mới có thể Hội Yến Diêu Trì hưởng Tiên Tửu, hưởng Bàn Đào, chớ đâu có ngờ Hội Yến Diêu Trì là hội ngộ các vị Tiên Nương tại mặt thế gian này. Đức Chí Tôn nói tạo lễ rước Diêu Trì Kim Mẫu là lễ Hội Yến Diêu Trì, chúng tôi nghe lời vậy thì hay vậy. Chính Đức Chí Tôn biểu Bà Tư là Nữ Chánh Phối Sư Hương Hiếu lo lễ đó và dạy Bà làm lễ đó.

Thật ra trong Cung Diêu Trì có 10 người, mà ở mặt thế này hết 3 người là Hộ Pháp, Thượng Phẩm và Thượng Sanh. Chúng tôi buổi đó không biết Hội Yến Diêu Trì theo lễ phải làm sao, chúng tôi chỉ ngồi ngó, chính mình Bà Nữ Đầu Sư Hương Hiếu phải đi gấp từ món ăn, đi mời các vị Nữ Tiên và Nữ Phật.

Trong năm Ất Sửu hội ngộ cùng Đức Chí Tôn và Đức Diêu Trì Kim Mẫu, khi ấy Đức Diêu Trì Kim Mẫu mới dạy chúng tôi hiểu biết chút đỉnh về đạo đức và lúc đó mới biết Đấng xưng là AẢẢ là Đức Chí Tôn đó vậy.

Khi Đức Chí Tôn đến với chúng tôi, Đức Chí Tôn mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, chớ không phải mở Đạo Cao Đài, tới chùng Ngài biểu chúng tôi cầm một cây Cờ và một ngọn Bút đi các nơi thâu Môn đệ. Trọng yếu của Ngài là thâu mấy vị Tông Đồ có sứ mạng trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ này đã giáng sanh trước, đặng làm môi giới độ Đạo sau này. Đức Chí Tôn biểu chúng tôi Phò Loan, đặng Ngài dùng quyền năng Thiêng Liêng kêu gọi mấy vị Tông Đồ đó. Quả nhiên chẳng bao lâu, có đủ Thập Nhị Thời Quân hiển hiện ra, trong số các vị Thời Quân ấy, có Cao Tiếp Đạo ở tại Kiềm Biên chớ không phải ở Saigon. Đi thâu Thập Nhị Thời Quân rồi Đức Chí Tôn mới mở Đạo. Chùng đó Ngài mới chỉ cho chúng tôi biết rằng: Có một người thờ Ngài rồi là Ông Ngô Quang Chiêu, tức nhiên Đức Chí Tôn muốn thâu Ông làm Giáo Tông đầu tiên đó. Có một điều lạ lùng suy nghĩ không ra nguyên cớ là Đức Chí Tôn biểu Bà Nữ Chánh Phối Sư Hương Hiếu may sắc phục Giáo Tông cho Người, kỳ hẹn trong 10 ngày, Người sẽ được tôn làm Giáo Tông,

trong thời gian 10 ngày, chỉ có 10 ngày mà thôi. Chúng tôi không hiểu nguyên cớ nào Ông Ngô Quang Chiêu không hưởng được địa vị ấy.

Ông Ngô Quang Chiêu là một vị Phủ, Đốc Phủ Sứ buổi nọ, ở tại Hà Tiên do nơi Cơ Bút, Đức Chí Tôn đến với Người và thân Người làm Môn Đệ đầu tiên hết, là người được Đức Chí Tôn xưng là Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát. Trong khi đó Đức Chí Tôn đến với chúng tôi mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Đức Chí Tôn chỉ nhà của Ông Ngô Quang Chiêu cho chúng tôi và nói: Ngô Quang Chiêu thờ Thầy lâu rồi, các con đến đó kết bạn cùng nó, vì cớ cho nên chúng tôi mới biết Ông Ngô Quang Chiêu.

Một buổi nọ chúng tôi đang Phò Loan, học hỏi như thường ngày, Đức Chí Tôn kêu chúng tôi và Đức Cao Thượng Phẩm, phải đi vô trong Chợ Lớn, đến tại nhà của Đức Quyền Giáo Tông của chúng ta bây giờ là Ông Lê Văn Trung, buổi nọ Ông Lê Văn Trung đang làm Thượng Nghị Viện. Hội đồng Thượng Nghị Viện chẳng khác bây giờ là một vị Tổng Trưởng. Đời Pháp thuộc chức Nghị Viên lớn lắm, Ông là người Nam làm đến bậc đó thôi, mà nghe ra Ông là người quá sức đời, tôi và Đức Cao Thượng Phẩm không hạp chút nào, chính thật ra buổi nọ tôi nghe tôi kỳ hơn hết, nhứt định không làm điều đó được, nghe danh quá đời, chơi bời phóng túng không thể tưởng tượng. Một Ông Quan mất nước không thể tả hết; buổi chúng tôi ôm cái Cơ đến nhà Ngài đặng Đức Chí Tôn độ Ngài, mục đích chúng tôi là Đức Chí Tôn bảo đâu làm đó vậy thôi, khi vô tới nhà thú thật với Ngài rằng: Chúng tôi được lệnh của Đức Chí Tôn, biểu chúng tôi đến nhà anh Phò Loan cho Đức Chí Tôn dạy Đạo, anh tính sao anh tính. Ngộ quá chừng quá đời, Ông biết Đấng đó hơn chúng tôi biết. Lo sắp đặt bàn ghế, sửa soạn buổi Phò Loan, rồi thì chúng tôi tiếp rước Ông, độ Ông, bắt Ông nhập môn đủ hết, chúng tôi không hiểu Ông có tin nơi Đức Chí Tôn không? Có khi tưởng Ông không tin nơi Đức Chí Tôn nữa chớ. Trong

nhà Ông có nuôi một người con nuôi tên là Thạnh còn nhỏ độ 12, 13 tuổi gì đó, hai cha con kiếm đầu được ra một cây Cờ không biết, vái Đức Chí Tôn rồi cầu Cờ. Khi Phò Loan thẳng nhỏ kia cầm đến cây Cờ thì ngủ, Ông thì thức, Cờ thì chạy hoai. Đức Chí Tôn dạy Ông nhiều lắm, không biết dạy những gì. Ông hỏi thì Đức Chí Tôn trả lời, chỉ có hai Người biết với nhau mà thôi. Từ đó Ông mới tin Đức Chí Tôn.

Từ khi Đức Chí Tôn đến độ Đức Quyền Giáo Tông rồi mới xuất hiện ra Hội Thánh. Nếu chúng tôi làm chứng, thì chúng tôi có thể nói rằng: Do nói Đức Quyền Giáo Tông mới xuất hiện ra Hội Thánh Cửu Trùng Đài đó vậy. Ngôi vị của Ông Saint Pièrre Giáo Hoàng của Thiên Chúa Giáo ở La Mã như thế nào, thì ngôi vị của Đức Quyền Giáo Tông ngày nay cũng thế. Bởi vì chính mình Đức Chí Tôn đến thâu Ngài, biểu Ngài lập thành Hội Thánh. Ngài đi đến đâu, tôi và Đức Cao Thượng Phẩm theo Phò Loan để Đức Chí Tôn thâu môn đệ, thâu được bao nhiêu thì giao cho Đức Quyền Giáo Trung Thượng Trung Nhựt giáo hóa, chính do nơi Ngài cầu khẩn Đức Chí Tôn thâu môn đệ, Ngài luôn luôn đi các nơi để phổ độ chúng sanh, nhứt là trước ngày mở Đạo, Đức Chí Tôn sai hết chúng tôi, tức Thập Nhị Thời Quân đi Phò Loan cùng hết không chỗ nào không có Cờ Bút, người thì xuống Miền Tây, người đi Miền Trung, đi cùng hết. Thâu môn đệ xong, Thầy dạy chúng tôi về Tây Ninh mở Đạo. Với hai bàn tay trắng, không có một miếng đất cắm dùi làm sao mở Đạo?

Khi đó Đức Chí Tôn thâu Ông Nguyễn Ngọc Thơ, tức là Phối Sư Thái Thơ Thanh làm môn đệ, Thái Thơ Thanh là bạn chí thân, tức là chồng của Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh, thành thử mỗi người đều có Thiên Mạng nơi mình mà không ai biết, chính Bà là người cầm đầu Nữ Phái đó vậy.

Đức Chí Tôn thâu rồi mới biểu hai vợ chồng Ông Thái Thơ Thanh vào mượn chùa Từ Lâm Tự ở Gò Kén

đặng mở Đạo, chùa Từ Lâm Tự chưa xong gì hết, có Chánh điện, còn Đông Lang, Tây Lang thì chưa có, đảng này mấy Anh Lớn họp nhau xuất tiền ra làm cho xong.

Đến ngày rằm tháng 10 năm Bính Dần thì mở Đạo, chúng tôi gửi đơn lên Chánh Phủ Pháp xin mở Đạo công khai, trong đơn có kể tên những người môn đệ đầu tiên. Sau khi mở Đạo nơi chùa Gò Kén, tức chùa Từ Lâm Tự. Người cầu Đạo càng ngày càng đông, người Pháp buổi nọ sợ chúng tôi làm loạn, nên xúi giục Hòa Thượng Giác Hải đòi chùa ấy lại, đuổi chúng tôi đi cho hết mở Đạo, đồng thời người Pháp bắt đầu làm khó Đạo, hăm he các Chức Sắc, họ lập hồ sơ đen để trừng trị những người theo Đạo.

Riêng phần Bàn Đạo là công chức, khi vâng lệnh Đức Chí Tôn đến Chùa Gò Kén mở Đạo, Bàn Đạo có xin phép nghỉ sáu tháng, đến chừng trở lại làm việc người ta không cho Bàn Đạo ở Nam Việt nữa đổi Bàn Đạo lên Kiên Biên tức là Nam Vang (xứ Cam Bốt bây giờ) nơi đó Bàn Đạo vừa làm việc vừa lo mở Đạo, mục đích là làm thế nào cho Đạo chóng thành tựu. Riêng phần mấy Anh Lớn trong hàng Phủ, Huyện đã có chức phận làm quan triều Pháp, bị người ta dọa nạt đủ điều. Nếu theo Đạo Cao Đài người ta sẽ bắt bỏ tù, người ta còn hăm he con cái Đức Chí Tôn sẽ bị Chánh Quyền Pháp triệt để bắt bớ nữa, vì cơ cho nên mấy Anh phải sợ, một cái sợ rất nên phi lý. Nhưng người Pháp buổi nọ cầm quyền sanh sát trong tay, hễ thuận thì còn, nghịch thì chết không còn ai lạ gì việc đó nữa.

Cả toàn con cái Đức Chí Tôn buổi nọ chỉ còn lại có 3 người. Ba người ấy thiên hạ gọi là 3 người lì. Ba người ấy là: Đức Quyền Giáo Tông, Đức Cao Thượng Phẩm và Bàn Đạo đây, chúng tôi nhứt tâm nhứt trí quyết làm cho thành Đạo, cho vừa lòng Đức Chí Tôn, bởi vì không biết duyên cớ nào chúng tôi hiểu rằng: Chúng tôi phải báo hiếu cho Đức Chí Tôn và tự nhiên quyền năng

Thiên Lương giúp chúng tôi biết Đạo Cao Đài này, tương lai sẽ cứu quốc, cứu chủng tộc và giống nòi, chúng tôi hiểu rõ rệt như thế, nên 3 anh em chúng tôi nhứt định hy sinh kiếp sống mình, hy sinh cả hạnh phúc để tạo dựng cho nên tướng, nhứt quyết như thế nào, bất kể sống chết, cả 3 chúng tôi nhứt định phải làm cho Đạo Cao Đài thành, thành đặng cứu khổ, cứu chủng tộc chúng tôi. Sự quyết chí về tương lai như thế nên phải bỏ chùa Gò Kén, tức là chùa Từ Lâm Tự, về đây, về Làng Long Thành Tây Ninh để lập nên Tòa Thánh bây giờ đây.

Trong lúc chinh nghiêng như vậy, tiếc thay: Đức Quyền Giáo Tông và Đức Cao Thượng Phẩm lại về cảnh Thiên Lương trước, còn lại có một mình Bàn Đạo, Bàn Đạo thấy rằng: Nạn nước nguy vong thân nô lệ, ra với hai bàn tay trắng, bắt gió nắn hình, muôn điều khổ não, lập nghiệp Đạo cho thành, cho con cái Đức Chí Tôn. Hôm nay Đạo là máu, là xương của con cái chí hiếu của Ngài dựng thành đó vậy.

Ba mươi năm khổ não, toàn con cái Đức Chí Tôn lập nghiệp cho Đạo hôm nay đặng thành tựu, ngó dĩ vãng, ngó đương nhiên bây giờ xa cách như trời với vực. Yếu buổi nọ, so sánh mạnh hôm nay. Nhục buổi nọ so sánh vinh hiển hôm nay, giá trị xa nhau thiên lý.

Cả toàn con cái Đức Chí Tôn, từ khi lập Đạo chịu khổ hạnh truân chuyên, chịu nhục nhã, chịu mọi điều thống khổ, thì hôm nay được vinh hiển như thế. Bây giờ Đạo nên hình là cả một khối tâm đức vô biên của con cái Đức Chí Tôn tạo nên tướng.

Thừa dịp hôm nay Bàn Đạo để lời, thay thế hình ảnh Đức Chí Tôn, Bàn Đạo để lời cảm ơn cả toàn con cái Đức Chí Tôn, đã hiểu biết làm về vang cho Đạo, tương lai vững chắc cho nước nhà nòi giống. Bàn Đạo xin để lời cảm ơn.

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi*. 13-10-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 08-11-1954).

(\*) Có hai bài cùng một tựa đề là Vía Đức Quyền Giáo Tông, nên chúng tôi mạo muội thêm vào phần Lịch sử thành lập Đạo Cao Đài để chư đọc giả tiện phân biệt (trong bản chánh không có).

## 20. Phương pháp lập thân danh.

*ĐỨC HỘ PHÁP* Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 14-11  
Giáp Ngọ

Đêm nay Bàn Đạo giảng cho đám Thanh Niên Nam, Nữ Lương Phái. Có lẽ giảng hơi dài, đừng vì lễ mệt ngòì ngủ gục hãy cố lắng tai nghe.

Bàn Đạo giảng phải lập thân danh thế nào, và căn bản nào? Vả chẳng sanh nơi thế kỷ 20 này, Bàn Đạo thường nói: Cái phương sống của con người là tranh đấu cố gắng đem cả trí não khôn ngoan đặng bảo vệ sống còn của mình.

Có lạ chi, dầu muốn, dầu không, dầu thuận tùng hay là nghịch. Hối kiếp sanh của mình đã rũi sanh làm người rồi, thân của chúng ta ở giữa vạn vật là vật hữu sinh cũng như cả vạn vật kia vậy. Có thân, có phận thì con người của ta phải lập thân phận thế nào? Bởi thế bậc hiền triết thường nói:

"Đã sanh ra đứng trong Trời Đất,  
Phải có danh gì với núi sông".

Nếu con người không nên danh phận chi hết, dường như tinh thần của họ thiếu phận làm người. Cái sống buộc ta phải sống chung cùng vạn vật, ta phải khôn ngoan khéo léo, biểu ta sống đặng chi? Đặng làm gì?

Ta đã đồng sinh cùng vạn vật, tức nhiên giữa khối sinh lực của ta đã xuất hiện ra, tức ta là một phần tử trong khối sinh lực của toàn thể chúng sinh. Ta có phận sự phải bảo vệ cái sống ấy. Không có quyền diệt cái sống, hay là nghịch với cái sống. Tỷ như mặt hồ kia đầy nước, mà nếu ta múc nước trong hồ ấy ra thì hồ đầy ấy sẽ vơi một phần.

Ấy vậy, ta sống, ta chịu nợ của cái sống. Sống chung cùng cả bạn đồng sanh, chúng ta phải làm thế nào cho sống ấy tồn tại hiển hách mãi mãi. Ta không có quyền phép nào, quyền hành nào làm mất sống ấy, tức nhiên không quyền diệt sự sống.

Hại thay! Chúng ta phải hiểu rõ rằng: Sống đây không phải thú vị, vui hứng gì mà sống đây buộc chúng ta phải tìm phương giải thoát khỏi sống ấy. Đương nhiên bây giờ ta vẫn sống, ta không thể chối cãi là ta đã chung sống cùng bạn đồng sinh của chúng ta là phải lập thân danh dạng bảo vệ sống ấy.

Vì muốn bảo vệ sống ấy mà Tiên Nho của chúng ta để lại thuyết: "Tu thân, Tề gia, Trị quốc, Bình thiên hạ".

Tu thân là gì? Là trau dồi mình, biết mình, biết người biết vạn vật dạng định phận của mình. Ta không thể ngu muội, ta phải làm sao cho khôn ngoan ấy nhờ tu thân. Tu thân ấy căn bản là gì?

Dầu cho thiên kinh vạn điển đi nữa, cốt yếu một điều là tạo tâm đức của ta và dùng cái tình ái của ta cho có khuôn khổ, có niêm luật, qui định một căn bản chắc chắn là tu thân đó vậy.

Ấy vậy, nó chỉ có bấy nhiêu, chúng ta tầm hiểu rằng: Muốn định phận của mình, muốn tạo công danh của mình phải do căn bản tình đức. Nếu trái lại do nơi thời may, hoặc là hung bạo, hay là xảo trá, gian lận những điều ấy đều giả dối hết.

Quan tiền vũ hậu, ta thử xem xét coi cái sống đương nhiên của bạn đồng sinh, họ đã hành vi và thi thố điều gì? Dầu cho tên Đạo Chích kia nó là kẻ cướp, kẻ hung bạo, mà nó chưa hề dám từ bỏ Tam Cang Ngũ Thường của nó, kẻ hung bạo dối trá chừng nào, càng ép mình trong khuôn khổ tình đức chừng ấy. Họ mượn màu tình ái dạng lợi dụng lường gạt thiên hạ mới dạng. Nếu

đi ngược chiều tình đức thì chẳng hề làm lớn với ai được.

Kẻ cướp, kẻ hung bạo, tàn ác, nó muốn làm anh chị thiên hạ nó muốn mượn màu tình đức ấy, như nghĩa ấy cho tới tận cùng, gạt thiên hạ, thiên hạ theo mới đặng.

Trái ngược lại, đối với người đã đoạt được khuôn viên tinh thần tình đức ấy, do nhiên tự nhiên nó có, chẳng cần kiếm nó có sẵn hiển nhiên.

Từ cổ chí kim, chúng ta giờ lịch sử của hơn loại, chúng ta nó thấy rõ ràng điều ấy: Bất cứ thời buổi nào vị anh hùng nào quán thế, ở thế gian này muốn lập thân danh phải mượn màu tình đức ấy. Bàn Đạo chỉ cho nó thấy, nếu một tướng cướp muốn làm chúa thiên hạ, thâu thiên hạ trong tay, phải lấy tình đức đối đãi với kẻ bộ hạ mới thâu cả xương máu của họ đặng tô điểm địa vị của nó.

Trái lại nương nơi hung bạo lập nghiệp như Sở Bá Vương, như Tần Thủy Hoàng kia thì nó phải tiêu hủy cả cơ nghiệp.

Bàn Đạo đã nó thấy một điều, nếu để tâm quan sát kỹ hơn nữa, hề có tình đức chắc chắn, thì chẳng cần tìm công danh cũng tự nhiên đến, dầu đến với phương diện nào nó cũng tìm đến.

Tích xưa, một bậc Hiền Triết là: Nguyễn Hiến là học trò yêu của Đức Khổng Tử lại là anh ruột của Đạo Chích. Thầy Nguyễn Hiến, Bàn Đạo thuật ra cả thầy con cái Đức Chí Tôn thấy người như thế không có người thứ hai nữa.

Buổi nọ Thầy Tử Cống đi xe bốn ngựa mặc áo lông cừu đi ngang qua nhà Thầy Nguyễn Hiến, Thầy Nguyễn Hiến nghèo đến nỗi nhà lợp bằng cỏ tang, vách làm bằng cỏ du. Nghe Thầy Tử Cống đi ngang qua lật đật ra chào đón, lấy áo mặc vô, vải áo rách, xỏ chân vô

tới giày, giày thủng gót, đôi mao buộc không nhịp, ra đứng giữa đường đợi Thầy Tử Cống. Thầy Tử Cống đi xe ngang thấy Ngài đứng bên đường, Thầy để lời than: "Ôi! Ngài không nghĩ đến công danh ư?" Thầy Nguyễn Hiến trả lời - Thầy xưa có nói: "Kẻ biết Đạo dù nghèo cũng không nghèo tức nhiên không làm quan, ấy là kẻ không mờ. Biết Đạo không giữ Đạo là kẻ bệnh. Tôi chỉ là kẻ không mờ, chứ không phải kẻ bệnh".

Thử coi Thầy Nguyễn Hiến nói ai bệnh, phải chăng Thầy Tử Cống bệnh. Công danh mà chi tới hôm nay nhắc đến công danh, Thầy Nguyễn Hiến là người hi hữu danh cần gì cao trọng như hàng phẩm của vị thủ tướng trong triều đình hay là vua, chúa mới lưu lại danh phận mình. Ông Vua Nghiêu không muốn truyền ngôi cho con mới tìm hiền, lúc chưa gặp Ông Thuấn, nghe Hứa Do là người có tài đức mới cho người dò Hứa Do đến triều. Vua Nghiêu nói: "Trẫm nghe người tài đức lớn, vậy Trẫm muốn nhường ngôi cho người thay Trẫm làm Chúa thiên hạ".

Hứa Do trả lời: "Tiêu liêu sào lâm bắt quá nhưrt chi, yển thử ẩm hà bắt quá mẫn phúc". Con chim tiêu liêu ở rừng chỉ làm ổ trên một nhánh cây, con yển thử xuống giòng sông uống nước chẳng qua đầy bụng. Kẻ hạ thần đã quen thú an nhàn cách sống riêng biệt. Bệ hạ muốn nhường ngôi cho kẻ hạ thần cũng vô ích. Nói xong bỏ ra về. Khi đi ngang qua nguồn nước mới lum khum xuống rửa tai cho hết vẩn vít vì nghe thiên hạ nói muốn làm vua kỳ quá.

Ông Sào Phủ là người giữ trâu thoi, dắt trâu xuống giòng nước cho uống, thấy Hứa Do lum khum rửa tai, Sào Phủ hỏi: Anh làm chi rửa tai vậy? Hứa Do mới thuật lại: Vì vua Nghiêu muốn truyền ngôi cho làm vua, tôi không muốn vẩn vít trong lỗ tai nữa. Sào Phủ nói: Anh làm gì cho thiên hạ biết anh là hiền đức muốn truyền ngôi cho anh, nếu người ta biết anh là hiền đức, tức nhiên anh đã muốn làm cho người biết; chắc chắn

hơn nữa là tại anh tỏ cho thiên hạ biết anh là hiền đức. Anh đừng tỏ cho thiên hạ biết anh là hiền đức, thì ai biết anh đâu mà nhường ngôi, cần chi phải rửa tai. Sào Phủ nói xong liền dắt trâu đi lên trên dòng nước cho uống. Hứa Do lấy làm lạ hỏi: Bền ở đây sao dắt trâu lên trên kia cho uống? Sào Phủ trả lời: Vì sợ anh rửa tai trôi ra trâu tôi uống nhầm. Đó là công danh của kẻ triết hiền.

Ta thử ngó lại nước Việt Nam ta từ cổ chí kim, kẻ lập thân danh biết bao người mưu kế quỷ quyệt như Nguyễn Huệ, Nguyễn Nhạc đã lập ra một cơ quan vĩ đại là khối Tây Sơn. Trịnh kia gian xảo thế nào thì Tây Sơn gian xảo cũng thế. Trịnh phò Lê diệt Nguyễn tức nhiên phò Lê đặng mượn danh nhà Lê đặng diệt Nguyễn, Nguyễn Nhạc, Nguyễn Huệ cũng thế mượn màu phò Lê đặng diệt Trịnh.

Chúng ta thấy gian xảo bao giờ cũng nương theo tình đức, lợi dụng tình đức đặng lập thân danh. Những mưu kế xảo quyệt chẳng hề khi nào bền bỉ lâu dài đặng. Thân danh dầu lập bao nhiêu cũng không thể tồn tại. Lịch sử của nước Việt Nam để trước mắt cho chúng ta ngó thấy.

Bây giờ nói chuyện nước Tàu, kẻ lập đế vị bền vững được 800 năm là họ Lưu. Lưu Bang bắt quạ là một anh Đình Trướng, tức nhiên là anh đưa đồ vậy thôi, mà thâm phục được lòng dân, ưu ái dân, binh vực kẻ yếu, đương đầu với kẻ mạnh, tức nhiên lúc yếu của mình mà dám đương đầu cùng Sở Bá Vương cứu trăm họ lê dân trong nước lửa. Lấy tình đức làm căn bản lập Hồn thất giang san của Ngài được 800 năm. Còn như Sở Bá Vương dùng bạo tàn dựng nên cơ nghiệp chỉ một đời thôi. Từ cổ chí kim chưa một Đế Vương nào để di tích cho bằng Tần Thủy Hoàng, nhưng đào tạo nên bởi hung tàn bạo ngược, chỉ ba đời thôi.

Napoléon 1<sup>er</sup> vẫn là một người thường dân trong hàng lê thứ, đi từ tên lính lên tới Đế vị rồi, biết bao nhiêu vinh diệu cho nước Pháp thọ hưởng. Hại thay! Tới

chứng lên Đế vị rồi, phong hầu, phong bá (Công, Hầu, Vương, Bá) cho cả hàng tướng sĩ của Ngài, tới trận Waterloo những kẻ sang trọng trở nên nhất nhúa mắt chí khí anh hùng nên Ngài phải thua. Cả tướng sĩ đã lập nên Đế vị cho Ngài sau khi chỉ còn Ông Nai còn biết tình của Ngài còn bao nhiêu đều phản phúc. Lợi dụng tình đức ấy nó chỉ là bóng dáng giả dối. Cả cơ nghiệp dầu đào tạo mạnh mẽ liệt cường cao trọng cũng như giọt sương trên ngọn cỏ chẳng hề khi nào bền vững được.

Cả con cái Đức Chí Tôn, mấy em đã có sẵn tình đức của Đức Chí Tôn đã đến trong ba chục năm nay thôi, chỉ trọng ba chục năm hưởng được đặc ân của Đại Từ Phụ đã đến tạo cả tâm hồn mấy em. Tình đức trong Đạo ấy, mấy em tu thân để quá chừng quá đổi. Tu thân mấy em là làm nền móng vững chắc đặng lập công danh, đừng ngó ra ngoài những giả dối đó mà cho là sự thật. Chưa có thật đâu mấy em. Đứng trong cửa Đạo nương tình đức lập thân danh. Qua dám nói chắc cả con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ để ý, do căn bản tình đức ấy chẳng hề khi nào hư, nếu Qua không nói mấy em ngồi trên đầu thiên hạ.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âl. 14-11-Giáp Ngọ* nhằm ngày (*dl. 09-12-1954*).

## **21. Lễ Ban Quyền Nữ Đoàn Trưởng Phụ Tá Quân Đội Cao Đài.**

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo Lễ Ban Quyền Nữ Đoàn Trưởng Phụ Tá Quân Đội Cao Đài, ngày 15-11 Giáp Ngọ (09-12-1954)*

Thầy thành thật khen ngợi sự sáng suốt của Bộ Tư Lệnh thành lập Đoàn Phụ Tá Quân Sự để định phận cho Phụ Nữ Cao Đài.

Từ xưa đến nay, có biết bao ngọn lửa thiêng của phụ nữ đã làm cho sáng tỏ được quốc hồn: Nước Pháp nhờ Jeanne D'are, nước Việt Nam nhờ Trưng Triệu đã đưa quốc gia, nòi giống mình, thoát khỏi ách ngoại xâm, để tiến đến bờ bến vinh quang. Ngày nay, Bàn Đạo ước mong sao các con sẽ tìm lại được ngọn lửa thiêng ấy, ngọn lửa thiêng ái quốc ở nơi lòng các con và khơi tỏ nó lên, để cứu nguy cho quốc vận, giải thoát cho giống nòi.

Nước Pháp chỉ có một Jeanne D'are, nước Việt ta lại có đến Nhị Trưng và Triệu Ẩu, thế là nước Pháp có một mà nước Việt ta lại đến ba. Ta nên lấy đó mà hãnh diện, mà cố gắng hơn lên để khỏi thẹn mang danh là gái Lạc Hồng.

## 22. Lễ Khánh Thành Tân Dân Thị "Qui Thiện".

*ĐỨC HỘ PHÁP Phủ dụ trong dịp Lễ Khánh Thành Tân Dân Thị (Qui Thiện) ngày 29-11 năm Giáp Ngọ*

Thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong, Chư Viên Quan quyền Đạo và Đồi, các em Nam, Nữ.

Mấy em đã dâng ân Thiêng Liêng ban thưởng do lòng đạo đức của mấy em, nên mấy được hưởng sự vinh dự hôm nay là lập một sự nghiệp hữu hình cho thiên hạ.

Qua nhớ lại khi Đức Chí Tôn vừa đến tức nhiên năm 1925 khi đó trong các Môn Đệ của Ngài, Qua chẳng biết mỗi người đã lãnh sứ mạng đặc biệt riêng nhau làm sao. Đức Chí Tôn đến với họ một cách riêng biệt thế nào Qua không hiểu. Chỉ Qua biết phận sự của Qua là Đại Từ Phụ giao phó với một lời yếu thiết như thế này: Tắc, Đồi quá khổ chẳng phải khổ về xác thịt mà thôi, mà lại khổ đến tinh thần nữa, nạn của hơn loại tương tàn tương sát sắp đến. Thầy giao cho con một cây Cờ Cứu Khổ, chẳng phải cứu khổ tinh thần mà thôi, lại lẫn cả thể xác nữa. Trọng hệ hơn hết là điều ấy Thầy giao phó cho con, nhưng mà con phải hiểu: Có khổ về tinh thần mới biến sanh ra khổ của thể xác. Thầy nói rõ Thầy giao cho một gánh Đạo và Đồi. Thật sự ra Bàn Đạo xin thú thật, gánh của Đạo chẳng hề khi nào làm cho Bàn Đạo khùng khiếp. Duy có gánh của Đồi Ngài giao phó nó nặng nề hơn hết.

Mấy em Nam, Nữ nghĩ coi; một lời tiên tri trước kia nó hiện tượng hôm nay ra thế nào, mấy em biết cái quyền linh vô biên của Đấng cầm quyền thưởng phạt vô hình nó mạnh mẽ và chơn thật thế nào? Bởi cơ cho nên khi Đạo mới phôi thai thì các quỷ quyền toan diệt Đạo. Buổi sơ sanh Đạo yếu ớt, bạc nhược, ngu dại, dốt nát thế nào, nên bị nó giục cho thiên hạ dùng cả năng lực

quyền hành của mình toan tiêu diệt cho kỳ đặng Đạo. Hồ đồ mưu chia rẽ làm cho trong Thánh Thể của Đức Chí Tôn phải ly tán, Anh nghịch Em, Em bất hòa với Anh, cả nền Đạo chình nghiêng đảo ngược. Gánh một chức vụ Hộ Pháp cầm cả Luật Pháp của Đạo, không lẽ Qua ngồi ngó đặng chịu tội cùng Đức Chí Tôn. Qua phải tìm phương giải quyết đem chữ Hòa của Đức Chí Tôn muốn ấy đặng làm căn bản. Bởi cố cho nên mới sản xuất ra Phạm Môn và Qui Thiện.

Thiên hạ nói Qua lấy Tộc Qua là Phạm, tức nhiên lập cái đảng phái cho họ Phạm. Qua hỏi: Thiên hạ đã tuyên truyền dối trá ấy đặng đánh đổ cả uy tín của Qua như thế nào, Qua chưa hề trả lời cho ai hết, dầu cho quyền hành buổi nọ rất mạnh mẽ đòi phen đem đến Luật hình, mà chính mình Qua cũng chưa nói cho họ biết nghĩa lý Phạm Môn là gì?

Hôm nay mấy em biết chưa? Có lẽ phần nhiều mấy em đã biết, Phạm ấy là Phật, Phạm Môn là cửa Phật, nói rõ hơn nữa là cửa Tu Chơn của Đạo, cửa Bảo Thủ Chơn Pháp của Chí Tôn. Còn Qui Thiện thế nào Qua chưa nói ra cho thiệt tướng.

Thiên hạ đều hung bạo, vì lẽ hung bạo làm cho anh nghịch em, em hận anh, trong cửa Đạo không có một vẻ chi là Đạo hết. Lập trường Qui Thiện là cốt yếu đem lòng lành của toàn thể con cái Đức Chí Tôn hiệp nhứt cùng nhau làm một đặng bảo thủ Chơn Truyền của Đạo. Buổi đầu tiên nó sản xuất tại nơi Mỹ Tho, Qua lập "Khổ Hiền Trang" mấy em biết hai chữ Khổ Hiền ý định Qua thế nào không? Trong bảy mươi hai anh em chung sức cùng nhau mà làm đầu trường Qui Thiện ấy là Đinh Công Trứ vẫn là một trong đó vậy. Nhờ cả sự giáo hóa của Qua cái nghĩa lý tối yếu, tối trọng của Chơn Pháp Đức Chí Tôn Qua giao lại cho nó, để làm thế nào cho thiên hạ hết thống khổ về tinh thần lẫn vật chất. Sự biết Đạo của Đinh Công Trứ là vậy.

Tường cũng như Qua đã bị các nạn nhân của các lực lượng quyền Đạo luôn quyền Đòi.

Buổi nọ thiên hạ tuyên truyền dối trá thì Đinh Công Trứ cũng bị nạn ấy. Qua đã bị thiên hạ chê là lo Đòi hơn lo Đạo, thì Đinh Công Trứ cũng vậy, thiên hạ nói nó cũng như Qua lo Đòi hơn lo Đạo.

Mấy em ôi! Trong buổi phong ba bão táp, nhưn loại ở trong sông mê bể khổ, một con thuyền Bát Nhã chưa tạo thành đặng độ rồi họ, ít nữa mấy em cùng Qua cố gắng tạo cho thành đặng cứu vớt khổ não của họ đặng bấy nhiêu hay bấy nhiêu.

Thiên hạ thấy mấy em khổ não, cái khổ ấy nó đã làm cho Qua đổ biết bao nhiêu giọt huyết lệ từ khi mới biết Đạo.

Tân Dân Thị chính của mấy em tìm phương chui đụt, tìm phương giải khổ cho mấy em. Mấy em được hạnh phúc hay chẳng là do lòng đạo đức của mấy em. Qua còn sống đây thì Qua cũng lo tạo dựng mây may hạnh phúc cho mấy em. Tạo hạnh phúc ấy chỉ có một đường lối duy nhất là Qua làm sao cho mấy em giải khổ, phận sự Thiêng Liêng của Qua là vậy.

Trong Bí Pháp Qua viết chữ Hòa, nơi Tân Dân Thị nhờ chữ Hòa mà thêm lòng yêu ái. Qua gởi hai chữ Hòa Ái nơi lòng của mấy em đó vậy. Qua cầu xin mấy em có một điều là chung sức cùng nhau đặng tạo hạnh phúc cho nhau.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ái*. 29-11-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 24-12-1954).

## 23. Lễ Chúa Giáng Sinh.

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 1-12 năm Giáp Ngọ*

Đêm nay là đêm Lễ Chúa Giáng Sinh. Mỗi năm Bàn Đạo đã giảng về Đạo của Chúa Jésus Christ nhiều rồi. Nhưng hôm nay Bàn Đạo vẫn nhắc lại Đạo của Đấng Cứu Thế. Trong Sấm Truyền của Thiên Chúa Giáo có nói rằng: Tổ Tông của loài người là Bà Eve và Ông Adam do nơi tay Đức Chí Tôn đào tạo ra, lại còn ban thường một đặc ân cho ở nơi Địa Đàng. Nơi ấy Tiên Gia của chúng ta gọi là Tiên Cảnh.

Nhờ Đức Chí Tôn ban cho một điểm linh quang nên con người khôn hơn loài vật hữu sinh đồng chung sống với nhau, không biết chết là gì. Nhưng khi Đức Chí Tôn cho ra ở nơi Địa Đàng, không giữ lời dặn của Đức Ngài, ăn trái Cấm nên bị Đức Chí Tôn phạt đuổi ra khỏi Địa Đàng. Vì lẽ mất nghĩa với Đức Chí Tôn nên phải chịu khổ não. Xét ra cho kỹ giờ phút này hơn loại khổ não là bị điều phạt của Đức Chí Tôn đuổi ra khỏi Địa Đàng. Vì có nên Ông cha ta trở nên phạm tục không còn vẻ Tiên phong Đạo cốt nữa nên phải chịu Luật Luân Hồi là vậy.

Nhưng cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều biết lòng từ bi bác ái của Ngài thế nào chẳng? Phạt chẳng lẽ phạt mãi, nên Ngài mới liệu phương cứu rỗi. Vì có nên Ngài giao cho Chúa Jésus Christ hay Jésus Nazareth lãnh phần cứu thế đặng chuộc tội cho Tổ Tông của loài người đã bất nghĩa đối cùng Đức Chí Tôn.

Vì có cho nên Ngài hy sinh tánh mạng chịu chết trên cây Thánh Giá bởi sự hung bạo của dân Do Thái.

Hôm nay cả toàn thể người Công Giáo đều làm Lễ kỷ niệm ngày Chúa Jésus Christ đến cứu thế. Bàn

Đạo xin nhắc lại gương hy sinh vô đối của Ngài dám chịu chết vì loài người, dám chịu chết đặng chuộc tội lỗi cho loài người, dám chịu chết vì hung bạo của loài người. Bản Đạo ước mong toàn thể nhơn loại trên mặt địa cầu này noi gương của Ngài, là bởi Ngài chịu khổ hình một cách đau đớn khổ não cũng vì loài người.

Nền chơn giáo của Ngài, Ngài chỉ định có một khuôn luật là Thập điều, nên khi ấy các Môn Đệ của Ngài hỏi Ngài trong 10 điều răn ấy phải giữ điều nào hơn hết. Đức Chúa Jêsus nói: Ta phải thương yêu Chí Tôn trên hết mọi sự và thương yêu bạn đồng sanh mình cũng như mình.

Ôi! Nếu nhơn loại biết yêu thương bạn đồng sanh của họ như Thánh Giáo đã dạy từ 2.000 năm nay, thì tưởng lại giờ phút này sẽ tránh khỏi nạn tương tàn tương sát, nó làm cho thế giới chẳng hề buổi nào hưởng đặng hòa bình, chỉ cứ ly loạn mãi thôi.

Chúng ta thử giờ lịch sử loài người ra xem, thì không có một thế kỷ nào mà không có giặc giã tàn sát lẫn nhau giờ này chúng ta cũng thế. Các bạn đồng đạo Tôn giáo cũng thế. Hôm nay xúm xích nơi Đền Thánh chung vào lòng từ bi bác ái vô tận vô biên của Đức Chí Tôn để cầu nguyện một điều là Đức Chúa Jêsus Christ sống lại là mơ ước thế nào nhơn loại hưởng đặng đặc ân ấy, để chia khổ não đừng tàn sát lẫn nhau đem trở lại sự yêu ái lẫn nhau. Nhìn nhau là bạn đồng sanh, lời cầu nguyện quý báu hơn hết, với Đức Chí Tôn là cầu nguyện như thế. Bản Đạo nói Đức Chúa Jêsus Christ đối với triết lý của Đức Chúa Trời như thế nào thì hôm nay đường lối của Đức Chí Tôn đến dạy chúng ta như thế ấy. Chúng ta chỉ mong mỗi có một điều là nhơn loại đặng hòa bình mà thôi.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật

---

## LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

---

dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âl. 01-12-Giáp Ngọ* nhằm ngày *(dl. 25-12-1954)*.

## 24. So sánh nghiệp Đạo và nghiệp Đời.

*ĐỨC HỘ PHÁP Giảng Đạo tại Đền Thánh, đêm 15 tháng 12 Giáp Ngọ*

Hôm nay Bàn Đạo giảng cho các Thanh Niên Nam, Nữ Lương Phái, vì trong mấy tháng nay các em làm ngày làm đêm cực nhọc quá. Mấy con mấy đứa nhỏ nhứt là sự làm việc rất siêng năng. Nên hôm nay Bàn Đạo giảng thử so sánh nghiệp Đời với nghiệp Đạo. Nhứt là trong khi làm rồi mệt mỏi, mấy em mấy con có thể hiệp lại với nhau suy nghĩ tính toán, có lẽ đứa này hỏi đứa kia. Tại có gì mà chư vị Chưc Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái là đàn anh của mấy em và mấy con chịu cực nhọc khổ não theo Đạo trọn một đời hy sinh cả kiếp sống của mình để chơn theo dõi bước Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn, chắc có lẽ mấy em mấy con có khi nói: Kia nơi ngoài đời thiên hạ họ lên xe xuống ngựa, sống vinh hiển, giàu sang phú quý đủ hết ăn mặc sung sướng, không hiểu vì có gì mà chư vị Chưc Sắc Thiên Phong ăn uống khổ hạnh, nhưng cứ mài miệt mãi theo Đạo. Không có một món chi để an ủi sự khổ não của tâm hồn và hình thể.

Mấy em ơi! Cái hột Thánh Cốc của Đức Chí Tôn là đấy. Hột giống tởi cỏ của Tổ Phụ, của nền văn hiến ông cha ta để lại. Hôm nay nó đã thành ra một cội Đạo. Cội Đạo ấy có thể che chở cho loài người đặng nương cái bóng trong buổi đau khổ tâm hồn lẫn vật chất mà cả chư vị Chưc Sắc Thiên Phong Thánh Thể Đức Chí Tôn đã cố gắng biết bao nhiêu. Dầu cho còn sống sót bao nhiêu cũng chịu làm tội (tôi??)(1\*) cho mấy em, để làm nên nghiệp cả Thiêng Liêng cho mấy em. Chúng Qua đã từng chịu nhục nhã truân chuyên khổ não, mà hể còn sống sót bao nhiêu đều cố tâm làm, làm chỉ tìm một con đường một sở vọng làm thế nào cho đám hậu tấn mấy

em mấy con khổ khổ nào như chúng Qua đã khổ nào vậy.

Thử nghĩ, nếu đem so sánh nghiệp Đạo của chúng Qua với nghiệp Đời của thiên hạ, tưởng khi nghiệp Đạo của chúng Qua không thua mấy đâu. Trái ngược lại chúng Qua sung sướng và hạnh phúc trong cái kiếp sống của chúng Qua đã may duyên làm nên đặng một lẽ đáng sống. Tức nhiên là theo con đường Thiêng Liêng của Đấng yêu ái và công bình. Chúng Qua chỉ rèn tập sao cho đặng như tánh đức của Đấng ấy. Yêu ái và công bình như thế nào? Yêu ái đặng chi? Yêu ái đặng có phương an ủi mấy em mấy con. Công bình đặng chi? Công bình đặng có phương diu dắt mỗi đứa đi trên con đường Đạo có niêm luật, có chuẩn thẳng.

Bản Đạo nghĩ lại, Bản Đạo ngó thấy dầu cho ngôi báu của đế vương kia, qua một kiếp sanh của họ chưa có đặng an ủi tâm hồn như chúng Qua. Mấy em chịu cực buổi này rồi, mấy em mấy con suy nghĩ lại đàn anh của mấy em buổi nọ. Lúc Đạo còn khổ nào, nghèo nàn, hèn hạ, thiên hạ đã khinh rẽ thế nào, có lạ chi theo thói tục thường tình của thiên hạ, họ thấy kẻ nghèo, kẻ khổ, kẻ rách rưới bản cùng họ miệt sát khi rẽ. Trước kia chơn tướng của Đạo cũng bị như thế.

Hồi buổi Đạo mới phôi thai còn nghèo nàn thiên hạ có kể nó đâu, lẽ dĩ nhiên vẫn vậy. Nếu đem nó so sánh với các nền Tôn Giáo có căn bản có oai quyền, sang trọng giàu có, thì xem nó như một trời một vực. Cái phận của Đạo buổi nọ chẳng khác chi người nghèo hèn khốn khổ kia bị thiên hạ mạt sát khinh rẽ. Chỉ thương có một điều là trong nền Đạo gần ba triệu con cái Đức Chí Tôn nương nơi bóng Đạo cũng bị chung hoàn cảnh ấy.

Thiên hạ đã mạt sát chúng Qua, nhưng mạt sát cá nhân chúng Qua không nghĩa lý gì hết. Chúng Qua coi nó không có giá trị chi cả.

Tội nghiệp cho cái hèn hạ ấy, thiên hạ đã khi rẽ đã mạt sát con cái Đức Chí Tôn gần ba triệu Tín Đồ thờ phượng Ngài không phân biệt đẳng phái. Cái hèn của mình không có hại gì hết. Chúng Qua chỉ sợ một điều là cái hèn của mấy em đem ra đương đầu với thiên hạ.

Kể bàn cùng nghèo khổ nói ai thèm nghe, như vậy rồi dạy Đòi sao đặng. Nhưng sứ mạng Thiêng Liêng đã giao phó biểu phải dạy Đòi, tức nhiên chúng Qua phải làm thế nào cho có định luật. Muốn cho Đạo của mấy em có hiệu lực ấy thì hôm nay mấy em phải chịu cực khổ đó vậy.

Những đế nghiệp của các nền Tôn Giáo đã hiện tượng nơi thế này mười phần thì Đạo của mấy em chưa được một, mấy em để ý xem xét suy gẫm coi đặng mấy may gì chẳng? Hỡi còn chòi tranh vách lá thiên hạ không có bước chân tới, họ có kể mình xứng đáng gì mà họ ngó đến, lời tục có nói: "Có thể mới để làm ăn". Đòi cũng thế mà Đạo cũng thế. Thế Đạo của mấy em hôm nay không đáng giá bao nhiêu, nhưng có thể đối lập với thiên hạ đặng.

Nghiệp Đạo buổi này mấy em nên suy nghĩ, bước ra một tấc đường thì phải mặc áo mới đẹp thì mới có phương diện đối với người ta. Còn Đạo của mấy em cái đẹp của nó là theo Thánh ý của Đức Chí Tôn, nên sự cực của mấy em cũng như chúng Qua, cái khổ của mấy em cũng như chúng Qua đã khổ.

Mấy em muốn nên hay chẳng đều do cả đầu óc tay chân của mấy em tạo mới nên nghiệp Đạo ấy. Mấy em muốn vinh hiển hay chẳng cũng do cả đầu óc tay chân của mấy em tạo nên.

Qua xin nhắn nhủ mấy em mấy con một lời: Thân già này, cả Chức Sắc Thiên Phong Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy đều già yếu thành ra người bạc nhược, làm công chuyện như mấy em mấy con không nổi,

không lẽ mấy em mấy con sanh nạnh chúng Qua rồi không tạo nghiệp cho mấy em.

Luân lý: Nếu trong tử tiền của Đạo có đủ đi nữa cũng do nơi túi của mấy em. Mấy em không biết lo chung Qua phải mượn thì mấy em thấy rõ ràng: Tiền trong túi của mấy em nó chạy qua túi khác. Không có tiền lấy công làm lãi, lẽ tự nhiên vẫn vậy. Đạo của mấy em còn nghèo thì mấy em phải chịu cực, chịu nhọc, đừng để con mắt các nhà đạo đức thấy mấy em khó nhọc rồi họ nói chúng Qua không yêu ái mấy em. Qua xin nhắn gởi với mấy em nói lại cho thiên hạ biết điều ấy.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âl. 15-12-Giáp Ngọ nhằm ngày (dl. 08-01-1955).*

**(\*1) Nơi đoạn thứ 2:** Mấy em ơi! Cái hột Thánh Cốc của Đức Chí Tôn là đây... .. Dầu cho còn sống sót bao nhiêu cũng chịu làm **tội (tôi??)(1\*)** cho mấy em, để làm nên nghiệp cả Thiêng Liêng cho mấy em... ..

**Nguyên bản chánh in là:** Mấy em ơi! Cái hột Thánh Cốc của Đức Chí Tôn là đây... .. Dầu cho còn sống sót bao nhiêu cũng chịu làm **tội** cho mấy em, để làm nên nghiệp cả Thiêng Liêng cho mấy em... ..

**Chúng tôi xin đề nghị cho rõ nghĩa hơn:** Mấy em ơi! Cái hột Thánh Cốc của Đức Chí Tôn là đây... .. Dầu cho còn sống sót bao nhiêu cũng chịu làm **tôi** cho mấy em, để làm nên nghiệp cả Thiêng Liêng cho mấy em... ..

**Xem tiếp:**

- ▶ Phần 1: Năm Quý Tỵ (1953)
- ▶ Phần 3: Ất Mùi (1955)

---

**LỜI THUYẾT ĐẠO của Đức HỘ PHÁP**  
**Năm Quý Ty - Giáp Ngọ - Ất Mùi (1953 -1954 - 1955).**  
Tài liệu do Ban Tốc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Sưu Khảo.

---



ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ  
TÒA THÁNH TÂY NINH

# LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

Năm Quý Ty - Giáp Ngọ - Ất Mùi  
(1953 - 1954 - 1955)  
QUYỀN SÁU

**Phần 3: Năm Ất Mùi (1955)**

Hội Thánh Giữ Bản Quyền

LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP  
Do Ban Tốc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Sưu Khảo

---

**LỜI THUYẾT ĐẠO của Đức HỘ PHÁP**  
**Năm Quý Tỵ - Giáp Ngọ - Ất Mùi (1953 -1954 - 1955).**  
Tài liệu do Ban Tốc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Sưu Khảo.

---

## **CĂN TỪ CỦA THÁNH THẮT NSW - AUSTRALIA**

Trong bản chánh do Ban Tốc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Suu Khảo, toàn bộ **Thuyết Đạo Đức Hộ Pháp quyển 6** gồm có 3 phần theo thứ tự của 3 năm là: **Quý Tỵ (1953), Giáp Ngọ (1954) và Ất Mùi (1955)**.

Trong 2 năm đầu là: Quý Tỵ (1953) và Giáp Ngọ (1954) Ban Tốc Ký đều có Đề Tựa và Mục Lục cho mỗi bài, riêng năm cuối Quý Mùi (1955) thì không có.

Khi chọn đăng tài liệu này để phổ biến trên mạng lưới toàn cầu và phát hành CD-ROM dưới dạng E-Book, chúng tôi cũng chưa tiếp xúc được Ban Tốc Ký để thỉnh ý về việc chọn Đề Tựa cho năm cuối Quý Mùi (1955).

Trong khi chờ liên lạc với Ban Tốc Ký, Thánh Thất NSW mạo muội xin tạm đặt Đề Tựa mỗi bài và Mục Lục cho năm cuối Quý Mùi (1955) để tiện việc trình bày cũng như cho đọc giả dễ dàng tra cứu.

Ngoài ra có những phần khác biệt sau đây so với bản chánh như sau:

**1./** Sửa một số lỗi chánh tả thông thường (khi gặp phải) căn cứ vào quyển Việt Nam Tân Tự Điển của Thanh Nghị do nhà sách Khai Trí xuất bản tháng 12 năm 1967 & Việt Nam Tự Điển của Lê Văn Đức, Lê Ngọc Trụ do nhà sách Khai Trí xuất bản tháng 4 năm 1970.

**2./ Phụ ghi** vào cuối một số bài khi gặp một vài nghi vấn (có thể) được Ban Đạo Sử duyệt xét lại sau này.

**3./ Phụ ghi** ngày và tháng dương lịch (cho những bài không ghi rõ ngày & tháng) căn cứ theo **Lịch Việt Nam**. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996.

Trong việc đánh máy và sao chép lại, nếu có điều chi sơ sót, xin quý Đạo huynh vui lòng chỉ giáo, để trong những lần tái bản sau này được hoàn hảo hơn.

*Tháng Hai năm Giáp Thân (2004),*  
**Thánh Thất New South Wales thành thật kính cáo**

# LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

---

## **MỤC LỤC**

### **Quyển 6: Năm Quý Ty - Giáp Ngọ - Ất Mùi (1953-1954-1955)**

---

- Lời Trần Thuýết của Ban Túc Ký.

#### **MỤC LỤC năm Ất Mùi**

1. 01-01-Ất Mùi  
Đức Hộ Pháp Ban Phép Lành - Thơ xuân đầu năm Ất Mùi.
2. 01-01-Ất Mùi  
Phủ dụ của Đức Hộ Pháp đầu năm Ất Mùi.
3. 08-01-Ất Mùi  
Dân chủ Xã Hội và Cộng sản Xã Hội.
4. 09-01-Ất Mùi  
Lễ Xuất Quân - Vai trò và nhiệm vụ Quân Đội Cao Đài.
5. 12-01-Ất Mùi  
Lịch sử thành lập Hội Thánh Phước Thiện Hiệp Thiên Đài.
6. 15-01-Ất Mùi  
Công trạng các Thánh Tông Đồ Đạo Cao Đài.
7. 30-02-Ất Mùi  
Đại Hội Long Hoa.
8. 15-03nh.-Ất Mùi  
Vì sao Đức Chí Tôn đến và Ngài đến đặng làm gì?
9. 30-03nh.-Ất Mùi  
So sánh quyền Đời và quyền Đạo.
- 10.08-04-Ất Mùi  
Vía Đức Phật Thích Ca và Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh.
- 11.15-04-Ất Mùi  
Chữ Hiếu trong Nho Giáo.
- 12.17-04-Ất Mùi  
Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng - Trách nhiệm của Hành Thiện.

13.03-05-Ất Mùi

Huấn dụ Ban Giáo Chức Đạo Đức Học Đường.

14.05-05-Ất Mùi

Đáp từ của Đức Hộ Pháp trong dịp Lễ Sinh Nhật năm Ất Mùi.

15.15-05-Ất Mùi

Hồng oai và Hồng từ.

16.12-08-Ất Mùi

Lễ Đại Tường Ngài Khai Pháp Chơn Quân.

17.16-08-Ất Mùi

Lễ Khánh Thành Đền Báo Quốc Từ.

18.01-01-Bính Thân

Ngỏ lời cùng toàn Đạo nhơn dịp Lễ Chúc Xuân năm Bính Thân.

**Xem tiếp:**

- ▶ [Phần 1: Năm Quý Tỵ \(1953\)](#)
- ▶ [Phần 2: Năm Giáp Ngọ \(1954\)](#)

## Lời Trần Thuyết của Ban Tốc Ký.

Mỗi lần ly loạn là mỗi lần thư tịch bị làm môi cho binh lửa.

Nhìn vào lịch sử, những vụ "Phản Thư", những vụ chiếm đoạt thư tịch đã xảy ra như một hệ luận trước những biến cố. Tình trạng này đã kéo dài qua các thời đại ấy là biện pháp của những kẻ mạnh nhắm vào mục đích thực hiện chính sách ngu dân và đồng hóa triệt để.

Những kinh nghiệm đau thương ấy là nguyên nhân thúc đẩy chúng tôi cố gắng thực hiện công việc sưu tập những tài liệu này.

Chúng tôi nghĩ: Nếu tài liệu kinh sách chỉ được tập trung tàng trữ vào một chỗ tránh sao cho khỏi bị hủy diệt khi kẻ cường quyền cướp đến phá. Do đó chúng tôi quyết định quay ra làm nhiều bản để gửi đến và ký thác vào những tâm hồn trung kiên với Đạo, những người dám chết để bảo tồn những tiếng nói của Đấng thay Trời dạy Đạo.

Nếu một mai thời cuộc lại biến thiên, có thể các cuộc "Phản Thư" lại diễn thì thiết tưởng trong số tài liệu này vẫn còn có nhiều người nhiệt tâm gìn giữ được vẹn toàn.

Đây không phải là việc làm của cá nhân hay một đoàn thể nhưng là một sự đóng góp chung của những người vô danh, nguyện đem hết năng lực của mình để phụng sự cho lý tưởng bảo tồn truyền thống giáo lý của Đạo. Trong khi quyền tài liệu này đến tay quý vị thì cũng đã có người vì quá hăng say trong công việc thực hiện lý tưởng mà phải lao tâm kiệt sức hóa ra người thiên cổ.

Việc làm của chúng tôi không phải là một ý nghĩ nông nổi của một sớm một chiều, nhưng là một hoài bảo trong suốt thời gian ly loạn. Chúng tôi hằng cầu nguyện

Đức Chí Tôn và Phật Mẫu ban bố phước lành sớm gấp dịp may để thực hiện hoài bảo ấy.

Ngày nay chân trời đã rạng tỏ, ý nguyện đã đắc thành.

Chúng tôi xin hiến dâng trọn vẹn cho Hội Thánh tất cả những tài liệu mà chúng tôi đã ghi chép, góp nhặt sau bao nhiêu năm theo đuổi mục đích bảo tồn những lời vàng tiếng ngọc của Đức Hộ Pháp.

Từ đây bản quyền này sẽ tùy thuộc hoàn toàn của Hội Thánh. Kính xin Hội Thánh kiểm duyệt và ấn hành, để cho mọi người đều được nghe lời dạy dỗ đầy yêu ái của Đức Hộ Pháp, đã dành cho chúng ta trong thời gian Đức Ngài còn tại thế.

Tòa Thánh, ngày rằm tháng 6 năm Bính Ngọ (1966)

**Ban Túc Ký**

Mến tặng hương hồn Sĩ Tãi

**HUỲNH VĂN TẢN**

người đã có hoài bão thực hiện việc  
sưu tập những bài Thuyết Đạo của  
Đức Hộ Pháp, song chưa được thỏa  
nguyện mà đã ngã gục vì kiệt sức  
trước khi tập tài liệu này được hoàn  
tất.



## **01. Đức Hộ Pháp "Ban Phép Lành" - Thơ Xuân đầu năm Ất Mùi.**

*ĐỨC HỘ PHÁP Thuyết Đạo tại Đền Thánh, đêm 1 tháng 1 năm Ất Mùi (24-01-1955)*

Đêm nay, đêm giao thừa năm Ất Mùi. Cũng như các năm trước, Bàn Đạo đã nhớ dường như Đức Chí Tôn khi mở Đạo ngày 15-10 năm Bính Dần tại Chùa Từ Lâm Tự (Gò Kén). Qua đầu năm Đinh Mão cũng giờ này, cũng đêm nay, khi Hầu Đàn rời phò loan Đức Chí Tôn Ngài biểu cả thầy con cái của Ngài hiện diện nơi đó ra: "Thầy đưa Cơ lên các con chung ngang qua Cơ Thầy ban Phép Lành cho các con". Đức Cao Thượng Phẩm và Bàn Đạo bị Đức Chí Tôn xách đứng lên ra ngay giữa Đại Điện đưa cần Cơ lên cho cả thầy con cái của Ngài Nam Nữ chung ngang qua.

Bàn Đạo vâng mạng lệnh của Đức Chí Tôn, đêm nay Bàn Đạo Ban Phép Lành cho toàn cả con cái của Ngài Nam, Nữ. Cả thầy cầu nguyện Đức Chí Tôn chan rưới "Hồng Ân" Thiêng Liêng, Hồng Ân của Ngài rải khắp cho con cái Nam, Nữ.

### **ĐỨC HỘ PHÁP BAN "PHÉP LÀNH"**

Đêm nay Bàn Đạo không giảng Đạo chỉ đọc bức thơ của Bàn Đạo gửi cho toàn cả Quốc Dân Việt Nam. Tiếp theo bức thơ Bàn Đạo có làm một bản "Tuyên Ngôn" gửi các "Quốc Trưởng" và các nhà cầm vận mạng của các dân tộc trên thế giới. Lát nữa Bàn Đạo sẽ giải nghĩa bức thơ này sơ lược cho nghe.

Bây giờ Bàn Đạo đọc bức thơ Bàn Đạo gửi cho toàn Quốc Dân Việt Nam.

BỨC THƠ XUÂN GỖI CHO TOÀN THỂ ĐỒNG BÀO VIỆT NAM ĐẦU NĂM ẤT MÙI CỦA ĐỨC HỘ PHÁP GIÁO CHỦ ĐẠO CAO ĐÀI

Cùng toàn cả Quốc Dân đồng bào Việt Nam,

Nhơn dịp ngày xuân năm Ất Mùi, Bàn Đạo thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn chan rưới hồng ân cho toàn dân nước Việt đặng mau thoát khỏi ly loạn tương tàn.

Sau nữa Bàn Đạo có mấy lời thống thiết ngỏ cùng toàn thể quốc dân.

Trót mười năm quật cường giải ách lệ thuộc, thâm hoạch độc lập cho tổ quốc giống nòi thì toàn thể đồng bào đã góp vào biết bao nhiêu xương máu và đau khổ. Lập trường tranh đấu thâm hoạch cho kỳ đặng hạnh phúc tự do cơm áo của nòi giống sau 80 năm đô hộ, đã khiến cho lòng ái quốc nồng nàn của mỗi công dân Việt Nam để tâm vào một chí hướng là Độc Lập và Thống Nhất nong sông.

Hại thay, cơ cấu tranh đấu cho kỳ đặng ấy nó đã chia rẽ dân tộc ra nhiều phương pháp và nhiều chí hướng: Việt Minh là gì và Quốc Gia là gì?

Thì cũng là đồng bào Việt Nam tìm phương tranh đấu. Nhưng các danh từ và nhãn hiệu ấy chẳng lẽ có năng lực đặng chia rẽ con cái của một nước, một chủng tộc và xem lẫn nhau là kẻ tử thù?

Đau đớn thay nạn tương tàn tương sát đã xảy ra cũng do nơi định nghĩa bất đồng của các phương pháp và danh từ tranh đấu.

Từ ngày mùng 9 tháng 3 năm 1945 dương lịch, cuộc giải phóng dân tộc đã khởi đầu. Các biện pháp đem thắng lợi cho nước nhà hôm nay cũng chưa thâm hoạch đặng trọn vẹn, lại còn gây thêm nạn qua phân lãnh thổ: Từ vĩ tuyến 17 đổ vô là của khối Quốc Gia, còn vĩ tuyến 17 đổ ra là của Việt Minh làm chủ. Nạn nhị

Chúa phân tranh Nguyễn Trịnh ngày xưa đã biểu diễn lại.

Bản Đạo thử hỏi cuộc tranh đấu giải ách lệ thuộc đặng đem hạnh phúc đó lại cho ai?

Phải chăng cho Tổ Quốc và cho toàn thể đồng bào thì lý ra chẳng lẽ có một nguyên có nào làm cho nòi giống Việt này chia phân cho đặng. Chủng tộc duy có một thì Hoàng Đò chỉ có một. Rồi ta lại thử hỏi: Ai đã gây nên nội loạn ly tán giống nòi? Phải chăng vì năng lực ngoại bang đã gây nạn phân chia tộc chủng.

Hai chí hướng đương nhiên của quốc tế và lý thuyết dân chủ xã hội và cộng sản xã hội. Hai lý thuyết ấy đều hứa hẹn rằng nhân loại phải duy tân và cải tổ xã hội, vì tổ chức xã hội đương nhiên đã gây thất vọng cho nhân loại quá nhiều nên đem lại cho họ nhiều đau khổ hơn là hạnh phúc. Đồi bên đều hứa hẹn tìm một phương pháp sửa chữa đặng tìm cái hay trừ cái dở, lời hứa hẹn ấy đã thấm nhuần trong trí não đau khổ của nhân loại nhất là hạng bần dân và các quốc gia lạc hậu đều mong ước chóng được thực hiện điều ấy.

Hai triết lý xã hội mới mẻ kia đương tranh đấu đặng thảo hoạch tín nhiệm của toàn thể nhân loại trên mặt địa cầu này. Cuộc tranh đấu của họ đã hiển nhiên kịch liệt và hỗn độn nhưng họ cũng đã đủ năng lực phân chia nhân loại làm đôi chí hướng.

Hại nỗi, hạnh phúc đâu chẳng thấy, chỉ gây cho nhân loại một tấm thảm kịch tương sát, tương tàn. Ta nên để đức tin cho thời gian và không gian định nên hư của họ, nhưng hiển nhiên hôm nay ta chịu biết bao nhiêu đau khổ. Ta muốn cho vay đặng hưởng lợi, mà lợi đâu chẳng thấy vì hứa hẹn ấy chỉ với lỗ miệng, không bảo kê, không chứng chắc mà giờ phút này ta bị lỗ vốn một cách đau đớn và oan uổng.

Cuộc chạy theo bóng bở hình của nòi giống Việt Nam từ xưa đã vậy; nó đã làm nên bệnh chủng tộc.

Đồng bào sẽ hỏi Bản Đạo dùng phương pháp nào để trừ hại thì Bản Đạo chỉ trả lời một cách đơn giản như thế này.

- Ngày nào cả chủng tộc Việt Nam đặt định tình trong Quốc hồn của họ thì họ mới có thể cố thủ và bảo vệ sanh tồn của họ.

- Ngày nào lòng ái quốc nồng nàn của nước Việt Nam thoát khỏi lợi dụng đặt biến thành một ngọn lửa thiêng dâng lên bàn thờ Tổ Quốc của họ thì họ mới bảo thủ được trọn vẹn Hoàng Đồi cùng tộc chủng.

- Ngày nào đầu óc của cả khối Quốc Dân biết trọng dĩ vãng lịch sử của mình rồi định phận cho mình xứng đáng làm một nước đủ liệt cường, đủ uy tín hầu đối diện cùng Quốc Tế rồi chủ định số phận của mình do năng lực của mình, không ỷ lại nơi một ngoại bang nào thì ngày ấy mới giải ách lệ thuộc về tinh thần lẫn vật chất của mình mới đặt.

Tình thế đương nhiên là Bắc Việt đã bị lệ thuộc của Trung Cộng, còn Nam thì bị sống gởi nơi tay người, thì kiếp số tương lai của ta chưa biết nương nơi đâu mà an đặt. Nếu tình thế này mà kéo dài tới mãi thì hòa bình của họ đã hứa hẹn cùng ta thì là mộng ảo.

Bản Đạo ước mong và cầu xin cho toàn thể đồng bào sáng suốt hơn đặt tự định số mạng và tương lai của mình.

Bản Đạo để lời chào mừng toàn thể đồng bào và cầu chúc cho các gia đình đều hạnh phúc.

Bức thơ Bản Đạo có gởi cho đài phát thanh Sài Gòn, đêm nay có lẽ giờ này đã đọc rồi.

Cái nạn qua phân lãnh thổ, Bản Đạo nói sẽ làm cho nhơn loại đau khổ và nguy hiểm không thể tưởng tượng vì năng lực tàn phá của vũ khí tối tân nhất là bom

nguyên tử. Nếu nhơn loại không rán sức đem hòa bình hạnh phúc do con đường thiêng liêng của Đức Chí Tôn đã đến thì nhơn loại sẽ bị tiêu diệt. Nhơn loại mắc nạn tiêu diệt ấy là do tội tình của họ. Một điều Bàn Đạo nói cho nước Pháp biết rằng: "Sắc dân này không quen chịu lệ thuộc, cả sự tranh đấu đặng giải ách lệ thuộc của họ đối với nòi giống Trung Quốc buổi nọ không ai cản họ được. Hốt Tất Liệt thâu cả Hoàng đồ bên Âu Châu, đặt gót tới Việt Nam bị thảm bại".

Bàn Đạo xin hai chánh phủ phải hiệp với nhau làm một và toàn thể quốc dân Việt Nam không phân biệt đảng phái, Tôn Giáo phải hiệp nhau làm một đừng chia đôi ra.

Bàn Đạo cầu xin họ sáng suốt đặng định tương lai mình, do mình vi chủ không muốn cầu ai. Nhứt là nước Việt Nam nhờ Pháp nói với Mỹ - nước Việt Nam đã đánh đổ quyền hành của Pháp, không muốn quyền hành nào thay thế là vậy.

## 02. Phủ dụ của Đức Hộ Pháp đầu năm Ất Mùi.

*Lời phủ dụ của ĐỨC HỘ PHÁP*

*Trong dịp các Cơ quan chúc xuân Đức Ngài*

*Ngày 1 tháng Giêng Ất Mùi*

Thưa cùng Thánh Thể Đức Chí Tôn, các Chức sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái, con cái yêu dấu của Đại Từ Phụ, hôm nay Bàn Đạo lấy làm hân hạnh nhờ hồng ân của Đức Chí Tôn ban bố một kiếp sống hữu hạnh, hữu phước được ngộ Đạo, và Qua có một điều cần nói cho toàn con cái Đức Chí Tôn hiểu rõ.

Trước khi mở Đạo Đức Chí Tôn có nói: Nếu ngày nào có mở một nền Tôn Giáo nào mà cái hạnh phúc ấy ta hưởng đặng bao nhiêu đi nữa cũng chưa có thú vị, vì cơ cho nên Đức Chí Tôn mới lấy Đạo nhà của chúng ta, Đạo Tổ Phụ của chúng ta, đặng lập nên nền Tôn Giáo Quốc Tế, cái vui sướng của Bàn Đạo hơn hết là chỗ đó, dầu cho làm một vị Giáo chủ cho nền Đạo Quốc Tế đi nữa thì xương thịt máu mủ tâm hồn, khí phách, chí hướng của Bàn Đạo đều là diệt hết hồi chẳng nhờ cả ân đức của Tổ Tiên ta để lại thì làm sao hôm nay cả toàn một sắc dân nhỏ yếu nơi cõi Đông Á này hưởng được một đặc ân vô đối? Nội bao nhiêu đó cũng thấy cả nòi giống ta phải can đảm hy sinh trọn kiếp sanh của mình đặng đền ơn tri ngộ của Đấng tối cao tối trọng ấy.

Các bạn Hiệp Thiên Đài, các bạn đã có từ buổi ban sơ đến giờ, Đạo vừa mở là có các bạn, các bạn đã chia sót mọi điều từ trong cảnh khổ cho đến cảnh vinh quang. Hôm nay không ai biết định hướng của Đạo hơn các bạn, khi này Tiếp Đạo có nhắc lại Bàn Đạo đã hai phen xuất dương sang Âu và Á làm cho uy tín của Đạo càng thêm cao trọng.

Các bạn ôi! Chúng ta chỉ có hy sinh một kiếp sống đặng làm con hạc vô tội, con hạc hòa bình, biết

đâu Đức Chí Tôn cũng đem con hạc của Ngài để thế cho con bồ câu trắng mà thiên hạ gọi là con bồ câu hòa bình, nhưng không hòa bình gì hết, thân làm con hạc thiêng liêng ấy buộc ta phải chở Đạo đi toàn khắp mặt địa cầu. Nếu một chủng tộc nào, một sắc dân nào ở nơi mặt địa cầu này chưa biết Đạo là cái lỗi do nơi ta đó vậy.

Ấy vậy cái phận sự của ta tuy đã khổ não cực nhọc mà Bàn Đạo vẫn chưa thỏa nguyện về tinh thần, sự cứu khổ an ủi thiên hạ đương nhiên bây giờ các bạn đã thấy hơn loại đau khổ một cách quá quất không thể tả đặng. Đau khổ về xác thân, đau khổ về tinh thần, các bạn đã nhờ Đức Chí Tôn giao cơ Cứu khổ ấy thì cần phải tìm phương giải khổ cho hơn loại, thoản như buổi ban sơ Bàn Đạo không có lãnh trách vụ đặc biệt của Đạo thì các bạn chắc cũng không để tâm cho lắm.

Đến hôm nay dầu cho thân già này không còn năng lực hoạt động chịu cả khổ cực như trước nhưng vẫn cố gắng, thì Bàn Đạo thấy hiển nhiên rằng: trong Cửu nhị ức Nguyên nhân họ không phải ở trong nước Việt Nam mà thôi, ở khắp nơi trong các chủng tộc đều có họ.

Tội nghiệp thay bóng Đạo vừa đi tới đâu, mặc dầu Thánh Thể Đức Chí Tôn chưa có làm phận sự mà cả tinh thần lẫn hình thể của họ đều sáng suốt chói lọi vậy.

Họ trông đợi bóng cơ cứu khổ của các bạn lắm. Cố gắng thêm các bạn, vì trong đạo binh thiêng liêng theo hộ giá Đức Chí Tôn từ khai Thiên lập Địa tới giờ, do theo Thánh Giáo Đức Chí Tôn có nói: Bàn Đạo là Ngự Mã Thiên Quân, phẩm tước quyền hành cao trọng ấy phải làm thế nào để dấu hỏi?

Ta có đền đáp, có thể thay thế hình ảnh Đức Chí Tôn đặng làm phận sự của Ngài hay không? Hay một ngày kia trở về Thiêng Liêng phải thẹn khi ngó mặt Ngài.

Bản Đạo nhứt định một hơi thở cuối cùng dầu cho thể nào Bản Đạo cũng quyết tòng mạng lệnh của Đại Từ Phụ làm cho con cái của Ngài đặng giảm bớt khổ não. Tưởng khi các bạn cũng đồng chí hướng với Bản Đạo đó vậy.

Thưa Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam, Nữ Lương Phái đang làm việc thay thế hình ảnh của Đức Chí Tôn, Bản Đạo xin cả Thánh Thể hãy ngó đến con cái của Ngài đang đau khổ, dốt nát về tinh thần đạo đức, họ thiếu cả tinh thần định phận cho họ, không phải định phận mà thôi, lại thiếu cả tinh thần bảo vệ cái sống của họ nữa, chúng ta ngó thấy cần phải dạy dỗ diu dắt và an ủi họ.

Ấy vậy cả thầy Thánh Thể Đức Chí Tôn thay thế hình ảnh của Ngài đang lo lập vị cho con cái của Ngài, hình ảnh bóng dáng của Chức Sắc Thiên Phong thay thế hình ảnh Đức Chí Tôn không có nghĩa lý gì hết. Trọng hệ hay chẳng là cái giá trị đối phẩm Thiêng Liêng cùng Chư, Thần, Thánh, Tiên, Phật mà thôi, Bản Đạo ước mong một đứa em của chúng ta lập nên phẩm vị cho thoát khỏi cái kiếp luân hồi, nếu được như vậy thì công nghiệp của chúng ta rất vĩ đại đó vậy. Huống chi giờ phút này cả Thánh Thể Đức Chí Tôn đem đường cho nó, nâng đỡ nó đưa vào phẩm vị Thiêng Liêng Thần, Thánh, Tiên, Phật thì Bản Đạo tưởng không có danh dự nào bằng, không có phận sự cao trọng nào hơn.

Giờ phút này nó đã chịu khổ não nhiều rồi, đau khổ Đời, lại kế tiếp đau khổ Đạo, hôm nay Thánh Thể của Đức Chí Tôn yêu ái và gởi gắm cho ta lãnh sứ mạng diu dắt đoàn em đó vậy. Có một phương thể hay ho hơn hết mới có thể bảo vệ ta khỏi lạc lằm, phận sự ta đối đãi cùng đoàn em có một phương pháp duy nhứt là chỉ thương yêu mà thôi. Dầu cho sự thương yêu ấy có ra vẻ đại đột, ngu khờ nhục nhã thế nào đi nữa chúng ta cũng chỉ biết thương yêu mà thôi, sự thương yêu đủ với

chúng ta làm, mỗi đều không cần tìm phương pháp nào khác, các con Phước Thiện, Hội Thánh Phước Thiện của mấy con tức nhiên Hội Thánh Hiệp Thiên Đài. Chúng Qua có mười mấy người, Chúng Qua không có thể gì an ủi sự thống khổ của toàn thể con cái Đức Chí Tôn cho đặng.

Chúng Qua có mười mấy người, biến thân ra mấy con, mấy con là hiện thân của chúng Qua thay thế cho chúng Qua đặng tìm phương giải khổ cho thiên hạ làm cho ngọn Cờ Cứu Khổ của Đức Chí Tôn giao cho chúng Qua đặng thiết hiện ra mãi mãi.

Năm nay là năm bí yếu hơn hết mà gọi là năm hòa bình, mấy em thôi cũng tin bướng như vậy, tin hòa bình đi, hòa bình với đầu óc của mấy em, hòa bình là buổi nào mấy em an ủi cả thiên hạ đau khổ đương nhiên bây giờ đó là hòa bình của mấy em.

Thay thế hình ảnh của chúng Qua giải khổ cho thiên hạ, mấy em ngó lụng lại qua khỏi cơn thử thách của nước nhà chủng tộc rồi trước chúng em sẽ thấy một trường thảm khổ không thể tả đặng. Nào là tật nguyên và bệnh hoạn, nào khổ não, nào truân chuyên đủ mọi điều.

Tình thế đương nhiên bây giờ, mấy em thấy trước mắt là đồng bào Bắc Việt, tội nghiệp thay! Họ bỏ cả gia nghiệp vào Nam, Qua chỉ sợ một điều trong cơn buồn tủi của họ, rồi họ sanh ra chán nản, mấy em thấy vì thiên hạ nâng đỡ binh vực giúp sức cho sự sống còn của họ, Qua sợ không biết thương rồi bạc đãi khi thì, thì nòi giống ta tủi nhục biết bao nhiêu, Qua gởi cho mấy em cái phận sự biến thân ra chúng Qua đi an ủi họ từ nhà, từ người trong cơn khổ não.

Mấy con trong Phục Quốc Hội, những điều Thầy làm không được. Mấy con thay Thầy làm, Quân Đội cũng vậy, Phục Quốc Hội mấy con, không lẽ giờ phút này mấy em biểu Thầy đi ra cõi ngựa cầm cương đặng

làm thế các con, phận sự tối yếu, tối trọng cứu dân, cứu nước, mười mấy năm các con đã hy sinh biết bao xương máu cho Tổ quốc giống nòi. Hôm nay có thể mong ước như Thầy đã mong ước từ vĩ tuyến 17 đổ vô hay đổ ra đối với tinh thần của ai đã chia rẽ chó tinh thần của mấy con không chia rẽ buổi nào hết, bởi ngọn cờ Cứu khổ của mấy con, ngọn cờ Bảo Sanh Nhơn Nghĩa của mấy con đã đến nơi nào thì nơi đó gia nghiệp Thiêng Liêng của mấy con. Thầy chỉ sợ mấy con không đến nơi nào thì nơi ấy còn khổ nữa, thầy chỉ sợ bao nhiêu đó mà thôi, còn sự thắng lợi của cơ quan Phục Quốc Hội không lẽ Thầy đi ra làm chánh trị đương đầu với thiên hạ. Thầy là nòi giống Việt Nam, tranh đấu đặng đem tương lai cho đất Việt, có nhiều điều các con làm đặng mà Thầy không làm đặng, các con có nhiều phương làm mà Thầy không có phương làm, thành thử thật ra từ trước đến giờ sự thâu hoạch thắng lợi đều do công nghiệp của các con chứ chẳng phải của Thầy.

Thầy bắt quá chỉ có lời nói mà thôi. Đường lối của các con đi được như hôm nay là dài lắm rồi, đã được hai phần đường. Các con cố gắng thêm và sáng suốt làm thế nào cho phận sự Thiêng Liêng của các con tượng trưng hình ảnh nòi giống của các con. Các con đã tránh đặng một điều là thiên hạ căm dỡ mua chuộc các con, nên Thầy đã yên tâm, thấy Phục Quốc Hội không có cái năng lực nào mua chuộc được, nên Thầy gởi gắm cơ quan chuyển thế một phần cho tay mấy con, Thầy để lời ban khen đã mấy năm qua mọi sự đã đem thắng lợi rất nhiều, nhứt là có một điều làm cho Thầy vui hứng là cơ quan dân vụ của các con nó phù hợp thích ứng với Thầy hơn hết, các con cố gắng với đường lối dân vụ.

Đồng bào Bắc Việt, Bàn Đạo đã thường nói: Mảnh đất gấm vóc của Tổ Tiên ta để lại từ Âu Nam Quan đến Mũi Cà Mau Tổ Phụ ta mua chuộc biết bao nhiêu xương máu, dành để cho nòi giống. Không có mảnh đất nào là không phải của chúng ta, nên nhớ điều đó, đừng

vì di cư ngoài Bắc vô rồi buồn rầu, không lo rồi sống đặng lo làm nghề nghiệp, phải cố gắng thêm nhiều hơn nữa, từ trước đến giờ lịch sử đã để lại để chúng ta đã ngó thấy bằng có hiển nhiên, hễ mỗi khi có quốc nạn là mỗi khi chúng ta hiệp chủng đó vậy, để người Bắc kẻ trong Nam không biết nhau là gì, nghe giọng khác nhau, những người dốt nát tưởng đâu là người ngoại quốc, cái đó lấy làm nguy hiểm hơn hết.

Hôm nay tình cờ chúng ta được một phương pháp hiệp chủng, cả thầy đồng bào Nam cũng thế, Bắc cũng thế có tâm một điều cần yếu hơn hết là gây tình thân ái vô biên của nòi giống Tổ Phụ để lại trong đầu óc ta hôm nay có phương thế hiệp chủng cho mạnh mẽ khẩn khích, dầu cho có cực nhọc cũng cố làm, sự làm kia nó sẽ lập lại như hồi nhị Chúa Tây Sơn buổi nọ, nó đi theo tấn tuồng thống nhất Hoàng Đồ của Chúa Nguyễn khi xưa muốn thiết hiện thống nhất Hoàng Đồ thì nòi giống chúng ta phải hiệp chủng thống nhất năng lực lại.

Hại thay! Có một điều khổ não hơn hết là từ ngày nền văn minh của Tổ Phụ ta, của Quốc Đạo ta bị thiên hạ chi phối muốn có sự phân tâm của nước, của chủng tộc, vì lẽ phân tâm ấy hôm nay mới có tình trạng này. Nếu không có Việt Minh thì vinh diệu cho quốc sử của chúng ta biết bao nhiêu.

Đồng bào Bắc Việt hãy nhớ nơi đây là đất địa của mấy người không phải mấy người ăn tạm ở nhờ, mà là ở trong gia đình Tổ Quốc. Vậy mấy người đừng buồn thảm, cố gắng hiệp chủng với nhau thì mới mong thống nhất Hoàng Đồ trở lại.

Bản Đạo xin để lời cầu chúc toàn thể các con của Đức Chí Tôn đó vậy.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật

---

## LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

---

dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âl. 01-01-Ất Mùi* nhằm ngày *(dl. 24-01-1955)*.

### 03. Dân chủ Xã Hội và Cộng sản Xã Hội.

#### THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

Ngày 8 tháng 1 Ất Mùi

Buổi mai Bàn Đạo đã lên Thiên Hỉ Đài giảng lý do của Đức Chí Tôn đã đợi đến 30 năm khai mở Đền Thờ của Ngài, tưởng phần nhiều cả con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ Lương Phái đều biết rõ.

Ấy vậy hôm nay là ngày Lễ Kỷ Niệm của Đạo Cao Đài đã ra mặt Quốc Tế. Nếu luận rằng: Nó đã ra mặt Quốc Tế rồi thì ta cũng nên luận về tình hình đương nhiên của toàn cả các liệt cường của các quốc gia trên mặt địa cầu. Nhứt là tình trạng hiện tại của nhơn loại thế nào cả con cái Đức Chí Tôn đều rõ về hai lý thuyết đương đầu với nhau, đương đua tranh cùng nhau đặng đoạt tình nhuệ của toàn nhơn loại trên mặt địa cầu này.

Bàn Đạo không cần luận e mích lòng thiên hạ, chỉ nói rằng: Không phải họ đang mong mỗi điều ấy. Với một tâm tình không vụ tất danh lợi, Bàn Đạo nói quả quyết rằng: Hai kẻ muốn thâm hoạch cả tình nhuệ của nhơn loại đặng làm bá chủ toàn cầu này là hai lý thuyết Dân Chủ Xã Hội và thuyết Cộng Sản Xã Hội.

Chúng ta đã ngó thấy lập trường tranh đấu, hôm nay đã kịch liệt, bởi sự hơn thua của hai khối ấy. Tương lai họ sẽ đương đầu cùng nhau thế nào rồi Bàn Đạo không đoán được. Chỉ có một điều nên để ý hơn hết là giờ phút nào mà người ta đã lấy lý trí xử với nhau không đặng, phải mượn cường lực của võ khí đặng làm sức mạnh của mình thì ngày giờ ấy tưởng cả sự tranh đấu của họ chưa có một phương pháp nào giải quyết đặng.

Một đàng thì chỉ có hỗn ầu, gian xảo, dối trá nhưt là côn đồ theo tánh chất hỗn ầu quyết hơn thiên hạ bất

cứ một hành vi nào, không kể gì tâm tình quân tử ấy là khối Cộng Sản ý năng lực mình vô đối tự kiêu, tự đại.

Lấy việc nhỏ luận việc lớn khi ta ở cùng chung trong một xã hội nếu cả thầy con cái Đức Chí Tôn để ý điều ấy là ngó thấy, nếu rủi như ta gần gũi đừng nói rằng mình kết bạn hay chung sống gần gũi với những kẻ côn đồ thì chỉ biết "riu búa" là mạnh, lấy hỗn ầu gian xảo của họ, họ làm khí cụ.

Lời tục có nói: Một kẻ nói ngang ba làng nói không lại, mà hễ ai nói ngược lại thì rút riu búa ra dọa nạt thiên hạ. Đó là một điều người quân tử gớm ghiết hơn hết. Cho nên không có phương pháp chi mà trị đảng họ, trị đảng định phương pháp nghĩa là làm thế nào trị kẻ võ phu đó với phương pháp đặc sắc hơn định luật của nó, và nó lấy sức mạnh của thuyết Cộng Sản Xã Hội, quyết thắng không kể gì là nhân từ, không kể gì là đạo đức chỉ biết thắng thôi. Tranh sống đảng tạo hạnh phúc dầu cho có hèn hạ, nhỏ mọn tới mức nào thì họ chỉ biết có hưởng hạnh phúc mà thôi.

Còn bên Dân Chủ Xã Hội là thực dân ăn cả của cải đồng bào, thâm lấy cả của cải phú hữu của thiên hạ làm năng lực mạnh mẽ của mình.

Hai cái đó Bàn Đạo tưởng đem để lên mặt cân Công Lý thì ta thấy "lịch cũng như lương, mà lương cũng như lịch" có chi lạ. Ngày giờ nào toàn cả hơn loại tình mộng lại, thấy mình làm khí cụ cho thiên hạ tranh đấu với một tấn tuồng làm cho mình đau khổ, thiên hạ sẽ tình mộng lại không cho họ lợi dụng, cả tín ngưỡng đó, tấn tuồng hèn hạ đó dầu cho các nhà Đạo cũng như hạng côn đồ cướp đảng kia đều cũng vậy. Nếu cả thầy thiên hạ không ngó tới mặt nó, đừng gần gũi nó, thì nó hết sống cùng ta chớ gì. Nó cho nó là mạnh, thiên hạ sợ nó, nó còn nhuệ khí, nó còn nắm cả uy tín của nó. Ngày giờ nào cả thiên hạ đều gớm ghiết không còn ngó tới nó nữa thì nó phải tiêu hủy chớ có gì đâu.

Giờ phút nào cả quốc gia nhược tiểu không để cho họ lợi dụng mình nữa bất kỳ trong hai khối đó. Tự chủ lấy mình, tự quyền lấy mình, một người làm không được, năm bảy người làm, một nước yếu hèn, năm bảy nước hiệp lại đương đầu với họ, vạt bỏ hai khối đó ra, thiên hạ mới hòa bình, duy có lẽ đó thiên hạ mới hòa bình mà thôi.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi. 08-01-Ất Mùi* nhằm ngày *(dl. 31-01-1955)*.

#### **04. Lễ Xuất Quân - Vai trò và nhiệm vụ Quân Đội Cao Đài.**

*Đức Hộ Pháp đề lời cảm ơn các quan khách và đề lời phủ dụ chiến sĩ Cao Đài trong dịp Lễ Xuất Quân của Quân Đội Cao Đài ngày 9 tháng Giêng năm Ất Mùi*

Thưa cùng Chư Viên Quan Chức Sắc Đồi và Đạo. Trước khi Bàn Đạo đề lời, Bàn Đạo xin nghiêng mình cảm ơn toàn cả thầy đồng bào đôi bên niệm tình của Quân Đội và của Đạo đến dự lễ đồng đảo và long trọng làm cho rõ ràng thêm về Đạo, Bàn Đạo xin cúi mình cảm ơn toàn thể.

Thưa cùng toàn thể đồng bào Bàn Đạo xin đề lời cùng các Ngài trước vận mạng đương nhiên của Tổ Quốc nòi giống tới một giai đoạn yếu trọng, nếu không nói đã đến một giai đoạn khó khăn đặng định vận mạng tương lai của nó, nhứt là Bàn Đạo xin đề lời riêng biệt cùng các nhà văn sĩ cùng các sử gia, trên chín năm tranh đấu hôm nay cái phận sự ấy yếu trọng cho các Ngài hơn hết, bởi nó đến giai đoạn chúng ta phải tranh đấu về trí thức tinh thần, nếu không nói ra rằng: Ta vẫn tiếp tục đương tranh đấu về tâm lý. Tưởng khi trên chín năm quốc cường thâm hời độc lập cho Tổ quốc giang san các Ngài có sẵn trong tay một sử liệu có thể một ngày kia ngòi bút quý báu của các Ngài lưu lại cho hậu tấn một kiểu vở, một khuôn mẫu y theo tinh thần cố hữu của Tổ Phụ đã để lại, cái chí quật cường 80 năm đồ hộ khiến cho đồng bào chúng ta muốn giải thoát thâm hời độc lập và Hoàng đồ của Tổ Phụ lại; một giang san gấm vóc như thế, nên buộc chúng ta hy sinh xương máu, từ cổ kim vẫn vậy, luật Thiên Điều dưới thế này chẳng đều chi mà ta xin đặng, ta chỉ phải mua phải chuộc với một giá cho đồng giá trị với vật mà ta muốn thu hoạch. Nhưng ôi thôi! Vật của toàn quốc dân đồng bào muốn

thâu hoạch ấy, vật đồ quý giá không tưởng tượng cho nên phải trả một giá rất mắc là cái giá xương máu trên chín năm tranh đấu.

Thưa cùng đồng bào, các nhà văn sĩ, các vị cầm bút đang dìu dẫn cả tinh thần trí não của chúng tộc ta buổi hôm nay. Có lẽ khi trong lúc rời rãnh các Ngài có thể để một dấu hỏi? Cái đường lối của Đạo đã tự xưng là Quốc Đạo hỏi lấy cả tánh chất của nó đã hiển nhiên trở nên một nền Đạo cho Quốc tế mà cái nạn nước của họ như thế này thì phương pháp giải quyết của họ như thế nào mà chớ?

Có lẽ trong khi rãnh ấy các Ngài cũng để dấu hỏi ấy (?) Trường hợp đó thử nghĩ những kẻ trí thức tinh thần phải đi đường lối nào? Phải dùng giải pháp nào? Nhứt là của Bàn Đạo sau 5 năm đờ lưu trở về nước năm 1946 cả cái tình trạng của nước nhà các Ngài cũng hiểu thấu. Bàn Đạo xin thành thật buổi họ Bàn Đạo đã bí lối không ngõ thoát, một đảng thì Việt Minh lợi dụng tinh thần ái quốc của toàn thể quốc dân đồng bào chỉ hướng vô một điều là lập trường cứu quốc, nhờ cái năng lực mạnh mẽ và quyền năng ấy họ đã nắm trọn sứ mạng của nòi giống và Tổ quốc trong tay từ Nam chí Bắc, nếu như cơ cấu tranh đấu của họ quả là một cơ cấu quốc gia chơn chánh, thì sự thâu hoạch và thống nhứt Hoàng đồ đã làm rồi, đã thành tựu rồi.

Hại nỗi! Họ phải xu hướng theo hai chí hướng của hai khối nhứt là họ vẫn thấy khối Cộng Sản làm lạc, là nương nơi khối ấy mà họ định mạng tương lai nước nhà chúng tộc là cái làm nhứt hết.

Nếu quả nhiên cái định hướng của họ đem lại thắng lợi cho nước nhà, cho chúng tộc thì Bàn Đạo tưởng không nói rõ ra cả thầy đồng bào đều biết, cũng như những kẻ tội đòi đổi chủ mà thôi chớ không chi khác. Ngó ngọn cờ độc lập mà vẫn lệ thuộc như xưa, thì làm thế nào tạo hạnh phúc giống nòi đặng! Hại nỗi! Khi về nước bên này giành giật cả quần chúng, thì bên kia

cũng giành giật cả quần chúng, bên này Việt Minh, bên kia Pháp, khối Quốc Gia hai tình thế rất nguy hiểm với hai lăng tên mũi đạn.

Thưa cùng cả thầy đồng bào, thử như thế đồng bào mới chỉ con đường nào cho Bản Đạo đi mà chớ, có một con đường duy nhất là con đường có của chúng ta mà Tổ phụ chúng ta để lại. Con đường đã có trên 4.000 năm lập quốc và 4.000 năm văn hiến. Là con đường duy nhất là Bản Đạo phải đi, mà đi con đường ấy, ôi! không biết bao nhiêu đau khổ, đã hy sinh cái khối xương máu của chiến sĩ Cao Đài làm thành, làm lũy đặng bảo vệ sự sống của nòi giống dưới ngọn cờ "Bảo Sanh Nhơn Nghĩa Đại Đồng" nếu toàn thể đồng bào hiểu cái tâm lý của nó sẽ ứa lụy cùng Bản Đạo mà chớ!...

Có một phen Bản Đạo tuyên bố Quân Đội Cao Đài xuất hiện ra đặng làm tấm bình phong chịu chết cho giống nòi khỏi chết, bảo vệ sống còn cho nòi giống bảo thủ cái nhơn nghĩa của Tổ phụ để lại. Có nhiều khi Bản Đạo cũng lấy làm đau đớn lắm vậy.

Nhưng nghĩ đến cái sứ mạng Thiêng Liêng cao cả ấy có chút an ủi mảy may trong tâm não.

Các con Chiến Sĩ Cao Đài từ Thượng Hạ Sĩ Quan dĩ chí đến Binh sĩ, một phen nữa Thầy xô các con ra hy sinh cứu nòi giống và Tổ Quốc các con. Tương lai vận mạng như vậy các con tiếp tục tranh đấu cho kỳ được đặng thân độc lập cho giống nòi cho Tổ Quốc các con.

---

### Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âl. 09-01-Át Mùi nhằm ngày (dl. 01-02-1955)*.

## **05. Lịch sử thành lập Hội Thánh Phước Thiện Hiệp Thiên Đài.**

### ***ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO***

*Ngày 12 tháng 1 năm Ất Mùi tại Văn Phòng Hội Thánh Phước Thiện kỷ lễ Khánh Thành Dinh Thự*

Ngày nay là ngày Lễ Khánh Thành các Dinh Thự cùng trong cuộc Lễ Khánh Thành Đền Thánh.

Khởi đầu Bàn Đạo đi viếng các Dinh Thự nơi Hiệp Thiên Đài và Cửu Trùng Đài, Bàn Đạo chỉ đến viếng chớ không thuyết Đạo, đến đây là Văn Phòng Hội Thánh Phước Thiện, Bàn Đạo cho toàn Chức Sắc đương quyền Hành Chánh Đạo được rõ mục đích của Hội Thánh Phước Thiện do đâu mà sản xuất, bởi trong Pháp Chánh Truyền Chí Tôn lập Hội Thánh Hiệp Thiên Đài, Hội Thánh Cửu Trùng Đài mà trước khi Chí Tôn đến giao truyền mối Đạo là Thiên Điều đã định mở cửa Thập Nhị Khai Thiên đặng đem cừ cứu khổ để tại mặt thế này mà cứu vớt toàn cả Cửu nhị ức nguyên nhân con cái của Ngài. Chí Tôn giao phó cho Hiệp Thiên Đài mà trong Chức Sắc Hiệp Thiên Đài chỉ có 15 Ngài Thập Nhị Thời Quân với Thượng Phẩm, Thượng Sanh và Bàn Đạo; trong 15 thì có 4 - 5 ngoe lãnh lĩnh mà thôi. Đức Chí Tôn kêu anh Cao Thượng Phẩm lãnh trách nhiệm lo cứu thế kể anh qui thiên để lại cái gánh nặng nề cho Bàn Đạo, Bàn Đạo đã thường nói hôm ngày chúc xuân và nơi Đại Đồng Xã, Hội Thánh Cửu Trùng Đài của Giáo Tông, Hội Thánh Phước Thiện của Hộ Pháp tức là Hiệp Thiên Đài đó vậy. Hội Thánh Phước Thiện là thay thế cho Hiệp Thiên Đài lo cứu khổ để giải khổ cho toàn cả nhơn loại, mà Hiệp Thiên Đài chỉ có lãnh lĩnh 4 - 5 vị làm sao lập thành cơ cứu khổ được cái Bí Pháp, chi Pháp Chí Tôn đưa ra biểu phải làm mà trong Pháp Chánh Truyền không có định, Bàn Đạo chỉ lấy bài Thi văn của

Đức Chí Tôn dạy mà lập thành dầu cho cả chơn hồn đã siêu lạc nơi nào sau này cũng phải nơi cửa Phạm về cùng Ngài.

Bài thi văn như vầy:

*Tĩnh ngộ xá thân tại Phạm Môn,  
Khuyến tu hậu nhứt độ sanh hồn,  
Vô lao bất phục hồi Chơn mạng,  
Tĩnh thế kỳ thân đắc Chánh tôn.*

Vì bài Thi văn của Đức Chí Tôn dạy đó mà Bàn Đạo mới lập ra Phạm Môn có Phạm Môn rồi mới có sản xuất Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng (\*1) thì không thể nào lập thành Hội Thánh Phước Thiện được, bởi chữ Phạm Môn là Phật, Phạm Môn là cửa Phật chớ không phải Phạm là họ Phạm; buổi đó cũng có nhiều tiếng phân vân nói Bàn Đạo lập Phạm Môn tức là lập theo họ Phạm của Bàn Đạo, Bàn Đạo cũng như tấm bình phong đứng giữa hứng chịu. Sao Bàn Đạo không đầu kiếp các nơi họ Nguyễn, họ Trần mà đến ngay nhà họ Phạm mà để khiến cho Bàn Đạo phải chịu oan ức. Những tiếng phân vân ấy, Bàn Đạo cũng chẳng màng, cứ lo cho kỳ được, bởi vì sự công chánh Bàn Đạo đứng giữa đây Bàn Đạo phải nói Bàn Đạo nói thiệt cả sự nghiệp của Đạo còn tồn tại đây là do nơi tay của Phạm Môn nếu không có Phạm Môn thì Bàn Đạo không đứng vững, Đức Chí Tôn đã định cho Bàn Đạo thu 72 vị Môn Đệ mà chia ra hành sự 36 - 37 vị, buổi đó Thầy trò chịu cực khổ tầm phương để tạo nghiệp mà bị chúng sanh đánh đổ đến đổi vận lương thực lục tỉnh đem về Tòa Thánh mà cũng bị ngăn cản quyết bỏ đói cho chết, mà tội nghiệp thay họ không thối chí ngã lòng, cứ cương quyết theo Bàn Đạo cho đến ngày lập thành Hội Thánh Phước Thiện. Thật nỗi khổ tâm của anh em Phạm Môn chỉ lấy hai bàn tay trắng mà tạo nên sự nghiệp cho Đạo, họ chỉ bắt gió nắm hình, lấy không làm có ngày nay Cơ Quan Cứu Khổ đã thành tướng nơi Hội Thánh Phước Thiện các trách nhiệm trọng yếu phải lo hiện trước mặt gần đây

là Bảo Cô Nhi bên kia là Khách Đình về mặt Tang Tế đều phải lo mọi hình thức nên Bàn Đạo nói mấy người mà về ở nơi Tòa Thánh liệu lo bề uống thuốc mạnh thì thôi, coi bộ nhắm bề không mạnh liệu bề không kham họ sẽ đem bỏ đại tại Khách Đình cho Hội Thánh chôn cất làm sao thì làm, đã vậy mà còn phải lo tạo hình tượng vĩ đại Bàn Đạo nói cái vĩ đại của nó chớ không có nói cái nhỏ với kia là Trí Huệ Cung cũng bảo giá phụ giành cho người giá phụ cũng là Nữ Phái chơn tu tức là nhà Tu của Nữ Phái.

Trên một hình tượng đang khởi tạo là Vạn Pháp Cung trên núi nhà Dưỡng Lão tức là nhà Tu của Nam Phái. Cả hình tượng ngày nay đã biểu lộ trước mặt toàn cả hơn sanh ai ai họ cũng đều cảm kích hồi trước kia có tượng mà không có hình, ngày nay hình tượng nên được thì sự tiến hóa của Hội Thánh Phước Thiện từ đây sẽ vững chắc không còn lại một trở lực nào mà làm cho cơ cứu khổ của Chí Tôn phải ngưng bước và Bàn Đạo sẽ cho Hội Thánh Phước Thiện hay rằng: Từ đây Hội Thánh Phước Thiện sẽ được bảo đảm.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ál. 12-01-Ất Mùi nhằm ngày (dl. 04-02-1955)*.

**(\*1) Nơi đoạn thứ 5:** Vì bài Thi văn của Đức Chí Tôn dạy đó mà Bàn Đạo mới lập ra Phạm Môn có Phạm Môn rồi mới có sản xuất Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng thì không thể nào lập thành Hội Thánh Phước Thiện được,... ..

...

**Chúng tôi nghĩ đoạn trên có thể là:** Vì bài Thi văn của Đức Chí Tôn dạy đó mà Bàn Đạo mới lập ra Phạm Môn có Phạm Môn rồi mới có sản xuất Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng. **Nếu không có Phạm Môn thì không thể nào lập thành Hội Thánh Phước Thiện được,... ..**

## 06. Công trạng các Thánh Tông Đồ Đạo Cao Đài.

*ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT MINH CÔNG TRẠNG CÁC THÁNH TÔNG ĐỒ trong khi làm lễ thiêu xác ngày 15 tháng 1 Ất Mùi*

Thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong Nam Nữ Lương Phái, các em toàn cả con cái Đức Chí Tôn Nam Nữ, thanh niên của Đạo.

Chắc có lẽ cả thầy con cái của Đức Chí Tôn đều để dấu hỏi? Cái nghĩa lý của cuộc Lễ Khánh Thánh Tòa Thánh và Lễ Thiêu Xác của các Thánh Tông Đồ.

Có lạ chi, không cần kiếm đâu sâu xa hơn nữa ở nơi mặt thế này dầu cho Đạo nào họ cũng thường để một cái mơ vọng là kiếp sanh của mình làm thế nào cho ngộ Đạo.

Một cái câu Sấm Truyền từ xưa để lại có nói rằng:

"Hữu duyên mới gặp Tam Kỳ Phổ Độ,  
Muôn đời còn tử phủ nêu danh"

Ngộ nghĩnh cho chúng ta nên để ý là cái khéo lựa chọn và biết tìm đường và ngộ Đạo ấy.

Cả toàn thể quốc dân của chúng ta hạng Đại Đức cũng nhiều, hạng học thức cũng nhiều, nam cũng thế, nữ cũng thế. Vì sao họ không giành chỗ của ông Lê Văn Trung, ông Cao Quỳnh Cư, bà Lâm Hương Thanh, ông Lê Bá Trang, không lẽ trong thế gian này có người đó, mà còn nữa.

Ồi! Tưởng cả công nghiệp của cả kiếp sanh dành để như họ, nếu có kẻ thiệt biết tìm cái đại nghiệp Thiêng Liêng của mình, biết bao nhiêu sự thèm thường của thiên hạ, danh giá họ đặt như thế, Đạo của ta và phận sự của ta dầu chi ta cũng là hiện thân của họ, phải

chăng chúng ta đã làm giá trị Thiêng Liêng của họ thêm quý báu thêm tối trọng, thêm cao thượng hơn nữa.

Cả con cái của Đức Chí Tôn đều hiểu nơi Bát Quái Đài là hồn của Đạo tức nhiên là Tòa Ngự của Đại Từ Phụ và là nơi Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng ngự. Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật họ đã tìm họ đã đoạt được một chỗ nơi đó đứng họ ngự. Không phải dễ gì trong kiếp sanh hữu duyên được đoạt được như thế.

Đám thanh niên Nam Nữ lưỡng phái suy nghĩ coi, tìm một công nghiệp tương lai, cái trọng, cái khinh, cái bền, cái dở, cái giá trị, cái vô giá, tưởng khi cả tinh thần toàn thể con cái Đức Chí Tôn đều đã quyết định rồi mà chớ.

Ngon lửa sẽ thiêu các các Thánh áy, nó sẽ biến thành ngọn lửa thiêng nó sẽ làm sáng chói Đạo Cao Đài đứng kêu gọi cả tinh thần hơn loại tìm một con đường giải thoát của họ, con đường cứu khổ của họ mà nó cũng sẽ là ngọn lửa thiêng liêng diu dẫn cả tâm hồn con cái Đức Chí Tôn luôn cả Thánh Thể của Ngài nữa.

Cái danh giá của họ Bàn Đạo không luận tới công nghiệp của họ cũng thế, Bàn Đạo cũng không muốn nói tới. Chỉ thấy một điều là tiếng gọi thiêng liêng của Đại Từ Phụ buổi ban xưa trong thời nòi giống Việt Nam ta còn đương bị trong ách lệ thuộc. Danh giá của họ, sự nghiệp của họ, có thể bị quyền lực áp bức làm cho nó tiêu hủy họ có thể khổ não cả sanh mạng của họ khổ não luôn về tương lai danh phận của họ mà họ vẫn coi cái đó là thường. Duy có tiếng gọi thiêng liêng của Đức Chí Tôn là trọng hệ. Nhứt là phé Đờ hành Đạo. Cả con cái Đức Chí Tôn sẽ để dấu hỏi. Ông này thế này, ông kia thế khác và sẽ để dấu hỏi ( ? ) Ủa ... làm sao Hộ Pháp để trọn vẹn công nghiệp có hơn tất có định hạng sao Hộ Pháp để cho họ đồng phẩm với nhau như thế?

Bản Đạo chỉ nói dứt một điều là về Pháp Luật, Bản Đạo làm Hộ Pháp đầu cho buổi nọ họ loạn bao nhiêu chỉ dùng cả quyền lực đặng bảo thủ nền Chơn Giáo của Đức Chí Tôn mà thôi. Ngoài ra họ là bạn, họ là đoàn anh, tình đó cao trọng hơn hết. Thứ nhì nữa là cả tội tình cái kẻ nghịch Đạo trước mắt Bản Đạo vô giá trị. Giá trị thiệt hay không là ngọn lửa thiêng ấy làm cho bùng dậy Quốc hồn nước Việt Nam, tinh thần tối cổ và văn minh tối cổ của nòi giống, cái đó là trọng hệ hơn hết.

Cả con cái của Đức Chí Tôn nên nhớ điều đó.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ál. 15-01-Át Mùi nhằm ngày (dl. 07-02-1955)*.

## 07. Đại Hội Long Hoa.

*BÀI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP tại Đền Thánh  
đêm 30 tháng 2 năm Ất Mùi*

Mấy em Nam Nữ lưỡng phái, đêm nay Qua không giảng Đạo mà chỉ nói cùng mấy em, xin kiếu lỗi cùng chư Chức sắc Thiên Phong Thánh Thể của Đức Chí Tôn.

Hôm trước qua có mời Khâm Thành, các Đầu Phận Đạo vào Hộ Pháp Đường, Qua có thuyết minh cho họ nghe, vì Đại Hội Long Hoa nó sẽ có tại Tòa Thánh này đầu năm Tý. Mấy em cũng chán biết cái đại nghiệp của Đạo đều do tay của mấy em tạo dựng Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy. Đức Chí Tôn đã đến 30 mười năm nay, Ngài đến Ngài nói thật thà chơn chất rằng: Đại Từ Phụ là ông già nghèo, ông nói trong hai câu thi:

*"Trời trời mình không mới thiệt bản,  
Một nhành sen trắng nấu nương chân".*

Ông đã nói ông là ông già nghèo, ông đến ông dùng có một cái Cơ dựng lập Thánh Thể của ông mà ông giao phó cho một trách nhiệm tối ư quá quan trọng là phải lập nghiệp cho cả toàn con cái đau khổ của ông. Mấy em mới nghĩ lại đó coi, chúng Qua không phải là làm chúa ở toàn cầu này, hay làm chúa một nước, cũng hai tay trắng mà thôi, hiển nhiên hôm nay chúng Qua đi được một đời nhờ Đại Từ Phụ dìu dắt và nhờ tay của mấy em đã hy sinh từ giọt mồ hôi, giọt nước mắt mới tạo dựng nên nghiệp Đạo như thế này. Nếu chúng Qua nhìn rằng sự thật thì ta nói nó không phải đủ sang giàu mà ngày hôm nay có thể làm một bóng mát, một cái Nhà Thờ chung cho con cái khổ não của Ngài, để nương bóng Từ bi của Ngài dựng.

Mấy em cũng đủ biết giá trị hy sinh của cả mỗi người mấy em như thế nào, Qua chẳng cần phải dài luận cho lắm, thì đáng lẽ ra thời buổi ly loạn này, nhứt là Qua và Thánh Thể Đức Chí Tôn đã biết cái thân phải truân chuyên của mấy em là thế nào, cái phương sanh sống của mấy em đã bị phá hoại là thế nào, cái khó khăn của mấy em phải bảo vệ cả sắp nhỏ tức nhiên tương lai hương hỏa của Đạo là thế nào. Lý ra chúng Qua không làm mấy em khổ trí nhọc tâm nữa để từ từ bước đến nhờ ân Đức Chí Tôn dìu dẫn đi, xin miễn đi từ từ nhi tấn mà thôi, đừng đứng chững lại đó.

Trót 30 năm Qua sống chung với mấy em cũng như Thánh Thể của Ngài, mấy em dòm lại coi, đoàn anh của mấy em già nua, chính mình Qua đây đã 66 tuổi rồi, chẳng lẽ tuổi Qua lột da sống đời đặng vừa giúp tay chơn đầu óc với mấy em mãi mãi. Cái đại nghiệp này lưu lại cho mấy em hay chăng là do nơi kế chí của mấy em, mấy em cố gắng đặng lưu lại cho máu mủ không biết chừng nào đường lối Tổ Tiên mấy em đã trở bước lại đây họ được hưởng một cái hạnh phúc, công nghiệp của mấy em chút nào hay chút nấy, ngặt một nỗi là cả cái phận sự thiêng liêng của Đức Chí Tôn giao phó trong đây có nhiều điều buộc ta phải cố gắng làm cấp cấp ngày giờ Đức Chí Tôn đã định mới đặng. Mấy em cũng đã biết trong Kinh Đại Tường Đức Chí Tôn đã nói rõ:

*"Hồn Nguơn Thiên dưới quyền Giáo Chủ,  
Di Lạc Vương thân thủ phổ duyên.  
Tái sanh sửa đổi chơn truyền,  
Khai cơ tận độ cứu tuyền diệt vong".*

Mấy câu trên Qua không cần giải nghĩa, duy có câu: *"Khai cơ tận độ cứu tuyền diệt vong"* mấy em biết là thế nào? Đối với nhơn loại kể từ ngày hôm nay tức nhiên từ ngày mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ cho mãi mãi tới tận thế cái địa ngục dưới kia đã bị tiêu diệt rồi, Thập Điện Diêm Cung đến rước mấy em nó đã vong phé rồi,

mấy em không còn sa xuống cửa Địa ngục, mấy em không còn chịu dưới quyền của Thập Điện Diêm Cung, cái đó là hệ trọng hơn hết.

*"Hội Long Hoa tuyển phong Phật vị"*

Mở Hội Long Hoa để tuyển phong một vị Phật hay nhiều vị Phật.

*"Cõi Tây Phương khử quỷ trừ ma"*

Nơi Tây phương Cực Lạc cũng vậy, tảo thanh không còn ma hồn quỷ xác đến đây nữa.

*"Giáng Linh Hộ Pháp Di Đà,  
Chuyển cây Ma Xử đuổi tà trục tinh"*

Câu này rất rõ mấy em điều biết.

*"Thâu các Đạo hữu hình làm một,  
Trường thi Tiên Phật dượt kiếp khiên"*

Cái trường thi Tiên của bậc Tiên đoạt vị Phật.

*"Tạo đời cái dữ ra hiền"*

Câu đó Qua không cần giải nghĩa.

*"Bảo sanh nắm giữ diệu huyền Chí Tôn".*

Tới năm Tý sẽ mở Hội Long Hoa tuyển phong Phật vị tại Tòa Thánh này. Mấy em làm cho kịp, Qua nói quả quyết mấy em làm không kịp, mà Qua có qui liễu trước đi nữa thì cái tội ấy về mấy em chớ không phải về Qua, nhớ điều đó, Qua cố gắng, Qua tận trung cùng Đạo, tận hiếu cùng Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu, Qua chỉ ước cho giòng máu Thiêng Liêng của mấy em đây nó hưởng một điều trọng yếu không biết bao giờ, ngày giờ Qua không có thể định trước, không có quyền gì định trước. Qua hứa hẹn điều đó đặng; Qua ước làm thế nào cho giòng máu Thiêng Liêng của mấy em đây nó gặp mặt Đức Chí Tôn đến tại thế này, lấy một quyền năng Thiêng Liêng của ổng như ổng đã đến Đền thờ Tây Tạng kia vậy. Hễ nói đến Đền thờ Tây Tạng Đức

Chí Tôn đã đến Qua cũng nên tường thuật điều đó cho cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều nghe hiểu.

Năm 1917 khi Cộng sản đã đánh đổ Đế quyền của Nga, các bậc công hầu đời phong kiến của Tô Nga buổi nọ đều phải đào tẩu, nhứt là Bạch Nga, Xích Nga không nói gì, còn Bạch Nga thì phải trốn không thôi bị chúng tàn sát. Trong đó có một vị Bá tước cũng chạy giặc qua Tây Tạng, khi qua đây với một số người bạn, cũng được hai mươi mấy người nương thân nơi Tây Tạng. Dalai Lama ông nghe cả cái khổ não của họ, cả cái hoạn nạn của họ, ông thương quá chùng quá đổi, ông bảo vệ, ông nuôi nấng.

Ông Dalai Lama là Phật vương của xứ Tây tạng, mấy em dễ biết chẳng phải ông ở xứ Tây Tạng dựng ân thân mà thôi, mà ông còn bảo vệ nuôi dưỡng nữa. Ngày nọ vị Bá Tước buồn rầu nhớ quê hương, nhớ vợ con, nhứt là đi một thân mình, còn cả thầy các tướng quan phần nhiều là võ theo cùng Ngài cũng có vợ con để lại bên Tô Nga hết, chạy giặc qua bên Tây Tạng nương náu đó vậy thôi? Đức Dalai Lama ông hiểu thâm tình của vị BáTước đó, ông hiểu sao không biết, ông dạy Đạo cho ông kia nghe, một khi đó thì ông sửa soạn, ông đi vô Đền Thờ, ông ăn mặc sắc diện khác hơn buổi trước làm cho nhiều hàng các quan theo Bá Tước hỏi, không lẽ giấu họ. Ông mới nói thiệt rằng: Đêm nay là đêm Đức Chí Tôn ngự tại Đền Thờ, mấy vị trong buổi khổ não nghe tới danh Đức Chí Tôn đến, mừng quá hỏi, vậy chớ chúng tôi có thể vô châu trong đó được không? Thì Ông Dalai Lama nói: Mấy người cứ đi theo tôi, ông dắt vô trong Đền Thờ họ theo họ tọc mạch hỏi, làm sao mà biết Đức Chí Tôn đến, mà Chí Tôn đến thế nào? Tôi dặn mấy Ngài nghe các cái chuông chung quanh Đền Thờ reo một lượt và ở ngoài nghe tiếng ngựa chạy rần rần đó là Ngài đến, là Đức Chí Tôn đến, vô đó rồi ông Dalai Lama ông dắt vô trong một cái phòng thấp đèn lò mờ vậy thôi. Ông đem vị Bá Tước với mấy người bạn khi vô trong đó ông để ngồi, ông biểu cầu nguyện , ông

Bá Tước ông đương rầu khổ não tâm hồn quá lẽ đi, ông cầu nguyện hay không biết phép của ông Dalai Lama hay phép Thiêng Liêng của Đại Từ Phụ làm nên không hiểu, thì trong phòng đó ở đằng sau có một tấm như nỉ đen hay là vải mà trải nguyên cả một phòng to lớn vậy.

Ông Dalai Dama biểu ông Bá Tước chú ý dòm vô đó, cả thầy cầu nguyện rồi dòm vô, ban đầu thấy như một ngọn khói, mà ở ngoài bay vô trong phòng đó ngay chỗ ông vẽ rồi nó tràn vô cả cái khói đằng sau đen rồi cái khói trắng nó hiện hình ra một cái phòng nhà của ông Bá Tước ở trong đó, bà Bá Tước với đứa con đương nhớ chồng ôm mặt sầu thảm một cách. Ông nọ thấy rầu, ông cúi mặt xuống, ông khóc lớn lên, mấy người kia cũng đổ lụy hết thầy, rồi cái khói đó tan đi, khói đó tan miếng màn đen như củ. Thấy cái đó rồi ông Dalai Dama ông mới dắt mấy người đó vô Đền Thờ thì ngay đúng giờ Tý cũng như giờ mình cúng đây. Quả nhiên nghe các chuông treo chung quanh Đền Thờ đều reo lên một lượt và ở ngoài nghe tiếng ngựa thì hết thầy các vị Đại đức đều cúi mọp đầu xuống, tới chừng đó có một mình ông Bá Tước với mấy người Nga tọc mạch họ ngược lên dòm thì vừa ở trong Đền u u ám ám vậy thôi, chớ không có sáng sủa như đèn điện mình đây, thì đó nó làm sáng rỡ chiếu diệu như ban ngày, ánh hào quang chiếu toàn trong Đền Thờ đều sáng hết, ở ngoài dường như một bóng sáng đi tuốt vô trong, chừng đó họ sợ, họ cúi đầu xuống, tới chừng Đại Từ Phụ phát thình lên giảng đạo rồi họ ngó lên họ tỏ cái thể Đức Chí Tôn không rõ ràng lắm, họ thấy cái trạng đẹp đẽ hào quang chiếu diệu sáng ngời đẹp lắm, họ chỉ nói có bao nhiêu đó mà thôi.

Khi giảng đạo rồi Đức Chí Tôn nói:" Trong 40 năm kể từ 40 năm thì hơn loại đau khổ luôn luôn, Mỗi lần Đại Từ Phụ đến 50 năm, Ngài trở đến tại Đền thờ Tây Tạng, thành thử mình tính lụng lại năm 1917, năm nay là năm 1955 nó là 38 năm hả ? 38 năm rồi còn hai năm nữa thiên hạ mới yên, mới thái bình, thành thử Qua

ngó thấy dường như trúng quá chừng quá đổi, để mà coi số nó có quả quyết vậy không đó, tại Đền thờ Tây Tạng Qua thấy họ hưởng được hồng ân của Đức Chí Tôn vô đối là Đức Chí Tôn đến với họ không biết đạo đức uyên thâm của xứ Tây Tạng, Đạo của họ sản xuất ra ngày nào mà họ được hưởng hồng ân vĩ đại như thế.

Đền thờ Jérusalem ở Palestine bên Cận Đông thì Đại Từ Phụ có đến một lần, đến một cách oai nghiêm quá chừng, quá đổi, thiên hạ nhắc lụng lại giờ làm cho Qua sợ sệt lắm. Trong Đền Thờ Jérusalem như các thầy Sãi ở nơi đó phụng sự hương khói cũng như làm Từ nơi đó là giòng dõi Lévi, Lévi là con út ông Abraham.

Có lẽ Đền Thánh này Qua dám chắc thế nào Đức Chí Tôn cũng đến tại chưa đến là vì lẽ gì? Lý do gì chưa có trọn vẹn đây.

Mấy em cố gắng đi, từ đây tới sau cho tới ngày Long Hoa Đại hội nên hự, đặng thất, điều gì Qua lập Đại hội Long Hoa được hay chăng Qua phú thác nơi tay mấy em đó vậy.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ái*. 30-02-Át Mùi nhằm ngày (dl. 23-03-1955).

## 08. Vì sao Đức Chí Tôn đến và Ngài đến đặng làm gì?

### LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

Đêm 15 tháng 3 nh- Ất Mùi

Đêm nay có lẽ giảng Đạo hơi dài một chút, Đại Đoàn giới không đủ đặng giảng, chớ Tiểu Đoàn có thể ít mệt hơn, dầu có nghe nhiều một chút cũng không đến nước.

Đêm nay Bàn Đạo giảng vì lẽ gì Đức Chí Tôn đến và đến đặng làm gì? Và cái nền Chơn Giáo của Ngài là sao? Bàn Đạo đã đặng nhiều lời của mấy em nhứt là trong Bàn Trị Sự tức nhiên là hàng Em của Hội Thánh hay Thánh Thể út của Đức Chí Tôn, nghĩa là con cái yêu dấu của Ngài hơn hết đã phân nản thấu tới tai Bàn Đạo.

Thời cuộc biến thiên thể nào không biết mà cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn dầu Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy đã bị thiên hạ lợi dụng quá lẽ, lợi dụng về xương máu, lợi dụng về tài sản cho tới nước, lợi dụng tâm đức hiền lương của họ rồi lại còn kêu vói lên chẳng biết Thánh Thể của Đức Chí Tôn kia họ có mở con mắt Thánh đặng họ thấy hay chẳng hay họ đã mù quáng.

Vì lẽ cho nên đêm nay Bàn Đạo mới giảng ba đề thiết yếu ấy mà cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều hiểu, chẳng phải ngoài Đồi kia mà thôi, tới trong cửa Thiêng Liêng của Đạo, các em Nam, Nữ đều ngó thấy tinh thần của toàn thể Nhơn loại đã bị khảo đảo một cách quá lẽ, từ cổ chí kim tới giờ chưa có cái khủng hoảng tinh thần của Nhơn loại trên mặt địa cầu. Hôm nay nó làm cho toàn thể hể nước nào mạnh giàu liệt cường chừng nào thì cái khủng hoảng tinh thần của họ lại càng quá lẽ vô độ không thể gì luận đựoc, không thể tả đựoc, họ sống

lợi với cái tinh thần hồi hộp sợ hãi, cái quái dị hơn hết là họ càng mạnh thì Đức Chí Tôn tức nhiên Đại Từ Phụ lại cho họ thấy cái mạnh của họ là cái chết của họ, ngộ nghĩnh là có bấy nhiêu đó. Ai đòi móc cả cái óc não, cả cái khôn ngoan, cái hay biết ra đặng tìm cái năng lực vô đối tức là nguyên tử lực, rồi còn tò mò kiếm một cái mạnh hơn nguyên tử lực ấy nữa, mấy thứ bom đương nhiên bây giờ nó giết hại hơn mạng coi như con muỗi, con kiến.

Cái mạnh của họ nó trở lại dọa nạt họ phải sợ nó, ngay đến đối như ông Thủ Tướng của nước Anh là ông Churchill ông là người hai lần hai cái đại chiến, ông cố chịu hết, ông là một đại tướng phi thường của nước Anh, nếu ta có thể nói sự công bằng thì từ thử tới giờ nước Anh chưa có vị Thủ Tướng nào phi phạm như thế đó, khi nạn ông than, ông nói kể từ ngày đã xuất hiện bom nguyên tử, tôi thú thật với các Ngài, tôi ngủ không yên giấc. Ông thường có nói rằng: Ông ăn không ngon, nằm không ngủ, như nước Nam ta mà ông nói ông ngủ không yên giấc, chẳng phải một mình ông Churchill mà thôi, tôi tưởng các nhà bác học, các nhà chánh trị gia đại tài, cả toàn hơn loại, toàn vạn quốc, giờ phút này sống với sự hồi hộp sợ hãi mãi, thiên hạ họ nói một cách kiêu ngạo, mà kiêu ngạo một cách khô hài nghe ngộ nghĩnh làm sao, họ nói cả liệt cường mà sợ bom nguyên tử bây giờ chẳng khác nào thầy pháp sợ Cô Hồn với ông Tướng, họ đã sản xuất nó ra, họ tạo dựng ra oai quyền của nó họ đối thủ, họ địch thủ, họ sợ nó một cách đáo đẽ, sợ thiệt tình chứ không phải sợ đối trá, hay làm bộ, sợ ngay vậy.

Cái khủng hoảng tinh thần ấy nếu như ta đã theo chơn Đại Từ Phụ từ 30 năm nay chúng ta biết tánh đức của Ngài, của ông Cha lành vô đối chưa có ông Cha phạm nào của ta mà có tâm đức như ông, thương yêu con cái của ông một cách phi thường, một cách lạ lùng, mà cái khủng hoảng tinh thần hơn loại đương nhiên bây giờ tôi dám chắc nếu ông không muốn đến là cái lẽ

gì mà chớ. Chỉ còn cái đau khổ tâm hồn hơn loại như thể đó buộc ông phải đến mà thôi.

Vì có cho nên ông đến, ông đến đặng chi, cũng như câu hỏi thứ nhì, ông đến đặng chia khổ cho con cái của ông, nên ban sơ ông đã nói một cách chơn thật và đơn giản, ông nói: "Thầy đến Thầy hiệp lương sanh đặng Thầy làm cơ thể để cứu vớt chúng sanh" tuy nhiên ông đến ông lựa chọn các con hiền lương đạo đức, ông đem võ cửa Thiêng Liêng của ông tức nhiên cửa Đạo đặng ông làm cái thi hài hữu hình của ông, xác thịt hữu tướng của ông tại thế gian này gọi là Thánh Thể hay là Hội Thánh, ông lập Hội Thánh ra đặng làm Thánh Thể đặng ông làm gì? Không có gì khác hơn đặng ông làm hình ảnh của ông, đặng ông chia khổ não của con cái của ông mà đầu tiên hết, nếu ông không có phương kế chia khổ não ấy ông đến đặng mà ông an ủi, ông đỡ lấy cái đau thảm của con ông đã chịu.

Ấy vậy cái Chơn Giáo của ông, ông đem Thánh Thể ra cốt yếu đặng ông làm xác thịt của ông đặng ông sang sót con cái của ông tức nhiên sang sót cả cái đau khổ của hơn loại Bàn Đạo nhắc lụng lại một lần nữa, chẳng phải như các Giáo phái kia gọi mình là chúa của thiên hạ, hay mình là thầy của thiên hạ, mà Hội Thánh của Đại Từ Phụ lập đây cốt yếu để làm hình thể của Ngài đặng làm tôi cho con cái của Ngài, làm đầy tớ cho con cái của Ngài, nhớ điều đó là trọng hệ hơn hết.

Thì đó chúng ta ngó thấy sự thảm khổ ấy, lượng sống đời nó không phải lan tràn ngoài đời kia mà thôi, Qua có dịp giảng Qua nói: Cái lượng thủy triều của đời nó dâng lên như thể lụt bão kia, nó tràn ngập hết, chính mình trong cửa Đại Từ Bi của Đức Chí Tôn, Chí Tôn đây nó cũng không từ, nó tràn vô tới cửa Đại Từ Bi đặng nó lôi cuốn cả con cái của Ngài trôi theo nó, chìm đắm theo nó ra cho tới khổ hải. Mấy em đã ngó thấy dầu cho cả Thánh Thể hay chúng Qua bắt lực không đỡ vớt khổ não của mấy em toàn hết, nhưng mấy em đã thấy thừa

rằng: Chính mình cái khổ não của mấy em bị lượn sóng đời lôi cuốn, mấy em chìm đắm trong đó mà cả chúng Qua tức nhiên Thánh Thể của Đức Chí Tôn phải nhào theo lượn mấy em đặng lặn hụp trong đó đặng cứu vớt mấy em, những kẻ đã lợi dụng mấy em đó, làm cho mấy em làm hình ảnh của lượn sóng đời đó vậy, mấy em muốn tránh chằng chúng Qua cũng muốn tránh lằm vậy, mà tránh đặng thì có chi may mắn hạnh phúc hơn, cái này tránh không đặng, ta phải chịu vậy, nếu tránh đặng thì mấy em đã tránh, chúng Qua khỏi lặn hụp trong đó, cái này mấy em tránh không đặng, chính mình mấy em bị lôi cuốn toàn thể hết, rồi biểu Thánh Thể của Ngài tức nhiên là Hội Thánh không bị khổ não với mấy em sao đặng. Cả cái khổ não trong đó nó có trách nhiệm của mấy em tự đào tạo, mấy em cố gắng gượng đi, đừng cho ngọn thủy triều lôi cuốn mấy em thì chính mình chúng Qua cũng có thể tránh khỏi, vì bởi thấy mấy em chìm đắm trong đó chúng Qua mới lợi lặn theo, nếu mấy em không chìm đắm ai biểu mấy Qua lợi lặn theo mấy em cho được, quyền nào mà biểu đặng.

Ngày hôm nay mấy em than thở với Hội Thánh không ngó thấy, thấy lằm chớ, thấy rõ ràng hơn mấy em lằm, thấy mà không biết làm sao cứu được mà chớ.

Ấy vậy, ta có một tinh thần, một phương pháp duy nhất của Đức Chí Tôn đã để trong mình ta, nó là bộ Thiết giáp đang bao phủ lấy ta, ta mang bộ Thiết giáp ấy vô, mấy em cố gắng mỗi em đều sắm bộ Thiết giáp ấy tức nhiên là đạo đức của mấy em đó vậy.

Nếu đạo đức của mấy em, Đức tin của mấy em đã mạnh, đạo đức của mấy em được kiên cố. Qua dám chắc mấy em sẽ thắng mà mấy em giúp chúng Qua thắng luôn đó, mấy em chiến đấu đi, lấy Đạo Đức đặng chiến đấu cả mưu chước quỷ quyền đó đi thì chúng ra sẽ tạo hạnh phúc chung cho nhau. Qua thấy có một điều lượn sóng đời lôi cuốn mấy em, mấy em không cần ngó lụng lại đặng mấy em tự nhủ lấy mình, yêu ái nhau kia,

mấy em cứ giựt giành từ món ăn chỗ ở, mấy em giựt giành từ mảnh quyền, mảnh thế, cái hồ nhục trong cửa Đạo này không có chi khác hơn là làm cho Qua hồ nhục hơn cái đó. Mấy em chưa biết nhượng với nhau món ăn chỗ ở, mấy em còn giành giựt với nhau phương thế sống, chưa biết nhịn nhau đặng bảo vệ cho nhau, thì cái tình trạng đó nó trả với cái giá đó cũng vừa.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi. 15-03nh-Ất Mùi* nhằm ngày *(dl. 06-05-1955)*.

## 09. So sánh quyền Đòi và quyền Đạo.

### BÀI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

Đêm 30-3 nh. Ất Mùi

Đêm nay Bàn Đạo giảng cái đề so sánh quyền Đòi và quyền Đạo, cả con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ Lương Phái, nhứt là đám Thanh Niên Nam, Nữ, phải rán để ý cho lắm để tâm nghe sẽ phân biệt cảnh Đạo với đường Đòi xa cách với nhau một trời một vực, chỉ có ngộ nghĩnh một điều:

Tuy vẫn phân biệt nhau như thế mà nó lại có cái liên hệ mật thiết với nhau mới là lạ lùng cho. Trước khi giảng quyền Đòi và quyền Đạo, Bàn Đạo phải tả cái hình trạng của Đạo thế nào, hình trạng của Đòi thế nào rồi mới tả cái quyền của nó ra sao; quyền Đạo cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều thường nghe giảng và đều hiểu mà chớ, vì Đức Chí Tôn không có tái kiếp làm người, Ngài đến cả con cái của Ngài với một huyền diệu lạ thường là huyền diệu Cơ Bút, thành thử Ngài không nói mà chúng ta nghe, Ngài không hình mà chúng ta thấy, Bàn Đạo đã giải rõ thường tình tại sao Ngài đến? Đại Từ Phụ đến, Ngài đã nói quả quyết Ngài đến để Ngài chia khổ cùng con cái của Ngài, vậy nếu Ngài không có hình trạng thế nào Ngài chia khổ ấy được; tức nhiên Ngài phải làm thế nào Ngài có hình mà chớ, muốn cho ra cái Thánh hình của Ngài không phương chi hay hơn là Ngài tụ họp con cái hiền lương của Ngài dựng lập thành Thánh Thể tức nhiên cái hình Thánh của Ngài, chúng ta thường gọi là Hội Thánh. Ấy vậy Ngài đến Ngài chia khổ, Ngài lập Hội Thánh tức nhiên Ngài lập hình ảnh của Ngài. Hình ảnh của Ngài nó có đẳng cấp trật tự cả Thiên Phong Chức Sắc của Hội Thánh từ Giáo Hữu đồ lên là Thánh Hình của Ngài; chẳng khác nào như cái đầu, còn cả toàn thể con cái của Ngài từ bực Lễ Sanh

đồ xuống, tỷ như tay chân thân thể của Ngài, Ngài lấy cái đại thể Chơn Giáo của Ngài đã lập giáo thành tướng của nó tức là cái gia đình Đạo giáo.

Ấy vậy Chơn Truyền của Ngài đã đặt trên thế gian này là gia đình Đạo giáo của Ngài tức nhiên gia đình tinh thần. Bây giờ ta lại luận hình thể của đời, bất kỳ xã hội nhơn quần nào. Bàn Đạo đã có dịp thuyết minh rằng, con người bao giờ cũng phải sống tập đoàn đặng bảo vệ cái sống cho nhau mới gầy nên quốc gia xã hội, cái đại thể đó nó thành ra toàn thể nhơn loại, Bàn Đạo nói giờ phút này cả toàn thể nhơn loại lại còn mong rằng họ sống tập đoàn với nhau trong đại thể của nhơn loại mà chớ.

Ấy vậy, mỗi xã hội có Vua, có Chúa, không thì có vị Quốc Trưởng, dưới quyền của vị Quốc Trưởng ấy, hoặc có Triều đình hoặc có Chánh phủ, cả nhơn viên Chánh phủ hiệp lụng lại với Quốc Trưởng là cái đầu, còn dưới là dân chúng tức nhiên là các năng lực của toàn thể Quốc dân; Sĩ, Nông, Công, Thương, tứ dân, tứ thứ là tay chân, và thân thể. Rồi trong xã hội ấy định phương pháp đặng lập cái Đại thể gia đình của toàn một sắc dân Đại gia đình của một sắc dân gọi là gia đình xã hội, tướng diện của hai bên đó vậy.

Bây giờ Bàn Đạo luận về cái quyền, cái quyền đôi bên bao giờ cũng phải quyết định với một cái pháp luật của Hội Thánh. Luật của Hội Thánh để định quyền cho Đạo cho Đại gia đình của tinh thần nhơn loại, ngó thấy Tân Luật, Pháp Chánh Truyền là một chơn tướng lập Thánh Thể của Ngài không cần luận đến, chỉ luận về Tân Luật mà Đức Chí Tôn và Đức Lý Giáo Tông đã dạy Hội Thánh khi mới khai Đạo, lập trong ba tháng phải thành tựu, trong Tân Luật con cái của Đức Chí Tôn đều ngó thấy, Bàn Đạo không cần lập đi lập lại vô ích chỉ lấy cái tinh túy của nó là trong Tân Luật ấy Đức Chí Tôn định cho Ngũ Giới Cấm và Tứ Đại Điều Qui và trong ấy cốt yếu bảo vệ Tam Cang Ngũ Thường của toàn thể con

cái của Ngài, thật ra cái Thiên Luật của Ngài mà Ngài đã để trong tâm não con cái của Ngài. Luật chỉ có một là Thương Yêu, Quyền chỉ có một là Công Chánh.

Thiên hạ đã lập luật nhiều quá, mà cái luật của thiên hạ lập ấy tưởng khi cả thầy đều ngó thấy, dầu cho họ có thay đổi cho tới tận thế họ chưa có phương nào làm cho nó phù hợp với cả nhơn tâm bao giờ. Còn Đức Chí Tôn đến lập Luật có một điều mà thôi là Thương Yêu, cả thầy đều hiểu cái Luật ấy, nghĩ coi có ai tránh khỏi đặng không, người nào không có dính trong cái Luật Thương Yêu ấy thì chẳng hề họ sống được bao giờ, nhứt là sống chung của đồng loại, hoặc họ phải tự họ ly dị cả nhơn loại hay là cả nhơn loại buộc phải đào thải họ nếu họ không tuân cái luật ấy, còn cái quyền công chánh công bình chánh trực dầu một kẻ không học kia dốt nát thế nào mà học được hai cái đặc tánh quý báu ấy, tôi tưởng cả thầy thiên hạ đều cúi đầu tôn trọng kính nhường và nhứt là họ thương yêu, Thiên Luật của Đức Chí Tôn là vậy, Tân Luật Đức Chí Tôn cốt yếu muốn cho ta làm đặng, ta bảo vệ cái Tam Cang Ngũ Thường của nhơn loại. Nói về phương Đông này dầu cho luận tới các Quốc gia xã hội đến đâu đi nữa họ tự trọng họ văn minh thế nào, họ chưa ra khỏi đường lối ấy, niêm luật ấy bao giờ, nếu họ ra khỏi là muốn tự bỏ cả xã hội của họ thì nó sẽ thành cái gì chứ không thành xã hội.

Giờ đây luận tới Luật Hội Thánh. Luật của Hội Thánh chỉ lập ra trong buổi con cái Đức Chí Tôn bị cái óc ngoại hình ngoài đời kia xâm phạm tinh thần và hình chất của nó, Hội Thánh buộc phải lập Luật chẳng khác nào như thể một phương che chở như ta đã ngó thấy một người kia đi tới miệng giếng họ muốn sa vào đó ta kêu trở lộn lại. Luật của Hội Thánh phải chuyển luân theo thời thế của xã hội, nhứt là trong con cái của Ngài chớ thật ra không có giá trị gì hết. Bởi hình không có. Bây giờ nói tới hình của Luật Đạo. Cái quyền của Đạo, quì hương, tụng Kinh Sám Hối, đáo để trực xuất Nội

Thành nơi Thánh Địa, rồi còn dữ hơn nữa trực xuất ra khỏi Đạo chớ chưa có giết ai, chưa có tù tội ngục hình, cũng chưa có đem ai mà bắn, mà giết bao giờ, ấy là Luật của Đạo. Vậy cốt yếu cái khuôn khổ Đại gia đình tinh thần này để tạo con cái của Đức Chí Tôn thành Thánh, nong nã dạy dỗ dìu dắt thế nào cho họ thành Thánh đặng họ mới cầm cái Cờ Cứu Khổ của Đức Chí Tôn vững vàng và mạnh mẽ, họ mới thay thế hình ảnh của Đức Chí Tôn đặng.

Vì có cho nên cả khuôn khổ quyền lực của Đạo cốt yếu để tạo Thánh, bây giờ ta mới luận về quyền Đồi, cả quyền Đồi thật quyền của họ thiệt lực của họ là Nhơn Đạo. Muốn thành tựu Nhơn Đạo ấy họ phải thông minh trí thức lịch duyệt thế tinh, thông minh trí thức phải học, lịch duyệt thế tinh họ phải chuyên nghiệp lấy họ, nghiệp làm quan ấy, vì có cho nên một ông quan mới đầu tiên thừng thỉnh bực nhỏ lên cao, học đặng chuyên chú nghề nghiệp của họ, cốt yếu họ cầm quyền trị dân ấy đặng chi, họ mong mỗi gì, họ mong mỗi cho cả toàn dân được hạnh phúc cả cái sống còn của dân được bảo thủ, cái sanh hoạt của dân được hòa ái tương thân, thật ra họ không có đi ngoài khuôn khổ Tam Cang Ngũ Thường của văn minh ta lưu lại từ thử đến giờ. Muốn bảo vệ cho họ đặng hòa bình thân ái với nhau phải dĩ Đạo vi trị, họ phải mượn văn minh Đạo giáo của Tổ Phụ ta để Tam Cang Ngũ Thường làm căn bản, trong gia đình xã hội phải nương theo bóng của Đạo bên kia họ mới có căn bản, có căn bản ấy thì mới ích nước lợi dân trừ gian diệt nịnh.

Hại có một nỗi là họ tạo luật ra quá quắt có nhiều điều họ lập ra khuôn luật mình thấy thất đức bất nhơn tàn ác, họ dùng cả cái cường lực trị dân, vì có cho nên các xã hội nhơn quần hiện tại bây giờ đây loạn là vì họ không lấy đạo đức nhi trị, họ không tùng theo tâm lý mà họ chỉ tùng theo quyền lực mà thôi, nào là khâm lớn, nào sùng, nào gươm máy, hễ tuân theo khuôn luật của họ trị thì họ để còn sống, nếu không tuân theo khuôn

luật thì họ giết, mà kỳ trung thật ra Bản Đạo tổng luận gia đình tinh thần tức nhiên Đạo là tu thân, còn gia đình xã hội là trị quốc, còn thiếu tề gia, tề gia không phải là tề gia đình, tối thiểu của mọi gia đình mà tề gia đình thiêng liêng gia đình tinh thần về xã hội, duy có tề gia ấy nếu mà đôi bên, bên Đạo và bên Đòi hiệp phương chước lại với nhau dùng cái phương tề gia ấy mà tương liên mật thiết với nhau nó phù hợp lấy nhau đòi mới hưởng được hạnh phúc thái bình, ngoài ra nữa đâu phương chước nào hay hơn bao nhiêu mà không có đặng cái tề ấy, chữ tề ấy không quyết định đặng thì nước vẫn loạn mãi thôi, nhưn sanh phải thống khổ mãi thôi, vì có cho nên Bản Đạo mới nói: "Đạo không Đòi không sức, Đòi không Đạo không quyền"; hễ họ tương liên với nhau không được tề gia nhưt thống về gia đình tinh thần và gia đình xã hội của họ thì bao giờ họ cũng bất lực hết thầy.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi*. 30-03nh-Át Mùi nhằm ngày (dl. 21-05-1955).

## 10. Vía Đức Phật Thích Ca và Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh.

### LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

Đêm 8 tháng 4 Ất Mùi

Đêm nay là ngày vía Đức Phật Thích Ca luôn ngày vía Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh, có phải chăng là một việc tình cờ hay là quyền Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn đã định, chị Nữ Đầu Sư vẫn thương yêu Đức Phật Thích Ca lắm. Tuy vẫn Đức Chí Tôn đến kêu người phải về cùng Thầy mà sự thật ra tâm Đạo của chị từ bé tới lớn chỉ theo chơn Đức Phật Thích Ca mà thôi, nếu xét đoán ra đã biết Đạo thì sự ấy không chi là lạ.

Ngươn linh của Long Nữ đã theo hầu Đức Quan Âm Bồ Tát mấy kiếp đã đến trần thì căn Phật của Người vẫn thế, Bản Đạo xin thuyết Triết Lý Đạo Phật của Đức Phật Thích Ca, Ngài đã đoạt Đạo đặng rồi tức nhiên chị hiểu cái huyền vi bí mật của kiếp sanh con người, Ngài tầm ra căn nguyên bí yếu hơn hết là Luật Nhơn Quả pháp định (Loi Karmique) cái Luật Nhơn Quả của Ngài nó trúng trong chơn lý lạ thường, thử ta chối con người không có quả kiếp chi hết cũng như thuyết duy vật đã nói, con người đã sinh ra ở mặt thế này là tình cờ mà thôi, sống như vụn vặt kia vậy, nếu cái thuyết ấy quả nhiên là chơn lý thì ta thử hỏi vậy chớ duyên cớ nào kẻ sanh ra vừa khỏi lòng mẹ đã nằm trên đồng vàng hay là ngạ trên gai vàng. Còn những kẻ sanh ra đã bị tật nguyên, đui mù, ngu dại, nếu không có định luật thiên nhiên công bình vô đối của Đại Từ Phụ tức nhiên của Đức Chí Tôn thì lẽ bất công ấy chúng ta phải giải nghĩa ra thế nào mà chớ? Cái triết lý bí yếu ấy, Đức Thích Ca đã tìm đặng tức là Nhơn quả của ta." Nhơn" nghĩa là ta đã có làm điều chi thì "quả" của nó trả lụng lại.

Cái Luật Nhơn Quả ấy nó là căn kiếp sống của ta. Có nhiều kẻ cả đời làm lụng nhọc nhằn vợ con đông đúc, cả mọi điều gì muốn thi thố ra đều thất bại, mà cái thất bại ấy chẳng phải dỡ, cái miệng thường những kẻ ấy trong cơn đau khổ nói số kiếp của tôi nó thế nào, tội tình gì mà làm cho tôi như thế đó, là kẻ bên Đạo Phật. Các Tôn giáo khác không cần luận, ta thấy họ đã quyết định cái quả kiếp là gì, Phật đã nói: Cái kiếp sống đương nhiên của ta, định số phận của ta đương kiếp sống hiện thời là do căn quả của ta đã tạo kiếp trước, bây giờ cái triết lý ấy biểu ta muốn cho nên kiếp tới kiếp này ta chẳng nên gây nhơn quả nhiều hay nặng nề, vì có cho nên những bổn Đạo cùng những người tín ngưỡng theo triết lý của nhà Phật, khi họ thấy căn kiếp của họ đã nhiều bằng có không may, hoặc về tình ái, hoặc về sanh kế, hoặc về công danh, hoặc về nghèo giàu, bất kỳ quả kiếp của con người ta thường nương lấy đó mà sống, làm cho cái khổ của con người đã sanh ra chịu khổ rồi quả kiếp nặng nề ấy lại tăng thêm khổ nữa.

Bây giờ quá sức chịu của trí não con người phải làm sao hề khi nào bị khổ não quá chừng thì tìm phương pháp an ủi, bởi có cho nên nhà Phật là nhà hay an ủi tâm hồn của những kẻ đau khổ hơn hết dạng tự giác lấy mình, hiểu cái quả kiếp mà mình đã đào tạo, vì tại mình vi chủ tạo thành nó ra, bây giờ tìm phương giải nó đi, tức nhiên tránh kiếp tới, nếu ta đã biết kiếp này không may ta để trả nó mà thôi, ta đừng gây thêm quả kiếp nữa.

Bởi có cho nên Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy, cạo đầu phé cả cái sống của mình gọi là qui y thọ pháp vô chừa gởi thân trong cửa Phạm cửa Đức Phật Thích Ca dạng tìm phương an ủi hay là hay hơn nữa đủ trí thức, đủ tự giác để đào tạo cái quả kiếp tương lai của mình, thật ra chơn lý ấy của nhà Phật an ủi một cách mạnh mẽ các tâm hồn bị đau khổ. Chính Phật cũng phải nhờ triết lý ấy mà nhiều phen đã tự an ủi mình làm một Phật vị, bởi chính mình Ngài muốn tạo một lớp Liên Hoa của

Ngài, Ngài phải đầu kiếp làm Thảo Mộc lên Thú Cầm tới Nhơn Loại rồi đến Phật vị, thì tức nhiên trọn cái vòng siêu thoát của Ngài, Ngài đã biết nhơn loại biết kiếp sống của con người đau khổ như thế nào, thật có sống với đời mới biết cái khổ của đời, những tay thầy thuốc giỏi hay biết được bệnh con người một cách đúng đắn mực thước thì chính mình ông phải có bệnh đó, ông tự thí nghiệm bào chữa chứng bệnh của ông rồi ông mới đoạt được lịch thi của ông không thể tưởng tượng.

Đức Phật Thích Ca cũng thế, Ngài cũng sống Ngài đã chịu trong cái Luật quả kiếp ấy luân chuyển từ vật hình dĩ chí cho tới Phật vị, cái quả kiếp của Ngài nó phải chơn thật không thể tưởng tượng được, thể bỏ nó ra không có cái triết lý nào giải nghĩa kiếp sanh con người cho nó mực thước hết.

Bây giờ xin luận về duy vật nó nói loài người là một giống khỉ tiến hóa lên chớ không phải Trời sanh ra, Bản Đạo dòm lụng lại sắc dân của Ấn Độ chính mình Phật Thích Ca là dân của Ấn Độ, dân da đen gọi Hắc Chủng, Ngài sanh ra ở đó, da thay vì đen nó hơi hồng hồng, rồi người Đời tặng Ngài màu hồng, họ gọi Ngài là Kim Thân, vì có cho nên các tượng hình của Ngài đều phết vàng, bởi tại hai chữ Kim Thân ấy, chính Ngài là sắc dân da đen mà sắc dân da đen là một Chủng tộc đến mặt địa cầu này sớm hơn hết.

Chúng ta thử xét đoán nếu quả nhiên là loài khỉ tấn hóa lên cho tới sắc dân hắc chủng ấy có đầu đầu óc của họ đầu có quá chừng quá đổi, tâm thần quán thế như thế đó, nhứt là đặc biệt hơn hết các triết lý cao siêu về mặt vô hình dân Ấn Độ đứng đầu hơn hết các chủng tộc. Nó trái ngược lụng lại những tộc chủng đã noi theo luật tiến hóa, nhứt là chót hết bây giờ là Bạch chủng tôi thấy họ đã tiến hóa nhiều từ Hắc chủng lên Thanh chủng tới Xích chủng đến Huỳnh chủng rồi tới Bạch chủng đường tiến hóa của nhơn loại nhiều quá, sâu xa lắm, tời chừng dòm lụng lại sắc dân Bạch chủng kia

cũng không phải hơn gì sắc dân Hắc chủng, vì Hắc chủng người đã đến mặt địa cầu này hồi ban sơ hết, hay nói là Mẹ của các giống người hết thảy nơi thế gian này mà người ta cao siêu như thế đó thì chính mình Bàn Đạo không tin loài khỉ tiến hóa lên được, cái lý thuyết ấy vô lối, nếu không nói là quái dị, hay đặt cho nó cái tiếng là quái gỡ. Cái triết lý của nhà Phật từ thử tới giờ chưa có một vị Giáo chủ nào đã đạt Pháp mà biết cái bí ẩn Thiên Liêng của luật Thiên nhiên kia một cách chánh đáng như thế, chơn thật như thế, có một điều chính mình trong sự luân hồi quả kiếp ấy, Đại Từ Phụ đã làm chứng trong Bài Thơ của Ngài:

*Đài Vân Quan Võ để Phong Thần,  
Còn của Thầy đây để nhắc cân.  
Muôn phước ngàn lần không sót một,  
Bao nhiêu công quả bấy nhiêu phần.*

Nói như thế đó, chính mình Đại Từ Phụ đã nói rằng: Quả kiếp hơn quả của con người luật ấy hiển nhiên vẫn có thiệt đó vậy.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ái. 08-04-Át Mùi nhằm ngày (dl. 29-05-1955)*.

## 11. Chữ Hiếu trong Nho Giáo.

### LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

Đêm 15-4 Ất Mùi

Đêm nay Bàn Đạo giảng cho đám thanh niên Nam Nữ để ý nghe cho lắm. Đêm nay Bàn Đạo giảng chữ Hiếu, đương nửa thế kỷ 20 này, đạo đức suy vi, nhờn luân điền đảo, phong hóa cổ truyền do nơi tinh thần chơn chất hiền lương của cổ nhân đã để lại bị văn minh khoa học nó làm cho cả tinh thần đạo đức đều mất quyền nghi cả khoa học từ thế kỷ 20 này, nó đã đem lụng lại cho nhờn loại những gì? Thật ra cái sanh sống của nhờn loại nó có thay đổi, nó có hướng về duy vật nhiều hơn là tinh thần khoa học, nếu để tâm suy gẫm thì ta ngó thấy, nó có thể tạo hạnh phúc cho xác thịt nhờn loại mà nó làm cho tiêu hủy cả tinh thần loài người cũng có.

Những nhà triết học Âu Châu như là Pháp, đã nói một câu rất chánh đáng, chánh đáng mà có khuyết điểm khoa học lắm lắm đó vậy. Họ nói rằng: "La science sans conscience est le plus grave danger de l'existence humaine" khoa học không có thiên lương là một điều nguy hiểm cho sự sanh tồn của nhờn loại, thật quả vậy, nếu như nhờn luân của cả toàn nhờn loại mà không có phương pháp cổ thủ nó lụng lại đặng, nó đã điền đảo rồi, cái nhờn luân ấy làm sao nó làm căn bản cho nhờn loại.

Nay vì thiếu nhờn đạo, nhờn loại không biết yêu ái với nhau, chỉ tranh sống, chỉ tranh mạnh, mong làm bá chủ của toàn cầu, gây biết bao chiến tranh khổ não; chẳng phải hao về sanh mạng mà thôi, mà hao cả phú hữu nơi mặt đất này mà chớ, biểu làm sao nhờn loại không thống khổ cho đặng. Ai đời họ đã làm một điều trái hẳn luật Thiên nhiên của Tạo Đaoan mà chính mình

Đức Thánh Nava ở tại Đền Thánh La Mã đã buộc phải lên tiếng, sanh dục không cần nam, nghĩa là người đàn bà không cần có chồng mà muốn có con khoa học có thể cho có con đặng, nếu như cái tình trạng ấy quả nhiên xô đẩy hơn loại đi tới một cái địa điểm chúng ta sẽ ngó thấy gì? Chúng ta ngó thấy Đạo luân thường của hơn loại sẽ bị hủy đi mà chớ. Đi tới mục đích đó biểu sao cả tinh thần con người không hướng về vật hình rồi cái Đạo hơn luân không đếm xỉa đến, thử hỏi nếu một trẻ thơ kia sanh ra không có cha, cha nó là một cái ống bơm kia mà thôi, thử cái Đạo hơn luân của hơn loại đã ra sao mà chớ.

Bởi có cho nên mới sản xuất ra cái thuyết duy vật của Cộng sản đáng lý lắm vậy. Trót đã xô đẩy tới cảnh tượng đó, không cần biết Tổ phụ Tông đường cha mẹ là chi nữa hết? Ông nội cũng đồng chí, bà nội cũng đồng chí, ông ngoại cũng đồng chí, bà ngoại cũng đồng chí, đồng chí cha, đồng chí mẹ, đồng chí anh, đồng chí em, cả thầy đều là đồng chí. Cái thuyết duy vật ấy do nơi thất Đạo hơn luân mà sanh ra đó vậy.

Bây giờ nói tiếp qua cái giá trị chữ Hiếu, văn minh Nho Tông của chúng ta là gì? Tường cũng không cần gì nói cho mấy người lớn nghe, Bàn Đạo chỉ giảng cho đám thanh niên Nam, Nữ mà thôi.

Mấy đứa nhỏ có biết cha mẹ đã sanh ra nuôi nấng được cho nên hình, nên vóc, cái cam khổ của cha mẹ như thế nào mà chớ.

Hễ có rầy la có dạy dỗ, có nhiều đứa cường ngạnh lén lút ra ngoài nói: Ông vậy, bà khác, gặt gao, ăn hiếp, rửa xả, có nhiều khi ra sau lén lén ngồi rửa đủ thứ. Tới chừng biết khôn ngoan đến tuổi già, cả tâm não và lương tâm của mình sẽ cắn rứt và sẽ hình phạt một cách chừng đó mới khôn ngoan.

Hại thay! Ôm một đứa con đồ từ vú sữa mớm cơm, nuôi cho nên hình, nên vóc, thật ra không biết bao

nhiều khổ não truân chuyên của cha mẹ, có nhiều khi phải hy sinh cả hạnh phúc của mình, để cả trí não, cả tâm hồn, cả giọt mồ hôi nước mắt để nuôi con, biết bao nhiêu gia đình không phải dở, mà nghèo vì con nên khổ, mấy đứa nhỏ có biết điều đó đâu. À mà có biết chẳng là khi nào mấy đứa bây có chồng có vợ, tới chừng bây có con đó mới biết cam khổ nuôi con bây như thế nào, bây mới biết ơn cha mẹ là nặng. Tiên Nho có nói: "Dưỡng tử phương tri phụ mẫu ân" có nuôi con là thế nào mới biết ân trọng của cha mẹ, những nhà Đạo đức xưa kia trong cửa Đạo Nho Tử Phụ ta hay để lời than, hễ đọc đến làm cho ta khổ não cả tâm hồn: "Ai ai phụ mẫu sanh ngã cù lao, dục báo thâm ân hiệu thiên võng cực", không có thế gì mà tưởng tượng được, tỏ ra cả, tâm hồn chí hiếu gặp một cái nước cũng như nước Việt Nam cả thầy đều có hạnh phúc là ăn no mặc ấm, dầu cho miệng lưỡi đã nói một tiếng khổ chớ một sắc dân hạnh phúc hơn các sắc dân toàn cầu đã số vậy.

Bản Đạo còn nhớ cái năm 9 tuổi, không biết thất mùa ra sao, mà cả thầy thiên hạ đều đói, Bản Đạo nghe được một cái tình trạng rất khổ não lương tâm là có một gia đình con nhiều lắm không đủ nuôi con, bị lúa cao gạo kém, buổi nọ con nó đã nhịn đói đói ba bữa, mà thứ con nít nhịn đói thử như thế đó không la làng la xóm sao được, la rầy um xùm nên cha mẹ chịu không nổi, bây giờ kiếm cơm cho con ăn mà không ra, rồi gạt nó cũng chụm lửa lên ở trong bếp lấy trấu bỏ trong nồi cơm vậy, bắt lên rồi mấy đứa nhỏ ngồi xung quanh giữ nồi cơm rồi lén ra sau hè thắt cổ tự vận. Mấy em có biết điều đó đâu, cái hiếu nếu mấy em không trả cả một đời mấy em chưa hề khi nào nên người bao giờ "Nhơn sanh hiếu nghĩa vi tiên" không hiếu nghĩa không làm gì nên người được.

Bản Đạo thuật một cái bài học hồi còn học trong trường Nho, Thầy của Bản Đạo dạy: "Tâm đạo cảm Thiên, Hiếu đạo cảm Thiên", ở trong cổ nhơn vị sư ổng

đay một tích làm từ đó cho tới lớn không buổi nào quên hết.

Nhà Đại Minh Hùng Võ có một người học trò khó mẹ góa con cô học giỏi lắm, duy có nghèo, lớp nào lo học, lớp nào lo làm mướn nuôi mẹ với nuôi thân. Khi nọ người mẹ đau bệnh quá vãng. Cái tục lệ nhà Minh buổi nọ, ở ngoại thành không được phép vô nội thành, chỉ cách có một dãy trường thành mà thôi. Hễ ai vô nội thành mà rách rưới xin ăn đều bị đuổi tổng ra, ai mặc đồ tang phục mà vô nội thành cũng bị đuổi ra. Người học trò khó ấy tính vô nội thành dâng hành khát về chôn mẹ, mà hễ bận đồ tang phục vô thì bị đuổi. Bây giờ anh ta mới gọi là "Tâm tang" anh ta xé một miếng khăn tang bằng ngón tay, rồi mới xẻ cái vú ra một đường nhét vô trống, ngoài mặc áo học trò như thường để vô nội thành, gọi là Tâm tang, đi vô nội thành dâng đi xin về chôn mẹ.

Nhơn khi đó nhóm ngoại ô ngay chỗ đó lửa phát cháy, cháy một cách dữ dội lắm, làm cho ông Đại Minh Hùng Võ lên Hoàng cung hoảng hốt. Thấy dân chúng khổ não ông cầu nguyện với Trời dâng cho ngọn lửa tiêu xuống đi, ông vừa ngó trên ngọn lửa ông thấy Quan Thánh Đế Quân, Quan Bình và Châu Xương hiện hình đứng trên ngọn lửa dâng làm cho ngọn lửa ấy tắt, thì khi đó đã cháy hết xung quanh rồi, chỉ còn có một nhà mà thôi, cái nhà ông học trò khó có thầy chết của mẹ. Ông Đại Minh Hùng Võ đứng trên cái Dịch đài Hoàng cung dòm thấy Quan Thánh, Quan Bình và Châu Xương đứng trên ngọn lửa, ông bái, ông lạy dâng cảm ơn, nhưng mà ông vừa lạy ông vừa ngoác thì Đấng ấy đến ngay trước mặt của ông Hùng Võ, rồi Quan Thánh bái ông Hùng Võ nói: Em chào Đại Ca, rồi ông Đại Minh Hùng Võ liền biết mình là Lưu Bị tái kiếp, mới hỏi lụng lại Quan Thánh: Tam Đế hà tại? Hỏi vậy Tam Đế là Trương Phi bây giờ ở đâu? Trấn Bắc Tướng Quân tên ... gì đó (lâu quá Bàn Đạo quên) nói rồi ba hình liền biến mất. Ông Đại Minh Hùng Võ nghe tin đó cấp thời gọi ra ngoài biên thùy đòi Trấn Bắc Tướng Quân về, rồi bị tội nó xâm

tàu không biết chừng đòi cấp thời đây, đòi về đêm ngày sợ gian thần sủng nịnh nó tàu vô tàu ra sợ về mang hại nó mới đồ mưu làm để ổng nằm trong cái hòm rồi đệ tờ sớ nói ổng chết, nó dặn ổng nếu được bằng như yên thì Ngài sống lại, không yên chúng tôi chở Ngài về biên thùy.

Vi có cho nên hòm hời xưa họ có soi lỗ dưới đáy đựng cho có lỗ hơi, cái tục lệ đó như vậy? Khi ông nọ về triều đình ông Đại Minh Hùng Võ mừng rồi ổng khóc lóc là nghe tin bạn chết, mừng là thấy Trấn Bắc Tướng Quân đã về tới, dầu chết đi nữa còn thấy thi hài của em, tưởng đâu là mưu như vậy ai ngờ khi mở nắp hòm thì đi dọc đường để lên để xuống bị nghẹt hời nào ông kia chết thiệt. Một mặt ổng đòi ông nọ, một mặt ổng sai đi ra đựng tra gạn coi tại sao hết thầy nhà cháy mà nhà đó còn. Tới chừng tra ra thì lòi ra người học trò khó vì hiếu. Ông vội đòi rồi tức thì phong quan hàng Văn Minh Điện Đại Học Sĩ, sau lên tới Giáng Nghị Đại Phu, vậy thấy cái hiếu, cái hiếu động Trời, động đất như thế đó mấy em bất hiếu, cả thầy bất hiếu Trời đất xử định mấy em ra sao?

Từ đây tới sau dặn đừng có kỳ kèo đối với cha mẹ. Hễ còn thanh xuân chưa lịch lãm thế tình, hãy nương nơi cái hay cái biết của cha mẹ. Cường ngạnh tới chừng sau rồi có một trăm tuổi già ngồi khóc lên khóc xuống cũng không ích, ăn năn tự hối như Bàn Đạo đây có nhiều khi ngồi nơi nào nhớ, moi óc nhớ coi cha nói gì, mẹ nói gì, tìm gần trời chết, tìmặng nhớ.

Còn bây giờ đã có dạy dỗ khuyên lơn, rầy la thì kỳ cào, quạo quọ, ở trong cửa Đạo này Bàn Đạo xin dứt cả thầy mấy em thanh niên rán giữ chữ Hiếu làm gương mẫu.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật

---

## LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

---

dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âl. 15-04-Ất Mùi* nhằm ngày *(dl. 05-06-1955)*.

## 12. Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng - Trách nhiệm của Hành Thiện.

*LỜI PHỦ GIÁC CỦA ĐỨC SỰ PHỤ TẠI BÁO AN TỬ*  
*Lúc 4 giờ chiều ngày 17-4 Ất Mùi (1955)*

Sau khi kiểm soát phận sự của Hành Thiện lãnh ủng hộ đồng bào Bắc Việt và Hành Thiện lãnh Thập Nhị Gia Liên Bảo.

Mấy em ngồi im lặng để Qua nhắc thêm trách nhiệm của mấy em, mấy em đã biết rằng, Hội Thánh Phước Thiện tức nhiên là Hội Thánh của Hiệp Thiên Đài. Trước chưa xuất hiện Hội Thánh Phước Thiện mà Hiệp Thiên Đài vẫn có ít người làm, sau lập thành Hội Thánh được Chí Tôn định đầu sẵn rồi nên giao phó trách nhiệm ấy cho Qua, tức là chính mình Hộ Pháp là người làm đầu trong Hiệp Thiên Đài, trách nhiệm đó nặng nề làm sao đâu. Khi ấy chỉ có ba người Hiệp Thiên Đài lãnh phận sự, Thầy, Chí Tôn nói : "Thầy muốn nơi nào có dấu chơn của ba con đến thì nơi đó hết khổ" và Chí Tôn cho biết rằng: "Cái khổ ách của nhơn loại là cùng khắp thế gian, nên Thánh ý Thầy muốn giao cơ cứu khổ cho con phải làm thế nào nên ngọn cờ cứu khổ để giải khổ cho nhơn sanh cùng khắp mặt địa cầu này".

Qua không hiểu Qua là thế nào mà khi Thầy biểu Qua phải lãnh làm rồi Thầy sẽ dạy Pháp biến thân con ra vạn ức ... Buổi nọ Chí Tôn dạy phải vững, chớ chưa hiểu Pháp biến thân của Chí Tôn đã ban cho ra thế nào. Khi chưa có Hội Thánh Phước Thiện Qua rất ngại, đến chừng Chí Tôn dạy muốn lập Hội Thánh phải lập Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng trước, thật là quyền năng Chí Tôn vô đối, khi ban cho Qua không bao lâu mà lập thành được Hội Thánh Phước Thiện, tức nhiên là Hội Thánh Hiệp Thiên Đài, thì bây giờ đây đã có mấy em sẽ nối gót phụng sự Hội Thánh Phước Thiện chung lo gánh

vác cơ cứu khổ để thay thế cho Qua gánh gủi chúng sanh để phụng sự, gánh sự khổ não của con người thì thấy rằng: Chí Tôn đã giúp cho Qua thêm được nhiều tay chơn để lo cứu khổ cho mau ra chơn tướng.

Ở bên kia Hội Thánh Cứu Trùng Đài đi từ phẩm Lễ Sanh đến Giáo Tông, bên này Hội Thánh Phước Thiện đi từ Minh Đức đến Phật Tử mà mấy em cố gắng với trách nhiệm của Qua đã định cho mấy em, mấy em rán làm xong thì là ông Tiên tại thế, không riêng cho mấy em, dầu cho các sắc dân trên địa cầu này mà biết chen vai gánh vắc sự khổ của đời thì họ cũng đoạt Tiên Tử được. Vậy mấy em thật hành được thì cơ quan cứu khổ sẽ thành lập đó vậy. Cái trách nhiệm rất nặng nề mà mấy em rất hữu phước nên Chí Tôn ban cho mấy em được đứng vào trong Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng. Qua muốn sau khi Qua về Thiêng Liêng mà được thấy mấy em nối nghiệp cho Qua thì Qua rất vui mừng lắm vậy, huyền bí Thiêng Liêng đã định, chỉ có một mình vị Phật Tử, nên sự vui hứng của Qua là muốn thấy có một đứa em làm xong phận sự đoạt vị Tiên Tử sống tại thế gian này.

Mấy em rán nhớ đừng bắt chước làm quyền theo quan lại, mấy em phải yếm tình dục quyền tước lại, cũng như Qua yếm trên Thất Đầu Xà, chỉ mình tập tánh thương yêu mà thôi, đừng hờn giận ai, cứ bình tĩnh chịu những sự khó của ai đã làm mà mấy em phải gánh.

Trước kia Qua ôm lấy trách vụ Đức Lý Giáo Tông cho Qua phải làm mà Qua chưa hề đem ra thi hành, Qua muốn mỗi việc khó của mấy em đều có Qua ngồi chung với mấy em, nếu có thể ngồi dưới đất cùng mấy em, ăn muối cũng vui với mấy em được vậy, ngày nay mấy em đã đem trọn thân thay thế cho Qua lo cơ cứu khổ, đã hạ mình nơi chỗ thấp mà mấy em chung lại ngồi bốc cơm nguội ăn cũng cứ vui, nên nhớ đã nghe những cái cực khổ gánh vắc nặng nề này là chúng tôi chung sức gánh cho Thầy tôi, dầu cảnh khổ nào mấy

em cứ đồ trút cho Qua đi cho nhẹ bớt, ấy là quyền Thiên Liêng định vậy, hiểu chưa? Nếu mấy em tính có các Đấng Vô Hình ám trợ dầu gặp việc khổ cũng bớt khổ.

Mấy em hỏi lại mấy anh của mấy em coi sự khổ của mấy anh rất đáo để từ hỏi tạo Đạo đến giờ, hỏi Hiền Nhơn Cương coi tội nó chỉ bắt gió nắn nên hình, nhớ chưa? Phận sự của mấy em đang lo cơ cứu khổ cho Hội Thánh Phước Thiện thì mấy em phải làm, Hội Thánh Phước Thiện cũng nên giúp đỡ, mấy em nghĩ coi, từ thử đến giờ mấy em có vợ chồng lo cặm cụi sự làm lụng, cực nhọc lo một gia đình mà không rồi, nay lãnh thêm 12 gia đình này sao đặng.

Qua thấy mấy em vượt qua Giáo Thiện không nổi thì Qua tạo 12 gia nghiệp cho mấy em, tức là tạo thuyền từ cho mấy em nương qua, bên này bực Hành Thiện muốn thăng Giáo Thiện cũng như bên Cửu Trùng Đài phẩm Lễ Sanh lên Giáo Hữu rất khó. Vậy nên Qua không tạo thuyền từ cho mấy em làm sao qua ải được.

Hội Thánh Phước Thiện không có định số, hễ phẩm Giáo Thiện, thì cứ đi mãi cho đến Phật Tử, bên Hội Thánh Cửu Trùng Đài đã có số định, hễ nhập môn rồi đoạt đến Lễ Sanh thì ở đó cứ ngồi đó mãi, vì đã đủ 3.000 Giáo Hữu chờ có khuyết mới qua được, Giáo Sư 72 vị, Phối Sư 36 vị, Đầu Sư 3 vị, Chương Pháp 3 vị mà ngôi Giáo Tông chỉ có một vị mà thôi.

Phận sự mấy em không lạ, mấy em chỉ có bổn phận làm cha tạo nghiệp cho 12 gia đình, bảo thủ tài sản, chỉ dẫn công ăn việc làm cũng như lo cho gia đình mình đó vậy, dầu việc chưa từng làm rán cố gắng thì nên việc. Qua căn dặn một điều nên nhớ, hoàn như có một trong 12 gia đình mà thừa gởi mấy em là thiếu phận, thiếu tình thương đạo đức, thì mấy em phải lỗi ước với Qua. Trong gia đình gặp cơn hoạn nạn, đau khổ, mấy em không ngó đến, rồi đây họ kiện mấy em đến Pháp Chánh thì mấy em thất phận, mấy em nhớ

bổn phận làm cha, nên vẹn giữ cho trọn phận, chớ đừng biếng nhác thì phải mang tiếng "Tử bất giáo, Phụ chi quá" cứ biết với bổn phận mình là người lớn, phải lo cũng như lo nuôi dưỡng con cháu của nhà mình, đã chịu cực khổ đủ điều với gia đình mình rồi.

Thôi mấy em nên thành tâm cầu nguyện rồi bái Hội.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi. 17-04-Ất Mùi* nhằm ngày *(dl. 07-06-1955)*.

### **13. Huấn dụ Ban Giáo Chức Đạo Đức Học Đường.**

*ĐỨC HỘ PHÁP ĐỀ LỜI HUẤN DỤ BAN GIÁO CHỨC ĐẠO ĐỨC HỌC ĐƯỜNG, ngày 3-5 Ất Mùi*

Thưa cùng Viên Quan Chức Sắc quyền Đồi, nhứt là Bần Đạo đề lời cảm ơn Tỉnh Trưởng đã đến dự cuộc Lễ Phát Phần Thường các học sinh.

Thưa cùng Hội Thánh Nam Nữ Lương Phái, Hiệp Thiên và Cửu Trùng, Bần Đạo xin kiếu lỗi cùng các Ngài, Bần Đạo đề lời cùng Ty Giáo Huấn và học sinh Nam Nữ.

Hôm nay các em, các con trong Ty Giáo Huấn hơn ai hết, Thầy đã biết rõ cái chí hy sinh của mấy con Nam, Nữ, các giáo viên, Thầy hiểu rõ hơn ai hết, các con đã thiếu thốn mọi điều đối cùng sự cực nhọc của các con thì không giá nào mà so sánh đặng. Trọng yếu của tương lai Đạo là tức nhiên tạo tâm hồn của sắp nhỏ mà chính mình các con là tay thợ đào tạo tương lai của chúng đó vậy.

Các con học sinh Nam Nữ, các con sẽ lớn, đời tương lai nòi giống và vận mạng Tổ Quốc của mấy con hàng niên kỷ như Thầy, như Hội Thánh đều để cả sở vọng của mình trong trí não tâm hồn các con đó vậy. Lễ dĩ nhiên bất kỳ một xã hội hơn quần chủng tộc nào cũng thế, mỗi sắc dân đều có văn hóa phong tục khác nhau cả thảy. Ta có thể so sánh một phong hóa của một nước nào nó có thể cao thượng hơn của ta mà ta không có thể gì nhìn nó rằng giống hệt của ta. Bởi mỗi tinh thần của một chủng tộc nào, sắc dân nào, nó cũng có cái đặc điểm của nó hết, nhứt là chủng tộc Việt Nam đã thọ ảnh hưởng tối cổ của Nho Tông chúng ta, cả thuần phong mỹ tục làm cái ảnh tượng tâm hồn nòi giống Việt

Nam, đều là khuôn khổ của nền văn minh tối cổ Nho Tông của ta đó vậy.

Lẽ dĩ nhiên là mỗi Tôn giáo đều đào tạo một nền văn minh khác nhau, ta có thể so sánh cả phong hóa văn hiến của mỗi chủng tộc, hay mỗi nền văn minh ta có thể chia ra hai đặc điểm, có nền văn minh xuất hiện ra một Tôn giáo, có nền văn minh xu hướng theo xã hội, hơn là xu hướng theo đạo đức tinh thần. Nòi giống và xã hội của cả mấy con có phải lạc hậu chăng? Chưa chắc, nếu quan sát cho tận tường thì ta ngó thấy cái khuôn khổ xã hội của Nho Tông chúng ta, nó có thể nó làm một nền tảng cho tương lai cả xã hội hơn quần kia nữa mà chớ. Chỉ ta có chịu thiệt thòi một điều là nền văn minh cao thượng ấy, ta chưa biết đem nó ra đặt cho cả thiên hạ điều biết cái giá trị của nó, chỗ khuyết điểm là do nơi đó mà thôi? Đương nhiên hôm nay ở trước mắt các con đã ngó thấy trong nước các con. Nếu Thầy nói nó ở trong tâm hồn các con giờ này có hai cái ảnh hưởng Thiên Liêng về hai nền văn minh Âu Á, Âu là nền văn minh của Công giáo. Á là nền văn minh sở hữu của mấy con là Nho.

Buổi giao thời cả phương pháp giáo huấn nó chưa thiệt hiện tượng diện nó ra cho thiệt chắc đặng làm con đường, con đường tinh thần thiên nhiên phù hợp với cả trí não tâm hồn của nòi giống chủng tộc các con, Bản Đạo ngó thấy rằng, cái pha lộn của phương pháp giáo huấn, Pháp còn tồn tại, Bản Đạo cũng nhìn nó đã ăn sâu vào tâm hồn của nòi giống ta. Sau 80 năm đã chung sống cùng Pháp, nhưng nó chưa hề chắc rằng, nó làm cho tâm hồn của ta phải xu hướng trọn vẹn theo nó, bởi vì cả phong hóa văn hiến đều khác hẳn với ngôn ngữ với trí thức của chúng ta.

Ấy vậy phương pháp hay hơn hết, là nơi các con làm thế nào dung hòa hai nền văn minh ấy tức nhiên hai cái phương học thức ấy.

Bản Đạo đã quan sát ở Đài Loan, ở Nhật, ở Triều Tiên rồi mới cân coi phương pháp họ đã cải tổ cả nền văn minh của họ thế nào, và họ đã diu đường cho hạng thanh niên của họ về phương học thức thế nào. Bản Đạo ngó thấy một cái hay của họ hơn hết là những điều chi ngoài họ chỉ để ngoài, lại với cái hàng rào kín đáo, cái chi ở trong họ giữ một cách đáo để kỷ lưỡng ở trong.

Cả cái duy tân của họ bề ngoài nếu bất kỳ nước nào, để bước chân tới xứ sở của họ, thì ngó thấy hoàn toàn là duy tân, từ cách ăn mặc, tánh tình cho tới cử chỉ đều là duy tân hết. Duy có một điều quý hóa hơn hết thấy mà Bản Đạo lấy làm sung sướng thấy đặng là cả phong hóa văn hiến cổ truyền của họ, họ vẫn giữ, họ bảo thủ nó còn tồn tại hiển nhiên, không cho cái ngoài kia xâm phạm.

Ấy vậy cái học thức của nòi giống các con đã 2.500 năm văn hiến, phong tục cổ truyền Nho Tông, cái đẹp đẽ của nó, nếu các con khéo giữ cũng như các nước đã chịu ảnh hưởng của văn minh Nho Tông của chúng ta, cái chi mà nó ngoài kia thì để nó ngoài, cái chi mà của ở trong của mình mà nó quý hóa đó của sở hữu mấy con thì mấy con giữ.

Cái học thức của Tổ Phụ các con để lại, nhứt là do nói Tiên Nho, họ chỉ mong có một điều, các con học đặng hành, chớ không phải học rồi làm ông Thầy Nho đó vậy, hay học đặng làm các nhà triết học vậy thôi. Tổ Phụ các con buộc các con học đặng phải hành, học lấy cái thuyết ấy, đặng cho các con thực hiện.

Bởi cơ cho nên, những phương pháp giáo huấn của Tổ Phụ các con để lại, họ chỉ mơ ước có một điều là các con học đặng hành, mà các con thiệt hiện được cái hành đó, hay, hay dở là do sự phục vụ Tổ quốc nòi giống các con đó. Nếu nói rằng: Phục vụ cả thiên hạ là quá đáng, phục vụ nội gia đình và chủng tộc của mấy

con là khuôn khổ học thức cổ truyền Tổ Phụ của các con để lại đó vậy.

Thầy rút ra trong Tam Tụ Kinh, Thầy chỉ rõ rằng: Không phải học thức để đặng làm nhà triết học, mà cốt yếu học thức đặng phục vụ cho Tổ quốc và giống nòi "Khuyến thủ dạ, kê tư thần, tầm thổ tư, phong như ỡng mật, nhơn bất học bất như vật".

Lấy theo một khuôn khổ mà nói, con chó giữ nhà, con gà nó canh giờ, con tằm nó kéo tơ, con ong nó mửa mật, rồi còn kết luận, nhơn bất học bất như vật, nghĩa là người không học không bằng vật, nếu đem ra 4 cái thí dụ ấy, là chỉ nghĩa 4 thí dụ là phục vụ mà thôi, dĩ cái sở hành di thượng, lấy cái sở hành ấy làm đầu hết, các con đã hấp thụ được cái sự giáo hóa của các Thầy, Cô các con về đạo đức tinh thần, Bản Đạo chỉ mong các con học, học đặng lấy cái thuyết, rồi cố gắng thật hành cái lý thuyết ấy ra mới đáng cái học của mình.

---

### **Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ái*. 03-05-Át Mùi nhằm ngày (dl. 22-06-1955).

## 14. Đáp từ của Đức Hộ Pháp trong dịp Lễ Sinh Nhứt năm Ất Mùi.

*ĐÁP TỪ CỦA ĐỨC HỘ PHÁP VỚI CÁC CƠ QUAN CHÁNH TRỊ ĐẠO TRONG DỊP LỄ SANH NHỰT tại HỘ PHÁP ĐƯỜNG (5-5 Ất Mùi)*

Có lẽ Bàn Đạo hôm nay nói nhiều một chút, nhưng cũng nhờ Trời không có nắng. Nếu Trời không có nắng có lẽ cả toàn con cái Đức Chí Tôn và Thánh Thể của Ngài có thể cố tâm nghe đặng.

Bàn Đạo xin không trả lời cho các cơ quan khác nhau như ngày Tết Nguyên Đán, những lời của Bàn Đạo sẽ nói ra đây xin cả toàn con cái Đức Chí Tôn và Thánh Thể của Ngài để ý hiểu cho sâu xa một chút. Bàn đạo có dành để riêng biệt một chỗ tư tưởng của mỗi người đặng suy gẫm. Xin cả thầy đều nhớ mỗi phen tới ngày sanh nhứt của Bàn Đạo con cái Đức Chí Tôn đến chúc thọ, nhứt là Bàn Đạo biết mình năm nay đã 66 tuổi, hiểu cả thâm tâm của toàn con cái Đức Chí Tôn đã e ngại điều gì? Biết lắm, Bàn Đạo niên cao, kỷ trường bao nhiêu, tình ái của cả toàn con cái Đức Chí Tôn đã để trong thân hình này trọn 30 năm, lẽ dĩ nhiên họ sợ khối tình ái đó phải tiêu hủy, lẽ dĩ nhiên vẫn vậy.

Cả thanh niên con cái của Đạo dòm đó mà coi, hỏi thử ở nơi một thể gian này, trong một kiếp sanh của mình có phần thưởng nào mà có hưởng đặng xứng đáng như thế chẳng? Các cơ quan khi nãy kể lễ công nghiệp của Bàn Đạo mà các Ngài có biết thiệt tướng nó là gì chẳng. Cả cơ nghiệp hữu hình ngày hôm nay tượng hình của khối thương yêu vô đối đó, chớ Bàn Đạo không có chi trong đó hết, cái thiệt tướng nó là vậy.

Thưa cùng Chư Chức Sắc Thiên Phong Lưỡng Đài và Phước Thiện, các con Chiến Binh, Phục Quốc

Hội, Hội Đồng Thánh Địa và Đại Diện Bắc Tông Đạo, Bản Đạo xin khiếu lỗi.

Nhơn dịp hôm nay Bản Đạo có nhiều điều tỏ cùng Chư Thánh tức nhiên là Hội Thánh Cửu Trùng Đài, Hiệp Thiên Đài và Phước Thiện là bạn đồng khổ của Bản Đạo, từ 30 năm chúng ta đã chung khổ, cùng nhau dựng nghiệp Đạo bảo vệ hạnh phúc tương lai cho toàn con cái Đức Chí Tôn, và hiện tại ta nên để tâm quan sát coi hành vi của ta có xứng đáng làm Thánh Thể của Đức Chí Tôn hay chẳng cái đã. Cả hành vi 30 năm coi ta có xứng đáng phận sự Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn giao phó cho ta hay chẳng?

Bên Quân Đội các con và bên Phục Quốc Hội nên để ý khoảng này cho lắm, đã mang danh rằng Hội Thánh tức nhiên mạo hiểm mạng danh Thánh Thể Đức Chí Tôn, thử hỏi cử chỉ hành tàng của chúng ta phải làm gì cho nên danh Hội Thánh ấy, và xứng đáng Thánh Thể Đức Chí Tôn ấy. Cả thầy đều biết Đức Chí Tôn là khác mà đời là khác, hai tinh thần hai hình chất nó không tương hiệp lại với nhau, dầu rằng lẽ dĩ nhiên luật Thiên nhiên kia buộc phải tiêu diệt, nhưng mà cả thầy đều biết thế tình với Thiên ý làm thế nào cho phù hợp đặng.

Cả thầy đều ngó thấy từ 30 năm, Hội Thánh đã đối cùng đời thế nào, họ còn nghi hoặc chẳng? Họ còn nghi hoặc phi thường cho Thánh Thể Đức Chí Tôn hay chẳng?

Thì đây Bản Đạo nói ở mặt thế gian này, chưa có một nhân cách nào đã thiết hiện đặng "Dĩ ân báo oán" mà Hội Thánh đã làm đặng, dầu rằng Thánh Thể Đức Chí Tôn không có quyền khen ai, không có quyền chỉ trích ai, hay bày tội của ai, nếu như thế chúng ta có đặng phép phạm cách phê bình bài trích ta, thì ta nên bày trích ta mà thôi, quyền năng ấy có thể dạy cho cơ đời bớt khổ não và giúp ích cho Thánh Thể Đức Chí Tôn lắm đó vậy, nhưng mà chính mình ta buộc phải cấm ta

không đặng làm như vậy thiên hạ có nhiều điều khen mà chê cũng ngậm miệng, vẫn có nhiều điều chê chỉ có nuốt buồn ngồi mà chịu.

Cả trường hợp đương nhiên Bàn Đạo để dấu hỏi, có ai biết chỗ khen chỗ chê của Hội Thánh thế nào chẳng? Chưa ai biết hết đùng ngó thấy sự lãnh đạm hay sự dè dặt của Hội Thánh mà tự định mình, vì việc khen của Hội Thánh có thể là một điều làm lỗi quá đáng.

Dĩ ân báo oán, có một người nào ở thế gian này mà dám dang tay đưa bàn tay mình, đưa bàn tay nhân từ vô đối đó, tha thứ cả tội tình của kẻ nghịch, rồi còn có thể hiệp tác với họ đặng, có ai làm được chưa? Mà trong cửa Đạo Thiên Liêng của Đạo con cái của Đạo sẽ làm đặng, có ai biết kẻ nghịch phá Đạo, giết Đạo và hại Đạo vì cái tôn chỉ bất công của họ, họ đồ mưu hàng ngày tận diệt cho được Đạo Cao Đài mà Hội Thánh dám cho con cái của Đạo Cao Đài hiệp tác cùng họ, không nói rằng cứu vãn cả lập trường nguy hiểm của họ, chưa có ai làm đặng những điều làm đó, chẳng hề bao giờ Thánh Thể Đức Chí Tôn nói trong miệng mà cũng không bao giờ từ của Thánh Thể Đức Chí Tôn thốt ra, chỉ để ngầm cho toàn cả thiên hạ hiểu lấy mà thôi.

À bây giờ hỏi ra cái hành tàng của Đạo đương nhiên bây giờ, đối phó cùng tình trạng của đời thế nào, dám chắc Thánh Thể Đức Chí Tôn định cho một đường lối nào khác thử coi, trong khi mình không khen đặng mà cũng không chê đặng, chỉ để mình đứng trong cái lập trường dung hòa mà thôi, lập trường dung hòa ấy sẽ bị bao biếm nhẽ, sẽ bị trích điểm, bởi vì cái sống của Thánh Thể Đức Chí Tôn hành vi của Đức Chí Tôn nó ở trong thời gian và không gian, nó ở trong lịch sử nhưn loại, chớ không phải ở ngoài cá nhân hay là cá quốc, chỉ để trong không gian và thời gian sẽ giải nghĩa cho họ biết rõ ràng hơn mà thôi.

Ta nói cả đồng bào Miền Bắc hơn ai hết ở mặt thế gian này, cái đau khổ của Hội Thánh, nhứt là Hội

Thánh đương giờ phút này, là máu mủ, là cốt nhục của các người, các người đau đớn lắm, chớ tình thế của đời biến thiên nó đưa đẩy cái mạng số của nòi giống Việt, Tổ quốc Việt Nam đến nơi nguy hiểm, như thể giờ phút này vậy. Mỗi đêm Bàn Đạo chỉ cầu nguyện, cầu nguyện một điều mà thôi, cái tấn tuồng nguy kịch này, khổ não cả toàn dân nước Việt đây, Bàn Đạo cầu xin cả cái tai nạn tương lai kia nó sẽ làm cho cả nòi giống Tổ quốc Việt Nam khỏi bị lệ thuộc một cách đau đớn, Đức Chí Tôn có thể cho Bàn Đạo được 6 tháng mà thôi, trước cùng chẳng đã 6 tháng cho Bàn Đạo được có 3 tháng trước để cứu vãn tình thế, thế nào, nếu chẳng may mà cái tình trạng đương nhiên bây giờ, Bàn Đạo e cho cái ách lệ thuộc sẽ trông trở lại trên cổ cả dòng giống Việt Nam hết, không phương giải thoát.

Cả Thánh Thể Đức Chí Tôn và con cái của Ngài đã cầu chúc cho Bàn Đạo sống, sống nhiều chẳng là do cả toàn thể con cái của Ngài muốn, còn giờ phút này cái sống chết của Bàn Đạo không có nghĩa lý gì hết, giấc chết của Bàn Đạo thật ra là một giấc an ổn, an nhàn của Bàn Đạo đó vậy.

Bàn Đạo xin để lời cảm ơn toàn cả con cái Đức Chí Tôn từ dưới lên trên, nhứt là trong Thánh Thể của Ngài.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ái*. 05-05-Át Mùi nhằm ngày (dl. 24-06-1955).

## 15. Hồng oai và Hồng từ.

*LỜI GIẢNG ĐẠO của ĐỨC HỘ PHÁP tại Đền Thánh  
đêm 15-5 Ất Mùi*

Đêm nay Bàn Đạo giảng đặc biệt cho Hội Thánh Nam Nữ Lương Phái và Hiệp Thiên Đài. Đêm nay Bàn Đạo giảng về Hồng Oai và Hồng Từ, hai tiếng Hồng Oai, Hồng Từ ấy là đặc quyền của Đại Từ Phụ đã Tạo đoan Càn Khôn Vũ Trụ mà lại vì hai tánh đức ấy. Ngài trị cả Vạn Linh. Nếu ta luận Hồng Oai và Hồng Từ, thì ta có thể nói luận ác và thiện, rồi ta có thể đem ra hai kiểu mẫu, xã hội tức nhiên đời, cũng như Đức Khổng Phu Tử và Đạo Chích, nói về Đạo chẳng khác nào ta luận Đức Chúa Jésus Christ, Juda đã nói tới Đạo Phật, ta thử luận Đức Thích Ca Mâu Ni và Dévadata, cái luận thuyết về nghĩa lý ấy vẫn không cùng, ta chỉ nương nơi nghĩa lý và quyền hành ấy, đặt để cho Thánh Thể Đức Chí Tôn đi cho trúng đường lối.

Hại thay! Chớ phải chi, hai lẽ thiện và ác ấy cả Thánh Thể của Ngài đi một lối mà thôi, nói đơn giản, thà là làm Thầy Chùa thì Thầy Chùa, Thầy Pháp là Thầy Pháp, Đạo thời Đạo đi cho triệt để hay Đời cho triệt để đi. Khổ nào thay Thánh Thể Đức Chí Tôn vì lãnh nơi mạng lệnh của Ngài, đến làm tôi con của Ngài cho toàn vẹn, thế gian của Ngài hỏi vậy chớ Đại Từ Phụ đã giao cho ta có phải giao Thánh hay là giao Phàm, nếu ta lấy theo sự suy gẫm của ta, ta phải nhìn rằng Đại Từ Phụ đã giao cho ta Phàm nhiều hơn Thánh, lẽ dĩ nhiên trước mắt ta đã ngó thấy.

Tự thủa nay, con người dầu sức lực mạnh mẽ thế nào gánh một vai mà thôi. Đại Từ Phụ lại buộc cả Thánh Thể của Ngài phải gánh hai vai Đời và Đạo. Cái kiểu vỡ hai Tôn Giáo trước mắt ta, ta ngó thấy Phật Giáo thì nghiêng cái gánh bên Đạo, Công Giáo lại

ngiêng cái gánh bên Đồi, Đồi Đạo Phàm Thánh. Đức Chí Tôn đến lập Thánh Thể của Ngài, Ngài biểu phải đứng ngay chính giữa của nó. Luận ra cho cùng lý, thì Hội Thánh của Ngài, buộc không Đồi mà cũng không Đạo ở giữa cái mức trung tim của Đồi và Đạo.

Cái khó khăn cho phận sự Thiêng Liêng ấy là vì lẽ đó Hồng Từ ta thử kiểm hiểu, phải có cái tinh thần, Đại Từ Bi, Đại Bác Ái, nghĩa là mọi điều, nó phải do nơi luật tương đối hiện tượng bây giờ, là cái tinh đời, thì ta phải khoan hồng dung thứ. Muốn làm cho không làm phải có tinh thần lịch lãm và khoan dung. Nắm được tính Đức Hồng Từ của Đức Chí Tôn. Lịch lãm ta phải biết mình, biết người một cái gương lịch lãm từ cổ tới kim chưa hề có một lần thứ nhì nữa. Là Vua Nghiêu có 9 người con 7 trai, 2 gái mà đi tìm ông Thuấn, dựng truyền ngôi vua lại, còn 7 người con trai kia, ta thử nghĩ thế nào đã. Khi tìm dựng ông Thuấn đem 2 người con gái gả hết, Nga Hoàng, Nữ Anh, mà ta thử nghĩ ông Thuấn ông là gì, tên ít học, cày ruộng, cha là Cỗ Tẩu, em là Tượng ghét đáo để, nhứt là Bà Kế Mẫu của Ngài. Bị hiếp bức, ít học bất quá là một người cày ruộng vậy thôi. Ta thử nghĩ vì lẽ gì Vua Nghiêu chọn ông Thuấn làm Vua kế nghiệp cho Ngài, chỉ vì ông Thuấn là hiếu mà thôi, với cái lịch lãm Vua Nghiêu Ngài cho tính đức hiếu nghĩa đó là đủ hết rồi. Hễ hiếu cùng Cha, Mẹ nghĩa cùng anh em, hai đức tính đó đủ cả tinh thần dựng trị thiên hạ, Ngài đoán rồi chọn ông Thuấn, Ngài không làm, quả nhiên ông Thuấn đã thành một vị Hoàng Đế, từ cổ tới kim chưa hề có một người thứ nhì nữa.

Ấy là lịch lãm, nhờ cái tâm thần lịch lãm của Vua Nghiêu mà cả cái sự hèn hạ của ông Thuấn kia nó mất hết. Ông chỉ lấy có Hiếu với Nghĩa mà thôi. Ấy là cái gương lịch lãm khoan dung mà cái cử chỉ của ông Nghiêu đã truyền ngôi cho ông Thuấn, là một cái Hồng Từ mà từ thử tới giờ chưa có ai làm một lần thứ nhì nữa.

Bây giờ luận về Hồng Oai, Hồng Oai nhiều cái khúc chiết, phải có tâm thần suy đoán và tha thứ cả tội tình thiên hạ. Ta chỉ chọn một cái Hồng Oai của ta, khi ta trị ta, ta phải làm sự trị ấy của ta lại vì cho kẻ bị trị, cái trị đó, ta toan tính liệu lượng thế nào, cái Hồng Oai của ta đây nó là một món thuốc trị bệnh cho kẻ đã bị bệnh.

Cái tính đức suy đoán có nhiều khi nó không cùng luận, một điều nên nói, Bản Đạo đem ra hai cái thí dụ mới đây có hai vợ chồng ông đó (người Pháp), bà vợ đau bệnh lao không thể trị được, thấy chết trước mắt đó vậy. Bà vợ biết mình không thể sống, chỉ có sống đi thì chỉ làm khổ não chồng và con mà thôi. Cái tình thương vợ chồng nồng nàn mà thân hình của bà hôm nay như thế đó, chỉ có trong cái chết mà không chết đặng bà mới cậy ông chồng giết mình dùm, tội nghiệp bà đã khóc cầu khẩn không biết bao lần, ông chồng chỉ có khóc mà chịu thôi, chường đao để ông chồng ngó thấy sự đau đớn của bà vợ không thể gì mà hết được, không thể gì mà thoát khỏi bệnh ngặt đó được, nghe lời yêu cầu của bà vợ, bản Đạo đem ra Đại hình và buộc án sát nhơn, nhưng may thay cả thầy thiên hạ đều biết tính đức hiền của ông, nên họ làm chứng và quả quyết rằng: Bà kia cầu xin ông nọ giết mình dùm, nên được tha, là một gương thứ nhì.

Bản Đạo đã đọc sự tích đó hồi còn đi học, có hai anh em học ở chung một trường với nhau, tới kỳ thi Tú Tài, thi Bachot kêu Bachelier của Pháp, thì người bạn thi rớt về thất chí đến nước muốn hủy mình, mà may có một điều được người bạn tâm tình kia, đem cả sự đau khổ tâm hồn của mình tỏ cho bạn mình, người bạn an ủi, khuyên lơn chi cũng không đặng hết.

Hôm nọ người thất chí đó nhứt định đi ra đón xe lửa đặng nhào đầu vô xe lửa đặng chết, đặng tự tử, mà không dè là người bạn của mình đi theo bén gót, đi theo xa xa giữ gìn mà không cho hay. Ông ta mới vừa đi lại gần xe lửa, người bạn chạy theo níu, năn nỉ giữ lại đó,

người kia vùng vẫy đổ quạo lên nói: Mày tưởng đâu mày thương tao mà mày kéo dài sự đau khổ của tao chớ không phải mày thương tao. Bây giờ không thể gì can gián được, phải dùng chiến lược khác, phát gây lộn nói: Cái thân thể mày đã dở, mày ngu, rồi mày thi rớt, rồi mày muốn hủy mình mày, mày mà có chết đi nữa, linh hồn mày xuống Địa ngục là thằng tù ngu, đầu mày có được Đức Chí Tôn tức nhiên Đức Chúa Trời ban cho mày thành ông Thánh đi chẳng nữa, mày cũng là ông Thánh ngu, mắng, hai đảng đánh lộn ôm vật với nhau, đánh thẳng tay mà cái ông kia mình làm mưu không nổ đánh lấm, đánh sợ đau bạn. Còn ông kia, ông bạn kia đổ quạo thật, đánh thôi mình mấy sưng tím lum túa lua, rồi đem vô nhà thương nằm. Vô đó, người bạn đó mới nói: Mày ơi, tao cốt yếu, cốt tâm đặng cứu mày, mà mày làm tao thân thể như vậy, thôi hết sức nói, tới chừng người kia nằm kề gần bên, mới động lòng khóc mướt, rồi ôm người bạn khóc mướt đó vậy. Cứu được, từ đó anh kia theo mãi, tới thi đậu ra trường thôi. Đó Hồng Oai đó, hai cái Hồng Oai đó. Bây giờ mình mới nghĩ coi Hồng Oai mà làm được như vậy cũng nên làm chớ.

Bây giờ luận trong Hội Thánh, em thì đông, Nam, Nữ gần đôi ba triệu, được cái phải của đũa này, nó có cái quấy của đũa khác không đồng nhau, vì lẽ đó. Đức Chí Tôn mới lập Pháp Chánh thủ cái cân công bình của Hội Thánh nghĩ làm sao mà chớ? Chỉ có mong một điều là đoàn em nó đặng đắc giáo, được dạy dỗ cho hiểu Đạo, đặng nó sống dùm cho bạn của nó.

Đại gia đình Thiêng Liêng này nó phải tương liên sống chung, chết chung với nhau đó. Nếu cả Thánh Thể Đức Chí Tôn không có giáo hóa cho họ hiểu thấu đáo nghĩa lý cái sống trong cửa Thiêng Liêng này, trong đại gia đình Thiêng Liêng này là gì? Thì bao giờ cũng vậy. Đũa phải trở lại đũa đảo đũa quấy, đũa quấy cũng không nhin đũa đảo trở lại đũa phải. Tấn tuồng đời chuyển luân ngay giữa cửa Thiêng Liêng cửa Đạo đây, Nam, Nữ em cũng đồng em hết, mình coi quyền lợi cả thầy của nó,

mình tính cái nào nhiều theo đa số, giờ bắt chước theo kiểu vở chánh trị thiên hạ bên Âu Châu, hễ đầu phiếu nhiều là được, bây giờ hễ đoàn em của mình, hễ đa số chịu cái gì, nếu phải mình làm theo nó, giúp đỡ cho nó làm. Đa số nó không bằng lòng cái gì thì mình từ từ, rón cố gắng mà tránh. Có một điều nên để ý hơn hết, trước mặt Đức Đại Từ Phụ, Đại Từ Phụ coi cả con cái của Ngài ở dưới thế gian này là đám mồ côi, Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy, vì lý do đó mồ côi nên Ông chống gậy đến, Ông nói con Ông mồ côi, bây giờ ta cũng kể em ta là đám mồ côi nương lấy anh, muốn nuôi nấng dạy dỗ nó, nhứt là phải dạy dỗ chẳng phải bằng lối miệng mà thôi, mà dạy dỗ sự hành vi của nó. Có nhiều đứa nhứt là đám mồ côi của Phái Nữ, tâm thần thì hay thương yêu, có nhiều đứa mồ côi chưa được lối mũi mẹ hun hít, một cái nó thềm thường tìm kiếm trong cửa Đạo mẹ của nó, trông kiếm nơi cửa Đạo cha của nó Nam cũng vậy, Nữ cũng vậy. Cả Thánh Thể Đức Chí Tôn cố gắng làm cha làm mẹ nó dùm, cố gắng mỗi người đều dạy dỗ.

Bần Đạo chỉ có buồn một điều thay vì dạy nó đặng diu dắt cho nó đi vào Thánh Đức, có nhiều người dạy nó đi theo cái gì, Bần Đạo không nên nói rõ ra đây.

Từ đây tới sau, xin cả Thánh Thể Đức Chí Tôn đã gọi là Thánh Thể của Ngài, thì bắt chước may may theo Ngài đặng cho nó có tánh đức Hồng Oai, Hồng Từ ấy.

Mai đây Bần Đạo làm oai cho biết chừng, ai đời không có tiền cất chợ cho em, rón làm được 4 cái nhà lồng, đặng cho sắp nhỏ vô chui đục nắng mưa. Mấy bà nào đó không biết giăng ngang qua hết thầy vậy, đem trại thiết giăng ngang chặn đường mà năn nỉ biểu dời, đặng cho sắp nhỏ có chỗ vô nhà lồng buôn bán với, ngăn ngang qua đó, đáo để đuổi cũng không đi. Cho đất đặng dời cũng không đi nữa. Mai này Bần Đạo làm oai ra lệnh vở tốc đồ đó hết. Bần Đạo làm oai một lần thử coi.

## LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

---

---

### **Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âi*. *15-05-Ất Mùi* nhằm ngày *(dl. 04-07-1955)*.

## 16. Lễ Đại Tường Ngài Khai Pháp Chơn Quân.

*ĐỨC HỘ PHÁP THUYẾT ĐẠO TẠI ĐỀN THÁNH  
ngày 12-8 Ất Mùi (1955) Lễ Đại Tường ông Khai Pháp  
Chơn Quân*

Thưa cùng Chư Quan Viên và Chức Sắc cùng  
mấy em Nam, Nữ.

Hôm nay là ngày Lễ Đại Tường Đức Khai Pháp  
Chơn Quân, Bản Đạo không cần minh tỏ, tưởng lại  
toàn thể con cái Đức Chí Tôn cũng hiểu Đức Ngài là  
một vị Chơn Quân nơi Hiệp Thiên Đài là một Chơn Linh  
nguyên nhân Đức Chí Tôn đã định.

Nhắc lại công nghiệp của Ngài Bản Đạo lấy làm  
ngậm ngùi cảm xúc vô cùng, sự cảm xúc của Bản Đạo  
đối với Đức Ngài không giờ phút nào Bản Đạo quên cái  
công cực khổ đão để của Ngài đối với Đạo. Bản Đạo  
chắc chắn rằng, trong Chức Sắc Hiệp Thiên Đài, Bản  
Đạo chỉ nhờ Đức Ngài Khai Pháp nhiều hơn hết, đó là  
bằng chứng hiển nhiên ngày nay Đức Ngài đã qui Tiên,  
thì Bản Đạo đã bớt một cánh tay gánh vác sự nghiệp  
Thiêng Liêng vĩ đại của Đức Chí Tôn tại mặt thế này.

Bản Đạo đã thấy cái sống ở đời của Đức Ngài  
Khai Pháp trong buổi sanh tiền chưa có hưởng hạnh  
phúc hay thú vị gì cả, vì sự nghiệp giàu sang vinh hiển  
của Ngài mà Ngài cũng không màng, chỉ nguyện đem  
cái xác thân này hiến trọn vẹn với cửa Đạo.

Đức Chí Tôn đã định sẵn đâu hồi nào mà chính  
mình Đức Chí Tôn lựa thật là xứng đáng. Trong buổi lập  
Hiệp Thiên Đài Đức Chí Tôn dạy con muốn ra gánh vác  
sự nghiệp Thiêng Liêng lập nên nền Đạo. Trước hết con  
phải lập Pháp cho xong thì Đạo mới vững bền được.

Buổi nọ Bản Đạo nguyện để trọn vẹn Đức Chí  
Tôn lựa, chớ không phải phạm lựa, khi được lệnh Cơ Bút

dạy đi tìm Pháp thì chỉ dạy Bàn Đạo đến Tỉnh Gò Công mà tìm tên Trần Duy Nghĩa. Đức Chí Tôn chỉ cho biết nơi Tỉnh Gò Công mà thôi. Khi tìm đến biết đâu có phải hay chẳng? Bởi vì nơi Tỉnh Gò Công Bàn Đạo chưa từng đến và không có làm bạn với một người nào nhưng mà cũng vâng lệnh, để đi tìm. Khi vừa đến Tỉnh Thành Gò Công, ngừng xe lại tìm hỏi thăm thì đã trúng ngay nhà ông Trần Duy Nghĩa và gặp người đứng trước thêm nhà, người nói tôi là Trần Duy Nghĩa đây, bèn mời Bàn Đạo vào nhà. Bàn Đạo không ngần ngại để trọn đức tin nơi quyền năng Thiêng Liêng, bèn tỏ hết công việc Đạo thì Đức Ngài hứa và nguyện cố một đời là hủy cái đời giàu sang vinh hiển để nạp mình tìm nơi cửa Đạo, Bàn Đạo không tin còn hồ nghi bị gạt, khi Ngài về đến Sài Gòn chỉ xách theo một gói đồ trên tay và không trở lại gia đình lần nào.

Bàn Đạo đưa bài Thánh Giáo Đức Chí Tôn dạy đi tìm Ngài thì Ngài nói với Bàn Đạo hai câu, mà làm cho Bàn Đạo kính phục và cảm tưởng mãi nơi tâm, biết rằng ông này có thể chung sức với mình gánh vác nỗi sự nghiệp của Chí Tôn đã giao phó.

Ngài nói rằng: Tôi tưởng dòng dõi của dân tộc Việt Nam trên 4 ngàn năm đã chết, nào dè ngày nay Đức Chí Tôn đến định lập Quốc Đạo thì chắc hẳn rằng đất nước Việt Nam sẽ sống lại được mà là cứu chữa Tổ quốc và giống nòi dân tộc Việt Nam sẽ cõi ách lệ thuộc giữa thời Pháp thuộc đang bạo hành.

Kể từ đó thì Ngài vẫn cương quyết lo giúp đỡ Bàn Đạo và sự kính nể đáo để không bao giờ phút nào mà Đức Ngài muốn rời xa Bàn Đạo.

Không nhắc đến thì thôi, mà nhắc đến làm cho giọt lệ Bàn Đạo đã chảy không ngừng, chẳng phải riêng Bàn Đạo, mất một người ân trọng nghĩa thâm, mà là toàn cả Đạo Nam, Nữ thấy đều mất một người bạn yêu mến Thiêng Liêng đó vậy.

Lúc Chánh quyền Pháp đày ra Hải đảo Madagascar. Trong đó nhiều vị Chức Sắc Đại Thiên Phong cũng chung chịu ảnh hưởng.

Bần Đạo chỉ thấy một Đức Ngài và em Thánh Hiền hết lòng phụng sự giúp đỡ Bần Đạo, còn bao nhiêu vì quyền lợi mà xua đuổi hành phạt Bần Đạo đáo đẽ. Anh Trọng già rồi chẳng nói chi, nhứt là Ông Thái Phần và Gám, dựa quyền lợi theo thuyết Cộng Sản Nga Xô, dùng sức mạnh trở lại hành phạt khổ khắc Bần Đạo mà chưa vừa lòng, họ còn xúi giục Chánh quyền đày Bần Đạo lên chỗ nguồn cao nước độc đặng giết một cách gián tiếp cho vừa lòng, nếu chẳng phải quyền năng Thiên Liêng giúp sức thì không thể trở về Tổ Đình, Thánh Địa đất nước Việt Nam với ngày nay.

Tội nghiệp thay! Em Thánh Hiền với Đức Ngài Khai Pháp thấy vậy cũng xin đi theo, đã bị chúng đánh đuổi mà tìm kế đi theo nuôi dưỡng Bần Đạo cho được, Thánh Hiền vì đi theo Bần Đạo bị uống nước độc, mà bỏ mình nơi rừng sâu nước thẳm, chỉ còn Bần Đạo và Đức Ngài ôm lấy Bần Đạo mà khóc chỉ van vái có một điều là cầu xin Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu đem xác về gởi đất Thánh Địa lúc cởi xác mà thôi, thật quả nhiên lời nguyện không sai.

Khi trở về Thánh Địa Bần Đạo gượng làm vui chớ kỳ thật riêng về Đức Ngài Khai Pháp và Bần Đạo không bao giờ khắc nào mà quên trong cảnh tù đày lao lung.

Bần Đạo đã thấy toàn thể con cái Đức Chí Tôn rất chú ý về việc đó, nhưng Bần Đạo ôm lòng nín chịu và căn dặn Ngài vẫn dần lòng không thốt ra lời nói gì cả. Bần Đạo sợ nói ra đây gây oán chất hơn thêm cho Đạo, nếu Bần Đạo nói ra không có bút mực nào tả cho hết, lại thêm xung đột.

Kể từ ngày về Thánh Địa Đức Ngài Khai Pháp thường than khổ với Bần Đạo, vì sợ e không khỏi gây

cảnh nổi da xáo thịt, bên ngoài thì Pháp, bên trong thì Việt Minh, ở giữa thì Quân Đội Cao Đài, ai vui hứng chớ riêng Đức Ngài không có ngày nào mà không lo sợ sự đổ máu giết chóc lẫn nhau làm đến tương tàn cốt nhục của nòi giống Việt Nam ta nữa mà chớ.

Sau ngày Trung Tá Trần (Truyền Trọng Phạm Ngọc Trần) bị quân đội Thành ám sát Đức Ngài thường đến Trí Huệ Cung mà ôm Bàn Đạo vào lòng mà than rằng: Thầy ôi! Cái sợ của tôi ngày nay đã đến rồi, tôi hằng than thờ với Thầy từ nơi Hải đảo là chốn đầy khổ thân của Thầy trò mình, tưởng là về đất Thánh Địa được yên vui; nào dè có Quân Đội cho nên ra nỗi này. Than rồi khóc lại càng đĩnh nếu Bàn Đạo mà nói Thầy ơi vì lời khuyên xưa kia Thầy trò mình mới về để diu dẫn con cái Chí Tôn mà họ đầu thẩu đảo tâm trạng, nay Trần đã chết đi rồi thì tôi thấy càng gây nhiều hiểm họa đầy đầy, từ từ gây phản bội mà làm ly tán bầy con dại của Chí Tôn rồi đây họ phải sống nơi nào cho an phận. Thưa Thầy, nếu mà tôi biết hậu quả và tình trạng ngày nay như thế này, thà là Thầy trò mình ở lại nơi chốn tù đầy hải đảo là nơi rừng xanh nước độc còn thú vị hơn về đây thấy cảnh đổ máu không lịch sử, giòng dõi chủng tộc Việt Nam sẽ ly tán, tiền đồ Tổ quốc không dựng lại mà hầu hết nhơn loại chịu trong cảnh sắp điều tàn, nên Đạo chinh nghiêng bởi cảnh đó.

Nghe qua những tiếng than thảm thiết làm cho giọt lệ Bàn Đạo phải chảy theo không ngừng, nhưng Bàn Đạo cố gượng cho khuây khỏa, hồi nghĩ lại Bàn Đạo làm vui mượn cố an ủi cho Ngài bớt buồn rầu đau thảm.

Không anh à, mấy em vì nó có óc thanh niên không phải như mấy anh lão thành vậy đâu, vì máu nóng phải vậy, còn đua tài chất lợi quyền trọng tham danh chớ buộc cả thầy như chí của anh vậy sao được. Bàn Đạo thấy Ngài buồn kiếm chước cho vui đỡ, và lần lượt kiến tạo Trí Giác Cung được khuyên Ngài vào ở

cho an tịnh cho bớt cảnh thảm họa trên diễn mãi trước mắt hằng ngày.

Bản Đạo gẫm lại, đã lãnh cái sứ mạng dầu khổ tâm Bản Đạo cũng cố gắng dần lòng để thi hành trách nhiệm là phận sự của Đại nghiệp Thiêng Liêng đó thôi, để gây dựng tương lai hạnh phúc cho toàn cả nhơn loại chung hưởng hạnh phúc hòa bình đại đồng thế giới.

Trước kia Bản Đạo cũng chạy theo quyền lợi chắc lót từ đồng lương cũng có thể an thú lạc hoan với gia đình, cả cuộc mộng ảo của trường đời là chỉ biết có quyền lợi đó thôi.

Chớ họ đâu có biết được cái nghiệp sống Thiêng Liêng vĩnh cửu vô bờ bến kia mà!

Ngày nay mấy em nương lấy quân đội đã chạy theo quyền lợi quá mức bạo hành mà quên hẳn sự nghiệp của Đại gia đình là tằm đất Thánh Địa, là chỗ miên viễn và tồn tại.

Hầu hết họ đã nhờ bóng tử bi của nhà lãnh đạo Đại gia đình này mà dựng nên sự nghiệp cá nhân, có quyền thế vinh hiển với người ta, mà trái ngược lại còn đang tâm hủy hoại nó, họ không biết giá trị cao trọng đó phải nương nhờ nơi đây do Đại nghiệp Đại gia đình này mà có.

Bản Đạo nói thật, họ không nhờ Đại gia đình này, ngoài ra thì đã bị người khinh rẻ mà phải bị tiêu diệt ngay gần đây mà chớ.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âl. 12-08-Ất Mùi nhằm ngày (dl. 27-09-1955)*.

## 17. Lễ Khánh Thành Đền Báo Quốc Từ.

*ĐỨC HỘ PHÁP GIẢNG ĐẠO LỄ KHÁNH THÀNH TẠI  
BÁO QUỐC TỪ Ngày 16 tháng 8 Ất Mùi (01-10-1955)*

Bản Đạo xin trân trọng để lời cảm ơn Quan Khách quyền Đồi và Chức Sắc Thiên Phong của Hội Thánh Cao Đài cùng Quân Đội Quốc Gia đã có hiện diện nơi đây, đặng giúp cho Lễ Khánh Thành Đền Báo Quốc Từ thêm phần long trọng.

Các Ngài cũng như Bản Đạo đã chung chịu một tình trạng đau thảm, sau 80 năm nước nhà bị lệ thuộc, 80 năm dài đắng đắng, nỗi thương đau khổ của toàn quốc, mong mỗi đặng ngày quật cường cứu quốc, thì công cuộc tranh đấu thời gian dài đắng đắng ấy, biết bao nhiêu bực tiền bối ái quốc chơn thành, đã chịu lắm nỗi hy sinh cho vận mạng Tổ quốc giống nòi.

Tiếp tục công trình vì dân vì nước ấy, chủng tộc đồng bào ta cùng con đường đấu tranh chánh nghĩa duy có một, nhưng phương pháp tranh đấu bất đồng mới khiến gây nạn nôi da xáo thịt.

Những danh nhân chí sĩ, vị quốc vong thân ta chỉ được quý danh quý tánh thờ phụng tôn sùng đã đành, còn những vị anh hùng vô danh vị quốc, có lẽ ta phải mang một tội tình cùng họ vì ta không nghĩ đến việc hy sinh công danh và xương máu cao cả của họ. Còn những chiến sĩ đương xông pha nơi chiến địa buổi hôm nay cũng thế ta chỉ biết danh tánh của họ một phần ít còn quên lại là phần nhiều, bởi có họ phải bị thân danh mai một.

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ tức là Đạo Cao Đài chỉ cho phép những Tín đồ của mình phụng sự quốc gia và chủng tộc Việt Nam, chớ không phân biệt màu sắc Đảng Phái.

Nơi Đền Thờ này, các Ngài đã thấy Linh Vị của mấy vị Cựu Hoàng và Kỳ Ngoại Hầu Cường Để, xin các Ngài đừng làm tường rằng: Đạo đã xu hướng theo thuyết "Bảo Hoàng" mà kỳ thật các Đấng ấy, chỉ liệt vào hàng trung quân ái quốc của xã hội Việt Nam mà thôi.

Vì công nghiệp của họ tranh đấu giải ách lệ thuộc cũng đồng cùng các chiến sĩ cách mạng khác kia vậy.

Tưởng niệm tới Lễ ấy, nên Hội Thánh mới quyết định lập Báo Quốc Từ thờ trọn cả các Vong Linh của các Anh Hùng Chiến Sĩ, Cứu Quốc Công Thần cùng là Trận Vong Chiến Sĩ.

Tưởng khi các Ngài cũng đã rõ cả hành tàng của Đạo. Từ ngày xuất hiện Đạo nhà của ta trước đã rồi sau mới biến thành nên nền Tôn Giáo quốc tế, vì tư tưởng Đạo giáo khoan hồng của Tổ Phụ chúng ta, mới đem phương pháp tín ngưỡng duy nhất mỗi Đạo thờ Trời và Người của Tổ Phụ ta noi truyền từ trước. Ấy vậy đã nói rành Đạo nhà ta trước đã thì ta cũng phải vì nhà của ta là Tổ quốc và nòi giống Việt Nam đặng phụng sự trước, hầu định tinh quốc hồn, thống nhất tinh thần và năng lực trong cuộc Đại Đoàn Kết của khối Quốc Gia mới đủ phương cứu nguy cho Tổ Quốc.

Biết đâu gương mẫu ấy, nếu ta thực hiện ra được, nó sẽ không thành một phương pháp duy nhất cho các Quốc gia nhược tiểu một phương châm duy nhất đặng tranh thủ tự do độc lập cho họ, quan niệm tưởng đến công trình tranh đấu của đàn anh may ra nó sẽ an ủi và giúp tâm cho các bạn, đồng thời phục vụ cho Quốc gia xã hội.

Trái lại, nếu ta vô tình lãnh đạm để cho họ phải chịu mai một thân thể lẫn tâm hồn, thì cái tội của ta vong ân bội nghĩa không cái chối. Hôm nay các anh linh chư vị anh hùng tiền bối và hậu bối đang ngự trị trong khối Quốc hồn của ta và đang vợ vắn bên ta.

Giờ phút Thiêng Liêng này. Bản Đạo xin cả các Ngài hiệp tâm làm một cùng Bản Đạo thành một khối tưởng niệm duy nhứt đặng cầu xin các Đấng ấy giúp cho nòi giống ta khỏi cơn ly loạn, cốt nhục tương tàn đặng đem hạnh phúc hòa bình lại cho nước nhà và cho toàn thiên hạ.

## **18. Ngỏ lời cùng toàn Đạo nhơn dịp Lễ Chúc Xuân năm Bính Thân.**

### **ĐỨC HỘ PHÁP**

*Ngỏ lời cùng toàn Đạo nhơn dịp Lễ Chúc Xuân  
ngày 1 tháng 1 năm Bính Thân*

Thưa cùng Chư Chưc Sắc Thiên Phong, Hội Thánh Cửu Trùng Đài, Hiệp Thiên Đài, Phước Thiện và toàn thể con cái Đức Chí Tôn Nam, Nữ Lương Phái. Các bạn cùng Bần Đạo. Hôm nay đã thêm một tuổi nữa tức Bần Đạo đã 67 tuổi.

Thưa cùng Chư Huỳnh, Chư Đệ.

Giữa thế kỷ 20 đạo đức suy vi, nhơn luân điên đảo, phong hóa suy đồi. Bởi cố cho nên, Đức Chí Tôn đến đặng chung chịu cùng con cái đau khổ của Ngài, tạo nên một Cơ Quan Cứu Thế, mở Chơn Truyền Đại Đạo của Ngài vì cả nhơn luân của thiên hạ nó đã điên đảo. Cả thầy Thánh Thể đều thấy một nền Tôn Giáo tối cổ đã đến lập quốc cho nước Việt Nam này là Nho Tông, Tổ Phụ ta để lại nền Nho Tông cốt yếu giữ gìn bảo trọng Nhơn luân của Nhơn loại.

Vi cố cho nên, Ngài đến lấy căn bản ấy làm "Thước ngọc, khuôn vàng" cho toàn thể tâm lý nhơn sanh. Bởi cố cho nên Ngài để hai tiếng "Chuyển Thế" chẳng cần luận cho xa xuôi, Thánh Thể đều biết giữa buổi nguy hiểm khó khăn này, Đại Từ Phụ đã đến giao cho ta một phận sự Thiên Liêng như thế đó. Phận sự khó khăn không có hình hài xác thịt, Ngài đến phú thác phận sự cho ta làm Cha, làm Thầy. Phận sự Thiên Liêng làm Cha thế nào, làm Thầy thế nào gìn trọn, cả thầy khuôn luật đó dường nào, cả con cái Đức Chí Tôn đều hiểu biết. Làm Cha là tạo sự nghiệp, tạo hạnh phúc lưu lại cho con. Làm Thầy là tạo trí óc tinh thần danh thể

và hạnh phúc tương lai cho nó. Làm chủ hai phận sự ấy khó khăn biết mấy!

Trong đại gia đình Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn giao phó cho ta phải theo một khuôn luật thiên nhiên ấy, là khuôn luật tiểu gia đình của ta mà thôi không chi khác.

Lạ gì tuồng đời đương buổi này, tâm lý của nhơn loại thế nào ta đã chán biết. Trong một gia đình con cái bất hòa với nhau, bao nhiêu tội lỗi ấy đều trút trên đầu của người Cha nó. Trong một trường, nếu có tranh hơn, tranh thua, tranh ngu, tranh khôn, tranh hơn, tranh thiệt, cả danh vọng quyền thế bao giờ kẻ bất mãn cũng đổ trút trên đầu Thầy nó, lẽ tự nhiên vẫn vậy.

Trong một gia đình dầu cho Ông Cha công bình thế nào, đũa con bất mãn hoang đàng chi địa, vô nghĩa, vô nghi nó đổ trên đầu Cha nó, nó nói Cha nó hại nó.

Trong một trường lập thân danh nó không nên với đời, nó cho Thầy nó dở dạy, tấn tuồng đời vẫn vậy.

Mấy em! Cả thầy Nam, Nữ Lưỡng Phái, Qua nói thật, "Trường hợp biến thiên ra vì con cái của Đạo không đủ yêu ái, không đủ căn bản tinh thần đạo đức, nó mới ra nông nổi". Máy em biết một gia đình nhỏ mọn kia, nếu xảy ra sự vô phúc ấy, nó làm thế nào? Huống chi đại gia đình Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn giao phó, Thánh Thể của Ngài cho Qua, tránh sao cho khỏi, làm thế nào tránh cho khỏi những kẻ ấy. Một Ông Cha tạo con cái của mình chia từ tinh khí, huyết quản tạo hình hài cho nó, là của sở hữu của mình, có khi làm chủ tinh thần của nó không được. Huống chi nơi cửa Đạo, nơi cửa đại gia đình Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn giao phó, biết bao nhiêu đầu óc, trí não tâm hồn không đồng một thể.

Ông Thầy mở một trường như Đức Khổng Tử có quyền lựa chọn môn đồ của Ngài. Trái lại trong đại gia đình của Đức Chí Tôn, Thánh Thể của Ngài không

quyền lựa chọn, thế nào tránh cho khỏi kẻ bất nghĩa vô nghị? Mấy em đừng coi điều ấy là trọng hệ, trái lại phải định phận, cố gắng hơn, dạy mấy đứa nhỏ nó là hương hỏa tương lai đại gia đình của mấy em và Thánh Thể của Đức Chí Tôn mai hậu.

Qua thường nói, nếu giờ phút nào thân già yếu đuối này còn, Qua cố gắng làm nên sự nghiệp cho Đạo cốt yếu là vì chúng nó. Nếu Qua không vì chúng nó, giờ phút này chẳng còn làm lụi đặng tạo dựng cơ nghiệp Thiêng Liêng này. Qua là một thằng điên, đáng đem nhốt nơi nhà thương điên Biên Hòa mà chớ!

Một đời Qua chịu khổ, đàn anh của mấy em cũng thế, chung chịu một trường hợp đau đớn như Qua, Qua không thể nào buổi sanh tiền này còn thấy dưới mắt sự đau khổ đối với chúng nó. Vì cố cho nên Qua tạo hạnh phúc tương lai cho nó.

Mấy em thử nghĩ! Trót 31 năm, cả thầy con cái của Đức Chí Tôn Nam, Nữ Lương Phái, từ trên tới dưới đã hy sinh biết bao nhiêu mồ hôi nước mắt, tạo dựng Đại Nghiệp Thiêng Liêng cho Đạo. Vì ai, thử để dấu hỏi? Mấy em sẽ lấy làm đau đớn lắm vậy!

Trường hợp khi Đức Chí Tôn đến cùng chúng Qua, Ông Già nghèo ấy. Ông đến với một cây Cờ thối. Ông đến với một xác thân hèn yếu, nghèo nàn. Bởi do nơi hèn yếu đó tạo nên một sự nghiệp trọng đại, sự nghiệp đó biết bao nhiêu mồ hôi, nước mắt, xương máu toàn cả mấy em hiện tượng như thế đó.

Có một điều đừng làm lộn, cả con cái của Đức Chí Tôn nhớ điều này: "Giàu sang phú quý của Đạo là cái giàu sang cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn đôi triệu người hiệp lại. Nếu toàn như cả phần tử đôi triệu ấy nghèo khổ, đều thống khổ, tới hôm nay mấy em nhìn lụng lại sự nghiệp Thiêng Liêng này, mấy em đào tạo được sang trọng vẻ vang như thế này, mấy em nhớ

rằng hình trạng đó là mồ hôi nước mắt thành tướng đó vậy".

Chúng Qua có mục đích là phận sự Thiêng Liêng mà chúng Qua thay thế cho Đức Chí Tôn tạo nghiệp Thiêng Liêng cho mấy em, là nghiệp của Đạo. Chúng qua mơ ước thật sự. Tâm hồn chúng Qua mơ ước cái giàu sang vinh hiển; đại thể là cái giàu sang vinh hiển đa số, mạnh mẽ hơn, cao trọng hơn thật sự là cái giàu sang vinh hiển của Đạo mà chớ!

Trái lụng lại dầu cho Đại Nghiệp Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn sang trọng thế nào, mà mấy em bị nghèo hèn đói khổ, khổ cực thì giàu sang bóng dáng mà thôi chớ không nghĩa lý gì hết, giả tướng mà thôi.

Chúng Qua đã nghèo khổ 31 năm trước, Hội Thánh chỉ mong một điều là kiếm phương nuôi cả toàn con cái của Đức Chí Tôn, tìm phương thế nuôi lẫn với nhau chưa hề biết trước Đại Nghiệp Thiêng Liêng vĩ đại như vậy. Qua chỉ mong một điều tạo đặng hạnh phúc cho mấy em, đó là mục đích tối yếu trọng của chúng Qua đó vậy.

---

**Phụ ghi:**

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *ál. 01-01-Bính Thân nhằm ngày (dl. 12-02-1956)*.

# CHUNG

---

**LỜI THUYẾT ĐẠO của ĐỨC HỘ PHÁP**  
**Năm Quý Ty - Giáp Ngọ - Ất Mùi (1953 - 1954 - 1955).**  
Tài liệu do Ban Túc Ký Tòa Thánh Tây Ninh Sưu Khảo.

---

